

Tỉnh thành: Quảng Ninh (S)

| Số TT | Số ĐK     | Số ĐKHC | Tên phương tiện | Chủ phương tiện                                | Địa chỉ                                       | Ngày kiểm tra | Ngày hết hạn | Số biên bản |
|-------|-----------|---------|-----------------|------------------------------------------------|-----------------------------------------------|---------------|--------------|-------------|
| 1     | S14-00001 | QN-2691 | Bài thơ 14      | Hoàng Văn Hượng                                | tổ 2, khu 3. P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long   | 03/07/2012    | 14/11/2012   | 01425/12S14 |
| 2     | S14-00005 | QN-2508 | 2508            | Bùi Thế Tấu                                    | Xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên                | 20/07/2010    | 20/01/2011   | 01163/10S14 |
| 3     | S14-00008 | QN-2699 | Bài Thơ 05      | Doanh Nghiệp Tư Nhân Quý Thành Long            | tổ 7, khu 6 P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long     | 06/11/2008    | 30/12/2008   | 02748/08S14 |
| 4     | S14-00009 | QN-2188 | BÀI THƠ 06      | Đào xuân Lộc                                   | P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                | 26/07/2010    | 26/01/2011   | 01210/10S14 |
| 5     | S14-00023 | QN-2244 | POLIOVAC        | Trại chăn nuôi số 2 Đảo rêu                    | Số 2- Đảo Rêu-, Thành phố Cẩm Phả             | 07/10/2011    | 07/04/2012   | 01943/11S14 |
| 6     | S14-00032 | QN-2199 | 2199            | Bùi Viết Lân                                   | Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên                | 15/05/2008    | 15/11/2008   | 00800/08S14 |
| 7     | S14-00033 | QN-2734 | 2734            | Đoàn Văn Lân                                   | Tổ 92B-P.Hà Tu, Thành phố Hạ Long             | 21/12/2011    | 21/06/2012   | 02457/11S14 |
| 8     | S14-00036 | QN-2584 | Hạ Long 19      | Ngô Thị Ngà                                    | Tổ 9B, khu 3, P.Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long | 23/05/2016    | 26/11/2016   | 00610/16S14 |
| 9     | S14-00037 | QN-2645 | 2645            | Nguyễn Văn Cầu                                 | Xã Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên                  | 13/05/2008    | 13/11/2008   | 00776/08S14 |
| 10    | S14-00038 | QN-2651 | Sao Mai- 01     | Nguyễn thị Nụ                                  | P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                | 03/07/2008    | 15/11/2008   | 01206/08S14 |
| 11    | S14-00040 | QN-2177 | IMAGE           | CT TNHH Du Thuyền Hình ảnh Hạ Long             | Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long            | 16/05/2011    | 16/06/2011   | 00939/11S14 |
| 12    | S14-00041 | QN-2110 | 2110            | Bùi Văn Hiền                                   | Xã Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên                  | 06/01/2009    | 06/07/2009   | 00018/09S14 |
| 13    | S14-00044 | QN-2191 | Bình Minh 09    | Ninh văn Luận                                  | P.Giếng Đáy, Thành phố Hạ Long                | 13/06/2011    | 13/09/2011   | 01113/11S14 |
| 14    | S14-00045 | QN-2609 | Thành Công 08   | Doanh Nghiệp tư nhân vận tải & DVDL Thành Công | tổ 76, khu7, P. hà Khẩu, Thành phố Hạ Long    | 26/10/2009    | 13/11/2009   | 01461/09S14 |
| 15    | S14-00050 | QN-2682 | 2682            | Đoàn văn Bình                                  | Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên                    | 21/01/2009    | 21/07/2009   | 00144/09S14 |
| 16    | S14-00051 | QN-2656 | Hạ long 09      | Trương văn Tiến                                | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                 | 20/09/2010    | 20/03/2011   | 01429/10S14 |
| 17    | S14-00054 | QN-2693 | Biển Mơ - 09    | Công ty cổ phần XNK Thủy sản Quảng Ninh        | , Thành phố Hạ Long                           | 13/05/2008    | 13/11/2008   | 00761/08S14 |
| 18    | S14-00059 | QN-2608 | Hải Âu 04       | Lương tú Oanh                                  | P Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long                 | 07/05/2008    | 07/11/2008   | 00723/08S14 |
| 19    | S14-00061 | QN-2668 | NEW WORLD- 68   | Công ty TNHH Du Lịch Tùng Vân                  | Tổ 6 khu 6- P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long    | 06/12/2010    | 06/01/2011   | 01838/10S14 |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                | <i>Địa chỉ</i>                               | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|---------------------------------------|----------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 20           | S14-00062    | QN-2687        | Hải Long 08            | Bùi Thị Lệ Thanh                      | P. Cao Xanh, Thành phố Hạ Long               | 21/04/2015           | 22/10/2015          | 00503/15S14        |
| 21           | S14-00065    | QN-2423        | Biển Nhố 08            | Nguyễn Văn Tường                      | Tổ 8 Khu 6-P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long     | 04/06/2013           | 05/12/2013          | 00880/13S14        |
| 22           | S14-00070    | QN-2381        | 2381                   | Nguyễn Thị Đông                       | Xã Phong cốc, Thị xã Quảng Yên               | 04/04/2008           | 04/10/2008          | 00516/08S14        |
| 23           | S14-00087    | QN-2183        | 2183                   | Nguyễn Văn Hùng                       | Xã Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên                 | 06/01/2009           | 06/07/2009          | 00019/09S14        |
| 24           | S14-00091    | QN-2455        | 2455                   | Vũ Văn Nhật                           | Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên                   | 07/07/2008           | 07/01/2009          | 01212/08S14        |
| 25           | S14-00094    | QN-2427        | 2427                   | Bùi Kim Chiêm                         | Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên                  | 13/01/2008           | 13/07/2008          | 00132/08S14        |
| 26           | S14-00096    | QN-2599        | Thịnh An 06            | Nguyễn Tiến Thành                     | Thôn 4, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên           | 23/08/2012           | 07/12/2012          | 01749/12S14        |
| 27           | S14-00099    | QN-2308        | 2308                   | Ngô Xuân Sinh                         | Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên                   | 15/05/2008           | 15/11/2008          | 00798/08S14        |
| 28           | S14-00103    | QN-2089        | 2089                   | Phạm Văn Chương                       | , Thị xã Quảng Yên                           | 15/05/2008           | 15/11/2008          | 00799/08S14        |
| 29           | S14-00105    | QN-2095        | 2095                   | Nguyễn Văn Thường                     | Xã Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên                 | 06/01/2009           | 06/07/2009          | 00016/09S14        |
| 30           | S14-00121    | QN-2328        | 2328                   | Đoàn trung liên                       | Xóm 7. Xã Yên Hải, Thị xã Quảng Yên          | 25/11/2009           | 25/01/2010          | 01664/09S14        |
| 31           | S14-00122    | QN-2680-H      | 2680                   | Bùi Kim Vượng                         | Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên               | 13/05/2008           | 13/11/2008          | 00174/08S15        |
| 32           | S14-00123    | QN-2733        | 2733                   | Vũ văn Hùng                           | Xã Hà an, Thị xã Quảng Yên                   | 14/05/2008           | 14/11/2008          | 00788/08S14        |
| 33           | S14-00125    | QN-2684        | An Tiên                | Nguyễn thế Vinh                       | , Thị xã Quảng Yên                           | 23/07/2013           | 23/01/2014          | 01278/13S14        |
| 34           | S14-00126    | QN-2487        | Thành Đạt - 08         | Vũ Đình Xuyên                         | Thôn 2A, Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên          | 19/04/2012           | 19/10/2012          | 00506/12S14        |
| 35           | S14-00127    | QN-2279        | Thắng Lợi - 15         | Ngô Đình Sự                           | Thôn 3, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên           | 26/06/2013           | 27/12/2013          | 01093/13S14        |
| 36           | S14-00130    | QN-2225        | Âu Lạc 18              | Công ty TNHH Tăng Duy Nghĩa           | P Trần Hưng Đạo, Thành phố Hạ Long           | 31/01/2008           | 31/07/2008          | 00205/08S14        |
| 37           | S14-00132    | QN-2602        | 2602                   | Ngô Doãn Cẩn + Ngô Doãn Lạng          | Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên                   | 22/12/2008           | 22/06/2009          | 03159/08S14        |
| 38           | S14-00134    | QN-2611        | Hạ Long - 08           | Công Ty TNHH Dịch Vụ Du Lịch Hải Đăng | Tổ 6 khu 5 ,P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long    | 15/05/2014           | 15/11/2014          | 00600/14S14        |
| 39           | S14-00137    | QN-2502        | Hữu Nghị 08            | Công Ty TNHH MTV Toàn Hữu Nghị        | Tổ 7 - Khu 5 - P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long | 14/03/2016           | 15/09/2016          | 00311/16S14        |
| 40           | S14-00143    | QN-2491        | 2491                   | Lê Đức Luận                           | Phong Hải, Thị xã Quảng Yên                  | 08/12/2008           | 08/06/2009          | 03039/08S14        |
| 41           | S14-00144    | QN-2677        | 2677                   | Nguyễn Văn Kỳ                         | Hà An, Thị xã Quảng Yên                      | 13/05/2008           | 13/11/2008          | 00784/08S14        |

| <b>Số TT</b> | <b>Số ĐK</b> | <b>Số ĐKHC</b> | <b>Tên phương tiện</b> | <b>Chủ phương tiện</b>              | <b>Địa chỉ</b>                                 | <b>Ngày kiểm tra</b> | <b>Ngày hết hạn</b> | <b>Số biên bản</b> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|-------------------------------------|------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 42           | S14-00149    | QN-2012        | 2012                   | Nguyễn Hoàng Gây                    | Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên                    | 14/11/2008           | 14/05/2009          | 02816/08S14        |
| 43           | S14-00154    | QN-2107        | 2107                   | Nguyễn Văn Vi                       | Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên                    | 13/05/2008           | 13/11/2008          | 00770/08S14        |
| 44           | S14-00156    | QN-2480        | 2480                   | Nguyễn Văn Thức                     | Xã Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên                   | 17/05/2008           | 17/11/2008          | 00844/08S14        |
| 45           | S14-00157    | QN-2396        | Thịnh An 22            | Vũ Văn Tuyên                        | Thôn 2, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên             | 05/04/2011           | 29/05/2011          | 00718/11S14        |
| 46           | S14-00159    | QN-2278        | Thanh Niên - 08        | Công ty TNHH Thanh Niên             | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                  | 14/06/2010           | 14/12/2010          | 00982/10S14        |
| 47           | S14-00161    | QN-2637        | 2637                   | Nguyễn Văn Cảnh                     | Xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên                 | 21/01/2009           | 21/07/2009          | 00145/09S14        |
| 48           | S14-00162    | QN-2230        | Sao Mai 08             | Nguyễn Đình Hùng                    | P.Bãi Cháy-, Thành phố Hạ Long                 | 26/05/2009           | 26/11/2009          | 00616/09S14        |
| 49           | S14-00165    | QN-2493        | Bình Minh 19           | Công ty TNHH 1TV Du Lịch Thanh Thủy | Tổ 1 Khu 4-P.Giếng đáy, Thành phố Hạ Long      | 17/07/2015           | 20/01/2016          | 01107/15S14        |
| 50           | S14-00174    | QN-2644        | 2644                   | Vũ Văn Bằng                         | Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên                      | 15/05/2008           | 15/11/2008          | 00802/08S14        |
| 51           | S14-00184    | QN-2267        | Thành Công             | Đoàn Thế Quảng                      | Tổ 22 Khu 2 - P.Hà Khẩu, Thành phố Hạ Long     | 16/07/2012           | 16/01/2013          | 01538/12S14        |
| 52           | S14-00186    | QN-2123        | 2123                   | Bùi Quang Hưng & Lê Đình Hoan       | Yên Giang, Thị xã Quảng Yên                    | 21/05/2008           | 21/11/2008          | 00847/08S14        |
| 53           | S14-00190    | QN-2160        | Sơn Cường              | Công ty TNHH Sơn Cường              | Tổ 3 , Khu 3 , P . Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long | 12/10/2009           | 08/01/2010          | 01354/09S14        |
| 54           | S14-00191    | QN-2154        | 2154                   | Đoạn quản lý đường thủy             | P bãi cháy, Thành phố Hạ Long                  | 21/10/2008           | 21/04/2009          | 02522/08S14        |
| 55           | S14-00192    | QN-2144        | Hải Đăng               | Đoạn quản lý đường thủy             | , Thành phố Hạ Long                            | 05/05/2008           | 05/11/2008          | 00690/08S14        |
| 56           | S14-00196    | QN-2749        | 2749                   | Nguyễn Văn Quyền                    | Xuân Sơn, Huyện Đông Triều                     | 05/07/2012           | 05/07/2013          | 01459/12S14        |
| 57           | S14-00215    | QN-2650        | Thanh phong - 09       | Công ty cổ phần DL và TM Tài Phong  | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                  | 28/02/2012           | 28/08/2012          | 00252/12S14        |
| 58           | S14-00224    | QN-2275        | 2275                   | Nguyễn Văn Te+ Lê Văn Nhất          | xã Tân An, Thị xã Quảng Yên                    | 07/07/2008           | 07/01/2009          | 01210/08S14        |
| 59           | S14-00232    | QN-2658        | Phi Long 10            | Bùi Đình Phong                      | Xã Nguyễn Huệ, Huyện Đông Triều                | 11/12/2008           | 11/06/2009          | 03091/08S14        |
| 60           | S14-00235    | QN-2288        | 2288                   | Công ty cung ứng tàu biển           | Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long             | 09/04/2008           | 09/10/2008          | 00534/08S14        |
| 61           | S14-00242    | QN-2026        | Liên Kết 18            | Lê Văn Vinh                         | Cao Xanh-, Thành phố Hạ Long                   | 25/05/2010           | 25/11/2010          | 00774/10S14        |
| 62           | S14-00249    | QN-2676        | Sóng biển 04           | Nguyễn thị Thủy                     | Xã Phong cốc,, Thị xã Quảng Yên                | 21/01/2011           | 21/07/2011          | 00325/11S14        |
| 63           | S14-00259    | QN-2585        | Hoàng Hiệp 18          | Phạm Trung Nghĩa                    | Tổ 6, khu 5-P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long     | 30/09/2010           | 30/03/2011          | 01470/10S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                          | <i>Địa chỉ</i>                                          | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|-------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 64           | S14-00263    | QN-2384        | 2384                   | Phạm Duy Quang                                  | xã Yên Thanh, Thành phố Uông Bí                         | 17/09/2012           | 17/03/2013          | 01928/12S14        |
| 65           | S14-00267    | QN-2442        | Vân Hải 1              | Bùi Đức Vượng                                   | Xã Quan Lạn, Huyện Vân Đồn                              | 09/07/2013           | 09/01/2014          | 01184/13S14        |
| 66           | S14-00273    | QN-2316        | Trường Giang           | Vũ Bá Tiến                                      | Phường Tân An, Thị xã Quảng Yên                         | 18/06/2015           | 15/12/2015          | 00933/15S14        |
| 67           | S14-00274    | QN-2756        | HA-2756                | Vũ Văn Giáp                                     | Thôn 3, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên                      | 22/03/2010           | 22/09/2010          | 00425/10S14        |
| 68           | S14-00279    | QN-2229        | Bài thơ 09             | CTy CP đầu tư thương mại<br>DVDL Bài Thơ        | Tổ 9 Khu 9- P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long               | 01/06/2011           | 01/12/2011          | 01072/11S14        |
| 69           | S14-00284    | QN-2468        | Biển Mơ - 02           | Công ty cổ phần XNK Thủy sản<br>Quảng Ninh      | , Thành phố Hạ Long                                     | 25/02/2008           | 25/08/2008          | 00235/08S14        |
| 70           | S14-00290    | QN-2404        | Núi đỏ 01              | Công ty TNHH Mũi Ngọc Quảng<br>Ninh             | P.Bãi cháy., Thành phố Hạ Long                          | 19/02/2008           | 19/08/2008          | 00229/08S14        |
| 71           | S14-00291    | QN-2490        | 2490                   | Dương Văn Lân                                   | Hà An, Thị xã Quảng Yên                                 | 14/05/2008           | 14/11/2008          | 00789/08S14        |
| 72           | S14-00294    | QN-2456        | Sông Hương             | Vũ Đình Giang                                   | Yên Hải, Thị xã Quảng Yên                               | 10/04/2012           | 10/10/2012          | 00450/12S14        |
| 73           | S14-00302    | QN-2458        | Bài thơ 15             | Công ty TNHH vận chuyển<br>khách Bài Thơ        | Cao Xanh, Thành phố Hạ Long                             | 11/05/2012           | 11/11/2012          | 00622/12S14        |
| 74           | S14-00310    | QN-2748        | 2748                   | Bùi Kim Chiêm                                   | Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên                          | 13/05/2008           | 13/11/2008          | 00778/08S14        |
| 75           | S14-00312    | QN-2789.       | Cứu nạn 01             | Trung tâm lặn cứu nạn và thể<br>thao dưới nước. | P.Hòn Gai, Thành phố Hạ Long                            | 03/03/2011           | 03/03/2012          | 00554/11S14        |
| 76           | S14-00318    | QN-2559        | Liên Kết 12            | Ngô Xuân Hòa                                    | Xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên                          | 09/03/2009           | 09/09/2009          | 00263/09S14        |
| 77           | S14-00320    | QN-2492        | Thăng Long 01          | Công ty TNHH 1TV Dịch vụ vận<br>tải Thăng Long  | Tổ 48C Khu Diêm Thủy-Cẩm Đông,<br>Thành phố Cẩm Phả     | 15/08/2014           | 15/02/2015          | 01052/14S14        |
| 78           | S14-00323    | QN-2607        | Thịnh An 19            | Vũ Văn Tuyên                                    | Thôn 2, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên                      | 05/04/2011           | 15/04/2011          | 00717/11S14        |
| 79           | S14-00325    | QN-2485        | Hương hải 22           | Công ty TNHH Hương Hải.                         | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                           | 17/06/2009           | 17/12/2009          | 00765/09S14        |
| 80           | S14-00328    | QN-2304        | Núi Đỏ - 03            | Nguyễn Văn Xuồng                                | Tổ 48 E, K.Diêm Thủy, P. Cẩm Đông,<br>Thành phố Cẩm Phả | 28/09/2009           | 28/03/2010          | 01284/09S14        |
| 81           | S14-00329    | QN-2130        | Quảng ninh 21          | Công ty cổ phần Vận tải khách<br>thủy Q.Ninh    | , Thành phố Hạ Long                                     | 07/09/2010           | 07/03/2011          | 01369/10S14        |
| 82           | S14-00330    | QN-2447        | Hương hải 36           | Công ty TNHH Hương Hải Hạ<br>Long               | Tổ 2 Khu 2- P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ<br>Long            | 19/11/2015           | 28/05/2016          | 01786/15S14        |
| 83           | S14-00331    | QN-2073        | Hương Hải 17           | Công ty CP Vận tải Sông biển<br>Sinh đôi        | , Thị xã Quảng Yên                                      | 14/07/2014           | 14/10/2014          | 00889/14S14        |
| 84           | S14-00332    | QN-2647        | Hương hải 10           | Công ty TNHH Hương hải                          | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                           | 20/09/2010           | 20/12/2010          | 01428/10S14        |
| 85           | S14-00335    | QN-2766        | Thịnh An 09            | Bùi Thị Thuấn                                   | Thôn 2 Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên                       | 02/04/2015           | 02/10/2015          | 00383/15S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                      | <i>Địa chỉ</i>                                      | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|---------------------------------------------|-----------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 86           | S14-00336    | QN-2043        | 2043                   | Vũ trọng Quang                              | Thôn 3 .Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên                  | 31/01/2008           | 31/07/2008          | 00203/08S14        |
| 87           | S14-00339    | QN-2163        | Minh Châu - 01         | Vương văn Bình                              | Khu 9 thị trấn Cái Rồng, Huyện Vân Đồn              | 14/05/2013           | 15/11/2013          | 00687/13S14        |
| 88           | S14-00340    | QN-2464        | Bản Sen 1              | Nguyễn Đăng Vấn                             | xã Bản sen, Huyện Vân Đồn                           | 22/07/2014           | 22/01/2015          | 00962/14S14        |
| 89           | S14-00342    | QN-2571        | Bài Thơ -05            | Nguyễn quốc Doanh                           | Tổ 2 khu 1, phường Trần Hưng Đạo, Thành phố Hạ Long | 16/11/2011           | 16/12/2011          | 02213/11S14        |
| 90           | S14-00345    | QN-2554        | 2554                   | Vũ Văn Bình                                 | Xã Yên Hải, Thị xã Quảng Yên                        | 08/04/2009           | 08/10/2009          | 00398/09S14        |
| 91           | S14-00346    | QN-2610        | Hải Hà 10              | Hà Văn Đô                                   | Tổ 2. Khu 3 - P. Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long        | 13/12/2010           | 13/06/2011          | 01931/10S14        |
| 92           | S14-00349    | QN-2698-       | Hồng gai 01            | Công ty cổ phần du lịch và dịch vụ Hồng gai | , Thành phố Hạ Long                                 | 19/12/2008           | 19/06/2009          | 03151/08S14        |
| 93           | S14-00356    | QN-2675        | Thịnh An 20            | Bùi Thị Hà                                  | Thôn 2, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên                  | 05/04/2011           | 05/10/2011          | 00719/11S14        |
| 94           | S14-00360    | QN-2525        | Vân Đồn 02             | Bùi văn Chế                                 | Xã Quan Lạn, Huyện Vân Đồn                          | 19/06/2012           | 19/12/2012          | 01137/12S14        |
| 95           | S14-00363    | QN-2564        | Núi đỏ 02              | Nguyễn Văn Xuồng                            | Tổ 48 E, K.Diêm Thủy, P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả | 28/09/2009           | 28/03/2010          | 01285/09S14        |
| 96           | S14-00364    | QN-2080        | Núi đỏ 04              | Công ty Mũi ngọc Quảng Ninh                 | P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                      | 23/04/2008           | 23/10/2008          | 00663/08S14        |
| 97           | S14-00372    | QN-2712        | 2712                   | Đào Bá Thắng                                | P. Cửa Ông, Thành phố Cẩm Phả                       | 24/03/2015           | 24/09/2015          | 00321/15S14        |
| 98           | S14-00384    | QN-2385        | 2385                   | Bùi Công Hoàn & Nguyễn văn Te               | Hà An, Thị xã Quảng Yên                             | 02/06/2008           | 02/12/2008          | 00954/08S14        |
| 99           | S14-00386    | QN-2797        | 2797                   | Lê Đức Tăng                                 | Hà An, Thị xã Quảng Yên                             | 15/05/2008           | 15/11/2008          | 00811/08S14        |
| 100          | S14-00397    | QN-2344        | 2344                   | Đoàn Văn Nam                                | Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên                           | 23/12/2008           | 23/06/2009          | 03181/08S14        |
| 101          | S14-00417    | QN-2159        | Bài Thơ 08             | Công ty CP Đầu tư TM & DV DL Bài thơ        | Tổ 9 Khu 9-P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long            | 25/02/2010           | 25/08/2010          | 00313/10S14        |
| 102          | S14-00418    | QN-2457        | Vũ Gia                 | Nguyễn Thị Bảo Yến                          | Tổ 4 Khu 1-P.Hồng Hải, Thành phố Hạ Long            | 21/04/2015           | 29/10/2015          | 00502/15S14        |
| 103          | S14-00432    | QN-2579        | 2579                   | Ngô Văn Mắm                                 | Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên                          | 29/05/2008           | 29/11/2008          | 00943/08S14        |
| 104          | S14-00435    | QN-2205        | 2205                   | Nguyễn Văn Hạnh                             | Xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên                      | 12/05/2008           | 12/11/2008          | 00172/08S15        |
| 105          | S14-00441    | QN-2791        | 2791                   | Dương văn Hẹp                               | Xã Phương Nam, Thành phố Uông Bí                    | 11/04/2008           | 11/10/2008          | 00559/08S14        |
| 106          | S14-00443    | QN-2945        | Vân long               | Vũ Thị Hoa                                  | P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                      | 30/03/2015           | 30/09/2015          | 00355/15S14        |
| 107          | S14-00452    | QN-2934        | 2934                   | Lê văn Vượng                                | Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên                      | 13/05/2008           | 13/11/2008          | 00769/08S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                       | <i>Địa chỉ</i>                                     | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|----------------------------------------------|----------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 108          | S14-00459    | QN-2950        | Bài Thơ 18             | Công ty vận chuyển khách Bài Thơ             | Số 11 . P.Lê Quý Đôn, Thành phố Hạ Long            | 07/04/2009           | 07/10/2009          | 00382/09S14        |
| 109          | S14-00462    | QN-2575        | Biển Mơ 02-06          | Công ty cổ phần XNK thuỷ sản Quảng Ninh      | ,, Thành phố Hạ Long                               | 14/10/2010           | 14/04/2011          | 01533/10S14        |
| 110          | S14-00467    | QN-2916        | 2916                   | Công ty cổ phần cung ứng tàu biển Quảng Ninh | ,, Thành phố Hạ Long                               | 11/01/2010           | 11/04/2010          | 00078/10S14        |
| 111          | S14-00475    | QN-2708        | Đặng Minh              | Vũ Công Hùng                                 | Thôn 5 . Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên            | 19/08/2009           | 19/02/2010          | 01076/09S14        |
| 112          | S14-00478    | QN-2956        | 2956                   | Đỗ Văn Hùng                                  | Xuân Sơn, Huyện Đông Triều                         | 04/04/2012           | 04/04/2013          | 00408/12S14        |
| 113          | S14-00480    | QN-2957        | 2957                   | Nguyễn Văn Tiệp                              | Xuân Sơn, Huyện Đông Triều                         | 21/11/2011           | 21/11/2012          | 02237/11S14        |
| 114          | S14-00486    | QN-2935        | 2935                   | Phạm Văn San                                 | Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên                        | 19/05/2008           | 19/11/2008          | 00859/08S14        |
| 115          | S14-00487    | QN-2482        | Biển Mơ - 01           | C.Ty cổ phần XNK Thuỷ sản Quảng Ninh         | , Thành phố Hạ Long                                | 07/12/2010           | 07/06/2011          | 01866/10S14        |
| 116          | S14-00491    | QN-2082        | Lâm Sản 01             | Chi cục kiểm lâm Quảng Ninh                  | , Thành phố Hạ Long                                | 28/12/2010           | 28/06/2011          | 02044/10S14        |
| 117          | S14-00493    | QN-2941        | Thủy Long -19          | Vũ đình Thắng                                | P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                     | 15/07/2009           | 15/01/2010          | 00894/09S14        |
| 118          | S14-00494    | QN-2546        | Toàn Thắng 05          | Nguyễn Thị Trâm                              | Phường Quảng Yên, Thị xã Quảng Yên                 | 06/06/2016           | 11/12/2016          | 00692/16S14        |
| 119          | S14-00495    | QN-2534        | Toàn Thắng 02          | Nguyễn Thế Vinh                              | Thị trấn Quảng Yên, Thị xã Quảng Yên               | 06/04/2016           | 10/10/2016          | 00385/16S14        |
| 120          | S14-00497    | QN-2959        | Ngọc Linh              | Đoàn Trung Mừng                              | 11B Đình Tiên Hoàng, Quảng yên,, Thị xã Quảng Yên  | 27/11/2009           | 27/05/2010          | 01681/09S14        |
| 121          | S14-00504    | QN-2962        | Vân Hải                | Nguyễn đức Kết                               | Quan Lạn, Huyện Vân Đồn                            | 07/10/2008           | 07/04/2009          | 02336/08S14        |
| 122          | S14-00508    | QN-2970        | 2970                   | Lê Văn Thiêm                                 | Xã Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên                       | 15/05/2008           | 15/11/2008          | 00801/08S14        |
| 123          | S14-00522    | QN-2996        | VOSA 02                | Đại lý hàng hải Quảng Ninh                   | , Thành phố Hạ Long                                | 28/06/2012           | 28/12/2012          | 01406/12S14        |
| 124          | S14-00532    | QN-2222        | 2222                   | Vũ xuân Hắng                                 | Xóm 2,Hà An, Thị xã Quảng Yên                      | 15/05/2008           | 15/11/2008          | 00806/08S14        |
| 125          | S14-00539    | QN-2931        | 2931                   | Trần Xuân Phong                              | Xóm 7 . Xã Nam hoà, Thị xã Quảng Yên               | 24/10/2008           | 24/04/2009          | 02599/08S14        |
| 126          | S14-00540    | QN-1530        | Hồng long 1530         | Vũ Văn Vũ                                    | Thôn Hải Yến , Xã Yên hải, Thị xã Quảng Yên        | 19/07/2011           | 19/01/2012          | 01345/11S14        |
| 127          | S14-00546    | QN-1535        | 1535                   | Lê Đức Quạt                                  | Xã Hà An H. Yên Hưng, Quảng ninh, Thị xã Quảng Yên | 19/05/2008           | 19/11/2008          | 00860/08S14        |
| 128          | S14-00549    | QN-1529        | HƯỞNG Hải 01           | Công ty TNHH Hương Hải                       | P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                     | 26/11/2010           | 26/05/2011          | 01794/10S14        |
| 129          | S14-00550    | QN-2924        | Thịnh An - 19          | Bùi Thị Hà                                   | Thôn 2 Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên                  | 29/08/2011           | 29/09/2011          | 01625/11S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                         | <i>Địa chỉ</i>                                  | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 130          | S14-00555    | QN-1555        | Huy Long 19            | Vũ Tiến Bình                                   | Tổ 6 Khu 6-P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long       | 06/05/2013           | 14/11/2013          | 00649/13S14        |
| 131          | S14-00560    | QN-1577        | Biển Ngọc-19           | Công Ty TNHH Hạ long- Biển ngọc                | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                   | 23/10/2015           | 23/10/2016          | 01612/15S14        |
| 132          | S14-00564    | QN-1567        | Thành công -16         | Doanh Nghiệp Tư Nhân Hoàng Cung                | Số 163, T8, K6, P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long  | 08/04/2014           | 01/10/2014          | 00380/14S14        |
| 133          | S14-00565    | QN-1554        | Hoa biển               | Nguyễn Văn Huân                                | Phường Hà An, Thị xã Quảng Yên                  | 05/06/2012           | 05/12/2012          | 00878/12S14        |
| 134          | S14-00567    | QN-2046        | Hạ Long - 06           | Phạm Văn Pha                                   | Tổ 10 khu 5 Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long  | 06/08/2010           | 06/02/2011          | 01257/10S14        |
| 135          | S14-00573    | QN-1582        | Hà Bình 08             | Công Ty TNHH Một Thành Viên Thương Mại Hà Bình | 25 Vườn Đào P. Bãi cháy, Thành phố Hạ Long      | 13/05/2014           | 07/12/2014          | 00559/14S14        |
| 136          | S14-00575    | QN-1594        | Phong hải              | Nguyễn văn Phụng& Nguyễn thị Chè               | P.Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long                  | 29/09/2010           | 29/03/2011          | 01458/10S14        |
| 137          | S14-00576    | QN-1599        | Bài thơ 28             | Công ty TNHHDL Bài Thơ                         | P Cao xanh,, Thành phố Hạ Long                  | 26/03/2008           | 26/09/2008          | 00473/08S14        |
| 138          | S14-00581    | QN-1709        | SPICA                  | C.Ty TNHH TAIHEIYO - SHINJU - VIET NAM         | , Huyện Vân Đồn                                 | 21/02/2013           | 21/08/2013          | 00224/13S14        |
| 139          | S14-00588    | QN-1609        | Sóng Biển 05           | Bùi Huy Trường                                 | Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên                      | 09/04/2015           | 07/10/2015          | 00414/15S14        |
| 140          | S14-00593    | QN-1627        | 1627                   | Vũ trọng Sáng                                  | Thôn 4 B . Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên           | 31/01/2008           | 31/07/2008          | 00204/08S14        |
| 141          | S14-00594    | QN-1629        | Sài Gòn - Hạ Long      | Công ty CP-DLKS Sài Gòn - Hạ Long              | Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long              | 10/05/2016           | 10/11/2016          | 00713/16S14        |
| 142          | S14-00596    | QN-1637        | Hải Ninh 28            | Công Ty Cổ Phần Thương Mại Hải Ninh            | Tổ 3 - Khu 8 - P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long   | 12/02/2015           | 14/03/2015          | 00211/15S14        |
| 143          | S14-00603    | QN-1569        | IMAGE                  | Công ty TNHH Du thuyền Hình ảnh Hạ long        | P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                  | 16/05/2011           | 16/06/2011          | 00938/11S14        |
| 144          | S14-00606    | QN-1447        | Thắng Lợi - 08         | Nguyễn thị Lan                                 | Thị trấn Quảng Yên, Thị xã Quảng Yên            | 23/03/2010           | 23/09/2010          | 00427/10S14        |
| 145          | S14-00609    | QN-1456        | Quảng Ninh 26          | Công ty cổ phần vận tải khách thủy Quảng ninh  | Phường Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long             | 10/11/2015           | 11/11/2016          | 01721/15S14        |
| 146          | S14-00610    | QN-1665        | Sóng Biển 08           | CTy TNHH VCK Du lịch Sóng Biển                 | P. Cao Xanh, Thành phố Hạ Long                  | 09/05/2008           | 09/08/2008          | 00754/08S14        |
| 147          | S14-00615    | QN-1628        | Di Sản 09              | Sở Văn Hóa thể Thao Và Du Lịch Quảng Ninh      | P. Hồng Hà, Huyện Hải Hà                        | 19/01/2016           | 19/01/2017          | 00106/16S14        |
| 148          | S14-00617    | QN-1459        | Xuông 1459             | CTy cổ phần xây dựng Đại Dương                 | T5, K7, P.Hồng Hải, Thành phố Hạ Long           | 31/07/2009           | 31/07/2010          | 01014/09S14        |
| 149          | S14-00620    | QN-1666        | Cường Thịnh            | Doanh Nghiệp Tư Nhân Du Lịch Cường Thịnh       | tổ 56, khu6 ,P. Cao Thắng, Thành phố Hạ Long    | 11/06/2010           | 11/12/2010          | 00977/10S14        |
| 150          | S14-00624    | QN-1654        | Bình Dung - 08         | Ngô Kim Dung                                   | Tổ 22, P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả            | 27/06/2011           | 27/12/2011          | 01186/11S14        |
| 151          | S14-00625    | QN-1719        | PHI LONG 06            | Vũ Tiến Kha                                    | Tổ 3, khu 3, phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long | 15/09/2011           | 15/12/2011          | 01801/11S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                      | <i>Địa chỉ</i>                                   | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|---------------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 152          | S14-00627    | QN-1685        | Phương Tín             | CTy TNHH Phát Triển DL Hạ Long              | Thị Trấn Trối, Huyện Hoành Bồ                    | 02/12/2009           | 02/06/2010          | 01720/09S14        |
| 153          | S14-00629    | QN-1718        | Hùng Anh - 02          | Phạm văn Huân                               | Tổ 18 khu 2, P.Hà Khẩu, Thành phố Hạ Long        | 08/06/2011           | 08/12/2011          | 01092/11S14        |
| 154          | S14-00633    | QN-1349        | Minh Phương -02        | Công Ty TNHH Dịch Vụ Du Lịch Minh Phương    | Tổ 6, Khu 5B, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long | 06/12/2010           | 06/06/2011          | 01837/10S14        |
| 155          | S14-00634    | QN-1717        | Thu Hà -02             | Công ty TNHH Toàn Thắng 688                 | Tổ 13 Khu 2A- P.Cao Thắng, Thành phố Hạ Long     | 31/07/2014           | 25/12/2014          | 00993/14S14        |
| 156          | S14-00641    | QN-1277        | Sóng Biển - 06         | Bùi Huy Trường                              | Xã: Hà An, Thị xã Quảng Yên                      | 26/11/2009           | 26/05/2010          | 01672/09S14        |
| 157          | S14-00643    | QN-1369        | Hùng Long              | Phạm Thị Tuyết                              | tổ 2, khu 6, P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long      | 17/04/2012           | 17/10/2012          | 00486/12S14        |
| 158          | S14-00644    | QN-1708        | ORIENT EXPRESS - 11    | Công ty TNHH MTV Ngọc trai Phương Đông      | , Huyện Vân Đồn                                  | 14/05/2013           | 07/12/2013          | 00688/13S14        |
| 159          | S14-00646    | QN-1278        | Bến Hải                | Vũ Đình Giang                               | Tổ 4 Khu 7- P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long       | 14/10/2015           | 10/04/2016          | 01561/15S14        |
| 160          | S14-00651    | QN-1268        | Cường Thịnh            | Doanh Nghiệp Tư Nhân Du Lịch Cường Thịnh    | P. Cao thắng, Thành phố Hạ Long                  | 28/05/2010           | 28/11/2010          | 00816/10S14        |
| 161          | S14-00652    | QN-1259        | Hương Hải 05           | Công ty TNHH Hương Hải                      | P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long                    | 10/09/2010           | 10/03/2011          | 01391/10S14        |
| 162          | S14-00656    | QN-1690        | Thiên cung 09          | Công ty cổ phần dịch vụ vịnh Hạ Long        | Bãi cháy, Thành phố Hạ Long                      | 13/09/2012           | 13/09/2013          | 01872/12S14        |
| 163          | S14-00657    | QN-1691        | Thiên cung 10          | Công ty cổ phần dịch vụ vịnh Hạ long        | , Thành phố Hạ Long                              | 13/09/2012           | 13/09/2013          | 01873/12S14        |
| 164          | S14-00658    | QN-1747        | Bản sen                | Phạm Văn Miên                               | Xã Bản sen, Huyện Vân Đồn                        | 06/05/2016           | 19/11/2016          | 00609/16S14        |
| 165          | S14-00660    | QN-1694        | Quảng Nam - 06         | Công ty TNHH Thương Mại & dịch vụ Quảng Nam | Tổ 9 khu 4 Phường Giếng Đáy, Thành phố Hạ Long   | 05/11/2014           | 05/05/2015          | 01485/14S14        |
| 166          | S14-00665    | QN-2556        | Giao thông             | Trường đào tạo nghề Giao thông cơ điện      | p Hà khẩu,, Thành phố Hạ Long                    | 16/03/2011           | 16/09/2011          | 00617/11S14        |
| 167          | S14-00669    | QN-1178        | Thịnh An-18            | Nguyễn Văn Mỹ                               | Thôn 2, Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên               | 30/08/2011           | 30/09/2011          | 01629/11S14        |
| 168          | S14-00674    | QN-1350        | Minh Hằng 08           | CTy CP dịch vụ du lịch quốc tế Minh Hằng    | Tổ 9, Khu 3, P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long       | 24/03/2011           | 24/09/2011          | 00670/11S14        |
| 169          | S14-00682    | QN-1205        | Biển mơ 10             | Công ty cổ phần XNK thủy sản Quảng Ninh     | , Thành phố Hạ Long                              | 07/12/2010           | 07/06/2011          | 01865/10S14        |
| 170          | S14-00684    | QN-1351        | Nàng tiên              | Nguyễn Thị Minh Tuyết                       | Tổ 11, khu 2B, P., Bãi cháy, Thành phố Hạ Long   | 28/02/2008           | 28/02/2009          | 00286/08S14        |
| 171          | S14-00690    | QN-1346        | Hòa bình 14            | Công ty TNHH PT DL Hòa bình                 | P. Bãi cháy, Thành phố Hạ Long                   | 22/04/2011           | 22/10/2011          | 00789/11S14        |
| 172          | S14-00692    | QN-1376        | Hoàng Long 16          | Công ty TNHH du lịch và thương mại Đại Sơn. | P.Bãi cháy., Thành phố Hạ Long                   | 28/09/2011           | 04/02/2012          | 01882/11S14        |
| 173          | S14-00697    | QN-1401        | Hải cường 01           | Đặng Đình Thuý                              | P. Bãi cháy, Thành phố Hạ Long                   | 07/05/2010           | 07/11/2010          | 00599/10S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>              | <i>Địa chỉ</i>                                | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|-------------------------------------|-----------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 174          | S14-00702    | QN-1126        | Trường Giang 18        | Vũ Bá Tiến                          | Phường Tân An, Thị xã Quảng Yên               | 11/03/2014           | 11/09/2014          | 00224/14S14        |
| 175          | S14-00703    | QN-1167        | Hà Bình 02             | Công ty TNHH 1TV Thương mại Hà Bình | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                 | 29/04/2011           | 29/10/2011          | 00811/11S14        |
| 176          | S14-00705    | QN-1688        | Hồng Long              | Doanh Nghiệp Tư Nhân Huyền Việt     | Tổ 1 khu 1- P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long    | 22/10/2015           | 14/04/2016          | 01605/15S14        |
| 177          | S14-00707    | QN-1721        | 1721                   | Trung Bình Liên                     | Xã Bình ngọc, Thành phố Móng Cái              | 26/08/2015           | 26/08/2016          | 01285/15S14        |
| 178          | S14-00710    | QN-1723        | 1723                   | Nguyễn Tiến Dũng                    | Xã Bình ngọc, Thành phố Móng Cái              | 22/07/2008           | 22/07/2009          | 01364/08S14        |
| 179          | S14-00714    | QN-1738        | 1738                   | Vũ Viết Nguyên                      | Xã Vĩnh thực, Thành phố Móng Cái              | 30/03/2015           | 18/05/2015          | 00345/15S14        |
| 180          | S14-00717    | QN-1726        | 1726                   | Phạm Hồng Nghi                      | Xã Bình ngọc, Thành phố Móng Cái              | 22/07/2008           | 22/07/2009          | 01363/08S14        |
| 181          | S14-00720    | QN-1730        | 1730                   | Hoàng Văn An                        | Xã Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái              | 07/09/2012           | 07/09/2013          | 01834/12S14        |
| 182          | S14-00726    | QN-1737        | 1737                   | Kiều Văn Đốc                        | Xã Vĩnh Thực, Thành phố Móng Cái              | 28/08/2012           | 28/08/2013          | 01763/12S14        |
| 183          | S14-00735    | QN-1764        | Thanh Niên 16          | Công ty TNHH Thanh Niên             | P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long                 | 18/05/2010           | 18/11/2010          | 00697/10S14        |
| 184          | S14-00736    | QN-1760        | Hoàng Phương - 08      | Vũ Văn Tùng                         | Thôn 2B, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên           | 08/08/2011           | 08/09/2011          | 01516/11S14        |
| 185          | S14-00741    | QN-1773        | 1773                   | Đoàn Văn Thúc                       | Thôn3, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên             | 08/11/2010           | 08/05/2011          | 01633/10S14        |
| 186          | S14-00742    | QN-2388        | SAKURA                 | Công ty TNHH TAIHEIYO SHINJU - VN   | Thị trấn Cái Rồng, Huyện Vân Đồn              | 25/04/2013           | 09/11/2013          | 00593/13S14        |
| 187          | S14-00749    | QN-1414        | Thiên Cung 18          | Công ty TNHH Dịch vụ Thịnh Vượng    | Tổ 6 Khu 4 - P.Yết kiêu, Thành phố Hạ Long    | 14/07/2016           | 18/12/2016          | 00960/16S14        |
| 188          | S14-00751    | QN-2069        | 2069                   | Phạm Minh Hữu                       | Thôn 6 xã Hà an, Thị xã Quảng Yên             | 07/04/2011           | 07/04/2012          | 00723/11S14        |
| 189          | S14-00752    | QN-1250        | Hải Ninh               | Đặng Đình Hải                       | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                 | 30/05/2012           | 30/06/2012          | 00735/12S14        |
| 190          | S14-00754    | QN-1134        | Hải Anh 08             | Đặng Đình Hải                       | P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long                 | 13/04/2016           | 13/10/2016          | 00461/16S14        |
| 191          | S14-00760    | QN-1303        | ánh Dương 09           | Dương Khắc Kim                      | P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                | 15/04/2009           | 15/10/2009          | 00428/09S14        |
| 192          | S14-00762    | QN-1209        | 1209                   | Tô Tiến Mạnh                        | Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên                | 07/07/2008           | 07/01/2009          | 01211/08S14        |
| 193          | S14-00764    | QN-1700        | ORIENT EXPRESS-8       | Công ty TNHH ngọc trai Phương Đông  | , Huyện Vân Đồn                               | 06/11/2008           | 06/05/2009          | 02755/08S14        |
| 194          | S14-00765    | QN-2029        | 2029                   | Bùi Văn Vượng                       | Xã Quan lạn, Huyện Vân Đồn                    | 29/08/2011           | 29/09/2011          | 01626/11S14        |
| 195          | S14-00768    | QN-1252        | Thanh Phong 18         | CôngTy TNHH 1TV TM & DL Hậu Thảo    | Tổ 5B Khu 2- P. Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long | 24/03/2016           | 25/09/2016          | 00344/16S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                        | <i>Địa chỉ</i>                                          | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|-----------------------------------------------|---------------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 196          | S14-00769    | QN-2899        | Huy Hoàng 09           | Công ty TNHH Du lịch Huy Hoàng                | P Bãi cháy, Thành phố Hạ Long                           | 22/12/2010           | 22/06/2011          | 02024/10S14        |
| 197          | S14-00770    | QN-2898        | Huy Hoàng 08           | Công ty TNHH Du lịch Huy hoàng                | p Bãi cháy, Thành phố Hạ Long                           | 05/01/2011           | 05/07/2011          | 00037/11S14        |
| 198          | S14-00774    | QN-1439        | Hoàng long 18          | Công ty TNHH du lịch & thương mại Đại Sơn     | P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                          | 28/09/2011           | 04/02/2012          | 01881/11S14        |
| 199          | S14-00778    | QN-2064        | Biển Xanh - 05         | Công ty cung ứng tàu biển Quảng Ninh          | Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                      | 15/05/2012           | 15/11/2012          | 00636/12S14        |
| 200          | S14-00780    | QN-2429        | Hương hải 16           | Công ty TNHH Hương Hải Hạ Long                | P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long                           | 04/07/2016           | 30/12/2016          | 00894/16S14        |
| 201          | S14-00781    | QN-2298        | 2298                   | Công ty TNHH khoáng sản Minh đạt              | Tổ 10,khu 8 Quang Hanh, Thành phố Cẩm Phả               | 24/04/2009           | 24/04/2010          | 00489/09S14        |
| 202          | S14-00784    | QN-3368        | Thuận Thành - 08       | Công ty TNHH một Thành Viên Chi Thanh         | Số 121, Tổ1 , Khu1,Phường Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long | 07/12/2009           | 07/06/2010          | 01762/09S14        |
| 203          | S14-00786    | QN-1387        | Vân hải                | C.ty TNHHmôt thành viên viglacera Vân Hải     | , Thành phố Hạ Long                                     | 14/01/2010           | 14/07/2010          | 00142/10S14        |
| 204          | S14-00790    | QN-1133        | 1133                   | Công ty thông Quảng ninh                      | , Thành phố Uông Bí                                     | 21/11/2011           | 21/05/2012          | 02248/11S14        |
| 205          | S14-00795    | QN-3058        | Phương Đông - 08       | Đặng Thị Diệp                                 | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                           | 25/09/2015           | 30/10/2015          | 01449/15S14        |
| 206          | S14-00797    | QN-1102        | 1102                   | Đỗ Văn Nghĩa                                  | Xã Nam Hoà, Thị xã Quảng Yên                            | 15/05/2008           | 15/11/2008          | 00807/08S14        |
| 207          | S14-00800    | QN-2287        | SUN RISE               | Công ty TNHH DL & TM Bình Minh                | Tổ 43, K5, P.Hồng Gai, Thành phố Hạ Long                | 15/11/2013           | 17/05/2014          | 02038/13S14        |
| 208          | S14-00804    | QN-2068        | Công nghĩa -01         | Công ty TNHH du lịch Công Nghĩa               | Tổ 11- khu 1- P. Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long            | 15/07/2010           | 15/01/2011          | 01151/10S14        |
| 209          | S14-00808    | QN-3066        | 3066                   | Công ty Cổ phần dịch vụ Vịnh Hạ Long          | P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                          | 29/02/2012           | 28/02/2013          | 00259/12S14        |
| 210          | S14-00815    | QN-1137        | Đông xá 01             | Bùi văn Sinh                                  | Khu 2.Xã Đông xá., Huyện Vân Đồn                        | 27/05/2008           | 27/11/2008          | 00936/08S14        |
| 211          | S14-00816    | QN-2387        | ECLIPSE -02            | Công ty TNHH Du Lịch Minh Quang Quảng Ninh    | Tổ 4, Khu1, P.Cao xanh., Thành phố Hạ Long              | 29/01/2010           | 29/04/2010          | 00224/10S14        |
| 212          | S14-00818    | QN-2412        | Hải Long - 20          | Doanh nghiệp tư nhân Nhất Ngợi                | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                           | 05/10/2010           | 05/04/2011          | 01482/10S14        |
| 213          | S14-00828    | QN-2161        | 2161                   | Phạm Văn Thuỷ                                 | Đội 1, xã Cẩm La, Thị xã Quảng Yên                      | 16/11/2010           | 16/05/2011          | 01713/10S14        |
| 214          | S14-00829    | QN-2484        | 2484                   | Bùi Văn Học                                   | P Yên Thanh, Thành phố Uông Bí                          | 10/03/2008           | 10/09/2008          | 00325/08S14        |
| 215          | S14-00830    | QN-2483        | 2483                   | Vũ Trọng Quảng                                | Thôn 4, Xã Hà an, Thị xã Quảng Yên                      | 21/01/2009           | 21/07/2009          | 00147/09S14        |
| 216          | S14-00831    | QN-1386        | Monkey island cruise   | Chi nhánh công ty TNHH du lịch & TM Diệp Trân | Tổ 1 khu 3 -P. Bãi cháy, Thành phố Hạ Long              | 13/03/2015           | 15/07/2015          | 00275/15S14        |
| 217          | S14-00833    | QN-2156        | 2156                   | Bùi kim Tuyên                                 | Xã Phong hải, Thị xã Quảng Yên                          | 21/01/2009           | 21/07/2009          | 00151/09S14        |

| <b>Số TT</b> | <b>Số ĐK</b> | <b>Số ĐKHC</b> | <b>Tên phương tiện</b> | <b>Chủ phương tiện</b>                    | <b>Địa chỉ</b>                                                | <b>Ngày kiểm tra</b> | <b>Ngày hết hạn</b> | <b>Số biên bản</b> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|-------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 218          | S14-00839    | QN-2164        | 2164                   | Tô Tiến Tuấn                              | Xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên                                | 13/05/2008           | 13/11/2008          | 00767/08S14        |
| 219          | S14-00843    | QN-2180        | Hồng An 09             | Bùi Huy Mến+ Bùi Đình Cường               | HTX vận tải thủy và cơ khí Hồng An xã Hà An, Thị xã Quảng Yên | 21/01/2009           | 21/07/2009          | 00146/09S14        |
| 220          | S14-00844    | QN-2425        | 2425                   | Ngô Đình Lập                              | Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên                                | 19/05/2008           | 19/11/2008          | 00851/08S14        |
| 221          | S14-00847    | QN-3259        | Thiên Minh 02          | Công ty TNHH MTV Du thuyền Thiên Minh     | Tổ 8 Khu 5 - P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                   | 13/08/2014           | 13/09/2014          | 01042/14S14        |
| 222          | S14-00850    | QN-2056        | 2056                   | Vũ Văn Chuyên                             | Thôn 5B ,Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên                           | 31/01/2008           | 31/07/2008          | 00202/08S14        |
| 223          | S14-00851    | QN-1113        | 1113                   | Vũ đình Chuyên                            | Xã Phong cốc, Thị xã Quảng Yên                                | 21/01/2009           | 21/07/2009          | 00143/09S14        |
| 224          | S14-00854    | QN-2375        | Đường Sông- 36         | Công ty Cổ phần quản lý đường sông số 3   | P.Hồng Hà, Thành phố Hạ Long                                  | 11/04/2012           | 11/10/2012          | 00456/12S14        |
| 225          | S14-00858    | QN-2566        | Biển ngọc 08           | Công ty TNHH Hạ long- Biển Ngọc .         | P. Bãi cháy, Thành phố Hạ Long                                | 14/10/2014           | 15/04/2015          | 01370/14S14        |
| 226          | S14-00861    | QN-3129        | Bài thơ 29             | Công ty CP Đầu tư TM & DV Du lịch Bài Thơ | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                                 | 25/09/2013           | 03/03/2014          | 01674/13S14        |
| 227          | S14-00865    | QN-3159        | Minh hải 09            | Công ty TNHH dịch vụ du lịch Minh hải     | P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long                                 | 03/06/2008           | 03/12/2008          | 00957/08S14        |
| 228          | S14-00868    | QN-2203        | 2203                   | Vũ Văn Truyền                             | Xã Phong hải, Thị xã Quảng Yên                                | 15/05/2008           | 15/11/2008          | 00810/08S14        |
| 229          | S14-00869    | QN-1233        | Thịnh An-18            | Vũ Văn Tuyên                              | Xã Hà An- Yên Hưng, Thị xã Quảng Yên                          | 06/07/2010           | 06/10/2010          | 01110/10S14        |
| 230          | S14-00870    | QN-2399        | Biển Mơ 2- 08          | Lương Thị Ca                              | Tổ 3, Khu6, P. Hồng Hà, Thành phố Hạ Long                     | 13/10/2010           | 13/04/2011          | 01522/10S14        |
| 231          | S14-00874    | QN-2477        | Tùng Trang 12          | Công Ty Cổ Phần Hồng Phong                | P. Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long                               | 11/03/2014           | 11/09/2014          | 00226/14S14        |
| 232          | S14-00881    | QN-2835        | 2835                   | Tô tiến Phương                            | Thôn 4 xã Hà an, Thị xã Quảng Yên                             | 23/12/2008           | 23/06/2009          | 03183/08S14        |
| 233          | S14-00887    | QN-3348        | ASIA CRUISE - 02       | CN CTy TNHH DV, Du Lịch, TM Diệp Trân     | Tổ 1, K3, P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                       | 12/08/2013           | 12/02/2014          | 01436/13S14        |
| 234          | S14-00898    | QN-3888        | Huy hoàng 108          | Công ty TNHH Du lịch Huy Hoàng            | P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long                                 | 31/08/2010           | 28/02/2011          | 01341/10S14        |
| 235          | S14-00904    | QN-3899        | Phong Hải 08           | Công ty TNHH Phương Hiến                  | Tổ 10 khu 6 - P.Hồng Hà, Thành phố Hạ Long                    | 29/03/2016           | 23/09/2016          | 00358/16S14        |
| 236          | S14-00905    | QN-2134        | Hải Long Dream         | Công ty TNHH Du thuyền khám phá Hạ Long   | Tổ 3 Khu 7-P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                     | 23/04/2015           | 23/10/2015          | 00525/15S14        |
| 237          | S14-00908    | QN-3098        | TK-Cứu Nạn 1           | Ban Quản lý Vịnh Hạ Long                  | 166 Lê Thánh Tông, Thành phố Hạ Long                          | 17/04/2012           | 17/04/2013          | 00484/12S14        |
| 238          | S14-00909    | QN-2318        | Hải Long 22            | Doanh nghiệp tư nhân Nhất Ngợi            | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                                 | 25/10/2010           | 25/04/2011          | 01579/10S14        |
| 239          | S14-00911    | QN-1403        | 1403                   | Bùi Huy Mơ                                | Xã Hà an, Thị xã Quảng Yên                                    | 21/01/2009           | 21/07/2009          | 00150/09S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                   | <i>Địa chỉ</i>                                      | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 240          | S14-00916    | QN-3087        | Thành Hưng 28          | Doanh Nghiệp Tư Nhân Thành Hưng          | Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                  | 15/01/2016           | 08/07/2016          | 00096/16S14        |
| 241          | S14-00917    | QN-3195        | Hoà Bình -10           | Công ty TNHH phát triển du lịch Hoà bình | P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long                       | 11/02/2015           | 11/08/2015          | 00206/15S14        |
| 242          | S14-00918    | QN-2395        | 2395                   | Bùi huy May                              | Thôn 5 Xã Hà an, Thị xã Quảng Yên                   | 21/01/2009           | 21/07/2009          | 00148/09S14        |
| 243          | S14-00920    | QN-3248        | Hương Hải - 45         | Công ty TNHH Hương Hải                   | P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                      | 02/06/2010           | 02/12/2010          | 00871/10S14        |
| 244          | S14-00922    | QN-3239        | Bài Thơ 38             | Công ty cổ phần đầu tư TM DVDL Bài Thơ   | Tổ 9, Khu 9, P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long          | 10/05/2013           | 12/11/2013          | 00677/13S14        |
| 245          | S14-00923    | QN-3286        | Yến Ngọc 02            | DNTN- Khách Sạn Yến Ngọc                 | P. Bãi cháy, Thành phố Hạ Long                      | 23/12/2010           | 23/06/2011          | 02029/10S14        |
| 246          | S14-00924    | QN-3024        | Hải long 16            | Doanh nghiệp tư nhân Nhất Ngợi           | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                       | 04/01/2011           | 04/07/2011          | 00010/11S14        |
| 247          | S14-00927    | QN-2298        | Hoàng Thanh 01         | Hoàng Văn Thanh                          | Khu 1 thị trấn Cô tô, Huyện Cô Tô                   | 11/09/2012           | 11/03/2013          | 01859/12S14        |
| 248          | S14-00928    | QN-2555        | Phương đông Bắc 06     | Công ty TNHH Phương đông Bắc             | P Hà Khẩu, Thành phố Hạ Long                        | 23/04/2014           | 29/10/2014          | 00482/14S14        |
| 249          | S14-00938    | QN-3011        | 3011                   | Lê Đình Cường                            | Thị trấn Quảng Yên, Thị xã Quảng Yên                | 21/01/2009           | 21/07/2009          | 00149/09S14        |
| 250          | S14-00943    | QN-3276        | Hoàng phương 02        | Vũ Đình San                              | Khu 6, P. Yên Hải, Thị xã Quảng Yên                 | 16/12/2013           | 16/06/2014          | 02211/13S14        |
| 251          | S14-00948    | QN-3138        | Hải Hà                 | Phạm Thị Vân Hải                         | Tổ 6 Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả                    | 28/06/2010           | 28/12/2010          | 01042/10S14        |
| 252          | S14-00950    | QN-1156        | Hùng Long - 08         | Vũ Thị Thu Hiền                          | Tổ 2 Khu 5B-P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long           | 30/07/2015           | 28/01/2016          | 01169/15S14        |
| 253          | S14-00951    | QN-3269        | Bái Tử Long 01         | Công ty TNHH Bái Tử Long - Hưng Nguyên   | P Cao xanh, Thành phố Hạ Long                       | 18/10/2013           | 18/04/2014          | 01849/13S14        |
| 254          | S14-00956    | QN-3269H       | Thuyền Tự hành         | Lê Thị Gắng                              | Khe Xím, Dương Huy, Thành phố Cẩm Phả               | 18/06/2007           | 25/07/2008          | 00096/07V36        |
| 255          | S14-00957    | QN-3018        | Minh Quang             | Công ty TNHH Du lịch Minh Quang          | P. Cao xanh, Thành phố Hạ Long                      | 10/11/2010           | 10/05/2011          | 01692/10S14        |
| 256          | S14-00965    | QN-3329        | Bình Minh 19           | Lê Đức Tuyển                             | Tổ 3 Khu 3 -P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long           | 25/09/2014           | 24/03/2015          | 01237/14S14        |
| 257          | S14-00970    | QN-3346        | Xuồng máy 3346         | CTy Cổ phần thương mại & dịch vụ Hảo Hà  | Tổ 2, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 12/10/2015           | 12/10/2016          | 01528/15S14        |
| 258          | S14-00971    | QN-3032        | 3032                   | Ngô Doãn Thoại                           | Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên                      | 30/05/2008           | 30/11/2008          | 00950/08S14        |
| 259          | S14-00979    | QN-3498        | Hải Ninh 88            | Đặng Đình Hưng                           | Tổ 11, Khu 7- Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long    | 12/07/2016           | 12/10/2016          | 00937/16S14        |
| 260          | S14-00980    | QN-3295        | 3295                   | Nguyễn thế lượng                         | Xã Yên Hải, Thị xã Quảng Yên                        | 01/12/2011           | 01/06/2012          | 02353/11S14        |
| 261          | S14-00981    | QN-3427        | Hồng Long              | Nguyễn Hồng Việt                         | Tổ 2,Khu 1.P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long            | 20/06/2013           | 20/12/2013          | 01051/13S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>         | <i>Địa chỉ</i>                            | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|--------------------------------|-------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 262          | S14-00982    | QN-3608        | ST450 - 56             | Ban quản lý khu du lịch Trà cổ | , Thành phố Móng Cái                      | 23/03/2013           | 23/03/2014          | 00371/13S14        |
| 263          | S14-00984    | QN-3434        | Vân đồn 04             | Vũ Ngọc Khanh                  | Khu 8, thị trấn Cái rồng, Huyện Vân Đồn   | 12/12/2013           | 18/06/2014          | 02168/13S14        |
| 264          | S14-00985    | QN-3708        | Phương Hằng - 02       | Bùi Thọ Đài                    | Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long        | 08/04/2015           | 16/10/2015          | 00408/15S14        |
| 265          | S14-00987    | QN-3187        | 3187                   | Đoàn văn Thúc                  | Thôn 3 . Xã Hà an, Thị xã Quảng Yên       | 02/02/2009           | 02/08/2009          | 00162/09S14        |
| 266          | S14-00993    | QN-3020        | 3020                   | Lê đức Bình                    | Xã Phong cốc, Thị xã Quảng Yên            | 13/05/2008           | 13/11/2008          | 00768/08S14        |
| 267          | S14-00995    | QN-3030        | 3030                   | Đình văn Phước                 | Xã Nam Hoà, Thị xã Quảng Yên              | 15/05/2008           | 15/11/2008          | 00803/08S14        |
| 268          | S14-00999    | QN-3290        | 3290                   | Vũ văn Sơn                     | xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên            | 13/05/2008           | 13/11/2008          | 00781/08S14        |
| 269          | S14-01000    | QN-3293        | 3293                   | Bùi Huy Chính                  | Nam Hoà, Thị xã Quảng Yên                 | 13/05/2008           | 13/11/2008          | 00763/08S14        |
| 270          | S14-01001    | QN-3296        | 3296                   | Nguyễn Văn Đính                | Nam Hoà, Thị xã Quảng Yên                 | 13/05/2008           | 13/11/2008          | 00764/08S14        |
| 271          | S14-01002    | QN-3297        | 3297                   | Nguyễn Quang Sánh              | Nam Hoà, Thị xã Quảng Yên                 | 13/05/2008           | 13/11/2008          | 00765/08S14        |
| 272          | S14-01004    | QN-3301        | 3301                   | Bùi kim Lưu                    | Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên               | 13/05/2008           | 13/11/2008          | 00773/08S14        |
| 273          | S14-01009    | QN-3299        | 3299                   | Nguyễn Văn Tuấn                | Xã Nam Hoà, Thị xã Quảng Yên              | 15/05/2008           | 15/11/2008          | 00809/08S14        |
| 274          | S14-01010    | QN-3017        | 3017                   | Vũ Văn Quyết                   | tổ5, khu3- TT Quảng Yên, Thị xã Quảng Yên | 17/05/2008           | 17/11/2008          | 00843/08S14        |
| 275          | S14-01011    | QN-3292        | 3292                   | Trần Xuân Nam                  | Xã Nam Hoà, Thị xã Quảng Yên              | 13/05/2008           | 13/11/2008          | 00774/08S14        |
| 276          | S14-01019    | QN-3315        | 3315                   | Dương văn Chí                  | Xã Cẩm la, Thị xã Quảng Yên               | 13/05/2008           | 13/11/2008          | 00766/08S14        |
| 277          | S14-01022    | QN-3318        | 3318                   | Lê bá Tăng                     | Xóm 5, Cẩm la, Thị xã Quảng Yên           | 15/05/2008           | 15/11/2008          | 00804/08S14        |
| 278          | S14-01023    | QN-3320        | 3320                   | Bùi Văn Bình                   | Xóm 5 xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên      | 26/05/2008           | 26/11/2008          | 00908/08S14        |
| 279          | S14-01024    | QN-3317        | 3317                   | Nguyễn Xuân Lợi                | Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên            | 14/05/2008           | 14/11/2008          | 00790/08S14        |
| 280          | S14-01027    | QN-3009        | Hoàng Sơn              | Đỗ Văn Mạnh                    | P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả             | 13/10/2010           | 13/04/2011          | 01527/10S14        |
| 281          | S14-01032    | QN-3324        | 3324                   | Nguyễn văn Thanh               | Xóm 7. Nam hoà, Thị xã Quảng Yên          | 06/10/2008           | 06/04/2009          | 02303/08S14        |
| 282          | S14-01034    | QN-3330        | 3330                   | Ngô viết Khải                  | Xóm 6, xã Phong cốc, Thị xã Quảng Yên     | 08/07/2011           | 08/01/2012          | 01255/11S14        |
| 283          | S14-01047    | QN-3047        | Đồ Bình Ngọc 3047      | Nguyễn văn Thọ                 | Thôn 1, Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái     | 22/05/2009           | 22/11/2009          | 00603/09S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                           | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 284          | S14-01051    | QN-3062        | Đồ Ka Long 3062        | Nguyễn văn Báu         | P.Ka long, Thành phố Móng Cái            | 15/09/2012           | 15/09/2013          | 01903/12S14        |
| 285          | S14-01052    | QN-3063        | Đồ 3063                | Nguyễn đức Hùng        | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái           | 26/08/2015           | 26/08/2016          | 01310/15S14        |
| 286          | S14-01054    | QN-3065        | Đồ Ka Long 3065        | Đặng duy Chỉ           | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái           | 15/10/2012           | 15/10/2013          | 02135/12S14        |
| 287          | S14-01055    | QN-3070        | Đồ Ka Long 3070        | Hoàng thị đỗ Quyên     | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái           | 19/04/2013           | 19/04/2014          | 00561/13S14        |
| 288          | S14-01060    | QN-3077        | Đồ Ka Long 3077        | Nguyễn văn Dũng        | Ninh Dương, Thành phố Móng Cái           | 11/11/2015           | 11/11/2016          | 01741/15S14        |
| 289          | S14-01063    | QN-3082        | Đồ 3082                | Phạm văn Đáng          | Ka Long, Thành phố Móng Cái              | 10/12/2010           | 10/12/2011          | 01903/10S14        |
| 290          | S14-01066    | QN-3036        | 3036                   | Phạm Văn Hoà           | Thôn I, xã Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái | 15/06/2013           | 15/06/2014          | 01001/13S14        |
| 291          | S14-01070    | QN-3149        | Đồ Ka Long 3149        | Đặng thái Sơn          | Ninh Dương, Thành phố Móng Cái           | 16/11/2014           | 16/11/2015          | 01535/14S14        |
| 292          | S14-01071    | QN-3147        | Đồ Ka Long 3147        | Nguyễn duy Hoàn        | Ka Long, Thành phố Móng Cái              | 08/12/2009           | 08/12/2010          | 01774/09S14        |
| 293          | S14-01072    | QN-3146        | Đồ Ka Long 3146        | Hoàng viết Trình       | Trần Phú, Thành phố Móng Cái             | 12/09/2011           | 12/09/2012          | 01743/11S14        |
| 294          | S14-01073    | QN-3145        | Đồ Ka Long 3145        | Ngô thị Hằng           | Hải Hoà, Thành phố Móng Cái              | 10/01/2016           | 10/01/2017          | 00039/16S14        |
| 295          | S14-01074    | QN-3144        | Đồ 3144                | Trịnh Văn Chiêu        | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái           | 11/01/2011           | 11/01/2012          | 00112/11S14        |
| 296          | S14-01075    | QN-3143        | Đồ Ka Long 3143        | Nguyễn thị Tâm         | Hải Hoà, Thành phố Móng Cái              | 22/07/2014           | 22/06/2015          | 00927/14S14        |
| 297          | S14-01076    | QN-3135        | Đồ Ka Long 3135        | Đỗ quang Minh          | Ka Long, Thành phố Móng Cái              | 07/09/2012           | 07/09/2013          | 01838/12S14        |
| 298          | S14-01077    | QN-3134        | Đồ 3134                | Hoàng Đình Dũng        | P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái            | 25/06/2012           | 25/06/2013          | 01303/12S14        |
| 299          | S14-01079    | QN-3131        | Đồ Ka Long 3131        | Phạm công Biển         | Hải Hoà, Thành phố Móng Cái              | 05/05/2013           | 05/05/2014          | 00644/13S14        |
| 300          | S14-01080    | QN-3130        | Đồ Ka Long 3130        | Hoàng xuân Thanh       | Ninh Dương, Thành phố Móng Cái           | 15/10/2012           | 15/10/2013          | 02133/12S14        |
| 301          | S14-01081    | QN-3127        | Đồ Ka Long 3127        | Phạm công Biển         | Hải Hoà, Thành phố Móng Cái              | 05/05/2013           | 05/05/2014          | 00642/13S14        |
| 302          | S14-01082    | QN-3126        | Đồ Ka Long 3126        | Nguyễn văn Phương      | Trần Phú, Thành phố Móng Cái             | 02/08/2012           | 02/08/2013          | 01642/12S14        |
| 303          | S14-01083    | QN-3125        | Đồ Ka Long 3125        | Hoàng Công Minh        | Ka Long, Thành phố Móng Cái              | 08/06/2012           | 08/06/2013          | 00934/12S14        |
| 304          | S14-01084    | QN-3122        | Đồ :3122               | Nguyễn văn Hương       | Ka Long, Thành phố Móng Cái              | 15/06/2012           | 15/06/2013          | 01064/12S14        |
| 305          | S14-01086    | QN-3120        | Đồ Ka Long 3120        | Phạm văn Kiên          | Ka Long, Thành phố Móng Cái              | 02/03/2013           | 02/03/2014          | 00275/13S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                  | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|---------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 306          | S14-01087    | QN-3118        | Đồ Ka Long 3118        | Nguyễn Hữu Thọ         | Hải Xuân, Thành phố Móng Cái    | 06/06/2012           | 06/06/2013          | 00906/12S14        |
| 307          | S14-01088    | QN-3117        | Đồ Ka Long 3117        | Trần Thị Hưởng         | Ka Long, Thành phố Móng Cái     | 25/04/2014           | 05/05/2015          | 00501/14S14        |
| 308          | S14-01089    | QN-3116        | Đồ Ka Long 3116        | Phạm văn Ngân          | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái  | 05/08/2013           | 05/08/2014          | 01403/13S14        |
| 309          | S14-01090    | QN-3115        | Đồ Ka Long 3115        | Ngô thị Hằng           | Hải Hoà, Thành phố Móng Cái     | 29/11/2011           | 29/11/2012          | 02328/11S14        |
| 310          | S14-01093    | QN-3110        | Đồ Ka Long 3110        | Nguyễn văn Sinh        | Trần Phú, Thành phố Móng Cái    | 02/10/2014           | 28/09/2015          | 01291/14S14        |
| 311          | S14-01094    | QN-3108        | Đồ Ka Long 3108        | Trần việt Cường        | Ka Long, Thành phố Móng Cái     | 28/01/2016           | 28/01/2017          | 00142/16S14        |
| 312          | S14-01097    | QN-3102        | Đồ Ka Long 3102        | Nguyễn thị Loan        | Trần Phú, Thành phố Móng Cái    | 06/04/2012           | 06/04/2013          | 00428/12S14        |
| 313          | S14-01099    | QN-3100        | Đồ Ka Long 3100        | Mã văn Hoàn            | Hải Hoà, Thành phố Móng Cái     | 07/01/2011           | 07/01/2012          | 00067/11S14        |
| 314          | S14-01100    | QN-3099        | 3099                   | Đào văn Hậu            | Ka Long, Thành phố Móng Cái     | 03/02/2013           | 03/02/2014          | 00182/13S14        |
| 315          | S14-01101    | QN-3208        | Đồ 3208                | Dương Văn Thắng        | P.Ka Long, Thành phố Móng Cái   | 30/03/2015           | 23/03/2016          | 00338/15S14        |
| 316          | S14-01102    | QN-3206        | Đồ 3206                | Mạch văn Trường        | xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái | 07/06/2012           | 07/06/2013          | 00919/12S14        |
| 317          | S14-01103    | QN-3209        | Đồ Ka Long 3209        | Tạ văn Đậu             | Ka Long, Thành phố Móng Cái     | 10/06/2009           | 10/06/2010          | 00716/09S14        |
| 318          | S14-01105    | QN-3173        | Đồ 3173                | Đinh thị Thu           | Ka Long, Thành phố Móng Cái     | 05/05/2013           | 05/05/2014          | 00641/13S14        |
| 319          | S14-01107    | QN-3154        | Đồ 3154                | Phạm văn Ninh          | Hải Xuân, Thành phố Móng Cái    | 14/12/2010           | 14/12/2011          | 01951/10S14        |
| 320          | S14-01111    | QN-3183        | Đồ 3183                | Lê Hồng Đông           | Hải Hoà, Thành phố Móng Cái     | 04/10/2007           | 04/10/2008          | 01469/07S14        |
| 321          | S14-01112    | QN-3340        | Thuyền Máy 3340        | Nguyễn Văn Đúng        | Ninh Dương, Thành phố Móng Cái  | 19/04/2013           | 19/04/2014          | 00545/13S14        |
| 322          | S14-01113    | QN-3341        | 3341                   | Nguyễn văn Đúng        | Ninh Dương, Thành phố Móng Cái  | 13/01/2011           | 13/01/2012          | 00167/11S14        |
| 323          | S14-01114    | QN-3382        | 3382                   | Nguyễn văn Thành       | Ninh Dương, Thành phố Móng Cái  | 10/01/2016           | 10/01/2017          | 00038/16S14        |
| 324          | S14-01117    | QN-3335        | 3335                   | Mạc quốc Vương         | Ninh Dương, Thành phố Móng Cái  | 20/05/2010           | 20/05/2011          | 00739/10S14        |
| 325          | S14-01119    | QN-3342        | 3342                   | Nguyễn văn Thuyết      | Hải Hoà, Thành phố Móng Cái     | 11/01/2011           | 10/01/2012          | 00090/11S14        |
| 326          | S14-01120    | QN-3350        | 3350                   | Vũ văn Đích            | Hải hoà, Thành phố Móng Cái     | 26/08/2009           | 26/08/2010          | 01133/09S14        |
| 327          | S14-01123    | QN-3378        | 3378                   | Tăng bá Vinh           | Ka Long, Thành phố Móng Cái     | 07/09/2012           | 07/09/2013          | 01843/12S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                | <i>Địa chỉ</i>                                      | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 328          | S14-01125    | QN-3371        | 3371                   | Phạm Hữu Nhật                         | Ka Long, Thành phố Móng Cái                         | 10/08/2011           | 10/08/2012          | 01553/11S14        |
| 329          | S14-01126    | QN-3373        | 3373                   | Phạm hữu Đức                          | Ka Long, Thành phố Móng Cái                         | 02/01/2013           | 02/01/2014          | 00014/13S14        |
| 330          | S14-01127    | QN-3380        | 3380                   | Vũ Văn Cẩm                            | Ka Long, Thành phố Móng Cái                         | 11/07/2012           | 11/07/2013          | 01498/12S14        |
| 331          | S14-01128    | QN-3381        | 3381                   | Lê văn Canh                           | Thọ Xuân, Thành phố Móng Cái                        | 20/06/2012           | 20/05/2013          | 01154/12S14        |
| 332          | S14-01129    | QN-3370        | 3370                   | Hoàng Quang Phấn                      | P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái                   | 18/05/2013           | 18/05/2014          | 00741/13S14        |
| 333          | S14-01130    | QN-3353        | 3353                   | Lê văn Hùng                           | Hải Hoà, Huyện Hải Hà                               | 25/11/2015           | 25/11/2016          | 01815/15S14        |
| 334          | S14-01131    | QN-3322        | 3322                   | Vũ văn Thắng                          | , Thị xã Quảng Yên                                  | 15/05/2008           | 15/11/2008          | 00805/08S14        |
| 335          | S14-01136    | QN-3364        | 3364                   | Nguyễn quang Nhổng                    | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                      | 14/09/2013           | 14/09/2014          | 01591/13S14        |
| 336          | S14-01138    | QN-3354        | 3354                   | Nguyễn Quang Toan                     | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                      | 02/03/2013           | 02/03/2014          | 00279/13S14        |
| 337          | S14-01140    | QN-3021        | 3021                   | Tô văn Phúc                           | Quảng Hà, Huyện Hải Hà                              | 06/05/2008           | 06/11/2008          | 00709/08S14        |
| 338          | S14-01142    | QN-3352        | Đồ 3352                | Cao Văn Đại                           | Tổ 16 Khu Thọ Xuân - P. Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái | 25/06/2012           | 25/06/2013          | 01300/12S14        |
| 339          | S14-01145    | QN-3182        | Đồ 3182                | Lê Trọng Quỳnh                        | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                      | 17/08/2013           | 17/08/2014          | 01463/13S14        |
| 340          | S14-01149    | QN-3180        | Đồ 3180                | Nguyễn mạnh Hùng                      | P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                       | 02/10/2014           | 02/10/2015          | 01308/14S14        |
| 341          | S14-01150    | QN-3235        | 3235                   | Nguyễn Văn Mạnh                       | Xóm 7 xã Nam hoà, Thị xã Quảng Yên                  | 13/05/2008           | 13/11/2008          | 00772/08S14        |
| 342          | S14-01155    | QN-3162        | Đồ 3162                | Đỗ văn Tạo                            | Ninh Dương, Thành phố Móng Cái                      | 13/05/2011           | 13/05/2012          | 00921/11S14        |
| 343          | S14-01157    | QN-3234        | 3234                   | Tô tiến Trường                        | Xã Phong hải, Thị xã Quảng Yên                      | 19/05/2008           | 19/11/2008          | 00850/08S14        |
| 344          | S14-01163    | QN-2254        | Vân Đồn 01             | Công ty Cổ Phần đầu tư Vân Đồn        | Xã Bản Sen, Huyện Vân Đồn                           | 09/04/2010           | 09/10/2010          | 00494/10S14        |
| 345          | S14-01167    | QN-3515        | 3515                   | Nguyễn Đức Vĩnh                       | Xóm 7 xã Nan hoà, Thị xã Quảng Yên                  | 14/05/2008           | 14/11/2008          | 00786/08S14        |
| 346          | S14-01168    | QN-3482        | 3482                   | Lê văn Toàn                           | Xóm 7, Xã Nam hoà, Thị xã Quảng Yên                 | 19/05/2008           | 19/11/2008          | 00849/08S14        |
| 347          | S14-01170    | QN-3646        | Bình Minh - HB03       | Công ty Quản lý đường thuỷ Quảng Ninh | Số 393, phường Cao Xanh., Thành phố Hạ Long         | 30/01/2008           | 30/01/2009          | 00191/08S14        |
| 348          | S14-01172    | QN-3240        | Đồ 3240                | Đào Văn Lợi                           | P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái                   | 20/12/2015           | 28/12/2016          | 01964/15S14        |
| 349          | S14-01173    | QN-3244        | Đồ 3244                | Bùi Xuân Tố                           | P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái                     | 30/03/2015           | 01/10/2016          | 00344/15S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>               | <i>Địa chỉ</i>                      | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 350          | S14-01175    | QN-3483        | Đồ 3483                | Đặng Văn Thanh                       | P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái     | 30/03/2015           | 14/03/2016          | 00329/15S14        |
| 351          | S14-01176    | QN-3231        | Đồ 3231                | Nguyễn thị Tâm                       | Xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái      | 02/11/2011           | 02/11/2012          | 02091/11S14        |
| 352          | S14-01177    | QN-3211        | Đồ 3211                | Đặng Minh Thu                        | P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái     | 20/12/2015           | 28/12/2016          | 01963/15S14        |
| 353          | S14-01178    | QN-3245        | Đồ 3245                | Bùi Xuân Quyền                       | P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái     | 09/12/2014           | 23/11/2015          | 01661/14S14        |
| 354          | S14-01180    | QN-3243        | Đồ 3243                | Vũ Văn Thành                         | P.Ka Long, Thành phố Móng Cái       | 14/01/2012           | 14/01/2013          | 00087/12S14        |
| 355          | S14-01183    | QN-3578        | 3578                   | Nguyễn Đức Huệ                       | P.Ka long, Thành phố Móng Cái       | 22/07/2014           | 02/03/2015          | 00943/14S14        |
| 356          | S14-01184    | QN-3582        | Đồ 3582                | Cao Văn Khương                       | P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái    | 09/12/2010           | 09/12/2011          | 01883/10S14        |
| 357          | S14-01186    | QN-3566        | 3566                   | Nguyễn Văn Tuấn                      | P.Ka long, Thành phố Móng Cái       | 19/09/2015           | 19/09/2016          | 01415/15S14        |
| 358          | S14-01187    | QN-3562        | 3562                   | Vũ Đình Hùng                         | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái      | 27/12/2013           | 27/12/2014          | 02274/13S14        |
| 359          | S14-01188    | QN-3575        | 3575                   | Nguyễn Văn Cam                       | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái      | 09/12/2014           | 09/12/2015          | 01665/14S14        |
| 360          | S14-01189    | QN-3573        | 3573                   | Nguyễn Văn Nhiên                     | P. Ka Long, Thành phố Móng Cái      | 04/06/2010           | 04/06/2011          | 00899/10S14        |
| 361          | S14-01190    | QN-3583        | 3583                   | Đặng Văn Phong                       | P.Ka Long, Thành phố Móng Cái       | 03/08/2010           | 03/08/2011          | 01244/10S14        |
| 362          | S14-01191    | QN-3565        | Đồ 3565                | Hoàng Việt Trinh                     | Phường Trần Phú, Thành phố Móng Cái | 25/04/2015           | 25/04/2016          | 00572/15S14        |
| 363          | S14-01192    | QN-3563        | 3563                   | Nguyễn Thanh Hà                      | P.Ka Long, Thành phố Móng Cái       | 15/09/2012           | 15/09/2013          | 01904/12S14        |
| 364          | S14-01193    | QN-3572        | 3572                   | Nguyễn thị Liên                      | P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái    | 11/07/2012           | 11/07/2013          | 01508/12S14        |
| 365          | S14-01194    | QN-3416        | Đồ 3416                | Hoàng ngọc Tuyên                     | P.Hoà lạc, Thành phố Móng Cái       | 18/01/2011           | 18/01/2012          | 00248/11S14        |
| 366          | S14-01197    | QN-3569        | 3569                   | Đinh Văn Thuật                       | Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái     | 09/11/2010           | 09/11/2011          | 01674/10S14        |
| 367          | S14-01198    | QN-3576        | 3576                   | Lê Văn Dũng                          | P.Ka Long, Thành phố Móng Cái       | 02/07/2008           | 02/07/2009          | 01188/08S14        |
| 368          | S14-01202    | QN-3274        | 3274                   | Vũ Việt Cường                        | P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái    | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01267/12S14        |
| 369          | S14-01203    | QN-3275        | 3275                   | Phạm Văn Nam                         | P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái   | 23/03/2013           | 23/03/2014          | 00373/13S14        |
| 370          | S14-01204    | QN-3571        | 3571                   | Đinh Văn Tiến                        | P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái    | 06/07/2011           | 06/07/2012          | 01244/11S14        |
| 371          | S14-01206    | QN-3257        | Xuống 3257             | CTy Cổ phần giải trí quốc tế Lợi Lai | P Ka long, Thành phố Móng Cái       | 23/03/2009           | 23/03/2010          | 00327/09S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                            | <i>Địa chỉ</i>                        | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|---------------------------------------------------|---------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 372          | S14-01217    | QN-3808        | Minh Hằng              | Công ty cổ phần dịch vụ du lịch quốc tế Minh Hằng | Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long    | 02/04/2015           | 31/05/2016          | 00384/15S14        |
| 373          | S14-01218    | QN-3809        | HALSERCO- 02           | Công ty cổ phần dịch vụ vịnh Hạ Long              | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long         | 28/10/2015           | 28/10/2016          | 01625/15S14        |
| 374          | S14-01234    | QN-3495        | 3495                   | Lê Đức Minh                                       | Xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên        | 13/05/2008           | 13/11/2008          | 00780/08S14        |
| 375          | S14-01236    | QN-3497        | 3497                   | Nguyễn Văn Giang                                  | Đội 8. Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên | 19/05/2008           | 19/11/2008          | 00863/08S14        |
| 376          | S14-01239    | QN-3405        | Đò : 3405              | Nguyễn văn Quang                                  | P.Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái         | 20/10/2012           | 20/10/2013          | 02182/12S14        |
| 377          | S14-01241    | QN-3400        | Đò 3400                | Phạm Huy Lộc                                      | Xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái        | 28/06/2012           | 28/06/2013          | 01369/12S14        |
| 378          | S14-01242    | QN-3403        | Đò 3403                | Nguyễn văn Biên                                   | P Ka long, Thành phố Móng Cái         | 14/03/2011           | 14/03/2012          | 00604/11S14        |
| 379          | S14-01243    | QN-3252        | Đò 3252                | Vũ văn Chỉnh                                      | Xã Hải hoà, Thành phố Móng Cái        | 05/01/2011           | 05/01/2012          | 00032/11S14        |
| 380          | S14-01245    | QN-3657        | Đò 3657                | Lê Văn Dũng                                       | Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái  | 30/05/2015           | 30/05/2016          | 00855/15S14        |
| 381          | S14-01246    | QN-3652        | Đò 3652                | Nguyễn Văn Khảo                                   | P Ninh dương, Thành phố Móng Cái      | 06/07/2013           | 06/07/2014          | 01165/13S14        |
| 382          | S14-01247    | QN-3648        | Đò 3648                | Lý Quang Vinh                                     | Thôn3 ,Hải Hoà, Thành phố Móng Cái    | 12/01/2011           | 12/01/2012          | 00119/11S14        |
| 383          | S14-01250    | QN-3402        | Đò 3402                | Dương Văn Tuyên                                   | P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái      | 31/05/2012           | 31/05/2013          | 00859/12S14        |
| 384          | S14-01251    | QN-3654        | Đò 3654                | Dương văn Tuyên                                   | P.Ninh dương, Thành phố Móng Cái      | 02/03/2013           | 02/03/2014          | 00278/13S14        |
| 385          | S14-01252    | QN-3251        | Đò 3251                | Vũ văn Đích                                       | Xã Hải hoà, Thành phố Móng Cái        | 11/01/2011           | 10/01/2012          | 00088/11S14        |
| 386          | S14-01253    | QN-3651        | Đò 3651                | Nguyễn thị Tâm                                    | Xã Hải hoà, Thành phố Móng Cái        | 15/06/2013           | 15/06/2014          | 00999/13S14        |
| 387          | S14-01254    | QN-3510        | Đò 3510                | Hoàng Văn Bính                                    | P Ka Long, Thành phố Móng Cái         | 23/02/2012           | 23/02/2013          | 00221/12S14        |
| 388          | S14-01255    | QN-3520        | Đò 3520                | Hoàng văn Bính                                    | P K long, Thành phố Móng Cái          | 16/12/2010           | 16/12/2011          | 01991/10S14        |
| 389          | S14-01259    | QN-3454        | Đò 3454                | Lương Minh Đức                                    | Xã Hải Yên, Thành phố Móng Cái        | 26/01/2013           | 26/01/2014          | 00144/13S14        |
| 390          | S14-01261    | QN-3602        | Đò 3602                | CTy TNHH TM Minh Thăng                            | , Thành phố Móng Cái                  | 15/09/2012           | 15/09/2013          | 01886/12S14        |
| 391          | S14-01262    | QN-3468        | Đò 3468                | CTy TNHH TM Minh Thăng                            | , Thành phố Móng Cái                  | 24/06/2011           | 24/06/2012          | 01180/11S14        |
| 392          | S14-01263    | QN-3406        | Đò 3406                | Nguyễn văn Hùng                                   | p Ka long, Thành phố Móng Cái         | 07/01/2011           | 07/01/2012          | 00056/11S14        |
| 393          | S14-01264    | QN-3412        | Đò 3412                | Đỗ văn Năm                                        | P Ka long, Thành phố Móng Cái         | 31/03/2009           | 31/03/2010          | 00368/09S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>  | <i>Địa chỉ</i>                        | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|-------------------------|---------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 394          | S14-01265    | QN-3397        | Đồ 3397                | Nguyễn Đức Toàn         | P Ka Long, Thành phố Móng Cái         | 03/02/2013           | 03/02/2014          | 00183/13S14        |
| 395          | S14-01268    | QN-3281        | Đồ 3281                | Nguyễn Công Hoan        | P Ka Long, Thành phố Móng Cái         | 20/01/2011           | 20/01/2012          | 00285/11S14        |
| 396          | S14-01270    | QN-3280        | Đồ 3280                | Nguyễn văn Bình         | P Ka Long, Thành phố Móng Cái         | 21/07/2011           | 21/07/2012          | 01383/11S14        |
| 397          | S14-01271    | QN-3422        | Đồ 3422                | Đỗ văn Chính            | P Ka long, Thành phố Móng Cái         | 18/05/2013           | 18/05/2014          | 00733/13S14        |
| 398          | S14-01272    | QN-3282        | Đồ 3282                | Nguyễn Đức Hùng         | P Ka Long, Thành phố Móng Cái         | 15/09/2012           | 15/09/2013          | 01890/12S14        |
| 399          | S14-01273    | QN-3423        | Đồ 3423                | Nguyễn Văn Hùng         | P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái      | 15/12/2010           | 15/12/2011          | 01965/10S14        |
| 400          | S14-01276    | QN-3463        | Đồ 3463                | Vũ đình Kỳ              | Phường Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01219/12S14        |
| 401          | S14-01277    | QN-3445        | Đồ 3445                | Vũ đình Cường           | P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái      | 20/12/2015           | 20/12/2016          | 01955/15S14        |
| 402          | S14-01278    | QN-3414        | Đồ 3414                | Phạm Văn Hồng           | P.Hòa lạc, Thành phố Móng Cái         | 14/09/2013           | 14/09/2014          | 01585/13S14        |
| 403          | S14-01281    | QN-3348        | Đồ 3348                | Nguyễn văn Phương       | P Ninh dương, Thành phố Móng Cái      | 15/12/2010           | 15/12/2011          | 01969/10S14        |
| 404          | S14-01282    | QN-3408        | Đồ 3408                | Nguyễn văn Phương       | P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái     | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01225/12S14        |
| 405          | S14-01283    | QN-3459        | Đồ 3459                | Cao Văn Khương          | P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái      | 11/10/2007           | 11/10/2008          | 01532/07S14        |
| 406          | S14-01284    | QN-3469        | Đồ 3469                | Đào gia Thi             | P Hoà lạc, Thành phố Móng Cái         | 20/12/2015           | 20/12/2016          | 01954/15S14        |
| 407          | S14-01287    | QN-3499        | Đồ 3499                | Công ty TNHH Quang phát | p Ninh dương, Thành phố Móng Cái      | 09/06/2012           | 09/06/2013          | 00966/12S14        |
| 408          | S14-01289    | QN-3475        | Đồ 3475                | Nguyễn Thị Thắm         | Xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái        | 14/10/2009           | 14/10/2010          | 01380/09S14        |
| 409          | S14-01293    | QN-3500        | Đồ 3500                | Phạm văn Xứng           | P Trần Phú, Thành phố Móng Cái        | 22/06/2012           | 22/05/2013          | 01297/12S14        |
| 410          | S14-01294    | QN-3523        | Đồ 3523                | Trịnh Xuân Hinh         | P Ka Long, Thành phố Móng Cái         | 17/12/2008           | 17/12/2009          | 03135/08S14        |
| 411          | S14-01295    | QN-3524        | Đồ 3524                | Công ty TNHH Minh Thăng | P Ka Long, Thành phố Móng Cái         | 04/04/2014           | 19/04/2015          | 00368/14S14        |
| 412          | S14-01296    | QN-3530        | Đồ 3530                | Nguyễn Văn Hiến         | xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái       | 19/04/2013           | 19/04/2014          | 00553/13S14        |
| 413          | S14-01297    | QN-3531        | Đồ 3531                | Lê văn Hùng             | Xã Quảng nghĩa, Thành phố Móng Cái    | 06/10/2010           | 06/10/2011          | 01487/10S14        |
| 414          | S14-01299    | QN-3533        | Đồ 3533                | Phạm Văn Thuận          | xã Hải Tiến, Thành phố Móng Cái       | 06/07/2013           | 06/07/2014          | 01160/13S14        |
| 415          | S14-01300    | QN-3473        | Đồ 3473                | Nguyễn Ngọc Long        | P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái      | 24/03/2011           | 24/03/2012          | 00664/11S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                 | <i>Địa chỉ</i>                         | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|----------------------------------------|----------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 416          | S14-01301    | QN-3504        | Đồ 3504                | Bùi Thành Công                         | P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái       | 31/05/2012           | 31/05/2013          | 00867/12S14        |
| 417          | S14-01303    | QN-3479        | Đồ 3479                | Lê văn Hùng                            | P Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 21/09/2011           | 21/09/2012          | 01843/11S14        |
| 418          | S14-01304    | QN-3585        | Đồ 3585                | Nguyễn Thị Hiền                        | P Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 25/07/2012           | 25/07/2013          | 01604/12S14        |
| 419          | S14-01305    | QN-3509        | Đồ 3509                | Lương văn Tấn                          | P Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 11/07/2012           | 11/07/2013          | 01501/12S14        |
| 420          | S14-01306    | QN-3465        | Đồ 3465                | Lê Tiến Dưỡng                          | P Trần Phú, Thành phố Móng Cái         | 16/12/2010           | 16/12/2011          | 02001/10S14        |
| 421          | S14-01307    | QN-3506        | Đồ 3506                | Nguyễn Văn Huyện                       | Phường Ka Long, Thành phố Móng Cái     | 28/09/2013           | 28/09/2014          | 01733/13S14        |
| 422          | S14-01309    | QN-3581        | Đồ 3581                | Nguyễn Thị Hiền                        | P Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 15/06/2013           | 15/06/2014          | 00980/13S14        |
| 423          | S14-01310    | QN-3806        | Thắng lợi 02           | Phạm văn Long                          | Thôn 4 xã Thắng lợi, Huyện Vân Đồn     | 01/08/2013           | 02/02/2014          | 01330/13S14        |
| 424          | S14-01311    | QN-3287        | AKOYA                  | Công ty TNHH TAIKEIYO SHIN JU-Việt Nam | T.T Cái Rồng, Huyện Vân Đồn            | 21/02/2013           | 21/08/2013          | 00225/13S14        |
| 425          | S14-01312    | QN-3540        | Đồ 3540                | Nguyễn văn Nho                         | Xã Hải hoà, Thành phố Móng Cái         | 06/10/2010           | 06/10/2011          | 01489/10S14        |
| 426          | S14-01314    | QN-3542        | Đồ 3542                | Nguyễn Văn Nho                         | P. Hải Hoà, Thành phố Móng Cái         | 11/11/2010           | 11/11/2011          | 01702/10S14        |
| 427          | S14-01316    | QN-3549        | Đồ 3549                | Nguyễn Văn Nho                         | Xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái         | 03/11/2011           | 03/11/2012          | 02110/11S14        |
| 428          | S14-01317    | QN-3550        | Đồ 3550                | Nguyễn Văn Nho                         | Xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái         | 27/07/2011           | 27/07/2012          | 01447/11S14        |
| 429          | S14-01320    | QN-3455        | Đồ 3455                | Lê Văn Huynh                           | P Trần Phú, Thành phố Móng Cái         | 02/04/2010           | 02/04/2011          | 00471/10S14        |
| 430          | S14-01321    | QN-3630        | Đồ 3630                | Lê Văn Huynh                           | P Trần Phú, Thành phố Móng Cái         | 25/04/2015           | 25/04/2016          | 00637/15S14        |
| 431          | S14-01323    | QN-3522        | Đồ 3522                | Trần Đức Thao                          | P Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái          | 28/05/2012           | 28/05/2013          | 00750/12S14        |
| 432          | S14-01326    | QN-3398        | Đồ 3398                | Cao Hồng Long                          | P Trần Phú, Thành phố Móng Cái         | 31/05/2012           | 31/05/2013          | 00842/12S14        |
| 433          | S14-01329    | QN-3617        | Đồ 3617                | Bùi Văn Hải                            | P Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 08/06/2012           | 08/06/2013          | 00986/12S14        |
| 434          | S14-01330    | QN-3594        | Đồ 3594                | Vũ văn Ngọc                            | P Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 10/11/2010           | 10/11/2011          | 01684/10S14        |
| 435          | S14-01331    | QN-3597        | Đồ 3597                | Vũ Văn Lũng                            | P Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 26/01/2010           | 26/01/2011          | 00195/10S14        |
| 436          | S14-01333    | QN-3609        | Đồ 3609                | Phạm Chí Cường                         | P Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 14/01/2012           | 14/01/2013          | 00094/12S14        |
| 437          | S14-01334    | QN-3491        | 3491                   | Dương Văn Cao                          | Đội 8 . Xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên | 26/05/2008           | 26/11/2008          | 00907/08S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                 | <i>Địa chỉ</i>                                 | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|----------------------------------------|------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 438          | S14-01336    | QN-3137        | Đò 3137                | Nguyễn Văn Thời                        | P Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái                  | 16/05/2015           | 16/05/2016          | 00733/15S14        |
| 439          | S14-01338    | QN-3150        | Đò 3150                | Đỗ Thị Tuyết                           | P Ka Long, Thành phố Móng Cái                  | 15/09/2012           | 15/09/2013          | 01888/12S14        |
| 440          | S14-01339    | QN-3590        | Đò 3590                | Phạm văn Coổng                         | P Thọ Xuân, Thành phố Móng Cái                 | 28/01/2016           | 28/01/2017          | 00144/16S14        |
| 441          | S14-01341    | QN-3283        | Đò 3283                | Trần Văn Đường                         | xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái                 | 15/06/2013           | 15/06/2014          | 00996/13S14        |
| 442          | S14-01342    | QN-3595        | Đò 3595                | Phạm Thế Long                          | P Thọ Xuân, Thành phố Móng Cái                 | 02/12/2012           | 02/12/2013          | 02401/12S14        |
| 443          | S14-01343    | QN-3593        | Đò 3593                | Công ty Cổ phần Thương Mại Xuân Trường | P Ka Long, Thành phố Móng Cái                  | 25/07/2008           | 25/07/2009          | 01424/08S14        |
| 444          | S14-01344    | QN-3624        | Đò 3624                | Bùi Văn Xuy                            | P Ka Long, Thành phố Móng Cái                  | 08/05/2012           | 08/05/2013          | 00601/12S14        |
| 445          | S14-01345    | QN-3706        | Hà Bình-38             | Cty TNHH 1TV TM Hà Bình                | 25 Vườn Đào-Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long | 30/09/2015           | 30/03/2016          | 01468/15S14        |
| 446          | S14-01349    | QN-3588        | Đò 3588                | Nguyễn Ngọc Đẩu                        | P Ka Long, Thành phố Móng Cái                  | 20/10/2008           | 20/10/2009          | 02562/08S14        |
| 447          | S14-01350    | QN-3606        | Đò 3606                | Trần Hữu Đạt                           | P Ka Long, Thành phố Móng Cái                  | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01271/12S14        |
| 448          | S14-01353    | QN-3668        | Đò 3668                | Nguyễn Văn Phương                      | P Trần Phú, Thành phố Móng Cái                 | 25/11/2015           | 25/11/2016          | 01813/15S14        |
| 449          | S14-01354    | QN-3728        | Đò 3728                | Nguyễn Văn Phương                      | P Trần Phú, Thành phố Móng Cái                 | 05/07/2012           | 05/07/2013          | 01469/12S14        |
| 450          | S14-01355    | QN-3620        | Đò 3620                | Nguyễn thế Minh                        | P Trần Phú, Thành phố Móng Cái                 | 23/05/2008           | 23/05/2009          | 00830/08S14        |
| 451          | S14-01356    | QN-3601        | Đò 3601                | Nguyễn Văn Vĩnh                        | P Ka Long, Thành phố Móng Cái                  | 05/05/2013           | 05/05/2014          | 00634/13S14        |
| 452          | S14-01357    | QN-3611        | Đò 3611                | Trịnh Văn Long                         | P Ka Long, Thành phố Móng Cái                  | 01/06/2013           | 01/06/2014          | 00841/13S14        |
| 453          | S14-01359    | QN-3627        | Đò 3627                | Lương minh Thanh                       | P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái               | 28/12/2014           | 03/09/2015          | 01795/14S14        |
| 454          | S14-01360    | QN-3545        | Đò 3545                | Vũ văn Đích                            | xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái                 | 23/11/2013           | 23/11/2014          | 02082/13S14        |
| 455          | S14-01362    | QN-3579        | Đò 3579                | Phạm Thanh Sơn                         | xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái                | 21/07/2011           | 21/07/2012          | 01377/11S14        |
| 456          | S14-01366    | QN-3635        | Đò 3635                | Đặng Quang Vương                       | xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái                 | 15/06/2013           | 15/06/2014          | 00964/13S14        |
| 457          | S14-01367    | QN-3587        | Đò 3587                | Bùi Hải Ninh                           | P Ka Long, Thành phố Móng Cái                  | 02/08/2012           | 02/08/2013          | 01645/12S14        |
| 458          | S14-01368    | QN-3634        | Đò 3634                | Trần Văn Phước                         | P Ka Long, Thành phố Móng Cái                  | 17/07/2012           | 17/07/2013          | 01547/12S14        |
| 459          | S14-01369    | QN-3664        | Đò 3664                | Phạm Trung Sỹ                          | P Ka Long, Thành phố Móng Cái                  | 30/03/2015           | 25/04/2016          | 00333/15S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>          | <i>Địa chỉ</i>                             | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|---------------------------------|--------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 460          | S14-01371    | QN-3140        | Đò 3140                | Nguyễn Duy Hoàn                 | P Ka Long, Thành phố Móng Cái              | 05/05/2013           | 05/05/2014          | 00628/13S14        |
| 461          | S14-01372    | QN-3848        | Đò 3848                | Đào mạnh Quý                    | P Trần Phú, Thành phố Móng Cái             | 07/10/2011           | 07/10/2012          | 01931/11S14        |
| 462          | S14-01373    | QN-3600        | Đò 3600                | Nguyễn văn Thắng                | P Ka Long, Thành phố Móng Cái              | 12/10/2013           | 12/10/2014          | 01806/13S14        |
| 463          | S14-01377    | QN-3644        | Đò 3644                | Hoàng thu Hường                 | p Ninh dương, Thành phố Móng Cái           | 22/09/2014           | 22/09/2015          | 01197/14S14        |
| 464          | S14-01378    | QN-3658        | Đò 3658                | Hoàng Thu Hường                 | p Ninh dương, Thành phố Móng Cái           | 03/02/2013           | 03/02/2014          | 00179/13S14        |
| 465          | S14-01379    | QN-3633        | Đò 3633                | Hoàng Thu Hường                 | p Ninh dương, Thành phố Móng Cái           | 04/04/2014           | 04/04/2015          | 00356/14S14        |
| 466          | S14-01380    | QN-3409        | Đò 3409                | Nguyễn Văn Hiến                 | P Ninh dương, Thành phố Móng Cái           | 19/05/2010           | 19/05/2011          | 00728/10S14        |
| 467          | S14-01381    | QN-3752        | Đò 3752                | Nguyễn Sỹ Tuấn                  | Thôn 4. Xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái     | 15/06/2012           | 15/06/2013          | 01091/12S14        |
| 468          | S14-01382    | QN-3404        | 3404                   | Bùi Văn Kiên                    | P.Ka Long, Thành phố Móng Cái              | 26/01/2010           | 26/01/2011          | 00196/10S14        |
| 469          | S14-01383    | QN-3753        | Đò 3753                | Nguyễn Hữu Vinh                 | P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái           | 28/09/2013           | 28/09/2014          | 01726/13S14        |
| 470          | S14-01384    | QN-3754        | Đò 3754                | Đỗ Văn Hà                       | P.Ka Long, Thành phố Móng Cái              | 19/01/2011           | 19/01/2012          | 00273/11S14        |
| 471          | S14-01388    | QN-3656        | Đò 3656                | Vũ văn Chính                    | Xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái             | 06/07/2013           | 06/07/2014          | 01167/13S14        |
| 472          | S14-01391    | QN-3807        | Thuyền khách 3807      | UBND xã Bằng Cả                 | Xã Bằng Cả, Huyện Hoành Bồ                 | 05/09/2013           | 05/09/2014          | 01556/13S14        |
| 473          | S14-01394    | QN-3736        | Cửu Long 18            | Công ty TNHH Du thuyền Cửu Long | Tổ 4 Khu 5 - P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long | 22/11/2013           | 03/06/2014          | 02066/13S14        |
| 474          | S14-01395    | QN-3829        | Đò 3829                | Đình Văn Đông                   | P ka Long, Thành phố Móng Cái              | 10/08/2015           | 10/08/2016          | 01226/15S14        |
| 475          | S14-01396    | QN-3392        | Đò 3392                | Đoàn Văn Lượng                  | P Ka Long, Thành phố Móng Cái              | 14/12/2013           | 14/12/2014          | 02189/13S14        |
| 476          | S14-01397    | QN-3828        | Đò 3828                | Hoàng Việt Tuyên                | P Hoà lạc, Thành phố Móng Cái              | 18/05/2013           | 18/05/2014          | 00754/13S14        |
| 477          | S14-01400    | QN-3631        | Đò 3631                | Trịnh văn Long                  | P Ka Long, Thành phố Móng Cái              | 07/09/2012           | 07/09/2013          | 01849/12S14        |
| 478          | S14-01402    | QN-3682        | Đò 3682                | Bùi Văn Thông                   | P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái              | 25/04/2015           | 28/09/2015          | 00605/15S14        |
| 479          | S14-01403    | QN-3666        | Thuyền Máy 3666        | Lê huy Thế                      | Phường Ninh Dương, Thành phố Móng Cái      | 17/03/2011           | 17/03/2012          | 00627/11S14        |
| 480          | S14-01406    | QN-3683        | Thuyền Máy 3683        | Khổng Văn Phú                   | Phường Hoà lạc, Thành phố Móng Cái         | 23/04/2008           | 23/04/2009          | 00636/08S14        |
| 481          | S14-01407    | QN-3673        | Thuyền Máy 3673        | Khổng văn Phú                   | Phường Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái         | 23/04/2008           | 23/04/2009          | 00635/08S14        |

| <b>Số TT</b> | <b>Số ĐK</b> | <b>Số ĐKHC</b> | <b>Tên phương tiện</b> | <b>Chủ phương tiện</b> | <b>Địa chỉ</b>                        | <b>Ngày kiểm tra</b> | <b>Ngày hết hạn</b> | <b>Số biên bản</b> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|---------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 482          | S14-01412    | QN-3671        | Thuyền Máy 3671        | Trần Văn Hiệp          | Xã Hai Hoà, Thành phố Móng Cái        | 12/10/2013           | 12/10/2014          | 01815/13S14        |
| 483          | S14-01413    | QN-3661        | Thuyền máy 3661        | Trương Tiến Hưng       | Phường Ka Long, Thành phố Móng Cái    | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01237/12S14        |
| 484          | S14-01414    | QN-3670        | Thuyền Máy 3670        | Trương tiến Hưng       | Phường Ka Long, Thành phố Móng Cái    | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01268/12S14        |
| 485          | S14-01415    | QN-3922        | Thuyền Máy 3922        | Nguyễn Văn Hồng        | Phường Trần Phú, Thành phố Móng Cái   | 22/04/2008           | 22/04/2009          | 00604/08S14        |
| 486          | S14-01416    | QN-3477        | Thuyền máy 3477        | Nguyễn thành Đồng      | P Ka Long, Thành phố Móng Cái         | 09/06/2012           | 09/06/2013          | 00993/12S14        |
| 487          | S14-01417    | QN-3915        | Đò 3915                | Bùi Thọ Nhiêm          | P Trần Phú, Thành phố Móng Cái        | 02/12/2012           | 02/12/2013          | 02411/12S14        |
| 488          | S14-01420    | QN-3912        | Đò 3912                | Nguyễn Văn Thời        | P.Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái         | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01211/12S14        |
| 489          | S14-01421    | QN-3913        | Thuyền Máy 3913        | Nguyễn văn Hùng        | xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái       | 02/11/2015           | 02/11/2016          | 01667/15S14        |
| 490          | S14-01422    | QN-3921        | Thuyền Máy 3921        | Hoàng Văn Quang        | P.Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái         | 04/05/2011           | 04/05/2012          | 00816/11S14        |
| 491          | S14-01424    | QN-3704        | Đò 3704                | Ngô Văn Khiên          | Phường Ka Long, Thành phố Móng Cái    | 14/02/2011           | 14/02/2012          | 00515/11S14        |
| 492          | S14-01431    | QN-3694        | Đò 3694                | Trần văn Quí           | P Ninh dương, Thành phố Móng Cái      | 26/10/2013           | 26/10/2014          | 01927/13S14        |
| 493          | S14-01432    | QN-3692        | Đò 3692                | Hoàng văn Thịnh        | Phường Ka Long, Thành phố Móng Cái    | 12/10/2013           | 12/10/2014          | 01816/13S14        |
| 494          | S14-01437    | QN-3766        | Đò 3766                | Nguyễn Đức Minh        | Xã Hải Yên, Thành phố Móng Cái        | 21/06/2012           | 21/06/2013          | 01188/12S14        |
| 495          | S14-01438    | QN-3655        | Đò 3655                | Trần Văn Phú           | Phường Ninh dương, Thành phố Móng Cái | 14/12/2013           | 14/12/2014          | 02185/13S14        |
| 496          | S14-01441    | QN-3676        | Đò 3676                | Hoàng Văn Hương        | xã Hải Hà, Thành phố Móng Cái         | 26/10/2013           | 26/10/2014          | 01912/13S14        |
| 497          | S14-01442    | QN-3449        | Đò 3449                | Mạnh văn Trường        | xã hải hoà, Thành phố Móng Cái        | 22/07/2011           | 22/07/2012          | 01410/11S14        |
| 498          | S14-01446    | QN-3700        | Đò 3700                | Đỗ Quốc Phố            | P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái      | 20/12/2015           | 20/12/2016          | 01952/15S14        |
| 499          | S14-01450    | QN-3667        | Đò 3667                | Nguyễn Văn khiên       | P. Ka Long, Thành phố Móng Cái        | 18/07/2008           | 18/07/2009          | 01268/08S14        |
| 500          | S14-01452    | QN-3662        | Đò 3662                | Nguyễn Văn Bồn         | Hải Hoà, Thành phố Móng Cái           | 25/11/2015           | 25/11/2016          | 01827/15S14        |
| 501          | S14-01454    | QN-3544        | Đò 3544                | Nguyễn Minh Chính      | P ka Long, Thành phố Móng Cái         | 17/11/2012           | 17/11/2013          | 02836/12S14        |
| 502          | S14-01455    | QN-3765        | Đò 3765                | Nguyễn Minh Chính      | P. Ka long, Thành phố Móng Cái        | 23/11/2011           | 23/11/2012          | 02286/11S14        |
| 503          | S14-01459    | QN-3764        | Đò 3764                | Đỗ Văn Ký              | P Trần Phú, Thành phố Móng Cái        | 11/05/2011           | 11/05/2012          | 00895/11S14        |

| <b>Số TT</b> | <b>Số ĐK</b> | <b>Số ĐKHC</b> | <b>Tên phương tiện</b> | <b>Chủ phương tiện</b> | <b>Địa chỉ</b>                              | <b>Ngày kiểm tra</b> | <b>Ngày hết hạn</b> | <b>Số biên bản</b> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|---------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 504          | S14-01461    | QN-3777        | Đồ 3777                | Lê Hồng Đông           | Xã Hải hoà, Thành phố Móng Cái              | 05/11/2012           | 05/11/2013          | 02273/12S14        |
| 505          | S14-01463    | QN-3787        | Đồ 3787                | Cao Hồng Long          | P.Trần phú, Thành phố Móng Cái              | 24/09/2007           | 24/09/2008          | 01432/07S14        |
| 506          | S14-01464    | QN-3783        | Đồ 3783                | Vũ Văn Thành           | P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái            | 26/08/2015           | 26/08/2016          | 01296/15S14        |
| 507          | S14-01465    | QN-3784        | Đồ 3784                | Phạm Hữu Đức           | Phường Ka long, Thành phố Móng Cái          | 10/01/2016           | 10/01/2017          | 00060/16S14        |
| 508          | S14-01467    | QN-4010        | Đồ 4010                | Tạ Thị Ngà             | Xã Hải Yên, Thành phố Móng Cái              | 09/06/2012           | 09/06/2013          | 00965/12S14        |
| 509          | S14-01468    | QN-3781        | Đồ 3781                | Nguyễn thị Liên        | xã Hải Yến, Thành phố Móng Cái              | 27/08/2009           | 27/08/2010          | 01140/09S14        |
| 510          | S14-01469    | QN-3770        | Đồ 3770                | Nguyễn Duy Ninh        | P Ka Long, Thành phố Móng Cái               | 09/04/2008           | 09/04/2009          | 00537/08S14        |
| 511          | S14-01470    | QN-3768        | Đồ 3768                | Nguyễn văn Tuấn        | P.Ka Long, Thành phố Móng Cái               | 15/09/2012           | 15/09/2013          | 01902/12S14        |
| 512          | S14-01471    | QN-3780        | Đồ 3780                | Nguyễn thị Liên        | Xã Hải Yến, Thành phố Móng Cái              | 10/10/2008           | 10/10/2009          | 02397/08S14        |
| 513          | S14-01473    | QN-3785        | Đồ 3785                | Trần quốc Toàn         | P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái            | 27/12/2013           | 27/12/2014          | 02267/13S14        |
| 514          | S14-01474    | QN- 3786       | Đồ 3786                | Hoàng Đức Tiến         | P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái           | 15/06/2013           | 11/06/2014          | 00993/13S14        |
| 515          | S14-01475    | QN-3774        | Đồ 3774                | Trịnh xuân Hinh        | P.Ka Long, Thành phố Móng Cái               | 08/06/2012           | 08/06/2013          | 00984/12S14        |
| 516          | S14-01477    | QN-3775        | Đồ3775                 | Nguyễn văn Thời        | P.Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái               | 31/05/2012           | 31/05/2013          | 00877/12S14        |
| 517          | S14-01478    | QN-3776        | Đồ 3776                | Nguyễn Hữu Trung       | Tổ 10, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái | 20/12/2015           | 20/12/2016          | 01956/15S14        |
| 518          | S14-01479    | QN- 4008       | Đồ 4008                | Nguyễn Văn Đoàn        | P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái           | 17/08/2013           | 17/08/2014          | 01476/13S14        |
| 519          | S14-01481    | QN-3722        | SƠN CA - 07            | LƯỠNG THI CA           | P. Hồng hà, Thành phố Hạ Long               | 14/10/2010           | 14/04/2011          | 01534/10S14        |
| 520          | S14-01489    | QN-3987        | 3987                   | Công ty TNHH Hương Hải | P Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long               | 24/08/2009           | 24/02/2010          | 01101/09S14        |
| 521          | S14-01490    | QN-3997        | 3997                   | Công ty TNHH Hương hải | Bãi cháy, Thành phố Hạ Long                 | 24/08/2009           | 24/02/2010          | 01102/09S14        |
| 522          | S14-01492    | QN-2434        | 2434                   | Đỗ Văn Toàn            | Thôn 5 xã Hoàng tân, Thị xã Quảng Yên       | 10/12/2013           | 10/06/2014          | 02153/13S14        |
| 523          | S14-01494    | QN-3733        | NGUYỆT- NGA            | Dương Văn Tịnh         | Phường Hà an, Thị xã Quảng Yên              | 24/10/2013           | 24/04/2014          | 01886/13S14        |
| 524          | S14-01495    | QN-3735        | BÌNH - LOAN            | Dương Văn Bình         | Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên                  | 09/01/2013           | 19/04/2013          | 00057/13S14        |
| 525          | S14-01497    | QN-4009        | Đồ 4009                | Phạm thị Chấn          | Đội 10 -Hải Xuân, Thành phố Móng Cái        | 04/04/2014           | 15/03/2015          | 00363/14S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                 | <i>Địa chỉ</i>                        | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|----------------------------------------|---------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 526          | S14-01498    | QN-4001        | Đồ 4001                | Hoàng Minh Quân                        | P Trần Phú, Thành phố Móng Cái        | 17/07/2012           | 17/07/2013          | 01555/12S14        |
| 527          | S14-01499    | QN-4000        | Đồ 4000                | Kim Việt Hùng                          | P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái      | 02/11/2015           | 02/11/2016          | 01651/15S14        |
| 528          | S14-01501    | QN-3843        | Đồ 3843                | Hoàng Văn Dũng                         | xã Hải Yên, Thành phố Móng Cái        | 30/05/2015           | 30/05/2016          | 00850/15S14        |
| 529          | S14-01502    | QN-3842        | Đồ 3842                | Phạm Văn Long                          | P Trần Phú, Thành phố Móng Cái        | 06/06/2012           | 06/06/2013          | 00904/12S14        |
| 530          | S14-01504    | QN-3840        | Đồ 3840                | Ninh Trọng Hưng                        | P Ka Long, Thành phố Móng Cái         | 03/08/2013           | 03/08/2014          | 01355/13S14        |
| 531          | S14-01506    | QN-3845        | Đồ 3845                | Đỗ ngọc Thanh                          | P Hoà lạc, Thành phố Móng Cái         | 26/01/2010           | 26/01/2011          | 00210/10S14        |
| 532          | S14-01510    | QN-3724        | Đồ 3724                | CTy TNHH Thương mại Minh Thăng         | Tổ 1. P Ka long, Thành phố Móng Cái   | 07/12/2010           | 07/12/2011          | 01850/10S14        |
| 533          | S14-01511    | QN-3725        | Đồ 3725                | Nguyễn văn Mỹ                          | P Ninh dương, Thành phố Móng Cái      | 21/06/2012           | 21/06/2013          | 01197/12S14        |
| 534          | S14-01512    | QN-3732        | Đồ 3732                | Đặng Quang Hình                        | P.Ka Long, Thành phố Móng Cái         | 17/11/2012           | 17/11/2013          | 02835/12S14        |
| 535          | S14-01524    | QN-3900        | 3900                   | CTy CP đầu tư TM và DV du lịch Bài Thơ | P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long        | 12/06/2013           | 12/12/2013          | 00917/13S14        |
| 536          | S14-01528    | QN-3791        | Xuồng Máy 3791         | Đội Quản lý thị trường số 2            | Thị trấn Cái Rồng, Huyện Vân Đồn      | 23/03/2016           | 15/01/2017          | 00338/16S14        |
| 537          | S14-01529    | QN-3792        | Xuồng Máy 3792         | Đội quản lý thị trường số 2            | Thị trấn Cái Rồng, Huyện Vân Đồn      | 07/07/2009           | 07/09/2009          | 00855/09S14        |
| 538          | S14-01548    | QN-3897        | Đồ 3897                | Hứa văn Tiến                           | xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái        | 31/10/2011           | 31/10/2012          | 02060/11S14        |
| 539          | S14-01549    | QN-3875        | Đồ 3875                | Vũ Anh Tuấn                            | P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái     | 15/12/2011           | 15/12/2012          | 02423/11S14        |
| 540          | S14-01550    | QN-3876        | Đồ 3876                | Hoàng Văn Minh                         | xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái        | 28/08/2012           | 28/08/2013          | 01774/12S14        |
| 541          | S14-01551    | QN-3993        | Đồ 3993                | Trịnh Xuân Hình                        | P Ka Long, Thành phố Móng Cái         | 28/06/2012           | 28/06/2013          | 01351/12S14        |
| 542          | S14-01554    | QN-3882        | Đồ 3882                | Trần Văn Quang                         | P Trần Phú, Thành phố Móng Cái        | 19/10/2008           | 19/10/2009          | 02675/08S14        |
| 543          | S14-01555    | QN-3892        | Đồ 3892                | Nguyễn Văn Long                        | P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái      | 12/10/2015           | 12/10/2016          | 01531/15S14        |
| 544          | S14-01557    | QN-3793        | Mỹ hải -03             | Phạm văn Hưng                          | p .Cao xanh, Thành phố Hạ Long        | 24/08/2009           | 24/02/2010          | 01098/09S14        |
| 545          | S14-01558    | QN-3877        | Đồ 3877                | Phạm Trung Kiên                        | P Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái         | 10/12/2008           | 10/12/2009          | 03067/08S14        |
| 546          | S14-01559    | QN-3893        | Đồ 3893                | Nguyễn văn Thuyết                      | Thôn 3 xã Hải hoà, Thành phố Móng Cái | 01/06/2013           | 01/06/2014          | 00848/13S14        |
| 547          | S14-01560    | QN-3890        | Đồ 3890                | Nguyễn NgọcThắng                       | P Trần phú, Thành phố Móng Cái        | 11/11/2009           | 11/11/2010          | 01568/09S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                  | <i>Địa chỉ</i>                               | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 548          | S14-01561    | QN-3906        | Đò 3906                | Hoàng Hải Long                          | P.Trần phú, Thành phố Móng Cái               | 28/08/2012           | 28/08/2013          | 01773/12S14        |
| 549          | S14-01562    | QN-3905        | Đò 3905                | Lê Văn Hùng                             | Xã Quảng Nghĩa, Thành phố Móng Cái           | 30/01/2008           | 30/01/2009          | 00194/08S14        |
| 550          | S14-01563    | QN-3990        | Đò 3990                | Vũ Thanh Tùng                           | P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái              | 05/05/2013           | 31/05/2014          | 00631/13S14        |
| 551          | S14-01564    | QN-3863        | Đò 3863                | Trần Đông Xuân                          | P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái             | 26/01/2013           | 26/01/2014          | 00129/13S14        |
| 552          | S14-01566    | QN-3794        | 3794                   | Công ty TNHH Mỹ Hải                     | Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                  | 24/08/2009           | 24/02/2010          | 01099/09S14        |
| 553          | S14-01567    | QN-3853        | Đò 3853                | Phạm Văn Quỳnh                          | P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                | 24/09/2007           | 24/09/2008          | 01430/07S14        |
| 554          | S14-01569    | QN-3657        | Đò 3657                | Nguyễn Văn Hiệp                         | P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                | 21/06/2012           | 21/06/2013          | 01183/12S14        |
| 555          | S14-01570    | QN-3854        | Đò 3854                | Nguyễn Thị Thuý                         | xã Hải Yên, Thành phố Móng Cái               | 25/05/2012           | 25/05/2013          | 00711/12S14        |
| 556          | S14-01571    | QN-3734        | Đò 3734                | Đỗ Văn Quý                              | P Ka Long, Thành phố Móng Cái                | 19/10/2008           | 19/10/2009          | 02676/08S14        |
| 557          | S14-01572    | QN-3795        | 3795                   | Nguyễn Văn Thành                        | Thôn 2-Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên            | 20/07/2011           | 20/01/2012          | 01361/11S14        |
| 558          | S14-01573    | QN-3796        | 3796                   | Phạm duy Quang                          | P.Yên Thanh, Thành phố Uông Bí               | 17/09/2012           | 17/03/2013          | 01930/12S14        |
| 559          | S14-01574    | QN-3870        | Đò 3870                | Nguyễn Văn Hùng                         | P Trần Phú, Thành phố Móng Cái               | 22/09/2014           | 22/09/2015          | 01214/14S14        |
| 560          | S14-01576    | QN-3873        | Đò 3873                | Đặng Văn Lai                            | P Ka Long, Thành phố Móng Cái                | 10/11/2010           | 10/11/2011          | 01682/10S14        |
| 561          | S14-01577    | QN-4059        | Minh Hương 28          | Công Ty Cổ Phần Đức Minh Hương          | Tổ 4 khu 1- P. Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long | 01/06/2015           | 13/12/2015          | 00867/15S14        |
| 562          | S14-01582    | QN-3862        | Đò 3862                | Nguyễn đức Thịnh                        | P Trần Phú, Thành phố Móng Cái               | 02/11/2009           | 02/11/2010          | 01477/09S14        |
| 563          | S14-01586    | QN-3707        | Đò 3707                | Dương văn Tuyên                         | P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái             | 21/06/2015           | 21/06/2016          | 00987/15S14        |
| 564          | S14-01587    | QN-1549        | IMAGE                  | Công ty TNHH Du Thuyền Hình ảnh Hạ Long | Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long           | 16/05/2011           | 16/06/2011          | 00940/11S14        |
| 565          | S14-01590    | QN-3685        | Đò 3685                | Hoàng Quang Nhuận                       | P.Hoà lạc, Thành phố Móng Cái                | 11/07/2012           | 11/07/2013          | 01504/12S14        |
| 566          | S14-01591    | QN-3742        | Đò 3742                | Nguyễn Thị Bình                         | Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên                   | 02/11/2011           | 02/11/2012          | 02090/11S14        |
| 567          | S14-01593    | QN-3867        | Đò 3867                | Nguyễn Văn Thảo                         | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái               | 28/12/2014           | 28/12/2015          | 01780/14S14        |
| 568          | S14-01595    | QN-3684        | Đò 3684                | Nguyễn Văn Đúng                         | P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái             | 28/08/2012           | 28/08/2013          | 01775/12S14        |
| 569          | S14-01598    | QN-0111        | Đò 0111                | Vũ Văn Giang                            | P Ka Long, Thành phố Móng Cái                | 20/01/2011           | 20/01/2012          | 00289/11S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>               | <i>Địa chỉ</i>                     | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|--------------------------------------|------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 570          | S14-01599    | QN-3232        | Đồ 3232                | Vũ Hữu Thuận                         | P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái   | 15/03/2013           | 15/03/2014          | 00320/13S14        |
| 571          | S14-01600    | QN-3076        | Đồ 3076                | Nguyễn Thị Liên                      | xã Hải Yên, Thành phố Móng Cái     | 15/01/2014           | 15/01/2015          | 00065/14S14        |
| 572          | S14-01604    | QN-0103        | Đồ 0103                | Vi Văn Hanh                          | P . Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 23/11/2011           | 23/11/2012          | 02289/11S14        |
| 573          | S14-01607    | QN-4069        | HALSERCO - 03          | Công ty cổ phần dịch vụ vịnh Hạ Long | , Thành phố Hạ Long                | 17/01/2012           | 17/01/2013          | 00107/12S14        |
| 574          | S14-01608    | QN-0102        | Đồ 0102                | Bùi Văn Quỳnh                        | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái     | 15/10/2012           | 15/10/2013          | 02128/12S14        |
| 575          | S14-01610    | QN-3849        | Đồ 3849                | Bùi Duy Thặng                        | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái     | 18/05/2013           | 18/05/2014          | 00753/13S14        |
| 576          | S14-01614    | QN-0122        | Đồ 0122                | Công ty TNHH Thương Mại Minh Thăng   | P Ka Long, Thành phố Móng Cái      | 25/11/2015           | 28/12/2016          | 01834/15S14        |
| 577          | S14-01615    | QN-0123        | Đồ 0123                | Công Ty TNHH Thương Mại Minh Thăng   | P Ka Long, Thành phố Móng Cái      | 26/01/2013           | 26/01/2014          | 00132/13S14        |
| 578          | S14-01616    | QN-0124        | Đồ 0124                | Công Ty TNHH Vận tải Đức Minh        | P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái   | 07/11/2011           | 07/11/2012          | 02143/11S14        |
| 579          | S14-01617    | QN-0125        | Đồ 0125                | Nguyễn Minh Sơn                      | P. Ka Long, Thành phố Móng Cái     | 03/02/2013           | 03/02/2014          | 00177/13S14        |
| 580          | S14-01618    | QN-0113        | Đồ 0113                | Nguyễn Đức Khương                    | P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái  | 21/06/2012           | 21/05/2013          | 01160/12S14        |
| 581          | S14-01620    | QN-0128        | Đồ 0128                | Nguyễn Đức Dũng                      | P . Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 25/06/2012           | 25/06/2013          | 01301/12S14        |
| 582          | S14-01621    | QN-0133        | Đồ 0133                | Nguyễn Đức Thịnh                     | P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái   | 14/09/2009           | 14/09/2010          | 01226/09S14        |
| 583          | S14-01627    | QN-0114        | Đồ 0114                | Nguyễn Trọng Quân                    | P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái   | 01/12/2009           | 01/12/2010          | 01696/09S14        |
| 584          | S14-01629    | QN-0116        | Đồ 0116                | Nguyễn Trọng Quân                    | P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái   | 10/08/2012           | 10/08/2013          | 01709/12S14        |
| 585          | S14-01631    | QN-0135        | Đồ 0135                | Trần Văn Nam                         | P Trần Phú, Thành phố Móng Cái     | 23/03/2013           | 23/03/2014          | 00377/13S14        |
| 586          | S14-01632    | QN-0132        | Đồ 0132                | Nguyễn Bá Tính                       | xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái    | 09/06/2012           | 09/06/2013          | 01007/12S14        |
| 587          | S14-01635    | QN-0134        | Đồ 0134                | Phạm Văn Trị                         | P Ka Long, Thành phố Móng Cái      | 08/06/2010           | 08/06/2011          | 00932/10S14        |
| 588          | S14-01636    | QN-0144        | Đồ 0144                | Nguyễn Văn Thắng                     | xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái    | 17/01/2011           | 17/01/2012          | 00197/11S14        |
| 589          | S14-01638    | QN-0148        | Đồ 0148                | Phạm Công Biển                       | xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái     | 25/12/2007           | 25/12/2008          | 02173/07S14        |
| 590          | S14-01639    | QN-0146        | Đồ 0146                | Nguyễn Hải Phiêu                     | P Trần Phú, Thành phố Móng Cái     | 14/03/2014           | 14/03/2015          | 00254/14S14        |
| 591          | S14-01641    | QN-0158        | Đồ 0158                | Nguyễn Thế Minh                      | P Ka Long, Thành phố Móng Cái      | 05/01/2011           | 05/01/2012          | 00024/11S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                | <i>Địa chỉ</i>                        | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 592          | S14-01642    | QN-0120        | Đồ 0120                | Trần Văn Phú                          | P Ka Long, Thành phố Móng Cái         | 01/09/2008           | 01/09/2009          | 01711/08S14        |
| 593          | S14-01643    | QN-0152        | Đồ 0152                | Lê văn Hùng                           | Thôn 4 Hải Xuân, Thành phố Móng Cái   | 06/07/2013           | 06/07/2014          | 01161/13S14        |
| 594          | S14-01646    | QN-0141        | Đồ 0141                | Bùi Văn Thông                         | P, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái        | 25/04/2015           | 28/09/2015          | 00608/15S14        |
| 595          | S14-01647    | QN-0154        | Đồ 0154                | Phạm thị Chấn                         | Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái       | 12/01/2011           | 12/01/2012          | 00122/11S14        |
| 596          | S14-01648    | QN-0150        | Đồ 0150                | Phạm Văn Phú                          | P.Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái         | 22/04/2008           | 22/04/2009          | 00602/08S14        |
| 597          | S14-01649    | QN-0157        | Đồ 0157                | Đình Xuân Cường                       | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái        | 24/09/2012           | 24/09/2013          | 01986/12S14        |
| 598          | S14-01650    | QN-0156        | Đồ 0156                | Hoàng Văn Hoàn                        | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái        | 25/04/2014           | 05/05/2015          | 00497/14S14        |
| 599          | S14-01652    | QN-0155        | Đồ 0155                | Phạm Trung Kiên                       | P.Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái         | 17/05/2012           | 17/05/2013          | 00650/12S14        |
| 600          | S14-01655    | QN-0167        | Đồ 0167                | Lương Văn Phương                      | P Ka Long, Thành phố Móng Cái         | 25/07/2012           | 25/07/2013          | 01595/12S14        |
| 601          | S14-01656    | QN-2497        | 2497                   | Đổng Văn Mạnh                         | Thôn7 xã Nam Hoà, Thị xã Quảng Yên    | 13/05/2008           | 13/11/2008          | 00777/08S14        |
| 602          | S14-01657    | QN-2274        | 2274                   | Vũ Văn Định                           | Xóm 7 Xã Nam Hoà, Thị xã Quảng Yên    | 13/05/2008           | 13/11/2008          | 00775/08S14        |
| 603          | S14-01660    | QN-0159        | Đồ 0159                | Lương Văn Tấn                         | P Ka Long, Thành phố Móng Cái         | 22/06/2013           | 22/06/2014          | 01067/13S14        |
| 604          | S14-01661    | QN-4108        | Huy Hoàng 108 II       | Công ty TNHH du lịch Huy Hoàng        | P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long        | 12/01/2011           | 12/07/2011          | 00116/11S14        |
| 605          | S14-01662    | QN-3817        | 3817                   | Vũ văn Chiến                          | Xã Nam Hoà, Thị xã Quảng Yên          | 15/05/2008           | 15/11/2008          | 00808/08S14        |
| 606          | S14-01663    | QN-0999        | Bái Tử Long 3          | Công ty TNHH Bái Tử Long-Hưng Nguyên. | P. Cao xanh, Thành phố Hạ Long        | 19/01/2012           | 19/06/2012          | 00129/12S14        |
| 607          | S14-01667    | QN-0166        | Đồ 0166                | Hoàng Đình Dũng                       | Xã Hải Yên, Thành phố Móng Cái        | 28/05/2008           | 28/05/2009          | 00941/08S14        |
| 608          | S14-01668    | QN-0169        | Đồ 0169                | Nguyễn Hoàng Tuệ                      | Thôn 7 xã Hải Yên, Thành phố Móng Cái | 03/09/2013           | 03/09/2014          | 01512/13S14        |
| 609          | S14-01670    | QN-0180        | Đồ 0180                | Đặng Xuân Thọ                         | P Trần Phú, Thành phố Móng Cái        | 07/10/2011           | 07/10/2012          | 01939/11S14        |
| 610          | S14-01671    | QN-0165        | Đồ 0165                | Đỗ Văn Đại                            | p Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái         | 02/11/2009           | 02/11/2010          | 01490/09S14        |
| 611          | S14-01672    | QN-0172        | Đồ 0172                | Nguyễn Văn Thiêm                      | , Thành phố Móng Cái                  | 19/05/2011           | 19/05/2012          | 00980/11S14        |
| 612          | S14-01673    | QN-0174        | Đồ 0174                | Trần Thanh Duyên                      | P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái      | 18/07/2008           | 18/07/2009          | 01271/08S14        |
| 613          | S14-01675    | QN-0178        | Đồ 0178                | Bùi Trọng Hoàn                        | P Trần Phú, Thành phố Móng Cái        | 18/01/2011           | 18/01/2012          | 00218/11S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                         | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|----------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 614          | S14-01677    | QN-0177        | Đồ 0177                | Phạm Thị Thanh         | p Trần Phú, Thành phố Móng Cái         | 05/01/2011           | 05/01/2012          | 00019/11S14        |
| 615          | S14-01678    | QN-0179        | Đồ 0179                | Phạm Công Biển         | Xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái         | 05/05/2013           | 05/05/2014          | 00640/13S14        |
| 616          | S14-01682    | QN-0401        | Đồ-0401                | Đinh Văn Tiến          | P. Ninh dương, Thành phố Móng Cái      | 04/04/2012           | 04/04/2013          | 00413/12S14        |
| 617          | S14-01683    | QN-3945        | 3945                   | Nguyễn văn Quyển       | Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên         | 19/03/2008           | 19/09/2008          | 00420/08S14        |
| 618          | S14-01684    | QN-0189        | Đồ 0189                | Trần Văn Việt          | Thôn 3, Xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái | 13/05/2010           | 13/05/2011          | 00666/10S14        |
| 619          | S14-01686    | QN-0198        | Đồ 0198                | Đào Mạnh Quý           | P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái        | 07/10/2011           | 07/10/2012          | 01937/11S14        |
| 620          | S14-01687    | QN-0199        | Đồ 0199                | Đào Mạnh Quý           | p Trần Phú, Thành phố Móng Cái         | 07/10/2011           | 07/10/2012          | 01927/11S14        |
| 621          | S14-01691    | QN-0181        | Đồ 0181                | Nguyễn Văn Tài         | P Trần Phú, Thành phố Móng Cái         | 10/06/2009           | 10/06/2010          | 00715/09S14        |
| 622          | S14-01693    | QN-0182        | Đồ 0182                | Vũ Đình Hùng           | P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái       | 26/12/2008           | 22/07/2009          | 03184/08S14        |
| 623          | S14-01694    | QN-0139        | Đồ 0139                | Nguyễn Văn Thuật       | P Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái          | 15/09/2012           | 15/09/2013          | 01919/12S14        |
| 624          | S14-01697    | QN-0185        | Đồ 0185                | Trương Văn Nhân        | Tổ 3 P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái  | 01/06/2013           | 01/06/2014          | 00855/13S14        |
| 625          | S14-01699    | QN-0191        | Đồ 0191                | Phạm Văn Phương        | , Thành phố Móng Cái                   | 16/05/2015           | 16/05/2016          | 00743/15S14        |
| 626          | S14-01700    | QN-0192        | Đồ 0192                | Vũ Văn Sáng            | Thôn 4 xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái  | 03/10/2011           | 03/10/2012          | 01890/11S14        |
| 627          | S14-01701    | QN-0193        | 0193                   | Nguyễn Đức Hiến        | Thôn 3 Xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái  | 12/01/2011           | 12/01/2012          | 00125/11S14        |
| 628          | S14-01702    | QN-0194        | Đồ 0194                | Nguyễn Trọng Tuệ       | P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái       | 25/04/2015           | 25/04/2016          | 00633/15S14        |
| 629          | S14-01703    | QN-0190        | Đồ 0190                | Nguyễn Văn Hùng        | P Trần Phú, Thành phố Móng Cái         | 05/07/2010           | 05/07/2011          | 01088/10S14        |
| 630          | S14-01704    | QN-0207        | Đồ 0207                | Nguyễn Đức Huệ         | P Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 20/12/2015           | 20/12/2016          | 01953/15S14        |
| 631          | S14-01705    | QN-0208        | 0208                   | Nguyễn Đức Huệ         | P Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 02/03/2013           | 02/03/2014          | 00274/13S14        |
| 632          | S14-01706    | QN-0206        | Đồ 0206                | Dương Văn Hùng         | P Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 23/10/2007           | 23/10/2008          | 01619/07S14        |
| 633          | S14-01707    | QN-0216        | Đồ 0216                | Trần Văn Trung         | P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái       | 30/03/2015           | 14/03/2016          | 00331/15S14        |
| 634          | S14-01708    | QN-0205        | Đồ 0205                | Tạ Văn Dậu             | P. Ka Long, Thành phố Móng Cái         | 05/11/2012           | 05/11/2013          | 02256/12S14        |
| 635          | S14-01709    | QN-0215        | Đồ 0215                | Trần Đức Bình          | P Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái          | 20/12/2015           | 20/12/2016          | 01948/15S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                | <i>Địa chỉ</i>                                   | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|---------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 636          | S14-01710    | QN-0204        | Đò 0204                | Trần Văn Mỹ                           | Thôn 5 Xã Hải xuân, Thành phố Móng Cái           | 17/11/2012           | 17/11/2013          | 02823/12S14        |
| 637          | S14-01711    | QN-0197        | Đò 0197                | Đào Văn Đức                           | P Ninh dương, Thành phố Móng Cái                 | 10/11/2010           | 10/11/2011          | 01683/10S14        |
| 638          | S14-01714    | QN-0161        | Đò 0161                | Hoàng Văn Đích                        | Thôn 3 xã Hải hoà, Thành phố Móng Cái            | 14/10/2008           | 14/10/2009          | 02408/08S14        |
| 639          | S14-01716    | QN-4588        | Sao Biển 02            | Công ty TNHH TM DVDL Yến Nguyễn       | P Hồng hải, Thành phố Hạ Long                    | 20/10/2011           | 20/10/2012          | 02008/11S14        |
| 640          | S14-01718    | QN-0224        | Đò 0224                | Nguyễn Đức Toàn                       | P Ka Long, Thành phố Móng Cái                    | 19/04/2013           | 19/04/2014          | 00566/13S14        |
| 641          | S14-01719    | QN-0225        | Đò 0225                | Nguyễn Đức Toàn                       | P Ka Long, Thành phố Móng Cái                    | 10/01/2016           | 10/01/2017          | 00036/16S14        |
| 642          | S14-01721    | QN-0244        | Đò 0244                | Vũ Thị Vượng                          | Hải Yến, Thành phố Móng Cái                      | 05/05/2013           | 05/05/2014          | 00629/13S14        |
| 643          | S14-01722    | QN-0245        | Đò 0245                | Nguyễn Văn Thiện                      | P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái                 | 13/05/2010           | 13/05/2011          | 00652/10S14        |
| 644          | S14-01726    | QN-0228        | Đò 0228                | Xí nghiệp quản lý đường sông Móng cái | , Thành phố Móng Cái                             | 21/06/2012           | 21/06/2013          | 01192/12S14        |
| 645          | S14-01727    | QN-0232        | Đò 0232                | Lê Huy Thanh                          | P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái                 | 25/04/2015           | 25/04/2016          | 00627/15S14        |
| 646          | S14-01728    | QN-0218        | Đò 0218                | Bùi Văn Thông                         | P Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái                    | 02/10/2014           | 02/10/2015          | 01309/14S14        |
| 647          | S14-01730    | QN-0217        | Đò 0217                | Đỗ Văn Tuấn                           | Khu 2 P Ka Long, Thành phố Hạ Long               | 26/10/2013           | 26/10/2014          | 01903/13S14        |
| 648          | S14-01733    | QN-0404        | Đò 0404                | Trần Đức Bình                         | P. Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái                   | 22/07/2011           | 22/07/2012          | 01412/11S14        |
| 649          | S14-01737    | QN-4018        | 4018                   | Bùi Thị Đào                           | Thôn 12 Xã Hạ Long, Huyện Vân Đồn                | 09/07/2009           | 09/07/2010          | 00865/09S14        |
| 650          | S14-01744    | QN-0348        | Đò 0348                | Nguyễn Văn Nho                        | xã Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                   | 27/07/2011           | 27/07/2012          | 01448/11S14        |
| 651          | S14-01747    | QN-0229        | Đò 0229                | Phạm Trung Kiên                       | P Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái                    | 01/10/2012           | 01/10/2013          | 02028/12S14        |
| 652          | S14-01748    | QN-0209        | Đò 0209                | Công ty vận tải Đức Minh              | Khu thượng P Ninh Dương, Huyện Ba Chẽ            | 23/07/2008           | 23/07/2009          | 01357/08S14        |
| 653          | S14-01749    | QN-0231        | Đò 0231                | Trần Minh Công                        | P Trần Phú, Thành phố Móng Cái                   | 08/01/2010           | 08/01/2011          | 00061/10S14        |
| 654          | S14-01752    | QN-0213        | Đò 0213                | Vũ Văn Quang                          | P. Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái                   | 22/07/2014           | 22/07/2015          | 00952/14S14        |
| 655          | S14-01753    | QN-0256        | Đò 0256                | Vũ Văn Cường                          | Khu Hồng Phong- P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01224/12S14        |
| 656          | S14-01754    | QN-0258        | Đò 0258                | Đoàn Thị Thơi                         | P. Ka Long, Thành phố Móng Cái                   | 21/06/2015           | 21/06/2016          | 00956/15S14        |
| 657          | S14-01755    | QN-0263        | Đò 0263                | Phạm Văn Hùng                         | Thôn4 xã Hải Hòa, Thành phố Móng Cái             | 28/09/2011           | 28/09/2012          | 01885/11S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>          | <i>Địa chỉ</i>                                    | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|---------------------------------|---------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 658          | S14-01756    | QN-0262        | Đồ 0262                | Đỗ Văn Hiến                     | Thôn 3- Bình ngọc, Thành phố Móng Cái             | 22/04/2008           | 22/04/2009          | 00599/08S14        |
| 659          | S14-01758    | QN-4337        | Công Nghĩa 09          | Công Ty TNHH Du lịch Công Nghĩa | Tổ 14-khu 3- Phường Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long   | 15/09/2015           | 15/03/2016          | 01367/15S14        |
| 660          | S14-01762    | QN-0248        | Đồ 0248                | Đỗ Văn Xuyên                    | P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                     | 15/03/2011           | 15/03/2012          | 00614/11S14        |
| 661          | S14-01763    | QN-0260        | Đồ 0260                | Phạm Công Biển                  | Xã Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                    | 05/05/2013           | 05/05/2014          | 00638/13S14        |
| 662          | S14-01764    | QN-0259        | Đồ 0259                | Ngô Thị Hằng                    | Xã Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                    | 05/05/2013           | 05/05/2014          | 00639/13S14        |
| 663          | S14-01765    | QN-0346        | Đồ0346                 | Vũ Văn Quân                     | P. Ka Long, Thành phố Móng Cái                    | 28/09/2013           | 28/09/2014          | 01716/13S14        |
| 664          | S14-01766    | QN-3191        | Đồ 3191                | Mạc Trí Trung                   | Thị trấn Cái Rồng, Huyện Vân Đồn                  | 24/03/2015           | 24/09/2015          | 00320/15S14        |
| 665          | S14-01767    | QN-4055        | TK10                   | Công ty cổ phần Hùng Thịnh      | Tổ6, khu 6, P. Hồng Hà, Thành phố Uông Bí         | 29/12/2009           | 29/06/2010          | 01942/09S14        |
| 666          | S14-01770    | QN-4358        | Sà Lan Máy             | Đoàn Hữu Thịnh                  | Tổ102, K6,P.Bạch Đằng., Thành phố Hạ Long         | 23/11/2007           | 23/07/2008          | 01880/07S14        |
| 667          | S14-01772    | QN-0402        | Đồ 0402                | Đỗ Quang Minh                   | P. Ka Long, Thành phố Móng Cái                    | 21/06/2015           | 21/06/2016          | 00958/15S14        |
| 668          | S14-01773    | QN-0396        | Đồ 0396                | Nguyễn Phú Cường                | P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái                   | 28/06/2012           | 28/06/2013          | 01360/12S14        |
| 669          | S14-01775    | QN-0400        | Đồ 0400                | Nguyễn Văn Tuấn                 | K3 . Xã Hải Hòa, Thành phố Móng Cái               | 26/10/2013           | 26/10/2014          | 01922/13S14        |
| 670          | S14-01777    | QN-0391        | Đồ 0391                | Đỗ Quốc Phố                     | P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái                 | 12/10/2015           | 12/10/2016          | 01521/15S14        |
| 671          | S14-01779    | QN-0392        | Đồ 0392                | Hoàng Văn Minh                  | Khu3 , P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái              | 01/06/2013           | 01/06/2014          | 00856/13S14        |
| 672          | S14-01783    | QN-0387        | Đồ 0387                | Đoàn Thị Thơi                   | P. Ka Long, Thành phố Móng Cái                    | 09/05/2012           | 09/05/2013          | 00607/12S14        |
| 673          | S14-01784    | QN-0394        | Đồ 0394                | Nguyễn Văn Ngàn                 | P. Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái                    | 23/07/2008           | 23/07/2009          | 01349/08S14        |
| 674          | S14-01785    | QN-0377        | Đồ 0377                | Nguyễn Ngọc Thư                 | P. Ka Long, Thành phố Móng Cái                    | 01/06/2013           | 01/06/2014          | 00840/13S14        |
| 675          | S14-01788    | QN-0378        | Đồ 0378                | Nguyễn Mai Hương                | 74 Hữu Nghị, P. Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái       | 15/06/2012           | 15/06/2013          | 01047/12S14        |
| 676          | S14-01790    | QN-0385        | Đồ 0385                | Đinh Văn Đông                   | P. Ka long, Thành phố Móng Cái                    | 10/08/2015           | 10/08/2016          | 01224/15S14        |
| 677          | S14-01791    | QN-0384        | Đồ 0384                | Trịnh Văn Thái                  | P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái                 | 09/06/2012           | 09/06/2013          | 00991/12S14        |
| 678          | S14-01792    | QN-4118        | Xuồng vớt rác          | Ban quản lý vịnh Hạ Long        | 166 Lê thánh Tông- P.Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long | 27/12/2010           | 27/12/2011          | 02039/10S14        |
| 679          | S14-01793    | QN-0383        | Đồ 0383                | Bùi Văn Thông                   | P. Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái                    | 21/06/2015           | 21/06/2016          | 01008/15S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>      | <i>Địa chỉ</i>                                       | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|-----------------------------|------------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 680          | S14-01795    | QN-4037        | Đồ 4037                | Phạm Duy Quang              | Tổ 31,P Yên Thanh, Thành phố Uông Bí                 | 17/09/2012           | 17/03/2013          | 01929/12S14        |
| 681          | S14-01796    | QN-0374        | Đồ 0374                | Cao Văn Khương              | P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái                    | 18/05/2013           | 18/05/2014          | 00750/13S14        |
| 682          | S14-01800    | QN-0373        | Đồ 0373                | Trần đức Bình               | P.Ka long, Thành phố Móng Cái                        | 25/11/2015           | 25/11/2016          | 01820/15S14        |
| 683          | S14-01801    | QN-0264        | Đồ 0264                | Phạm Hữu Nhật               | P Ka Long, Thành phố Móng Cái                        | 19/01/2011           | 19/01/2012          | 00267/11S14        |
| 684          | S14-01802    | QN-0390        | Đồ 0390                | Nguyễn Văn Thuyết           | Thôn 3. Xã Hải Hòa, Thành phố Móng Cái               | 05/09/2011           | 05/09/2012          | 01664/11S14        |
| 685          | S14-01803    | QN-0380        | Đồ 0380                | Trần Văn Khiêm              | P. Ka Long, Thành phố Móng Cái                       | 03/08/2013           | 03/08/2014          | 01389/13S14        |
| 686          | S14-01804    | QN-0349        | Đồ Huệ Hoan            | Ngô Thị Hường               | p Hà Tu, Thành phố Hạ Long                           | 20/01/2010           | 20/07/2010          | 00170/10S14        |
| 687          | S14-01805    | QN-0352        | Đồ Hải Sâm             | Dương Cao Thường            | p Bãi cháy, Thành phố Hạ Long                        | 03/06/2013           | 03/12/2013          | 00873/13S14        |
| 688          | S14-01806    | QN-0350        | Đồ Tùng Quân           | Vũ Văn Quân                 | P Hồng Hà, Thành phố Hạ Long                         | 04/05/2011           | 04/11/2011          | 00829/11S14        |
| 689          | S14-01808    | QN-0355        | Đồ Hồng Đạm            | Vũ Văn Hồng                 | P Hồng hà, Thành phố Hạ Long                         | 15/08/2014           | 15/02/2015          | 01053/14S14        |
| 690          | S14-01809    | QN-0353        | Đồ Thăng Long          | Bùi Xuân Đức                | p Hồng hà, Thành phố Hạ Long                         | 20/01/2010           | 20/07/2010          | 00173/10S14        |
| 691          | S14-01810    | QN-0354        | Đồ Âu Lạc              | Hoàng hải Hưng              | P Cao Thắng, Thành phố Hạ Long                       | 19/04/2012           | 19/10/2012          | 00539/12S14        |
| 692          | S14-01813    | QN-0412        | Đồ 0412                | Trần Văn Khiêm              | p Ka Long, Thành phố Móng Cái                        | 10/08/2015           | 10/08/2016          | 01220/15S14        |
| 693          | S14-01814    | QN-0416        | Đồ 0416                | Vũ Quốc Việt                | P. Ka Long, Thành phố Móng Cái                       | 06/06/2012           | 06/06/2013          | 00909/12S14        |
| 694          | S14-01815    | QN-0337        | Đồ 0337                | Nguyễn Thị Phương           | Tổ 2, Khu Thác hàn, P. Ninh Dương, Thành phố Hạ Long | 28/06/2012           | 28/06/2013          | 01347/12S14        |
| 695          | S14-01823    | QN-2337        | Tàu QLTT số 2          | Đội Quản lý thị trường số 2 | , Huyện Vân Đồn                                      | 02/06/2016           | 02/12/2016          | 00683/16S14        |
| 696          | S14-01824    | QN-0364        | Đồ 0364                | Vũ đình Hùng                | P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái                     | 25/04/2015           | 21/02/2016          | 00579/15S14        |
| 697          | S14-01828    | QN-0366        | Đồ 0366                | Nguyễn hữu Trung            | P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                        | 03/08/2013           | 03/08/2014          | 01356/13S14        |
| 698          | S14-01829    | QN-0370        | Đồ 0370                | Nguyễn Quang Thiêm          | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                       | 21/06/2015           | 21/06/2016          | 00959/15S14        |
| 699          | S14-01831    | QN-0428        | Ka Long                | Hà Đức Hùng                 | P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                        | 16/05/2015           | 16/05/2016          | 00765/15S14        |
| 700          | S14-01832    | QN-0426        | Đồ 0426                | Bùi Hải Ninh                | P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                        | 14/09/2011           | 14/09/2012          | 01771/11S14        |
| 701          | S14-01833    | QN-0427        | Đồ 0427                | Vi Văn Hanh                 | P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái                     | 03/02/2013           | 03/02/2014          | 00184/13S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                      | <i>Địa chỉ</i>                                     | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|---------------------------------------------|----------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 702          | S14-01834    | QN-0435        | Đò 0435                | Bùi Minh Khuyên                             | P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái                      | 15/06/2013           | 15/06/2014          | 00963/13S14        |
| 703          | S14-01835    | QN-0430        | Đò 0430                | Nguyễn Thị Hải                              | P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái                   | 22/06/2012           | 22/05/2013          | 01283/12S14        |
| 704          | S14-01836    | QN-0425        | Đò 0425                | Đỗ Tiến Dũng                                | P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                      | 20/02/2012           | 20/02/2013          | 00194/12S14        |
| 705          | S14-01838    | QN-4598        | Hải Long DREAM         | CTy TNHH Phát triển du lịch Hải Long        | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                      | 26/02/2013           | 26/02/2014          | 00246/13S14        |
| 706          | S14-01841    | QN-0160        | Xuồng-VD-06            | Công ty kho vận Đá Bạc- TKV                 | Phường Trưng Vương, Thành phố Uông Bí              | 17/04/2015           | 09/04/2016          | 00492/15S14        |
| 707          | S14-01847    | QN-3834        | 3CT-30                 | Công ty cổ phần quản lý đường sông - số3    | P.Hồng Hà, Thành phố Hạ Long                       | 25/08/2009           | 25/02/2010          | 01110/09S14        |
| 708          | S14-01848    | QN-4436        | PO-01                  | CTY TNHH đầu tư phát triển sản xuất Hạ Long | Khu đô thị mới,P.Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long     | 15/10/2009           | 15/04/2010          | 01408/09S14        |
| 709          | S14-01852    | QN- 0433       | Đò 0433                | Lê Quý Đạt                                  | Tổ 2 Khu Hạ Long P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái  | 16/05/2015           | 16/05/2016          | 00737/15S14        |
| 710          | S14-01855    | QN- 4152       | Đò 4152                | Nguyễn Bá Long                              | Thôn 4 Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                 | 08/08/2011           | 08/08/2012          | 01511/11S14        |
| 711          | S14-01856    | QN- 4150       | Đò 4150                | Nguyễn Mạnh Trung                           | 108 Triều Dương P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái    | 10/04/2012           | 10/04/2013          | 00451/12S14        |
| 712          | S14-01858    | QN-4154        | Đò 4154                | Nguyễn Văn Bồn                              | Thôn 3 Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                 | 29/10/2008           | 29/10/2009          | 02632/08S14        |
| 713          | S14-01860    | QN-4155        | Đò 4155                | Vũ An Tuấn                                  | Khu 10 P.Ka Long, Thành phố Móng Cái               | 10/08/2015           | 10/08/2016          | 01215/15S14        |
| 714          | S14-01863    | QN-0434        | Đò 0434                | Lê Viết Hồng                                | 97b Hùng Vương,P Ka Long, Thành phố Móng Cái       | 20/06/2012           | 20/05/2013          | 01157/12S14        |
| 715          | S14-01864    | QN-4205        | Đò 4205                | Nguyễn Thị Liên                             | Thôn 7 xã Hải Yên, Thành phố Móng Cái              | 19/09/2011           | 19/09/2012          | 01816/11S14        |
| 716          | S14-01867    | QN- 4208       | Đò 4208                | Nguyễn Thị Tú Anh                           | 10 B Khu Dân Tiến, P. Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái  | 28/09/2013           | 28/09/2014          | 01687/13S14        |
| 717          | S14-01869    | QN-4207        | Đò- 4207               | Vũ Văn Đích                                 | P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                      | 05/07/2012           | 05/07/2013          | 01467/12S14        |
| 718          | S14-01870    | QN-4204        | Đò 4204                | Bùi Văn Thông                               | P.Hòa lạc, Thành phố Móng Cái                      | 25/04/2015           | 28/09/2015          | 00602/15S14        |
| 719          | S14-01871    | QN-4201        | Đò 4201                | Bùi Văn Thông                               | P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái                      | 25/04/2015           | 28/09/2015          | 00609/15S14        |
| 720          | S14-01873    | QN-4496        | Đò 4496                | Nguyễn Văn Thuận                            | 50 Hữu Nghị,P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái          | 25/04/2015           | 26/10/2015          | 00597/15S14        |
| 721          | S14-01874    | QN-5248        | Đò 5248                | Nguyễn Văn Thuận                            | 50,Hữu Nghị, Thành phố Móng Cái                    | 19/09/2015           | 19/09/2016          | 01412/15S14        |
| 722          | S14-01875    | QN-4494        | Đò 4494                | Nguyễn Văn Thoan                            | Thôn 3, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                | 22/07/2011           | 22/07/2012          | 01407/11S14        |
| 723          | S14-01877    | QN-4193        | Đò 4193                | CTy TNHH thương mại & XNK Thuận Đạt         | 36B,đường Hùng Vương,P.Ka Long, Thành phố Móng Cái | 15/06/2012           | 15/06/2013          | 01075/12S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                  | <i>Địa chỉ</i>                                       | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|-----------------------------------------|------------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 724          | S14-01878    | QN-4195        | Đồ 4195                | CTy TNHH Thương mại & XNK Thuận Đạt     | 36B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái | 30/05/2015           | 30/05/2016          | 00856/15S14        |
| 725          | S14-01879    | QN-4191        | Đồ 4191                | CTy TNHH Thương mại & XNK Thuận Đạt     | 36B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái | 05/09/2011           | 05/09/2012          | 01663/11S14        |
| 726          | S14-01880    | QN-4228        | Đồ 4228                | Phạm Văn Phương                         | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                       | 22/09/2014           | 22/09/2015          | 01189/14S14        |
| 727          | S14-01881    | QN-4215        | Đồ 4215                | Trung Huỳnh Cảnh                        | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                       | 22/09/2014           | 22/09/2015          | 01216/14S14        |
| 728          | S14-01882    | QN-4217        | Đồ 4217                | Trịnh Văn Thái                          | P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái                     | 28/12/2014           | 28/12/2015          | 01779/14S14        |
| 729          | S14-01886    | QN-3480        | Đồ 3480                | Điệp Văn Quyết                          | Thôn Đông Hợp, Xã Đông Xá, Huyện Vân Đồn             | 19/04/2012           | 19/04/2013          | 00509/12S14        |
| 730          | S14-01889    | QN-4214        | Đồ 4214                | Vũ Văn Đích                             | Xã Hải hòa, Thành phố Móng Cái                       | 15/06/2013           | 15/06/2014          | 00959/13S14        |
| 731          | S14-01890    | QN-5068        | Đồ 5068                | Đặng thị Lương                          | P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                        | 16/06/2012           | 16/06/2013          | 01114/12S14        |
| 732          | S14-01892    | QN-4197        | Đồ 4197                | Trần Minh Quang                         | Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái                      | 28/09/2013           | 28/09/2014          | 01719/13S14        |
| 733          | S14-01893    | QN-4181        | PO-02                  | CTy TNHH đầu tư PTsản xuất Hạ Long      | Khu đô thị mới, P.Hùng thắng, Thành phố Hạ Long      | 10/12/2009           | 10/06/2010          | 01803/09S14        |
| 734          | S14-01894    | QN-3716        | Vân Hải - 26           | Cty TNHH nhà nước 1TV VIGLACERA Vân Hải | P.Hồng Hải, Thành phố Hạ Long                        | 03/06/2008           | 03/06/2009          | 00963/08S14        |
| 735          | S14-01895    | QN-0448        | Đồ 0448                | Vũ Văn Dân                              | Đội 6, Xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên                | 06/07/2013           | 06/07/2014          | 01145/13S14        |
| 736          | S14-01896    | QN-4194        | Đồ 4194                | Vũ Thị Mên                              | Tổ 1, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái  | 12/10/2015           | 12/10/2016          | 01520/15S14        |
| 737          | S14-01899    | QN-4190        | PEARL                  | Công ty TAIHEIYO SHINJU                 | Khu 7 Cái Rồng, Huyện Vân Đồn                        | 18/05/2010           | 18/11/2010          | 00715/10S14        |
| 738          | S14-01902    | QN-4200        | Đồ 4200                | Bùi Văn Thông                           | P.Hòa lạc, Thành phố Móng Cái                        | 25/04/2015           | 28/09/2015          | 00606/15S14        |
| 739          | S14-01904    | QN-5048        | Đồ 5048                | Trần Văn Khiêm                          | P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                        | 30/05/2015           | 30/05/2016          | 00847/15S14        |
| 740          | S14-01906    | QN-5066        | Đồ 5066                | Nguyễn Văn Thảo                         | P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái                     | 19/09/2011           | 19/09/2012          | 01811/11S14        |
| 741          | S14-01907    | QN-5086        | Đồ 5086                | Lê Thị Tuyết                            | Thôn 7, Hải Yến, Thành phố Móng Cái                  | 28/08/2012           | 28/08/2013          | 01778/12S14        |
| 742          | S14-01908    | QN-5069        | Đồ 5069                | Đỗ Trần Chung                           | P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                        | 22/06/2013           | 22/06/2014          | 01081/13S14        |
| 743          | S14-01909    | QN-0447        | Đồ 0447                | Nguyễn Văn Thuyết                       | Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                          | 07/09/2011           | 07/09/2012          | 01692/11S14        |
| 744          | S14-01910    | QN-0459        | Đồ 0459                | Bùi Văn Thông                           | P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái                        | 25/04/2015           | 28/09/2015          | 00604/15S14        |
| 745          | S14-01912    | QN-0457        | Đồ 0457                | Phạm Thị Chấn                           | Đội 10, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái                 | 05/07/2012           | 05/07/2013          | 01458/12S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>      | <i>Địa chỉ</i>                                        | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|-----------------------------|-------------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 746          | S14-01913    | QN-0468        | Đồ 0468                | Hà Đức Hùng                 | Tổ 9, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái            | 10/08/2015           | 10/08/2016          | 01227/15S14        |
| 747          | S14-01914    | QN-0461        | Đồ 0461                | Hoàng Minh Huệ              | Tổ 8, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái            | 03/08/2013           | 03/08/2014          | 01392/13S14        |
| 748          | S14-01915    | QN-0462        | Đồ 0462                | Hoàng Minh Huệ              | Tổ 8, khu 1, P. Ka Long, Thành phố Móng Cái           | 15/06/2012           | 15/06/2013          | 01089/12S14        |
| 749          | S14-01916    | QN-0463        | Đồ 0463                | Hoàng Minh Huệ              | Tổ 8, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái            | 10/01/2016           | 26/01/2017          | 00059/16S14        |
| 750          | S14-01917    | QN-0464        | Đồ 0464                | Hoàng Minh Huệ              | Tổ 8, Khu 1, p.Ka Long, Thành phố Móng Cái            | 26/07/2011           | 26/07/2012          | 01441/11S14        |
| 751          | S14-01918    | QN-0455        | Đồ 0455                | Nguyễn Mạnh Trung           | 108,Đường Triều Dương, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái | 02/12/2012           | 02/12/2013          | 02412/12S14        |
| 752          | S14-01919    | QN-0437        | Đồ 0437                | CTy TNHH TM & XNK Thuận Đạt | 36B,Đường Hùng Vương, P.Ka long, Thành phố Móng Cái   | 05/07/2012           | 05/07/2013          | 01445/12S14        |
| 753          | S14-01920    | QN-0438        | Đồ 0438                | CTy TNHH TM & XNK Thuận Đạt | 36B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái  | 28/09/2013           | 28/09/2014          | 01718/13S14        |
| 754          | S14-01921    | QN-4179        | Đồ 4179                | CTy TNHH TM & XNK Thuận Đạt | 36B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái  | 10/01/2016           | 10/01/2017          | 00043/16S14        |
| 755          | S14-01922    | QN-0445        | Đồ 0445                | Nguyễn Văn Điệp             | Thôn 4, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                   | 08/06/2010           | 08/06/2011          | 00935/10S14        |
| 756          | S14-01925    | QN-0453        | Đồ 0453                | Đỗ Văn Túc                  | Tổ 8, Khu Hạ, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái        | 17/05/2012           | 17/05/2013          | 00656/12S14        |
| 757          | S14-01926    | QN-0452        | Đồ 0452                | Trương Văn Trọng            | Đội 9, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái                   | 30/05/2015           | 30/05/2016          | 00841/15S14        |
| 758          | S14-01928    | QN-0477        | Đồ 0477                | Trần xuân Lâm               | Tổ 1, Khu Hồng Kỳ, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái   | 03/09/2013           | 03/09/2014          | 01510/13S14        |
| 759          | S14-01934    | QN-0458        | Đồ 0458                | Thoòng Coóng Nam            | Đội 9, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái                   | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01272/12S14        |
| 760          | S14-01935    | QN-0436        | Đồ 0436                | Bùi Tuấn Anh                | Tổ 8, Khu 1, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái            | 08/06/2012           | 08/06/2013          | 00987/12S14        |
| 761          | S14-01936    | QN-0478        | Đồ 0478                | Phạm Văn Đào                | Thôn 7, Hải Yên, Thành phố Móng Cái                   | 10/08/2012           | 10/08/2013          | 01708/12S14        |
| 762          | S14-01937    | QN-0439        | Đồ 0439                | Nguyễn Thị Yên              | Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái         | 19/11/2008           | 19/11/2009          | 02839/08S14        |
| 763          | S14-01938    | QN-4105        | PO-03                  | CTy đầu tư PTSX Hạ Long     | Khu đô thị mới, P.Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long       | 26/08/2009           | 26/02/2010          | 01136/09S14        |
| 764          | S14-01939    | QN-4104        | PO-04                  | CTy đầu tư PTSX Hạ Long     | Khu đô thị mới , P.Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long      | 26/08/2009           | 26/02/2010          | 01138/09S14        |
| 765          | S14-01940    | QN-4103        | PO-05                  | CTy đầu tư PTSX Hạ Long     | Khu đô thị mới, P.Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long       | 26/08/2009           | 26/02/2010          | 01137/09S14        |
| 766          | S14-01942    | QN-0440        | Đồ 0440                | Vũ Văn Hiệu                 | Đội 9, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái                   | 10/08/2015           | 10/08/2016          | 01223/15S14        |
| 767          | S14-01943    | QN-4526        | Đồ 4526                | Nguyễn hữu Hiển             | Xóm 6.Xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên                  | 10/08/2011           | 10/08/2012          | 01555/11S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>      | <i>Địa chỉ</i>                                | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|-----------------------------|-----------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 768          | S14-01946    | QN-0472        | Đò 0472                | Nguyễn Văn Huy              | P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái              | 13/05/2011           | 13/05/2012          | 00922/11S14        |
| 769          | S14-01947    | QN-0546        | Đò 0546                | Mai Thị Ngoan               | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                | 12/09/2008           | 12/09/2009          | 01856/08S14        |
| 770          | S14-01948    | QN-0547        | Đò 0547                | Mai Thị Ngoan               | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                | 07/10/2008           | 07/10/2009          | 02324/08S14        |
| 771          | S14-01949    | QN-0548        | Đò 0548                | Mai Thị Ngoan               | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                | 12/09/2008           | 12/09/2009          | 01858/08S14        |
| 772          | S14-01950    | QN-0549        | Đò 0549                | Mai Thị Ngoan               | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                | 12/09/2008           | 12/09/2009          | 01857/08S14        |
| 773          | S14-01951    | QN-0550        | Đò 0550                | Mai Thị Lịch                | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                | 07/10/2008           | 07/10/2009          | 02320/08S14        |
| 774          | S14-01952    | QN-0551        | Đò 0551                | Mai Thị Lịch                | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                | 07/10/2008           | 07/10/2009          | 02321/08S14        |
| 775          | S14-01953    | QN-0552        | Đò 0552                | Mai Thị Lịch                | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                | 07/10/2008           | 07/10/2009          | 02322/08S14        |
| 776          | S14-01954    | QN-0553        | Đò 0553                | Mai Thị Lịch                | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                | 07/10/2008           | 07/10/2009          | 02318/08S14        |
| 777          | S14-01955    | QN-5039        | Đò 5039                | Phạm Thị Chung              | P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                 | 19/11/2008           | 19/11/2009          | 02854/08S14        |
| 778          | S14-01957    | QN-0539        | Đò 0539                | Bùi Văn Sọc                 | Quảng Nghĩa, Thành phố Móng Cái               | 04/11/2011           | 04/11/2012          | 02124/11S14        |
| 779          | S14-01958    | QN-5089        | Đò 5089                | Nguyễn Như Cường            | P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái              | 17/01/2011           | 17/01/2012          | 00205/11S14        |
| 780          | S14-01960    | QN-4211        | Đò 4211                | Lê Văn Dũng                 | P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                 | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01254/12S14        |
| 781          | S14-01962    | QN-0498        | Đò 0498                | Trần Thái Sơn               | 37 Lý Tự Trọng, P Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái | 25/11/2008           | 25/11/2009          | 02935/08S14        |
| 782          | S14-01963    | QN-0475        | Đò 0475                | Đoàn Văn Hợi                | Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                   | 10/08/2011           | 10/08/2012          | 01556/11S14        |
| 783          | S14-01965    | QN-0481        | Đò 0481                | Nguyễn văn Trung            | Đội 10 . Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái      | 25/10/2008           | 25/10/2009          | 02662/08S14        |
| 784          | S14-01966    | QN-0466        | Đò 0466                | Nguyễn Hữu Quảng            | Thôn 3, Bình ngọc, Thành phố Móng Cái         | 20/07/2013           | 20/07/2014          | 01252/13S14        |
| 785          | S14-01967    | QN-0476        | Đò 0476                | Đỗ Văn Tu                   | Thôn 3, Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái         | 10/08/2011           | 10/08/2012          | 01552/11S14        |
| 786          | S14-01968    | QN-0456        | Đò 0456                | Lương Văn Và                | 49 Yết Kiêu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái    | 29/05/2012           | 29/05/2013          | 00766/12S14        |
| 787          | S14-01969    | QN-0446        | Đò 0446                | Nguyễn Văn Đương            | Thôn 5, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái           | 30/05/2012           | 30/05/2013          | 00803/12S14        |
| 788          | S14-01970    | QN-0501        | Đò 0501                | CTy TNHH TM & XNK Thuận Đạt | P.Ka long, Thành phố Móng Cái                 | 11/05/2011           | 11/05/2012          | 00889/11S14        |
| 789          | S14-01971    | QN-0506        | Đò 0506                | Lê Văn Khoái                | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                | 15/09/2013           | 15/09/2014          | 01601/13S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>      | <i>Địa chỉ</i>                              | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|-----------------------------|---------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 790          | S14-01972    | QN-0507        | Đò 0507                | Lê Văn Khoái                | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái              | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01228/12S14        |
| 791          | S14-01974    | QN-0509        | Đò 0509                | Lê Văn Khoái                | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái              | 06/07/2013           | 06/07/2014          | 01143/13S14        |
| 792          | S14-01975    | QN-0510        | Đò 0510                | Lê Văn Khoái                | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái              | 15/06/2013           | 15/06/2014          | 00991/13S14        |
| 793          | S14-01976    | QN-0511        | Đò 0511                | Lê Văn Khoái                | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái              | 28/08/2012           | 28/08/2013          | 01788/12S14        |
| 794          | S14-01979    | QN-0514        | Đò 0514                | Lê Văn Khoái                | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái              | 12/11/2008           | 12/11/2009          | 02783/08S14        |
| 795          | S14-01980    | QN-0515        | Đò 0515                | Lê Văn Khoái                | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái              | 09/05/2012           | 09/05/2013          | 00608/12S14        |
| 796          | S14-01981    | QN-0486        | Đò 0486                | Nguyễn Văn Bê               | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái              | 17/07/2015           | 17/07/2016          | 01120/15S14        |
| 797          | S14-01984    | QN-0495        | Đò 0495                | Nguyễn Tắc Thịnh            | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái              | 06/07/2013           | 06/07/2014          | 01159/13S14        |
| 798          | S14-01985    | QN-5355        | Đò 5355                | Trịnh Xuân Huynh            | Tổ 1, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái  | 28/06/2012           | 28/06/2013          | 01368/12S14        |
| 799          | S14-01986    | QN-5356        | Đò 5356                | Đặng Thị Lương              | Tổ 1, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái  | 25/07/2012           | 25/07/2013          | 01606/12S14        |
| 800          | S14-01987    | QN-0535        | Đò 0535                | Phùng Văn Thắng             | Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái             | 15/01/2014           | 15/01/2015          | 00076/14S14        |
| 801          | S14-01988    | QN-0536        | Đò 0536                | Phùng Văn Thắng             | Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái             | 31/05/2012           | 31/05/2013          | 00811/12S14        |
| 802          | S14-01989    | QN-0540        | Đò 0540                | Nguyễn Thị Vân              | P.Trà Cổ, Thành phố Móng Cái                | 10/08/2012           | 10/08/2013          | 01701/12S14        |
| 803          | S14-01991    | QN-0491        | Đò 0491                | Nguyễn Văn Chung            | Đội 9, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái         | 14/06/2011           | 14/06/2012          | 01119/11S14        |
| 804          | S14-01993    | QN-0500        | Đò 0500                | Bế Quang Trung              | Tổ 2 Khu3, P. Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long   | 26/08/2015           | 26/08/2016          | 01304/15S14        |
| 805          | S14-01997    | QN-0517        | Đò 0517                | Nguyễn Đắc Triển            | Thôn 3, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái         | 08/06/2012           | 08/06/2013          | 00951/12S14        |
| 806          | S14-01998    | QN-0518        | Đò 0518                | Vũ Quang Khải               | Thôn 4, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái         | 16/05/2015           | 16/05/2016          | 00738/15S14        |
| 807          | S14-01999    | QN-0578        | Đò 0578                | Vũ Quang Khải               | Thôn 4, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái         | 03/11/2011           | 03/11/2012          | 02101/11S14        |
| 808          | S14-02002    | QN-0528        | Đò 0528                | Nguyễn Văn Ninh             | Khu tập thể Công an, Thành phố Móng Cái     | 06/07/2013           | 06/07/2014          | 01181/13S14        |
| 809          | S14-02004    | QN- 5429       | Minh Quang 08          | CTy TNHH Du Lịch Minh Quang | Tổ 4, khu1, P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long  | 15/12/2009           | 15/06/2010          | 01840/09S14        |
| 810          | S14-02014    | QN-0584        | Đò 0584                | Phạm Văn Hồng               | Tổ 16, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái        | 05/08/2011           | 05/08/2012          | 01495/11S14        |
| 811          | S14-02015    | QN-0583        | Đò 0583                | Đỗ Tiến Dũng                | Tổ 1, Khu 10, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái | 28/05/2012           | 28/05/2013          | 00752/12S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>      | <i>Địa chỉ</i>                                       | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|-----------------------------|------------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 812          | S14-02016    | QN-0582        | Đồ 0582                | Đỗ Thanh Hùng               | Tổ 1, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái  | 20/10/2012           | 20/10/2013          | 02186/12S14        |
| 813          | S14-02017    | QN-5159        | Đồ 5159                | Phạm Văn Thắng              | Tổ8, Khu 3, P.Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long          | 19/09/2015           | 19/09/2016          | 01418/15S14        |
| 814          | S14-02019    | QN-5358        | Đồ 5358                | Lê Việt Hồng                | 97 B, Hùng Vương, Ka Long, Thành phố Móng Cái        | 23/03/2013           | 23/03/2014          | 00383/13S14        |
| 815          | S14-02020    | QN-0529        | Đồ 0529                | Nguyễn Thế Anh              | Tổ 12, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 21/06/2012           | 21/06/2013          | 01179/12S14        |
| 816          | S14-02021    | QN-5366        | Đồ 5366                | Vũ Lệnh Dinh                | 93.Đường 5-8. P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 28/06/2012           | 28/06/2013          | 01353/12S14        |
| 817          | S14-02022    | QN-0531        | Đồ 0531                | Nguyễn Thị Thiết            | P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái                     | 14/10/2008           | 14/10/2009          | 02388/08S14        |
| 818          | S14-02023    | QN-0494        | Đồ 0494                | Mai Văn Mười                | P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái                     | 08/06/2012           | 08/06/2013          | 00944/12S14        |
| 819          | S14-02024    | QN-0556        | Đồ 0556                | Nguyễn Văn Tường            | P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái                     | 20/07/2013           | 20/07/2014          | 01269/13S14        |
| 820          | S14-02025    | QN-0533        | Đồ 0533                | Hoàng Văn Kết               | P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái                     | 10/08/2015           | 10/08/2016          | 01209/15S14        |
| 821          | S14-02027    | QN-0484        | Đồ 0484                | Nguyễn Thị Tú Anh           | 10B, phố Dân Tiến, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái     | 17/03/2011           | 17/03/2012          | 00626/11S14        |
| 822          | S14-02028    | QN-0530        | Đồ 0530                | Lê Văn Thân                 | Tổ 3, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái           | 20/10/2012           | 20/10/2013          | 02183/12S14        |
| 823          | S14-02029    | QN-0503        | Đồ 0503                | CTy TNHH TM & XNK Thuận Đạt | Đường Hùng Vương, P. Ka Long, Thành phố Móng Cái     | 11/01/2011           | 11/01/2012          | 00100/11S14        |
| 824          | S14-02030    | QN-0502        | Đồ 0502                | CTY TNHH TM & XNK Thuận Đạt | Đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái      | 02/11/2015           | 02/11/2016          | 01669/15S14        |
| 825          | S14-02032    | QN-0558        | Đồ 0558                | Bùi Văn Khuyên              | 14B, Đào Phúc Lộc, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái       | 16/11/2014           | 16/11/2015          | 01550/14S14        |
| 826          | S14-02033    | QN-4387        | Đồ 4387                | Nguyễn Văn Bằng             | Tổ 7.Hạ long .P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái       | 07/09/2011           | 07/09/2012          | 01689/11S14        |
| 827          | S14-02034    | QN- 5526       | Biển Mơ 2 - 09         | Lương Thị Ca                | Số 19 - Tổ 28A- P. Hồng Hà, Thành phố Hạ Long        | 13/10/2010           | 13/10/2011          | 01523/10S14        |
| 828          | S14-02035    | QN-0577        | Đồ 0577                | Trần Văn Dự                 | Tổ 7, P.Ka long, Thành phố Móng Cái                  | 05/11/2012           | 05/11/2013          | 02271/12S14        |
| 829          | S14-02036    | QN-0580        | Đồ 0580                | Hoàng Thúy Hằng             | 143 Nguyễn Bình Khiêm, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái | 02/12/2008           | 02/12/2009          | 02986/08S14        |
| 830          | S14-02037    | QN-0579        | Đồ 0579                | Dương Quang Hưng            | P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái                     | 06/07/2007           | 06/07/2008          | 01010/07S14        |
| 831          | S14-02041    | QN-0565        | Đồ 0565                | Nguyễn Thị Tú Anh           | 10B, P.Dân Tiến, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái       | 10/08/2015           | 10/08/2016          | 01206/15S14        |
| 832          | S14-02044    | QN-0590        | Đồ 0590                | Nguyễn Trung Hảo            | Thôn 10, Hải xuân, Thành phố Móng Cái                | 09/04/2012           | 09/04/2013          | 00444/12S14        |
| 833          | S14-02046    | QN-0592        | Đồ 0592                | Phạm Văn Mạnh               | 15 phố Dân Chủ, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái        | 22/06/2012           | 22/05/2013          | 01280/12S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>   | <i>Địa chỉ</i>                                         | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|--------------------------|--------------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 834          | S14-02050    | QN-5367        | Đồ 5367                | Tạ Văn Dậu               | P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                          | 12/03/2009           | 12/03/2010          | 00286/09S14        |
| 835          | S14-02051    | QN-0567        | Đồ 0567                | Đinh Thị Nguyên          | 117B,Huỳnh Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái        | 03/08/2011           | 03/08/2012          | 01487/11S14        |
| 836          | S14-02053    | QN-5076        | Đồ 5076                | Mạc Văn Bảo              | P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                          | 14/10/2008           | 14/10/2009          | 02385/08S14        |
| 837          | S14-02054    | QN-4212        | Đồ 4212                | Vũ Văn Đích              | Hải hòa, Thành phố Móng Cái                            | 06/12/2010           | 06/12/2011          | 01848/10S14        |
| 838          | S14-02056    | QN-0541        | Đồ 0541                | Trần Văn Phú             | P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái                          | 23/03/2013           | 23/03/2014          | 00381/13S14        |
| 839          | S14-02058    | QN-0612        | Đồ 0612                | CTy TNHH & TM Minh Thăng | P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                          | 20/11/2008           | 20/11/2009          | 02897/08S14        |
| 840          | S14-02060    | QN-0600        | Đồ 0600                | Phạm Thanh Sơn           | Thôn 10, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái                  | 14/02/2011           | 14/02/2012          | 00513/11S14        |
| 841          | S14-02061    | QN-0562        | Đồ 0562                | Bùi Kim Hiệp             | Tổ 3, Khu Hồng Phong, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 08/04/2013           | 08/04/2014          | 00450/13S14        |
| 842          | S14-02063    | QN-0615        | Đồ 0615                | Nguyễn Văn Chiêu         | Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái    | 19/09/2015           | 22/09/2016          | 01420/15S14        |
| 843          | S14-02065    | QN-0561        | Đồ 0561                | Vũ Đình Hùng             | Tổ3, Khu Hồng Phong, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái  | 17/08/2013           | 17/08/2014          | 01465/13S14        |
| 844          | S14-02066    | QN-0564        | Đồ 0564                | Phạm Thị Hiếu            | 48, Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái             | 08/10/2008           | 08/10/2009          | 02332/08S14        |
| 845          | S14-02067    | QN-0613        | Đồ 0613                | Phạm Thị Hiếu            | 48, Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái             | 04/11/2011           | 04/11/2012          | 02122/11S14        |
| 846          | S14-02070    | QN-0555        | Đồ 0555                | Hoàng Thị Chát           | Tổ 3, khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái    | 21/06/2015           | 21/06/2016          | 00993/15S14        |
| 847          | S14-02072    | QN-5067        | Đồ 5067                | Nguyễn Xuân Tuyển        | P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                          | 11/01/2011           | 11/01/2012          | 00114/11S14        |
| 848          | S14-02073    | QN-5075        | Đồ 5075                | Nguyễn Xuân Tuyển        | P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                          | 09/11/2010           | 09/11/2011          | 01654/10S14        |
| 849          | S14-02074    | QN-0607        | Đồ 0607                | Lê Đồng Hùng             | P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái                       | 06/07/2013           | 06/07/2014          | 01147/13S14        |
| 850          | S14-02075    | QN-5079        | Đồ 5079                | Trần Văn Ồn              | P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái                          | 12/10/2015           | 12/10/2016          | 01533/15S14        |
| 851          | S14-02079    | QN-0569        | Đồ 0569                | Nguyễn Thị Hiền          | Tổ 7, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái             | 08/10/2008           | 08/10/2009          | 02340/08S14        |
| 852          | S14-02080    | QN-0627        | Đồ 0627                | Lê Công Quyền            | Tổ 9, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái             | 07/12/2010           | 07/12/2011          | 01854/10S14        |
| 853          | S14-02081    | QN-0524        | Đồ 0524                | Lê Quý Bình              | Tổ 8, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái             | 26/07/2011           | 26/07/2012          | 01445/11S14        |
| 854          | S14-02083    | QN-0609        | Đồ 0609                | Vũ Văn Sỹ                | Phạm Hồng Thái, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 26/07/2007           | 26/07/2008          | 01148/07S14        |
| 855          | S14-02084    | QN-0570        | Đồ 0570                | Nguyễn Thị Hải           | Tổ 6, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái            | 25/04/2015           | 25/04/2016          | 00630/15S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                                         | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|--------------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 856          | S14-02086    | QN-0572        | Đò 0572                | Nguyễn Thị Hải         | Tổ 6, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái            | 02/07/2008           | 02/07/2009          | 01200/08S14        |
| 857          | S14-02087    | QN-0573        | Đò 0573                | Nguyễn Thị Hải         | Tổ 6, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái            | 10/08/2012           | 10/08/2013          | 01693/12S14        |
| 858          | S14-02088    | QN-0574        | Đò 0574                | Nguyễn Thị Hải         | Tổ 6, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái            | 29/12/2011           | 29/12/2012          | 02514/11S14        |
| 859          | S14-02089    | QN-0619        | Đò 0619                | Nguyễn Thu Hiền        | P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                          | 08/10/2008           | 08/10/2009          | 02339/08S14        |
| 860          | S14-02090    | QN-0575        | Đò 0575                | Nguyễn Minh Sáu        | Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                   | 04/11/2008           | 04/11/2009          | 02709/08S14        |
| 861          | S14-02091    | QN-0586        | Đò 0586                | Trần Minh Lợi          | Khu3, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                      | 26/01/2013           | 26/01/2014          | 00133/13S14        |
| 862          | S14-02093    | QN-0588        | Đò 0588                | Trần Minh Lợi          | Khu 3, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                     | 02/12/2012           | 02/12/2013          | 02409/12S14        |
| 863          | S14-02094    | QN-0630        | Đò 0630                | Vũ Trung Văn           | Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                   | 28/06/2012           | 28/06/2013          | 01336/12S14        |
| 864          | S14-02098    | QN-0622        | Đò 0622                | Ngô Văn Hằng           | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                         | 07/09/2011           | 07/09/2012          | 01701/11S14        |
| 865          | S14-02100    | QN-0626        | Đò 0626                | Hà Thùy Dung           | Khu 7, Hải Yên, Thành phố Móng Cái                     | 13/05/2011           | 13/05/2012          | 00915/11S14        |
| 866          | S14-02101    | QN-0593        | Đò 0593                | Nguyễn Văn Khu         | Tổ 1, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái    | 09/06/2012           | 09/06/2013          | 00972/12S14        |
| 867          | S14-02102    | QN-0594        | Đò 0594                | Lê Công Quyền          | Tổ 9, Khu 1, P.Ka long, Thành phố Móng Cái             | 30/05/2012           | 30/05/2013          | 00796/12S14        |
| 868          | S14-02103    | QN-0636        | Đò 0636                | Trần Văn Vinh          | Khu 2, Hải Yên, Thành phố Móng Cái                     | 16/05/2015           | 16/05/2016          | 00727/15S14        |
| 869          | S14-02104    | QN-0623        | Đò 0623                | Vũ Văn Hẹp             | Đội 9, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái                    | 31/05/2012           | 31/05/2013          | 00831/12S14        |
| 870          | S14-02105    | QN-0599        | Đò 0599                | Vũ Lệnh Dinh           | Tổ 8, Khu 1, P.Ka long, Thành phố Móng Cái             | 05/07/2012           | 05/07/2013          | 01457/12S14        |
| 871          | S14-02112    | QN-0643        | Đò 0643                | Nguyễn Mạnh Trung      | 108, Đường Triều Dương, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái | 30/05/2015           | 30/05/2016          | 00851/15S14        |
| 872          | S14-02114    | QN-0635        | Đò 0635                | Phùng Ngọc Toàn        | Mạc Đình Chi, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái            | 02/07/2009           | 02/07/2010          | 00835/09S14        |
| 873          | S14-02115    | QN-0642        | Đò 0642                | Trần Thanh Duyên       | Tổ 1, Khu Thác Hàn, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái   | 19/09/2015           | 19/09/2016          | 01411/15S14        |
| 874          | S14-02116    | QN-0641        | Đò 0641                | Nguyễn Văn Thực        | Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái    | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01240/12S14        |
| 875          | S14-02117    | QN-0640        | Đò 0640                | Nguyễn Thế Kỳ          | Tổ 13, Trảng Vĩ, P.Trà cổ, Thành phố Móng Cái          | 26/01/2011           | 26/01/2012          | 00368/11S14        |
| 876          | S14-02118    | QN-0634        | Đò 0634                | Chu Văn Can            | Tổ 4, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái             | 27/01/2011           | 27/01/2012          | 00400/11S14        |
| 877          | S14-02119    | QN-0633        | Đò 0633                | Vũ Đình Cẩm            | Tổ 3, Khu Hồng Phong, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 17/07/2012           | 17/07/2013          | 01568/12S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                                         | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|--------------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 878          | S14-02120    | QN-0632        | Đò 0632                | Vũ Thị Xuân            | Tổ 2, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái             | 21/06/2012           | 21/05/2013          | 01169/12S14        |
| 879          | S14-02121    | QN-0631        | Đò 0631                | Trần Văn Quý           | Tổ 3, Khu Thác Hàn, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái   | 15/06/2013           | 15/06/2014          | 00994/13S14        |
| 880          | S14-02122    | QN-0686        | Đò 0686                | Đỗ Trần Chung          | Tổ 9, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái             | 31/05/2012           | 31/05/2013          | 00844/12S14        |
| 881          | S14-02123    | QN-0665        | Đò 0665                | Bùi Văn Khởi           | Tổ 3, Khu Hồng Phong, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 21/06/2012           | 21/06/2013          | 01182/12S14        |
| 882          | S14-02124    | QN-0666        | Đò 0666                | Nguyễn Đức Đại         | Tổ 4, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái    | 25/04/2015           | 25/04/2016          | 00644/15S14        |
| 883          | S14-02125    | QN-0670        | Đò 0670                | Ngô Hồng Phong         | Tổ 8, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái             | 21/06/2012           | 21/05/2013          | 01167/12S14        |
| 884          | S14-02127    | QN-0576        | Đò 0576                | Nguyễn Hồng Biển       | Tổ3, Khu2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái              | 28/05/2012           | 28/05/2013          | 00751/12S14        |
| 885          | S14-02129    | QN-0667        | Đò 0667                | Nguyễn Hoàng Thiên     | Tổ 3, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái    | 28/12/2011           | 28/12/2012          | 02500/11S14        |
| 886          | S14-02130    | QN-0677        | Đò 0677                | Phạm Minh Quốc         | P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái                          | 25/04/2015           | 25/04/2016          | 00650/15S14        |
| 887          | S14-02131    | QN-0675        | Đò 0675                | Lê Văn Hòe             | Tổ 2, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái             | 21/06/2012           | 21/05/2013          | 01163/12S14        |
| 888          | S14-02132    | QN-0676        | Đò 0676                | Vũ Văn Thuận           | Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                  | 28/09/2013           | 28/09/2014          | 01720/13S14        |
| 889          | S14-02135    | QN-0624        | Đò 0624                | Nguyễn Văn Dũng        | 42 Vĩnh An, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái             | 01/09/2008           | 01/09/2009          | 01713/08S14        |
| 890          | S14-02136    | QN-0671        | Đò 0671                | Nguyễn Minh Sáu        | Tổ 6, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái             | 08/06/2012           | 08/06/2013          | 00955/12S14        |
| 891          | S14-02137    | QN-0672        | Đò 0672                | Nguyễn Minh Sáu        | Tổ 6, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái             | 11/11/2015           | 11/11/2016          | 01726/15S14        |
| 892          | S14-02138    | QN-0673        | Đò 0673                | Nguyễn Minh Sáu        | , Thành phố Móng Cái                                   | 08/06/2012           | 08/06/2013          | 00990/12S14        |
| 893          | S14-02139    | QN-0659        | Đò 0659                | Phùng Thị Bắc          | Thôn 9, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái                   | 20/12/2015           | 20/12/2016          | 01951/15S14        |
| 894          | S14-02140    | QN-0621        | Đò 0621                | Ngô Văn Hằng           | Thôn 9, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái                   | 03/08/2013           | 03/08/2014          | 01367/13S14        |
| 895          | S14-02141    | QN-0637        | Đò 0637                | Ngô Văn Hằng           | Thôn 9, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái                   | 13/10/2008           | 13/10/2009          | 02366/08S14        |
| 896          | S14-02142    | QN-0654        | Đò 0654                | Ngô Văn Hằng           | Thôn 9, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái                   | 04/11/2011           | 04/11/2012          | 02123/11S14        |
| 897          | S14-02143    | QN-0655        | Đò 0655                | Ngô Văn Hằng           | Thôn 9, Hải xuân, Thành phố Móng Cái                   | 20/09/2011           | 20/09/2012          | 01829/11S14        |
| 898          | S14-02144    | QN-0656        | Đò 0656                | Ngô Văn Hằng           | Thôn 6, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái                   | 31/05/2012           | 31/05/2013          | 00869/12S14        |
| 899          | S14-02145    | QN-0657        | Đò 0657                | Ngô Văn Hằng           | Thôn 9, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái                   | 04/11/2011           | 04/11/2012          | 02127/11S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                                        | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|-------------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 900          | S14-02146    | QN-4070        | 4070                   | Nguyễn Văn Cường       | Tổ 10, Khu 5, P.Hồng Hải, Thành phố Hạ Long           | 14/08/2007           | 14/08/2008          | 01246/07S14        |
| 901          | S14-02149    | QN-5044        | Đồ 5044                | Vũ Văn Thành           | Thọ Xuân, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái                 | 12/01/2011           | 12/01/2012          | 00131/11S14        |
| 902          | S14-02150    | QN-0604        | Đồ 0604                | Lê Văn Tài             | P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái                     | 19/04/2013           | 19/04/2014          | 00540/13S14        |
| 903          | S14-02151    | QN-0605        | Đồ 0605                | Phạm Minh Khai         | Thọ Xuân, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái               | 22/12/2011           | 22/12/2012          | 02466/11S14        |
| 904          | S14-02152    | QN-0648        | Đồ 0648                | Vũ Bá ấn               | Thôn 7, Hải Yên, Thành phố Móng Cái                   | 28/05/2012           | 28/05/2013          | 00753/12S14        |
| 905          | S14-02157    | QN-0618        | Đồ 0618                | Nguyễn Văn Hùng        | Thôn 10A, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái                | 15/09/2012           | 15/09/2013          | 01885/12S14        |
| 906          | S14-02159    | QN-0697        | Đồ 0697                | Phạm Văn Lực           | Tổ 1, Khu 1, Hải Yên, Thành phố Móng Cái              | 16/05/2015           | 16/05/2016          | 00726/15S14        |
| 907          | S14-02160    | QN-0700        | Đồ 0700                | Nguyễn Công Sơn        | 132 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái            | 03/11/2011           | 03/11/2012          | 02104/11S14        |
| 908          | S14-02161    | QN-0701        | Đồ 0701                | Trần Thái Sơn          | 37 Lý Tự Trọng, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái           | 25/11/2008           | 25/11/2009          | 02936/08S14        |
| 909          | S14-02162    | QN-0698        | Đồ 0698                | Nguyễn Quang Thiêm     | Tổ2,Khu 2,P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái              | 20/08/2007           | 20/08/2008          | 01270/07S14        |
| 910          | S14-02163    | QN-0699        | Đồ 0699                | Nguyễn Quang Thiêm     | Tổ 2, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái           | 06/07/2011           | 06/07/2012          | 01242/11S14        |
| 911          | S14-02164    | QN-0705        | Đồ 0705                | Lê Việt Hồng           | 97 Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 11/07/2012           | 11/07/2013          | 01509/12S14        |
| 912          | S14-02165    | QN-4397        | Đồ 4397                | Hoàng Văn Châu         | Khu 8, TT Cái Rồng, Huyện Vân Đồn                     | 27/08/2007           | 27/08/2008          | 01285/07S14        |
| 913          | S14-02167    | QN-0678        | Đồ 0678                | Đỗ Văn Hựu             | Thôn 3, Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái                 | 29/05/2012           | 29/05/2013          | 00775/12S14        |
| 914          | S14-02168    | QN-0664        | Đồ 0664                | Ngô Văn Cường          | Thôn 4, Dân chủ, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái        | 07/11/2011           | 07/11/2012          | 02137/11S14        |
| 915          | S14-02169    | QN-0693        | Đồ 0693                | Bùi Trọng Phong        | Tổ 5, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái            | 28/06/2012           | 28/06/2013          | 01345/12S14        |
| 916          | S14-02170    | QN-0690        | Đồ 0690                | Lương Công Minh        | Tổ 2,Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái             | 03/11/2011           | 03/11/2012          | 02109/11S14        |
| 917          | S14-02171    | QN-0691        | Đồ 0691                | Nguyễn Văn Sang        | Tổ 2, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái            | 05/08/2011           | 05/08/2012          | 01500/11S14        |
| 918          | S14-02173    | QN-0695        | Đồ 0695                | Lê Xuân Đăng           | Tổ4, Khu Hồng Phong, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 17/07/2012           | 17/07/2013          | 01546/12S14        |
| 919          | S14-02174    | QN-0696        | Đồ 0696                | Ngô Việt Hòa           | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                        | 04/09/2007           | 04/09/2008          | 01306/07S14        |
| 920          | S14-02175    | QN-0692        | Đồ 0692                | Ngô Việt Hòa           | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                        | 10/01/2016           | 10/01/2017          | 00062/16S14        |
| 921          | S14-02176    | QN-0738        | Đồ 0738                | Nguyễn Hữu Phú         | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                        | 03/08/2013           | 03/08/2014          | 01353/13S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>     | <i>Địa chỉ</i>                                         | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|----------------------------|--------------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 922          | S14-02177    | QN-0519        | Đồ 0519                | Phạm Thị Chung             | 86,Mạc Đĩnh Chi, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái         | 19/11/2008           | 19/11/2009          | 02852/08S14        |
| 923          | S14-02178    | QN-0581        | Đồ 0581                | Phạm Thị Chung             | 86, Mạc Đĩnh Chi, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái        | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01218/12S14        |
| 924          | S14-02179    | QN-0703        | Đồ 0703                | Trần Văn Việt              | Thôn 2, Hải Yên, Thành phố Móng Cái                    | 03/02/2013           | 03/02/2014          | 00176/13S14        |
| 925          | S14-02180    | QN-4546        | Đồ 4546                | Nguyễn Long Bình           | Thôn 7, Hải Yên, Thành phố Móng Cái                    | 25/04/2015           | 25/04/2016          | 00582/15S14        |
| 926          | S14-02183    | QN-0725        | Đồ 0725                | Trung Thị Nam              | Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái          | 12/01/2013           | 12/01/2014          | 00074/13S14        |
| 927          | S14-02184    | QN-0729        | Đồ 0729                | Phạm Văn Toàn              | Khu Hồng Phong, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái       | 02/08/2012           | 02/08/2013          | 01637/12S14        |
| 928          | S14-02186    | QN-0662        | Đồ 0662                | Đình Quang Hiếu            | Tổ 8, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái             | 06/09/2007           | 06/09/2008          | 01326/07S14        |
| 929          | S14-02187    | QN-0663        | Đồ 0663                | Bùi Văn Khởi               | Tổ 3, Khu Hồng Phong, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 15/06/2012           | 15/06/2013          | 01105/12S14        |
| 930          | S14-02189    | QN-0735        | Đồ 0735                | Nguyễn Huy Đoàn            | Khu 7, Hải Yên, Thành phố Móng Cái                     | 17/07/2012           | 17/07/2013          | 01550/12S14        |
| 931          | S14-02191    | QN-0747        | Đồ 0747                | Nguyễn Thanh Hương         | 93, Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái             | 15/03/2013           | 15/03/2014          | 00330/13S14        |
| 932          | S14-02194    | QN-0755        | Đồ 0755                | Phạm Thị Hiếu              | 48, Tô Hiệu, P. ka Long, Thành phố Móng Cái            | 03/11/2011           | 03/11/2012          | 02111/11S14        |
| 933          | S14-02195    | QN-0752        | Đồ 0752                | Cao Thế Song               | 42, Vĩnh An, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái            | 25/04/2015           | 25/04/2016          | 00600/15S14        |
| 934          | S14-02196    | QN-4239        | Hoa Phượng 02          | Công ty TNHH Hoa Phượng Đỏ | Khu 7B- P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                 | 03/07/2015           | 03/01/2016          | 01057/15S14        |
| 935          | S14-02197    | QN-0728        | Đồ 0728                | Vũ Nam                     | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                         | 20/07/2013           | 20/07/2014          | 01233/13S14        |
| 936          | S14-02198    | QN-0726        | Đồ 0726                | Lý Quang Vinh              | Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                   | 09/06/2012           | 09/06/2013          | 00974/12S14        |
| 937          | S14-02199    | QN-0721        | Đồ 0721                | Nguyễn Văn Bồn             | Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                   | 11/09/2007           | 11/09/2008          | 01348/07S14        |
| 938          | S14-02200    | QN-0722        | Đồ 0722                | Nguyễn Văn Bồn             | Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                   | 02/03/2009           | 02/03/2010          | 00226/09S14        |
| 939          | S14-02203    | QN-0745        | Đồ 0745                | Vũ Quốc Văn                | Tổ 2, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái    | 03/08/2013           | 03/08/2014          | 01352/13S14        |
| 940          | S14-02204    | QN-0762        | Đồ 0762                | Nguyễn Thu Nguyệt          | 93, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                     | 18/09/2007           | 18/09/2008          | 01364/07S14        |
| 941          | S14-02205    | QN-0763        | Đồ 0763                | Nguyễn Văn Tuấn            | Tổ 10, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái            | 12/10/2015           | 12/10/2016          | 01530/15S14        |
| 942          | S14-02207    | QN-0760        | Đồ 0760                | Mai Văn Mười               | Tổ 7, Khu Hạ Long, Ninh Dương, Thành phố Móng Cái      | 06/09/2011           | 06/09/2012          | 01679/11S14        |
| 943          | S14-02208    | QN-0761        | Đồ 0761                | Đình Tiến Mạnh             | Tổ 7, Khu Hạ Long, Ninh Dương, Thành phố Móng Cái      | 15/06/2012           | 15/06/2013          | 01060/12S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                                       | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|------------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 944          | S14-02209    | QN-0764        | Đò 0764                | Nguyễn Văn Tuyển       | Tổ 7, Khu Hạ Long, Ninh Dương, Thành phố Móng Cái    | 10/01/2016           | 10/01/2017          | 00054/16S14        |
| 945          | S14-02212    | QN-0776        | Đò 0776                | Lê Thị Thảo            | 88, Nguyễn Bình Khiêm, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái | 29/03/2012           | 29/03/2013          | 00392/12S14        |
| 946          | S14-02213    | QN-0732        | Đò 0732                | Nguyễn Thị Loan        | Khu 3,Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                    | 23/02/2012           | 23/02/2013          | 00226/12S14        |
| 947          | S14-02214    | QN-0773        | Đò 0773                | Đặng Thị Thu Trang     | Khu 3, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                   | 26/10/2013           | 26/10/2014          | 01925/13S14        |
| 948          | S14-02215    | QN-0774        | Đò 0774                | Đặng Thị Thu Trang     | Khu 3, Hải hòa, Thành phố Móng Cái                   | 15/06/2013           | 15/06/2014          | 00952/13S14        |
| 949          | S14-02216    | QN-0775        | Đò 0775                | Đặng Thị Thu Trang     | Khu 3, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                   | 25/03/2011           | 25/03/2012          | 00684/11S14        |
| 950          | S14-02217    | QN-0765        | Đò 0765                | Phạm Thị Thu Hiền      | Thôn 10 A, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái              | 28/06/2012           | 28/06/2013          | 01375/12S14        |
| 951          | S14-02218    | QN-0766        | Đò 0766                | Trần Văn Ngọc          | Thôn 10, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái                | 31/05/2012           | 31/05/2013          | 00841/12S14        |
| 952          | S14-02219    | QN-0708        | Đò 0708                | Ngô Việt Hòa           | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                       | 19/03/2009           | 19/03/2010          | 00315/09S14        |
| 953          | S14-02220    | QN-0756        | Đò 0756                | Ngô Việt Hòa           | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                       | 07/07/2014           | 07/07/2015          | 00863/14S14        |
| 954          | S14-02221    | QN-0777        | Đò 0777                | Dương Văn Bính         | Tổ 4, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái  | 25/04/2015           | 25/04/2016          | 00634/15S14        |
| 955          | S14-02226    | QN-0744        | Đò 0744                | Nguyễn Văn Tự          | 18, Phố Vườn Trầu, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái    | 30/05/2012           | 30/05/2013          | 00865/12S14        |
| 956          | S14-02227    | QN-0736        | Đò 0736                | Thoòng Coóng Phúc      | Thôn 9, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái                 | 31/05/2012           | 31/05/2013          | 00846/12S14        |
| 957          | S14-02228    | QN-0781        | Đò 0781                | Võ Ngọc Thao           | Tràng Lộ, Trà Cổ, Thành phố Móng Cái                 | 28/05/2012           | 28/05/2013          | 00756/12S14        |
| 958          | S14-02229    | QN-0783        | Đò 0783                | Phạm Cao Sự            | Tổ 6, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái           | 09/06/2012           | 09/06/2013          | 00976/12S14        |
| 959          | S14-02230    | QN-0779        | Đò 0779                | Nông Văn Thành         | Tổ 1, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái           | 19/11/2008           | 19/11/2009          | 02853/08S14        |
| 960          | S14-02231    | QN-0750        | Đò 0750                | Phùng Ngọc Toàn        | Tổ 10, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 15/03/2013           | 15/03/2014          | 00321/13S14        |
| 961          | S14-02232    | QN-0751        | Đò 0751                | Phùng Ngọc Toàn        | Tổ 10, Khu 3, Pka Long, Thành phố Móng Cái           | 05/05/2013           | 05/05/2014          | 00624/13S14        |
| 962          | S14-02234    | QN-0733        | Đò 0733                | Nguyễn Thị Hải         | Tổ 6, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái          | 22/04/2011           | 22/04/2012          | 00778/11S14        |
| 963          | S14-02235    | QN-0782        | Đò 0782                | Nguyễn Thị Hải         | Tổ 6, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái          | 11/11/2009           | 11/11/2010          | 01571/09S14        |
| 964          | S14-02236    | QN-0734        | Đò 0734                | Nguyễn Thị Hải         | Tổ 6, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái          | 31/05/2012           | 31/05/2013          | 00868/12S14        |
| 965          | S14-02238    | QN-0778        | Đò 0778                | Bùi Tiến Quân          | Tổ 7, Khu Thượng, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái   | 06/06/2012           | 06/06/2013          | 00903/12S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                                      | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|-----------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 966          | S14-02242    | QN-0794        | Đồ 0794                | Nguyễn Văn Tuấn        | Tổ 10, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái         | 02/03/2013           | 02/03/2014          | 00277/13S14        |
| 967          | S14-02244    | QN-0792        | Đồ 0792                | Phạm Quốc Trị          | Tổ 11, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái         | 24/09/2007           | 24/09/2008          | 01424/07S14        |
| 968          | S14-02245    | QN-4398        | Thắng Lợi              | Nguyễn Văn Trọng       | Thôn Quyết Thắng, Xã Thắng Lợi, Huyện Văn Đồn       | 05/07/2016           | 05/01/2017          | 00908/16S14        |
| 969          | S14-02248    | QN-0730        | Đồ 0730                | Nguyễn Văn Bính        | Tổ 9, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 26/10/2013           | 26/10/2014          | 01937/13S14        |
| 970          | S14-02249    | QN-0786        | Đồ 0786                | Tạ Văn Dậu             | 72 Tô Hiệu, P.Ka long, Thành phố Móng Cái           | 02/11/2015           | 02/11/2016          | 01670/15S14        |
| 971          | S14-02250    | QN-0790        | Đồ 0790                | Phạm Văn Dũng          | P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                       | 25/07/2012           | 25/07/2013          | 01608/12S14        |
| 972          | S14-02253    | QN-0787        | Đồ 0787                | Nguyễn Văn Khu         | Tổ 1, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 28/06/2012           | 28/06/2013          | 01354/12S14        |
| 973          | S14-02254    | QN-0795        | Đồ 0795                | Lê Công Quyền          | Tổ 9, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 04/11/2011           | 04/11/2012          | 02126/11S14        |
| 974          | S14-02255    | QN-0798        | Đồ 0798                | Từ Văn Hùng            | Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái               | 04/04/2012           | 04/04/2013          | 00414/12S14        |
| 975          | S14-02256    | QN-0821        | Đồ 0821                | Trần Văn Phú           | Tân An, Thị xã Quảng Yên                            | 08/01/2014           | 08/07/2014          | 00028/14S14        |
| 976          | S14-02258    | QN-0791        | Đồ 0791                | Đinh Minh Tuất         | 23, Ngõ Gia Tự, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái      | 26/10/2013           | 26/10/2014          | 01905/13S14        |
| 977          | S14-02259    | QN-0799        | Đồ 0799                | Trung Thị Nam          | Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái       | 25/11/2015           | 25/11/2016          | 01822/15S14        |
| 978          | S14-02262    | QN-0817        | Đồ 0817                | Nguyễn Công Hiến       | 46 Đào Phúc Lộc, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái     | 02/11/2015           | 02/11/2016          | 01671/15S14        |
| 979          | S14-02263    | QN-0818        | Đồ 0818                | Nguyễn Công Hiến       | 46 Đào Phúc Lộc, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái     | 11/11/2015           | 11/11/2016          | 01734/15S14        |
| 980          | S14-02264    | QN-0820        | Đồ 0820                | Đỗ Quốc Bổng           | Tổ 1, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 03/08/2013           | 03/08/2014          | 01395/13S14        |
| 981          | S14-02265    | QN-0822        | Đồ 0822                | Nguyễn Văn Dương       | Tổ 18, Phố Lê Lợi, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái    | 16/11/2014           | 16/11/2015          | 01559/14S14        |
| 982          | S14-02266    | QN-0827        | Đồ 0827                | Hoàng Văn Hoa          | 42 Ngõ Gia Tự, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái       | 09/06/2012           | 09/06/2013          | 01001/12S14        |
| 983          | S14-02267    | QN-0836        | Đồ 0836                | Bùi Văn Lý             | Tổ 4, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 09/10/2007           | 09/10/2008          | 01498/07S14        |
| 984          | S14-02268    | QN-0835        | Đồ 0835                | Nguyễn Chí Phúc        | Tổ 8, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 06/12/2010           | 06/12/2011          | 01843/10S14        |
| 985          | S14-02269    | QN-0828        | Đồ 0828                | Từ Văn Hùng            | Tổ 7, Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái         | 18/01/2011           | 18/01/2012          | 00227/11S14        |
| 986          | S14-02272    | QN-0808        | Đồ 0808                | Vũ Tiến Chung          | Tổ 19, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái                | 09/10/2008           | 09/10/2009          | 02358/08S14        |
| 987          | S14-02273    | QN-0727        | Đồ 0727                | Nguyễn Văn Luy         | T1, K.Hồng Phong, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái  | 09/06/2012           | 09/06/2013          | 00973/12S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                                        | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|-------------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 988          | S14-02274    | QN-0846        | Đồ 0846                | Lưu Văn Lực            | Thôn Hạ, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái             | 08/11/2013           | 08/11/2014          | 01993/13S14        |
| 989          | S14-02278    | QN-0839        | Đồ 0839                | Vũ Văn Dũng            | Thôn 4, Xã Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái              | 18/05/2013           | 18/05/2014          | 00730/13S14        |
| 990          | S14-02279    | QN-0723        | Đồ 0723                | Nguyễn Văn Bốn         | Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                  | 03/10/2011           | 03/10/2012          | 01892/11S14        |
| 991          | S14-02280    | QN-0724        | Đồ 0724                | Nguyễn Văn Bốn         | Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                  | 03/10/2011           | 03/10/2012          | 01891/11S14        |
| 992          | S14-02281    | QN-0831        | Đồ 0831                | Phùng Ngọc Toàn        | Tổ 10, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái           | 11/01/2011           | 11/01/2012          | 00101/11S14        |
| 993          | S14-02283    | QN-0833        | Đồ 0833                | Phùng Ngọc Toàn        | Tổ 10, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái           | 28/09/2013           | 28/09/2014          | 01685/13S14        |
| 994          | S14-02284    | QN-0834        | Đồ 0834                | Phùng Ngọc Toàn        | Tổ 10, Khu 3, P. Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 15/03/2013           | 15/03/2014          | 00322/13S14        |
| 995          | S14-02285    | QN-0823        | Đồ 0823                | Nguyễn Thị Hải         | Tổ 4, Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái           | 18/01/2011           | 18/01/2012          | 00224/11S14        |
| 996          | S14-02289    | QN-0841        | Đồ 0841                | Vũ Đình Tuấn           | 85 Phố Kim Liên, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái        | 09/06/2011           | 09/06/2012          | 01103/11S14        |
| 997          | S14-02290    | QN-0849        | Đồ 0849                | Nguyễn Thị Thiết       | Tổ 8, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái   | 14/07/2011           | 14/07/2012          | 01306/11S14        |
| 998          | S14-02291    | QN-0843        | Đồ 0843                | Trần Văn Chiếu         | Tổ 2, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái            | 23/11/2011           | 23/11/2012          | 02288/11S14        |
| 999          | S14-02293    | QN-0854        | Đồ 0854                | Nguyễn Đức Thọ         | 107, Tổ20, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái              | 15/10/2008           | 15/10/2009          | 02435/08S14        |
| 1000         | S14-02295    | QN-0844        | Đồ 0844                | Nguyễn Văn Tăng        | 108,đường Triều Dương, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái | 12/05/2010           | 12/05/2011          | 00636/10S14        |
| 1001         | S14-02298    | QN-0837        | Đồ 0837                | Trần Ngọc Tiến         | Tổ 1, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái           | 10/08/2015           | 10/08/2016          | 01210/15S14        |
| 1002         | S14-02304    | QN-0807        | Đồ 0807                | Nguyễn Văn Dũng        | Thôn Bắc- Xã Vạn Ninh, Thành phố Móng Cái             | 09/06/2012           | 09/06/2013          | 01012/12S14        |
| 1003         | S14-02305    | QN-0810        | Đồ 0810                | Phạm Trọng Lượng       | Tổ 3 Khu Hồng Kỳ-P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái     | 10/08/2015           | 10/08/2016          | 01216/15S14        |
| 1004         | S14-02306    | QN-0804        | Đồ 0804                | Phạm Thị Chung         | Tổ 10 Khu 1-P.Ka Long, Thành phố Móng Cái             | 29/10/2008           | 29/10/2009          | 02641/08S14        |
| 1005         | S14-02308    | QN-0862        | Đồ 0862                | Phạm Thanh Sơn         | Đội 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái               | 17/02/2012           | 17/02/2013          | 00183/12S14        |
| 1006         | S14-02310    | QN-0864        | Đồ 0864                | Phạm Văn Huy           | Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                  | 25/07/2012           | 25/07/2013          | 01609/12S14        |
| 1007         | S14-02311    | QN-0819        | Đồ 0819                | Nguyễn Thành Huy       | 86 . P.Hòa lạc, Thành phố Móng Cái                    | 10/01/2016           | 10/01/2017          | 00061/16S14        |
| 1008         | S14-02314    | QN-0873        | Đồ 0873                | Ngô Việt Hòa           | P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái                     | 25/04/2015           | 25/04/2016          | 00642/15S14        |
| 1009         | S14-02316    | QN-0866        | Đồ 0866                | Phạm Thị Nghiệm        | 45,phố Thương Mại, P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái    | 25/10/2007           | 25/10/2008          | 01608/07S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                                       | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|------------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 1010         | S14-02317    | QN-0869        | Đò 0869                | Vũ Công Ly             | 52,phố thương mại, P. trần phú, Thành phố Móng Cái   | 29/03/2012           | 29/03/2013          | 00391/12S14        |
| 1011         | S14-02319    | QN-0882        | Đò 0882                | Lê Tuấn Vinh           | tổ 3, khu2,P. Ka Long, Thành phố Móng Cái            | 16/05/2011           | 16/05/2012          | 00935/11S14        |
| 1012         | S14-02320    | QN-0870        | Đò 0870                | Lương Văn Đồng         | khu2, Ninh Dương, Thành phố Móng Cái                 | 19/09/2015           | 19/09/2016          | 01417/15S14        |
| 1013         | S14-02321    | QN-0857        | Đò 0857                | Trần Văn An            | Thôn 11, xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái             | 16/11/2014           | 16/11/2015          | 01544/14S14        |
| 1014         | S14-02322    | QN-0809        | Đò 0809                | Nguyễn Mai Hiền        | tổ 14, P. Hòa lạc, Thành phố Móng Cái                | 02/11/2015           | 16/11/2016          | 01673/15S14        |
| 1015         | S14-02325    | QN-0886        | Đò 0886                | Đỗ Văn Tuấn            | Số 23.Ngô Gia Tự-P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái      | 15/06/2012           | 15/06/2013          | 01074/12S14        |
| 1016         | S14-02326    | QN-0884        | Đò 0884                | Vũ Văn Hệ              | Thôn 5 Hải Xuân, Thành phố Móng Cái                  | 18/07/2011           | 18/07/2012          | 01322/11S14        |
| 1017         | S14-02328    | QN-0915        | Đò 0915                | Đặng Văn Trần          | Tổ 3 Khu Hồng Hà-P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái    | 14/09/2011           | 14/09/2012          | 01776/11S14        |
| 1018         | S14-02332    | QN-0901        | Đò 0901                | CTy TNHH Nhã Phương    | 35 Đường Hùng Vương, Ka Long, Thành phố Móng Cái     | 26/10/2013           | 26/10/2014          | 01902/13S14        |
| 1019         | S14-02333    | QN-0902        | Đò 0902                | CTy TNHH Nhã Phương    | 35 đường Hùng Vương, Ka Long, Thành phố Móng Cái     | 05/11/2012           | 05/11/2013          | 02275/12S14        |
| 1020         | S14-02334    | QN-0903        | Đò 0903                | CTy TNHH Nhã Phương    | 35 đường Hùng Vương, Ka Long, Thành phố Móng Cái     | 20/02/2012           | 20/02/2013          | 00190/12S14        |
| 1021         | S14-02338    | QN-0926        | Đò 0926                | Phùng Thị Oanh         | Tổ 5, Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái          | 25/07/2012           | 25/07/2013          | 01601/12S14        |
| 1022         | S14-02340    | QN-0879        | Đò 0879                | Vũ Quang Khải          | Thôn 4, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                  | 17/12/2008           | 17/12/2009          | 03133/08S14        |
| 1023         | S14-02342    | QN-0876        | Đò 0876                | Phạm Thị Hiếu          | 48 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái            | 11/01/2010           | 11/01/2011          | 00070/10S14        |
| 1024         | S14-02343    | QN-0881        | Đò 0881                | Phạm Thị Hiếu          | 48 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái            | 18/01/2011           | 18/01/2012          | 00216/11S14        |
| 1025         | S14-02345    | QN-0871        | Đò 0871                | Phạm Thị Hiếu          | 48 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái            | 01/11/2011           | 01/11/2012          | 02078/11S14        |
| 1026         | S14-02346    | QN-0907        | Đò 0907                | Nguyễn Minh Thiểm      | Số 8, Phố Dân Chủ, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái     | 07/06/2012           | 07/06/2013          | 00923/12S14        |
| 1027         | S14-02347    | QN-0911        | Đò 0911                | Nguyễn Văn Chiêu       | Tổ 7, Khu Hạ Long, P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 26/10/2013           | 26/10/2014          | 01904/13S14        |
| 1028         | S14-02348    | QN-0913        | Đò 0913                | Đinh Tiến Mạnh         | Tổ 7, Khu Hạ long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái  | 11/11/2015           | 11/11/2016          | 01735/15S14        |
| 1029         | S14-02349    | QN-0912        | Đò 0912                | Nguyễn Văn Chiêu       | Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái  | 09/12/2014           | 09/12/2015          | 01654/14S14        |
| 1030         | S14-02350    | QN-0914        | Đò 0914                | Ngô Văn Cường          | Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái  | 04/05/2011           | 04/05/2012          | 00822/11S14        |
| 1031         | S14-02353    | QN-0830        | Đò 0830                | Nguyễn Thị Thiết       | Tổ 8, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái  | 05/05/2013           | 05/05/2014          | 00617/13S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                                        | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|-------------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 1032         | S14-02354    | QN-0947        | Đò 0947                | Mai Văn Mười           | Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái   | 25/04/2015           | 25/04/2016          | 00625/15S14        |
| 1033         | S14-02356    | QN-0961        | Đò 0961                | Đỗ Quốc Phố            | Tổ 1, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái   | 08/04/2013           | 08/04/2014          | 00453/13S14        |
| 1034         | S14-02357    | QN-0968        | Đò 0968                | Nguyễn Thu Hiền        | Tổ 7, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái            | 25/07/2012           | 25/07/2013          | 01607/12S14        |
| 1035         | S14-02358    | QN-0969        | Đò 0969                | Nguyễn Thu Hiền        | Tổ 7, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái            | 09/11/2007           | 09/11/2008          | 01747/07S14        |
| 1036         | S14-02360    | QN-0906        | Đò 0906                | Cao Văn Khương         | Khu Thượng, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái          | 21/06/2015           | 21/06/2016          | 01001/15S14        |
| 1037         | S14-02361    | QN-0910        | Đò 0910                | Nguyễn Văn Tăng        | 108 đường Triều Dương, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái | 21/06/2012           | 21/06/2013          | 01177/12S14        |
| 1038         | S14-02362    | QN-0944        | Đò 0944                | Nguyễn Văn Tuyển       | Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái   | 30/05/2012           | 30/05/2013          | 00797/12S14        |
| 1039         | S14-02364    | QN-0945        | Đò 0945                | Đào Hữu Tuấn           | Khu 7,P.Hải Yến, Thành phố Móng Cái                   | 22/09/2011           | 22/09/2012          | 01854/11S14        |
| 1040         | S14-02365    | QN-0956        | Đò 0956                | Nguyễn Văn Thương      | Khu 5, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                  | 07/09/2012           | 07/09/2013          | 01839/12S14        |
| 1041         | S14-02368    | QN-0874        | Đò 0874                | Nguyễn Bá Long         | Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                  | 26/10/2013           | 26/10/2014          | 01901/13S14        |
| 1042         | S14-02371    | QN-0935        | Đò 0935                | Từ Văn Hùng            | Tổ 7, Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái           | 08/04/2013           | 08/04/2014          | 00463/13S14        |
| 1043         | S14-02373    | QN-0942        | Đò 0942                | Dương Văn Chuyên       | Tổ 2, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái            | 20/06/2012           | 20/05/2013          | 01152/12S14        |
| 1044         | S14-02376    | QN-0887        | Đò 0887                | Vũ Anh Tuấn            | Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                  | 15/06/2012           | 15/06/2013          | 01070/12S14        |
| 1045         | S14-02378    | QN-0891        | Đò 0891                | Nguyễn Thị Nam         | Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái                  | 16/05/2015           | 16/05/2016          | 00740/15S14        |
| 1046         | S14-02379    | QN-0893        | Đò 0893                | Trần Quốc Hoàn         | Khu 4, Hải Yên, Thành phố Móng Cái                    | 23/03/2013           | 23/03/2014          | 00369/13S14        |
| 1047         | S14-02384    | QN-0978        | Đò 0978                | Đoàn Thị Mỹ Hạnh       | Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                 | 17/08/2013           | 17/08/2014          | 01474/13S14        |
| 1048         | S14-02385    | QN-0990        | Đò 0990                | Đoàn Thị Mỹ Hạnh       | Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                 | 09/06/2012           | 09/06/2013          | 01013/12S14        |
| 1049         | S14-02386    | QN-0991        | Đò 0991                | Đoàn Thị Mỹ Hạnh       | Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                 | 28/05/2010           | 28/05/2011          | 00804/10S14        |
| 1050         | S14-02387    | QN-0996        | Đò 0996                | Đoàn Thị Mỹ Hạnh       | Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                 | 17/08/2013           | 17/08/2014          | 01475/13S14        |
| 1051         | S14-02388    | QN-0955        | Đò 0955                | Lê Huy Thế             | Tổ 2, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái   | 22/07/2008           | 22/07/2009          | 01326/08S14        |
| 1052         | S14-02389    | QN-0951        | Đò 0951                | Trần Văn Tám           | Tổ 2, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái   | 28/09/2013           | 28/09/2014          | 01689/13S14        |
| 1053         | S14-02391    | QN-0986        | Đò 0986                | Đào Mạnh Quý           | Tổ 3 Khu 1- P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái            | 10/01/2016           | 10/01/2017          | 00057/16S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                                         | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|--------------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 1054         | S14-02392    | QN-0988        | Đò 0988                | Đào Mạnh Quý           | Tổ 3, Khu 1, P.Tân Phú, Thành phố Móng Cái             | 15/06/2013           | 15/06/2014          | 00988/13S14        |
| 1055         | S14-02395    | QN-0885        | Đò 0885                | Vũ Lệnh Dinh           | Tổ 8, Khu 1, P.Ka long, Thành phố Móng Cái             | 20/09/2011           | 20/09/2012          | 01836/11S14        |
| 1056         | S14-02397    | QN-0895        | Đò 0895                | Bùi Văn Hưng           | Tổ 4, Khu Hồng Hà, Ninh Dương, Thành phố Móng Cái      | 02/06/2010           | 02/06/2011          | 00862/10S14        |
| 1057         | S14-02399    | QN-0965        | Đò 0965                | Vũ Quang Khải          | Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                   | 26/12/2008           | 26/12/2009          | 03172/08S14        |
| 1058         | S14-02400    | QN-0964        | Đò 0964                | Vũ Hồng Gái            | Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                   | 20/12/2015           | 20/12/2016          | 01962/15S14        |
| 1059         | S14-02402    | QN-0973        | Đò 0973                | Bùi Xuân Hoàn          | Thôn 6, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái                | 20/04/2012           | 20/04/2013          | 00520/12S14        |
| 1060         | S14-02404    | QN-0980        | Đò 0980                | Vũ Quang Hưng          | Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                   | 17/08/2013           | 17/08/2014          | 01468/13S14        |
| 1061         | S14-02405    | QN-0981        | Đò 0981                | Vũ Thị Thành Huế       | Tổ 9, Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái            | 19/04/2012           | 19/04/2013          | 00515/12S14        |
| 1062         | S14-02406    | QN-0924        | Đò 0924                | Lê Đồng Hùng           | Tổ 3, Khu Hồng Phong, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 09/06/2012           | 09/06/2013          | 01015/12S14        |
| 1063         | S14-02408    | QN-0976        | Đò 0976                | Vũ Thị Lốp             | Tổ 20, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái                   | 08/06/2012           | 08/06/2013          | 00954/12S14        |
| 1064         | S14-02409    | QN-0995        | Đò 0995                | Nguyễn Văn Hải         | Thôn 2, Xã Quang Nghĩa, Thành phố Móng Cái             | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01274/12S14        |
| 1065         | S14-02411    | QN-0992        | Đò 0992                | Phạm Thu Hương         | Thôn 10A, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái              | 22/06/2013           | 22/06/2014          | 01059/13S14        |
| 1066         | S14-02412    | QN-0937        | Đò 0937                | Hoàng thị Bích Khâm    | Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái          | 10/01/2016           | 10/01/2017          | 00056/16S14        |
| 1067         | S14-02414    | QN-0977        | Đò 0977                | Bùi Văn Thường         | Tổ 6, Phố Dân Chủ, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái       | 19/11/2007           | 19/11/2008          | 01832/07S14        |
| 1068         | S14-02417    | QN-0908        | Đò 0908                | Thoòng Coóng Nam       | Thôn 9, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái                   | 21/06/2015           | 21/06/2016          | 00978/15S14        |
| 1069         | S14-02419    | QN-0470        | Đò 0470                | CTy TNHH Nhã Phương    | 35 đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái     | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01231/12S14        |
| 1070         | S14-02421    | QN-0543        | Đò 0543                | Vũ Văn Đích            | Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                   | 23/06/2010           | 23/06/2011          | 01022/10S14        |
| 1071         | S14-02422    | QN-0979        | Đò 0979                | Lưu Thế Phương         | Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái                   | 31/10/2011           | 31/10/2012          | 02063/11S14        |
| 1072         | S14-02423    | QN-5008        | Đò 5008                | Lê Thị Hồng Phương     | Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                   | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01236/12S14        |
| 1073         | S14-02424    | QN-0985        | Đò 0985                | Nguyễn Văn Mỹ          | Khu Hồng Phong, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái       | 11/11/2015           | 11/11/2016          | 01725/15S14        |
| 1074         | S14-02425    | QN-5000        | Đò 5000                | Trần Thanh Duyên       | Tổ 1, Khu Thác Hàn, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái   | 05/07/2012           | 05/07/2013          | 01449/12S14        |
| 1075         | S14-02426    | QN-5001        | Đò 5001                | Bùi Minh Thuận         | Khu 8, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái                   | 02/08/2012           | 02/08/2013          | 01640/12S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                                      | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|-----------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 1076         | S14-02427    | QN-5003        | Đò 5003                | Vi Văn Long            | Tổ 2, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 30/05/2015           | 30/05/2016          | 00860/15S14        |
| 1077         | S14-02428    | QN-5005        | Đò 5005                | Bùi Thúy Nụ            | Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái                | 25/04/2015           | 25/04/2016          | 00632/15S14        |
| 1078         | S14-02430    | QN-5014        | Đò 5014                | Vũ Văn Tâm             | Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 22/09/2014           | 22/09/2015          | 01217/14S14        |
| 1079         | S14-02431    | QN-5004        | Đò 5004                | Trần Xuân Thường       | Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 04/06/2010           | 04/06/2011          | 00895/10S14        |
| 1080         | S14-02432    | QN-5006        | Đò 5006                | Phạm Quốc Triệu        | Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 12/01/2010           | 12/01/2011          | 00088/10S14        |
| 1081         | S14-02433    | QN-5007        | Đò 5007                | Đình Văn Dũng          | Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 30/05/2015           | 30/05/2016          | 00838/15S14        |
| 1082         | S14-02434    | QN-5009        | Đò 5009                | Mai Văn Mười           | Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 18/05/2013           | 30/05/2014          | 00732/13S14        |
| 1083         | S14-02435    | QN-5010        | Đò 5040                | Nguyễn Văn Tráng       | Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 10/08/2015           | 10/08/2016          | 01208/15S14        |
| 1084         | S14-02436    | QN-5011        | Đò 5011                | Nguyễn Văn Tuyển       | Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 05/07/2012           | 05/07/2013          | 01447/12S14        |
| 1085         | S14-02437    | QN-5013        | Đò 5013                | Nguyễn Văn Tuyển       | Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 02/11/2015           | 02/11/2016          | 01666/15S14        |
| 1086         | S14-02438    | QN-5012        | Đò 5012                | Nguyễn Văn Tăng        | 108, p.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                 | 10/08/2015           | 10/08/2016          | 01219/15S14        |
| 1087         | S14-02439    | QN-5050        | Đò 5050                | Tạ Văn Dậu             | 72 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái           | 27/12/2013           | 27/12/2014          | 02270/13S14        |
| 1088         | S14-02441    | QN-5052        | Đò 5052                | Tạ Văn Dậu             | 72 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái           | 25/07/2011           | 25/07/2012          | 01432/11S14        |
| 1089         | S14-02442    | QN-5055        | Đò 5055                | Tạ Văn Dậu             | 72 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái           | 08/09/2011           | 08/09/2012          | 01710/11S14        |
| 1090         | S14-02443    | QN-5046        | Đò 5046                | Tạ Văn Dậu             | 72 Tô Hiệu, P Ka Long, Thành phố Móng Cái           | 04/04/2014           | 04/04/2015          | 00367/14S14        |
| 1091         | S14-02444    | QN-5045        | Đò 5045                | Đỗ Văn Quý             | 99 đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái  | 28/06/2012           | 28/06/2013          | 01355/12S14        |
| 1092         | S14-02445    | QN-5054        | Đò 5054                | Phạm Thị Chung         | Tổ 10, khu 1, p.Ka Long, Thành phố Móng Cái         | 19/11/2008           | 19/11/2009          | 02855/08S14        |
| 1093         | S14-02446    | QN-5047        | Đò 5047                | Đỗ Thị ánh             | Tổ 1, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái         | 26/10/2013           | 26/10/2014          | 01907/13S14        |
| 1094         | S14-02447    | QN-5041        | Đò 5041                | Phạm Xuân Khiêm        | Tổ 3, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 02/08/2012           | 02/08/2013          | 01638/12S14        |
| 1095         | S14-02449    | QN-5019        | Đò 5019                | CTy TNHH Nhã Phương    | 35 đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái  | 28/06/2012           | 28/06/2013          | 01381/12S14        |
| 1096         | S14-02450    | QN-5020        | Đò 5020                | Hoàng Văn Tuấn         | Thôn 12, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái            | 12/09/2011           | 12/09/2012          | 01750/11S14        |
| 1097         | S14-02451    | QN-5021        | Đò 5021                | Vũ Xuân Hệ             | Thôn 5, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái             | 28/06/2012           | 28/06/2013          | 01389/12S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>         | <i>Địa chỉ</i>                                  | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|--------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 1098         | S14-02452    | QN-5065        | Đồ 5065                | Hoàng Thế Dũng                 | Tổ 18, P.Hòa lạc, Thành phố Móng Cái            | 11/01/2011           | 11/01/2012          | 00108/11S14        |
| 1099         | S14-02453    | QN-5064        | Đồ 5064                | Hoàng Văn Quý                  | Tổ 9, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái      | 28/06/2012           | 28/06/2013          | 01366/12S14        |
| 1100         | S14-02455    | QN-5268        | CIAO -01               | DNTN Du lịch Thái Bình Dương 2 | Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long              | 23/11/2009           | 23/11/2010          | 01648/09S14        |
| 1101         | S14-02460    | QN-5030        | Đồ 5030                | Đặng Ngọc Nam                  | 34 Văn Đôn, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái      | 01/10/2012           | 01/10/2013          | 02035/12S14        |
| 1102         | S14-02461    | QN-5102        | Đồ 5102                | Phạm Thanh Nhã                 | 19, Phố Vĩnh An, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái | 07/07/2014           | 07/07/2015          | 00861/14S14        |
| 1103         | S14-02462    | QN-5103        | Đồ 5103                | Lý Quang Trung                 | Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái            | 17/07/2012           | 17/07/2013          | 01561/12S14        |
| 1104         | S14-02463    | QN-5025        | Đồ 5025                | Đỗ Văn Đại                     | Tổ 16, Thợ Xuân, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái  | 25/11/2015           | 28/12/2016          | 01833/15S14        |
| 1105         | S14-02464    | QN-5018        | Đồ 5018                | Phạm Thị Nga                   | Thôn 10,Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái         | 20/12/2015           | 20/12/2016          | 01950/15S14        |
| 1106         | S14-02465    | QN-5034        | Đồ 5034                | Nguyễn Minh Thiểm              | 80 Phố Dân Chủ, Thành phố Móng Cái              | 28/01/2016           | 28/01/2017          | 00140/16S14        |
| 1107         | S14-02468    | QN-5119        | Đồ 5119                | Đoàn Văn Nhiệm                 | Khu 3,P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái             | 13/09/2011           | 13/09/2012          | 01758/11S14        |
| 1108         | S14-02469    | QN-5109        | Đồ 5109                | Phạm Văn Mạnh                  | Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái            | 31/05/2012           | 31/05/2013          | 00839/12S14        |
| 1109         | S14-02471    | QN-0931        | Đồ 0931                | Từ Văn Hùng                    | Tổ 7, Khu 1, P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái    | 08/01/2009           | 08/01/2010          | 00037/09S14        |
| 1110         | S14-02472    | QN-0932        | Đồ 0932                | Từ Văn Hùng                    | Tổ 7, Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái     | 06/07/2013           | 06/07/2014          | 01172/13S14        |
| 1111         | S14-02473    | QN-0933        | Đồ 0933                | Từ Văn Hùng                    | Tổ 7, Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái     | 06/07/2013           | 06/07/2014          | 01173/13S14        |
| 1112         | S14-02474    | QN-0934        | Đồ 0934                | Từ Văn Hùng                    | Tổ 7, Khu 1,P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái      | 08/01/2009           | 08/01/2010          | 00034/09S14        |
| 1113         | S14-02475    | QN-5136        | Đồ 5136                | Lê Xuân Điệp                   | Tổ 2, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái     | 17/07/2012           | 17/07/2013          | 01549/12S14        |
| 1114         | S14-02476    | QN-5110        | Đồ 5110                | Vũ Đình Tuân                   | Tổ 16, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái            | 15/09/2012           | 15/09/2013          | 01900/12S14        |
| 1115         | S14-02477    | QN-0983        | Đồ 0983                | Bùi Đức Sản                    | Khu Tràng lộ, Trà Cổ, Thành phố Móng Cái        | 15/10/2008           | 15/10/2009          | 02433/08S14        |
| 1116         | S14-02479    | QN-5116        | Đồ 5116                | Phạm Văn Trọng                 | Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái            | 31/10/2011           | 31/10/2012          | 02059/11S14        |
| 1117         | S14-02480    | QN-0993        | Đồ 0993                | Bùi Trọng Hoàn                 | Tổ 4, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái     | 28/06/2012           | 28/06/2013          | 01377/12S14        |
| 1118         | S14-02483    | QN-            | Nhà Nổi 01             | Ban Quản lý Vịnh Hạ Long       | , Thành phố Hạ Long                             | 07/12/2007           | 07/12/2008          | 00419/07V17        |
| 1119         | S14-02484    | QN-            | Nhà Nổi 02             | Ban Quản lý Vịnh Hạ Long       | , Thành phố Hạ Long                             | 09/01/2008           | 09/01/2009          | 00009/08V17        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                   | <i>Địa chỉ</i>                                      | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 1120         | S14-02487    | QN-5978        | 5978                   | Cty cổ phần cung ứng tàu biển Quảng Ninh | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                       | 23/05/2011           | 23/05/2012          | 00995/11S14        |
| 1121         | S14-02488    | QN-5113        | Đò 5113                | Phạm Thị Tắm                             | Tổ 22, Phố Gốc Khế, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái   | 15/06/2012           | 15/06/2013          | 01050/12S14        |
| 1122         | S14-02491    | QN-5117        | Đò 5117                | Đào Văn Tùng                             | Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                | 15/09/2012           | 15/09/2013          | 01884/12S14        |
| 1123         | S14-02494    | QN-5137        | Đò 5137                | Lê Thị Như Quỳnh                         | Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái                | 23/03/2013           | 23/03/2014          | 00382/13S14        |
| 1124         | S14-02495    | QN-5114        | Đò 5114                | Trần Dũng Hậu                            | Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                | 02/11/2010           | 02/11/2011          | 01617/10S14        |
| 1125         | S14-02496    | QN-5040        | Đò 5040                | Trần Văn Vinh                            | Khu 2, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái                | 02/07/2009           | 02/07/2010          | 00834/09S14        |
| 1126         | S14-02499    | QN-4237        | Đò 4237                | Lương Văn Và                             | Tổ 7, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 22/06/2012           | 22/05/2013          | 01292/12S14        |
| 1127         | S14-02500    | QN-5132        | Đò 5132                | Lương Văn Và                             | Tổ 7, Khu 1, P.Ka long, Thành phố Móng Cái          | 30/05/2015           | 30/05/2016          | 00837/15S14        |
| 1128         | S14-02501    | QN-5093        | Đò 5093                | Nguyễn Văn Chinh                         | Tổ 1, Khu Hồng Hà, p.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 17/11/2012           | 17/11/2013          | 02828/12S14        |
| 1129         | S14-02502    | QN-5016        | Đò 5016                | Phạm Thị Hà                              | Tổ 2, Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái         | 08/06/2012           | 08/06/2013          | 00935/12S14        |
| 1130         | S14-02503    | QN-5105        | Đò 5105                | Bùi Duy Thành                            | Thôn 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái            | 09/12/2014           | 09/12/2015          | 01655/14S14        |
| 1131         | S14-02505    | QN-5130        | Đò 5130                | Nguyễn Văn Thực                          | Thôn 7, Xã Hải Yên, Thành phố Móng Cái              | 08/06/2012           | 08/06/2013          | 00950/12S14        |
| 1132         | S14-02507    | QN-5098        | Đò 5098                | Nguyễn Văn Tiến                          | Tổ 9, Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái         | 18/05/2013           | 18/05/2014          | 00746/13S14        |
| 1133         | S14-02508    | QN-5094        | Đò 5094                | Lê Văn Thăng                             | Khu 3, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái                | 10/08/2015           | 10/08/2016          | 01214/15S14        |
| 1134         | S14-02512    | QN-5080        | Đò 5080                | Nguyễn Thị Thiết                         | Tổ 8, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 15/06/2012           | 15/06/2013          | 01052/12S14        |
| 1135         | S14-02513    | QN-5081        | Đò 5081                | Nguyễn Thị Thiết                         | Tổ 8, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01238/12S14        |
| 1136         | S14-02514    | QN-5082        | Đò 5082                | Nguyễn Thị Thiết                         | Tổ 8, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 19/09/2015           | 19/09/2016          | 01398/15S14        |
| 1137         | S14-02516    | QN-5072        | Đò 5072                | Hoàng Văn Sinh                           | Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                | 09/04/2012           | 09/04/2013          | 00442/12S14        |
| 1138         | S14-02520    | QN-5163        | Đò 5163                | Nguyễn Văn Tỉnh                          | Tổ 1, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 24/09/2012           | 24/09/2013          | 01997/12S14        |
| 1139         | S14-02522    | QN-5038        | Đò 5038                | Phạm Cao Sự                              | Tổ 6, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 05/08/2011           | 05/08/2012          | 01496/11S14        |
| 1140         | S14-02523    | QN-5028        | Đò 5028                | Lê Văn Thanh                             | Tổ 3, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái         | 10/08/2015           | 10/08/2016          | 01203/15S14        |
| 1141         | S14-02524    | QN-5036        | Đò 5036                | Đỗ Thị Hồng                              | Thôn 7, Xã Hải Đông, Thành phố Móng Cái             | 05/05/2011           | 05/05/2012          | 00862/11S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                                        | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|-------------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 1142         | S14-02525    | QN-5037        | Đồ 5037                | Đỗ Thị Hồng            | Thôn 7, Xã Hải Đông, Thành phố Móng Cái               | 24/09/2012           | 24/09/2013          | 01965/12S14        |
| 1143         | S14-02526    | QN-5155        | Đồ 5155                | Hoàng Văn Minh         | Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                  | 02/11/2011           | 02/11/2012          | 02089/11S14        |
| 1144         | S14-02527    | QN-5152        | Đồ 5152                | Nguyễn Văn Khanh       | Khu Hồng Phong, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái      | 26/01/2010           | 26/01/2011          | 00212/10S14        |
| 1145         | S14-02528    | QN-5149        | Đồ 5149                | Vũ Văn Đích            | Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                  | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01275/12S14        |
| 1146         | S14-02529    | QN-5164        | Đồ 5164                | Hoàng Bảo Yến          | Tổ 3, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái   | 30/05/2015           | 30/05/2016          | 00853/15S14        |
| 1147         | S14-02530    | QN-            | Tùng Tuyền 10          | Công ty TNHH Yên Hải   | Xã Yên Hải, Thị xã Quảng Yên                          | 12/12/2007           | 12/12/2008          | 00478/07S15        |
| 1148         | S14-02535    | QN-5905        | Đồ 5905                | Lê Sĩ Hải              | Tổ 6, Khu 3, TT.Quảng Yên, Yên Hưng, Thị xã Quảng Yên | 29/07/2011           | 29/07/2012          | 01460/11S14        |
| 1149         | S14-02536    | QN-5175        | Đồ 5175                | Nguyễn Văn Tùy         | Tổ 1, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái   | 21/06/2015           | 21/06/2016          | 00949/15S14        |
| 1150         | S14-02537    | QN-5176        | Đồ 5176                | Hoàng Chính Cống       | Tổ 4, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái   | 29/05/2012           | 29/05/2013          | 00764/12S14        |
| 1151         | S14-02538    | QN-5169        | Đồ 5169                | Dương Văn Quân         | Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái   | 22/09/2014           | 14/09/2015          | 01208/14S14        |
| 1152         | S14-02539    | QN-5170        | Đồ 5170                | Nguyễn Văn Tráng       | Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái   | 12/10/2013           | 12/10/2014          | 01809/13S14        |
| 1153         | S14-02540    | QN-5171        | Đồ 5171                | Nguyễn Văn Trường      | Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái   | 14/07/2011           | 14/07/2012          | 01308/11S14        |
| 1154         | S14-02543    | QN-5174        | Đồ 5174                | Nguyễn Văn Trường      | Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái   | 03/11/2011           | 03/11/2012          | 02107/11S14        |
| 1155         | S14-02545    | QN-5178        | Đồ 5178                | Nguyễn Văn Chiêu       | Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái   | 15/06/2012           | 15/06/2013          | 01100/12S14        |
| 1156         | S14-02546    | QN-5179        | Đồ 5179                | Nguyễn Văn Chiêu       | Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái   | 19/09/2015           | 22/09/2016          | 01421/15S14        |
| 1157         | S14-02547    | QN-5146        | Đồ 5146                | Nguyễn Văn Tuyền       | Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái   | 17/11/2011           | 17/11/2012          | 02216/11S14        |
| 1158         | S14-02551    | QN-5900        | Đồ 5900                | Đinh Văn Định          | Tổ 8, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái   | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01214/12S14        |
| 1159         | S14-02556    | QN-5907        | Đồ 5907                | Nguyễn Thị Thiết       | Tổ 8, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái   | 30/05/2012           | 30/05/2013          | 00798/12S14        |
| 1160         | S14-02557    | QN-5908        | Đồ 5908                | Mai Văn Mười           | Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái   | 14/09/2011           | 14/09/2012          | 01780/11S14        |
| 1161         | S14-02560    | QN-5107        | Đồ 5107                | Thoòng Coóng Nam       | Thôn 9, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái               | 03/06/2012           | 31/05/2013          | 00813/12S14        |
| 1162         | S14-02561    | QN-5922        | Đồ 5922                | Nguyễn Văn Vĩnh        | Tổ 10, Khu 1, P.Ka long, Thành phố Móng Cái           | 31/05/2012           | 31/05/2013          | 00872/12S14        |
| 1163         | S14-02564    | QN-5118        | Đồ 5118                | Nguyễn Ngọc Thái       | Tổ 10, Khu1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái            | 17/08/2013           | 17/08/2014          | 01477/13S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                                      | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|-----------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 1164         | S14-02565    | QN-5931        | Đò 5931                | Đỗ Quốc Toàn           | Thôn 6, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái             | 11/11/2015           | 11/11/2016          | 01748/15S14        |
| 1165         | S14-02566    | QN-5932        | Đò 5932                | Trung Văn Duy          | Khu Tràng Lộ, P.Trà Cổ, Thành phố Móng Cái          | 24/09/2012           | 24/09/2013          | 01994/12S14        |
| 1166         | S14-02567    | QN-4220        | Đò 4220                | Nguyễn Văn Tùy         | Tổ 1, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 30/03/2015           | 15/05/2016          | 00330/15S14        |
| 1167         | S14-02568    | QN-4221        | Đò 4221                | Phạm Văn Kim           | Thôn Bắc, Xã Vạn Ninh, Thành phố Móng Cái           | 28/09/2013           | 28/09/2014          | 01721/13S14        |
| 1168         | S14-02570    | QN-4223        | Đò 4223                | Vũ Văn Long            | Thôn 2, Xã Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái            | 01/06/2013           | 30/05/2014          | 00868/13S14        |
| 1169         | S14-02571    | QN-4224        | Đò 4224                | Phạm Văn Cường         | Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                | 01/10/2012           | 01/10/2013          | 02053/12S14        |
| 1170         | S14-02572    | QN-4225        | Đò 4225                | Phạm Văn Cường         | Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                | 20/07/2011           | 20/07/2012          | 01371/11S14        |
| 1171         | S14-02575    | QN-5911        | Đò 5911                | Nguyễn Mai Loan        | Khu 6, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái                | 26/12/2008           | 26/12/2009          | 03173/08S14        |
| 1172         | S14-02577    | QN-4236        | Đò 4236                | Ngô Thị Hằng           | Tổ 3,Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái  | 20/02/2012           | 20/02/2013          | 00197/12S14        |
| 1173         | S14-02578    | QN-5306        | Đò 5306                | CTy cổ phần Thành Đạt  | 72B,Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái       | 25/04/2015           | 25/04/2016          | 00651/15S14        |
| 1174         | S14-02579    | QN-4230        | Đò 4230                | Hoàng Bảo Yến          | Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái       | 31/05/2013           | 31/05/2013          | 00835/12S14        |
| 1175         | S14-02581    | QN-5951        | Đò 5951                | Hoàng Văn Tuấn         | P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái                       | 19/11/2008           | 19/11/2009          | 02851/08S14        |
| 1176         | S14-02584    | QN-5924        | Đò 5924                | Vũ Trung Văn           | Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                | 08/06/2012           | 08/06/2013          | 00982/12S14        |
| 1177         | S14-02586    | QN-5302        | Đò 5302                | Mạch Thị Nguyệt Mai    | Thôn 9, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái             | 28/10/2011           | 28/10/2012          | 02049/11S14        |
| 1178         | S14-02589    | QN-5305        | Đò 5305                | Đỗ Văn Thanh           | Thôn 7, Xã Hải Yên, Thành phố Móng Cái              | 25/12/2007           | 25/12/2008          | 02156/07S14        |
| 1179         | S14-02590    | QN-5936        | Đò 5936                | Đỗ Minh Trang          | 18 phố Hoàng Văn Thủ, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái | 09/10/2008           | 09/10/2009          | 02357/08S14        |
| 1180         | S14-02591    | QN-0975        | Đò 0975                | Nguyễn Văn Bình        | Tổ 9, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 05/08/2011           | 05/08/2012          | 01494/11S14        |
| 1181         | S14-02592    | QN-5926        | Đò 5926                | Trần Văn Khiêm         | Tổ 2, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 25/07/2011           | 25/07/2012          | 01430/11S14        |
| 1182         | S14-02593    | QN-5061        | Đò 5061                | Vũ Văn Tú              | Khu 5, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái                | 31/12/2007           | 31/12/2008          | 02160/07S14        |
| 1183         | S14-02594    | QN-5309        | Đò 5309                | Hoàng Văn Hoàn         | Tổ 1, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái                 | 31/12/2007           | 31/12/2008          | 02161/07S14        |
| 1184         | S14-02595    | QN-5063        | Đò 5063                | Nguyễn Hữu Phú         | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                      | 12/11/2008           | 12/11/2009          | 02771/08S14        |
| 1185         | S14-02598    | QN-5923        | Đò 5923                | Nguyễn Văn Minh        | Khu 3, P.Hải hòa, Thành phố Móng Cái                | 31/12/2007           | 31/12/2008          | 02165/07S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>          | <i>Địa chỉ</i>                                     | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|---------------------------------|----------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 1186         | S14-02599    | QN-5060        | Đồ 5060                | Cao Thị Thiện                   | Khu Thượng Trung, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 31/05/2012           | 31/05/2013          | 00847/12S14        |
| 1187         | S14-02600    | QN-5301        | Đồ 5301                | Nguyễn Văn Trọng                | Khu 8, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái               | 16/12/2010           | 16/12/2011          | 01995/10S14        |
| 1188         | S14-02602    | QN-0963        | Đồ 0963                | Ngô Văn Cường                   | 04 phố Dân Chủ, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái      | 17/07/2012           | 17/07/2013          | 01562/12S14        |
| 1189         | S14-02604    | QN-5906        | Đồ 5906                | Nguyễn Hữu Hiến                 | Xã Phong Hải,, Thị xã Quảng Yên                    | 31/10/2011           | 31/10/2012          | 02068/11S14        |
| 1190         | S14-02606    | QN-5303        | Đồ 5303                | Trần Văn Công                   | Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái               | 20/07/2013           | 20/07/2014          | 01232/13S14        |
| 1191         | S14-02608    | QN-5120        | Đồ 5120                | Lê Thị Diễm                     | Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái               | 19/09/2011           | 19/09/2012          | 01813/11S14        |
| 1192         | S14-02609    | QN-5916        | Đồ 5916                | Vũ văn Thân                     | Thôn 1, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái            | 29/07/2011           | 29/07/2012          | 01461/11S14        |
| 1193         | S14-02610    | QN-5122        | Đồ 5122                | Nguyễn Thị Liên                 | Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái               | 12/01/2013           | 19/09/2013          | 00081/13S14        |
| 1194         | S14-02611    | QN-0962        | Đồ 0962                | Nguyễn Thị Thanh Hoa            | Tổ 3, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái         | 14/09/2011           | 14/09/2012          | 01777/11S14        |
| 1195         | S14-02613    | QN-5112        | Đồ 5112                | Hà Thúy Dung                    | Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái               | 06/01/2008           | 06/01/2009          | 00020/08S14        |
| 1196         | S14-02615    | QN-5917        | Đồ 5917                | Hà Thúy Dung                    | Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái               | 28/05/2010           | 28/05/2011          | 00801/10S14        |
| 1197         | S14-02616    | QN-5912        | Đồ 5912                | Hà Thúy Dung                    | Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái               | 21/11/2011           | 21/11/2012          | 02239/11S14        |
| 1198         | S14-02617    | QN-5111        | Đồ 5111                | Hà Thúy Dung                    | Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái               | 15/06/2013           | 15/06/2014          | 00997/13S14        |
| 1199         | S14-02618    | QN-0970        | Đồ 0970                | Lê Duy Sang                     | Khu 9, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái               | 06/01/2008           | 06/01/2009          | 00025/08S14        |
| 1200         | S14-02620    | QN-0972        | Đồ 0972                | Từ Văn Hùng                     | Tổ 7, Khu 1, P.Trần phú, Thành phố Móng Cái        | 21/06/2012           | 21/06/2013          | 01205/12S14        |
| 1201         | S14-02621    | QN-5127        | Đồ 5127                | Vũ Mạnh Hùng                    | Thọ Xuân, P.Hòa lạc, Thành phố Móng Cái            | 18/05/2013           | 18/05/2014          | 00740/13S14        |
| 1202         | S14-02622    | QN-5913        | Đồ 5913                | CTy CP dịch vụ & XNK Thành Chấn | Tổ 1, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái         | 01/02/2010           | 01/02/2011          | 00233/10S14        |
| 1203         | S14-02623    | QN-5948        | Đồ 5948                | CTy CP dịch vụ & XNK Thành Chấn | Tổ 1, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái         | 02/06/2012           | 29/05/2013          | 00768/12S14        |
| 1204         | S14-02624    | QN-5949        | Đồ 5949                | CTy CP dịch vụ & XNK Thành Chấn | Tổ 1, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái         | 11/08/2011           | 11/08/2012          | 01563/11S14        |
| 1205         | S14-02625    | QN-5935        | Đồ 5935                | CTy CP Dịch vụ & XNK Thành Chấn | Tổ 1, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái         | 09/04/2012           | 09/04/2013          | 00446/12S14        |
| 1206         | S14-02626    | QN-5954        | Đồ 5954                | CTy CP Dịch vụ & XNK Thành Chấn | Tổ 1, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái         | 01/02/2010           | 01/02/2011          | 00231/10S14        |
| 1207         | S14-02628    | QN-6188        | Đồ 6188                | Nguyễn Hữu Long                 | Tổ 22, Thọ Xuân, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái     | 29/07/2011           | 29/07/2012          | 01463/11S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                                         | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|--------------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 1208         | S14-02630    | QN-5126        | Đồ 5126                | Nguyễn Công Huấn       | Tổ 2, Khu Hồng Phong, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 28/06/2012           | 28/06/2013          | 01365/12S14        |
| 1209         | S14-02632    | QN-5937        | Đồ 5937                | Lê Quý Anh             | Tổ 8, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái             | 10/08/2015           | 10/08/2016          | 01213/15S14        |
| 1210         | S14-02633    | QN-5939        | Đồ 5939                | Nguyễn Đình Tuấn       | 14 phố Văn Đồng, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái        | 18/05/2013           | 30/05/2014          | 00734/13S14        |
| 1211         | S14-02635    | QN-5950        | Đồ 5950                | Đình Minh Tuất         | Tổ 5, Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái            | 26/10/2013           | 26/10/2014          | 01906/13S14        |
| 1212         | S14-02636    | QN-5955        | Đồ 5955                | Đỗ Hữu Tuấn            | Tổ 5, Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái            | 29/07/2011           | 29/07/2012          | 01465/11S14        |
| 1213         | S14-02637    | QN-5942        | Đồ 5942                | Hoàng Văn Tuấn         | Thôn 7, Hải yên, Thành phố Móng Cái                    | 19/09/2015           | 19/09/2016          | 01387/15S14        |
| 1214         | S14-02639    | QN-5927        | Đồ 5927                | Nguyễn Đình Lưu        | Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                   | 09/10/2015           | 09/10/2016          | 01513/15S14        |
| 1215         | S14-02640    | QN-5925        | Đồ 5925                | Lê Thị Quyến           | Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                   | 16/11/2011           | 16/11/2012          | 02201/11S14        |
| 1216         | S14-02641    | QN-5150        | Đồ 5150                | Ngô Thị Màu            | Khu 9, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                   | 14/12/2010           | 14/12/2011          | 01940/10S14        |
| 1217         | S14-02642    | QN-5161        | Đồ 5161                | Trần Ngọc Thụy         | Khu Thượng Trung, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái     | 05/05/2013           | 05/05/2014          | 00626/13S14        |
| 1218         | S14-02644    | QN-5920        | Đồ 5920                | Trần Ngọc Thụy         | Khu Thượng Trung, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái     | 30/05/2012           | 30/05/2013          | 00783/12S14        |
| 1219         | S14-02645    | QN-5921        | Đồ 5921                | Trần Ngọc Thụy         | Khu Thượng Trung, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái     | 11/05/2010           | 11/05/2011          | 00610/10S14        |
| 1220         | S14-02646    | QN-5326        | Đồ 5326                | Phạm Văn Đẩu           | Thôn Bắc, Xã Vạn Ninh, Thành phố Móng Cái              | 07/01/2008           | 07/01/2009          | 00059/08S14        |
| 1221         | S14-02647    | QN-5938        | Đồ 5938                | Phạm Văn Đẩu           | Thôn Bắc, Xã Vạn Ninh, Thành phố Móng Cái              | 12/09/2011           | 12/09/2012          | 01745/11S14        |
| 1222         | S14-02650    | QN-4062        | Bình Phương            | Vũ Đình Bình           | Tổ 34, Khu 4, P.Hồng Gai, Thành phố Hạ Long            | 30/06/2011           | 30/09/2011          | 01215/11S14        |
| 1223         | S14-02651    | QN-5310        | Đồ 5310                | Nguyễn Thanh Trà       | Tổ 8, Khu 1, P.hòa lạc, Thành phố Móng Cái             | 29/11/2011           | 29/11/2012          | 02333/11S14        |
| 1224         | S14-02653    | QN-5312        | Đồ 5312                | Nguyễn Đức Lưu         | Tổ 8, Khu 1, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái             | 20/02/2012           | 20/02/2013          | 00193/12S14        |
| 1225         | S14-02654    | QN-5313        | Đồ 5313                | Nguyễn Đức Lưu         | Tổ 8, Khu 1, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái             | 03/11/2011           | 03/11/2012          | 02106/11S14        |
| 1226         | S14-02655    | QN-5320        | Đồ 5320                | Thoòng Coóng Nam       | Đội 9, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái                 | 06/06/2012           | 06/06/2013          | 00907/12S14        |
| 1227         | S14-02657    | QN-5720        | Đồ 5720                | CTy TNHH Vinh Ngân     | Thôn 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái               | 01/09/2011           | 01/09/2012          | 01656/11S14        |
| 1228         | S14-02658    | QN-5721        | Đồ 5721                | CTy TNHH Vinh Ngân     | Thôn 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái               | 15/06/2012           | 15/06/2013          | 01065/12S14        |
| 1229         | S14-02659    | QN-5722        | Đồ 5722                | CTy TNHH Vinh Ngân     | Thôn 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái               | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01229/12S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>              | <i>Địa chỉ</i>                                         | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|-------------------------------------|--------------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 1230         | S14-02660    | QN-5723        | Đò 5723                | CTy TNHH Vinh Ngàn                  | Thôn 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái               | 11/01/2008           | 11/01/2009          | 00090/08S14        |
| 1231         | S14-02661    | QN-5724        | Đò 5724                | CTy TNHH Vinh Ngàn                  | Thôn 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái               | 03/09/2013           | 03/09/2014          | 01517/13S14        |
| 1232         | S14-02662    | QN-5324        | Đò 5324                | Ngô Khắc ánh                        | Tổ 4, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái            | 03/08/2013           | 03/08/2014          | 01394/13S14        |
| 1233         | S14-02664    | QN-5725        | Đò 5725                | CTy TNHH Vinh Ngàn                  | Thôn 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái               | 20/07/2011           | 20/07/2012          | 01355/11S14        |
| 1234         | S14-02665    | QN-5726        | Đò 5726                | CTy TNHH Vinh Ngàn                  | Thôn 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái               | 16/11/2014           | 16/11/2015          | 01558/14S14        |
| 1235         | S14-02666    | QN-5727        | Đò 5727                | CTy TNHH Vinh Ngàn                  | Thôn 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái               | 14/01/2008           | 14/01/2009          | 00101/08S14        |
| 1236         | S14-02667    | QN-5728        | Đò 5728                | CTy TNHH Vinh Ngàn                  | Thôn 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái               | 13/08/2014           | 13/08/2015          | 01040/14S14        |
| 1237         | S14-02668    | QN-5729        | Đò 5729                | CTy TNHH Vinh Ngàn                  | Thôn 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái               | 15/06/2012           | 15/06/2013          | 01067/12S14        |
| 1238         | S14-02669    | QN-5334        | Đò 5334                | Ngô Khắc Vinh                       | 31, Hữu Nghị, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái            | 10/08/2011           | 10/08/2012          | 01551/11S14        |
| 1239         | S14-02672    | QN-5945        | Đò 5945                | Phạm Văn Thành                      | Tổ 3, Khu 4, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái            | 17/12/2009           | 17/12/2010          | 01875/09S14        |
| 1240         | S14-02673    | QN-5327        | Đò 5327                | Vũ Văn Đích                         | Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                   | 13/01/2012           | 13/01/2013          | 00067/12S14        |
| 1241         | S14-02677    | QN-5341        | Đò 5341                | Ngô Khắc ánh                        | Tổ 4, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái            | 28/06/2012           | 28/06/2013          | 01343/12S14        |
| 1242         | S14-02678    | QN-5342        | Đò 5342                | Ngô Khắc ánh                        | Tổ 4, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái            | 23/01/2008           | 23/01/2009          | 00141/08S14        |
| 1243         | S14-02679    | QN-5343        | Đò 5343                | Ngô Khắc ánh                        | Tổ 4, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái            | 23/01/2008           | 23/01/2009          | 00142/08S14        |
| 1244         | S14-02681    | QN-5944        | Đò 5944                | Vũ Quang Khải                       | Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                   | 22/01/2008           | 22/01/2009          | 00144/08S14        |
| 1245         | S14-02682    | QN-5321        | Đò 5321                | Vũ Hồng Gái                         | Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                   | 25/04/2015           | 25/04/2016          | 00638/15S14        |
| 1246         | S14-02683    | QN-5375        | 5375                   | Vũ Văn Phong                        | thôn5 -xã Hoàng Tân, Thị xã Quảng Yên                  | 17/03/2010           | 17/09/2010          | 00403/10S14        |
| 1247         | S14-02689    | QN-5034        | 5034                   | Vũ văn Kiến                         | Thôn 3 xã Hà An, Thị xã Quảng Yên                      | 11/01/2016           | 07/01/2017          | 00067/16S14        |
| 1248         | S14-02692    | QN-5372        | Đò 5372                | Nguyễn Văn Tăng                     | 108, đường Triều Dương, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái | 06/09/2011           | 06/09/2012          | 01680/11S14        |
| 1249         | S14-02701    | QN-5257        | Hải Ninh 38            | Công ty Cổ phần Thương mại Hải Ninh | Tổ 3 khu 8- Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long         | 24/04/2015           | 07/10/2015          | 00533/15S14        |
| 1250         | S14-02702    | QN-4627        | 3CT-32                 | Cty CP quản lý đường sông số 3      | P.Hồng Hà, Thành phố Hạ Long                           | 25/08/2009           | 25/02/2010          | 01109/09S14        |
| 1251         | S14-02704    | QN-4369        | PHƯƠNG ĐÔNG 18         | CTY TNHH THU HƯỚNG                  | 88 Kênh Liêm-P.Cao Thắng, Thành phố Hạ Long            | 12/03/2008           | 12/09/2008          | 00361/08S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                                           | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 1252         | S14-02708    | QN-5672        | Đồ 5672                | Mạch Thị Nguyệt Mai    | Thôn 9, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái                  | 30/06/2015           | 30/06/2016          | 01032/15S14        |
| 1253         | S14-02709    | QN-5673        | Đồ 5673                | Mạch Thị Nguyệt Mai    | Thôn 9, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái                  | 02/08/2012           | 02/08/2013          | 01641/12S14        |
| 1254         | S14-02710    | QN-5680        | Đồ 5680                | Trần Đức Anh           | Tổ 7, Khu Thượng Trung, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 21/06/2012           | 21/06/2013          | 01206/12S14        |
| 1255         | S14-02711    | QN-5681        | Đồ 5681                | Nguyễn Bá Tĩnh         | Thôn 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái                 | 03/08/2013           | 03/08/2014          | 01364/13S14        |
| 1256         | S14-02712    | QN-5682        | Đồ 5682                | Hoàng Xuân Hải         | Tổ 10, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái              | 18/12/2009           | 18/12/2010          | 01885/09S14        |
| 1257         | S14-02714    | QN-5684        | Đồ 5684                | Nguyễn Văn Tùy         | Tổ 1, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái      | 28/06/2012           | 28/06/2013          | 01341/12S14        |
| 1258         | S14-02716    | QN-5690        | Đồ 5690                | Vũ Đăng Khoa           | Tổ 2, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái               | 07/06/2012           | 07/06/2013          | 00922/12S14        |
| 1259         | S14-02717    | QN-5691        | Đồ 5691                | Vũ Lệnh Dinh           | Tổ 8, Ku 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                | 28/06/2012           | 28/06/2013          | 01379/12S14        |
| 1260         | S14-02718    | QN-5692        | Đồ 5692                | Thoòng Coóng Nam       | Đội 9, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái                   | 05/07/2012           | 05/07/2013          | 01440/12S14        |
| 1261         | S14-02719    | QN-5693        | Đồ 5693                | Lê Văn Tuấn            | 25, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                       | 03/08/2013           | 03/08/2014          | 01350/13S14        |
| 1262         | S14-02721    | QN-5695        | Đồ 5695                | Hoàng Văn minh         | Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                     | 18/07/2011           | 18/07/2012          | 01325/11S14        |
| 1263         | S14-02722    | QN-5700        | Đồ 5700                | Nguyễn Văn Giang       | Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái      | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01217/12S14        |
| 1264         | S14-02723    | QN-5701        | Đồ 5701                | Nguyễn Văn Hạnh        | Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái      | 09/04/2012           | 09/04/2013          | 00445/12S14        |
| 1265         | S14-02725    | QN-5703        | Đồ 5703                | Nguyễn Ninh Hiền       | Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái      | 17/11/2011           | 17/11/2012          | 02222/11S14        |
| 1266         | S14-02730    | QN-5705        | Đồ 5705                | CTy Cổ phần Thành Đạt  | 72 B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái    | 17/07/2012           | 17/07/2013          | 01563/12S14        |
| 1267         | S14-02731    | QN-5710        | Đồ 5710                | CTy Cổ phần Thành Đạt  | 72 B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái    | 16/05/2015           | 16/05/2016          | 00747/15S14        |
| 1268         | S14-02733    | QN-5712        | Đồ 5712                | CTy cổ phần Thành Đạt  | 72 B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái    | 23/03/2013           | 23/03/2014          | 00384/13S14        |
| 1269         | S14-02734    | QN-5713        | Đồ 5713                | CTy cổ phần Thành Đạt  | 72 B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái    | 17/11/2012           | 17/11/2013          | 02831/12S14        |
| 1270         | S14-02735    | QN-5714        | Đồ 5714                | CTy Cổ phần Thành Đạt  | 72 B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái    | 15/06/2012           | 15/06/2013          | 01083/12S14        |
| 1271         | S14-02737    | QN-5716        | Đồ 5716                | CTy Cổ phần Thành Đạt  | 72 B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái    | 28/06/2012           | 28/06/2013          | 01370/12S14        |
| 1272         | S14-02739    | QN-5730        | Đồ 5730                | Bùi Văn Bổng           | Tổ 1 Khu 2- P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                | 25/04/2015           | 15/01/2016          | 00577/15S14        |
| 1273         | S14-02741    | QN-5731        | Đồ 5731                | Nguyễn Thị Thúy        | Khu 5, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái                     | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01221/12S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>    | <i>Địa chỉ</i>                                       | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|---------------------------|------------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 1274         | S14-02742    | QN-5732        | Đồ 5732                | Nguyễn Thị Liên           | Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái                 | 04/04/2012           | 04/04/2013          | 00407/12S14        |
| 1275         | S14-02744    | QN-5736        | Đồ 5736                | Thoòng Coóng Phúc         | Đội 9, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái               | 31/05/2012           | 31/05/2013          | 00845/12S14        |
| 1276         | S14-02745    | QN-5737        | Đồ 5737                | Trần Văn Tiến             | Khu 2, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái                 | 28/06/2012           | 28/06/2013          | 01397/12S14        |
| 1277         | S14-02752    | QN-5740        | Đồ 5740                | Tự Bá Quý                 | Thôn 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái             | 26/01/2013           | 26/01/2014          | 00128/13S14        |
| 1278         | S14-02753    | QN-5733        | Đồ 5733                | Nguyễn Thị Hải            | Tổ 6, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái          | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01251/12S14        |
| 1279         | S14-02754    | QN-5410        | Đồ 5410                | CTy Cổ Phần Thành Đạt     | 72B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái | 11/03/2008           | 11/03/2009          | 00332/08S14        |
| 1280         | S14-02755    | QN-5411        | Đồ 5411                | CTy CP Thành Đạt          | 72B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01264/12S14        |
| 1281         | S14-02756    | QN-5412        | Đồ 5412                | Công Ty Cổ Phần Thành Đạt | 72B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái | 05/11/2012           | 05/11/2013          | 02258/12S14        |
| 1282         | S14-02758    | QN-5414        | Đồ 5414                | CTy CP Thành Đạt          | 72B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái | 15/06/2012           | 15/06/2013          | 01073/12S14        |
| 1283         | S14-02761    | QN-5417        | Đồ 5417                | CTy CP Thành Đạt          | 72B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái | 07/06/2012           | 07/06/2013          | 00925/12S14        |
| 1284         | S14-02763    | QN-5433        | Đồ 5433                | CTy CP Thành Đạt          | 72B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái | 17/07/2012           | 17/07/2013          | 01564/12S14        |
| 1285         | S14-02765    | QN-5454        | Đồ 5454                | Phạm Thị Hiếu             | 48, phố Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái       | 10/08/2012           | 10/08/2013          | 01706/12S14        |
| 1286         | S14-02767    | QN-5463        | Đồ 5463                | Nguyễn Thị Hải            | Tổ 6, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái          | 05/07/2012           | 05/07/2013          | 01443/12S14        |
| 1287         | S14-02768    | QN-5452        | Đồ 5452                | Bùi Đăng Hình             | Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                 | 01/02/2010           | 01/02/2011          | 00248/10S14        |
| 1288         | S14-02769    | QN-5741        | Đồ 5741                | Nguyễn Văn Quỳnh          | Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái                 | 15/09/2012           | 15/09/2013          | 01901/12S14        |
| 1289         | S14-02770    | QN-5743        | Đồ 5743                | Lê Việt Cường             | 28, phố Lý Tự Trọng, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái   | 15/09/2012           | 15/09/2013          | 01898/12S14        |
| 1290         | S14-02774    | QN-5431        | Đồ 5431                | Hoàng Kim Hoàn            | 19, phố Vĩnh An, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái      | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01232/12S14        |
| 1291         | S14-02776    | QN-5451        | Đồ 5451                | Nguyễn Thanh Tùng         | Tổ 10, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 09/06/2011           | 09/06/2012          | 01099/11S14        |
| 1292         | S14-02777    | QN-5461        | Đồ 5461                | Phạm Hữu Đức              | Thôn 9, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái              | 25/07/2012           | 25/07/2013          | 01596/12S14        |
| 1293         | S14-02779    | QN-5333        | Đồ 5333                | Mai Thị Ngoan             | 17, phố Lò Bát, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái       | 07/10/2008           | 07/10/2009          | 02323/08S14        |
| 1294         | S14-02780    | QN-5153        | Đồ 5153                | Nguyễn Thị Hải            | Tổ 6, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái          | 12/05/2008           | 12/05/2009          | 00727/08S14        |
| 1295         | S14-02781    | QN-5330        | Đồ 5330                | Nguyễn Thị Hải            | Tổ 6, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái          | 05/07/2012           | 05/07/2013          | 01453/12S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                                      | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|-----------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 1296         | S14-02783    | QN-5450        | Đò 5450                | Dương Thị Tuyết        | Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái                | 09/04/2012           | 09/04/2013          | 00447/12S14        |
| 1297         | S14-02784    | QN-5351        | Đò 5351                | Dương Thị Tuyết        | Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái                | 03/08/2013           | 03/08/2014          | 01397/13S14        |
| 1298         | S14-02786    | QN-5440        | Đò 5440                | Phạm Đức Huyền         | Tổ 1, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái         | 08/08/2011           | 08/08/2012          | 01512/11S14        |
| 1299         | S14-02787    | QN-5441        | Đò 5441                | Phạm Đức Huyền         | Tổ 1, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái         | 22/12/2011           | 22/12/2012          | 02475/11S14        |
| 1300         | S14-02788    | QN-5442        | Đò 5442                | Phạm Đức Huyền         | Tổ 1, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái         | 10/02/2011           | 10/02/2012          | 00468/11S14        |
| 1301         | S14-02790    | QN-5444        | Đò 5444                | Phạm Đức Huyền         | Tổ 1, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái         | 11/05/2010           | 11/05/2011          | 00623/10S14        |
| 1302         | S14-02793    | QN-5941        | Đò 5941                | Đỗ Quốc Bổng           | Tổ 1, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 02/12/2012           | 02/12/2013          | 02407/12S14        |
| 1303         | S14-02795    | QN-5434        | Đò 5434                | Nguyễn Thị Nga         | Tổ 2, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái         | 30/01/2013           | 30/01/2014          | 00167/13S14        |
| 1304         | S14-02796    | QN-5406        | Đò 5406                | Nguyễn Thị Nga         | Tổ 2, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái         | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01273/12S14        |
| 1305         | S14-02800    | QN-5403        | Đò 5403                | Nguyễn Công Sơn        | 132 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 20/09/2011           | 20/09/2012          | 01828/11S14        |
| 1306         | S14-02801    | QN-5404        | Đò 5404                | Nguyễn Công Sơn        | 132 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 18/03/2008           | 18/03/2009          | 00392/08S14        |
| 1307         | S14-02802    | QN-5405        | Đò 5405                | Nguyễn Công Sơn        | 132 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 28/06/2012           | 28/06/2013          | 01371/12S14        |
| 1308         | S14-02803    | QN-5390        | Đò 5390                | Nguyễn Đức Toàn        | Phố Lê Hữu Trác, p.Ka Long, Thành phố Móng Cái      | 03/02/2013           | 03/02/2014          | 00174/13S14        |
| 1309         | S14-02806    | QN-5053        | Đò 5053                | Ngô Thị Thiện          | Tổ 2, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01245/12S14        |
| 1310         | S14-02808    | QN-5353        | Đò 5353                | Ngô Thị Thiện          | Tổ 2, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 18/03/2008           | 18/03/2009          | 00399/08S14        |
| 1311         | S14-02809    | QN-5349        | Đò 5349                | Ngô Thị Thiện          | Tổ 2, Khu hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01252/12S14        |
| 1312         | S14-02810    | QN-5749        | Đò 5749                | Ngô Thị Thiện          | Tổ 2, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 21/11/2011           | 21/11/2012          | 02243/11S14        |
| 1313         | S14-02811    | QN-5940        | Đò 5940                | Thoòng Coóng Nam       | Đội 9, Xã hải Xuân, Thành phố Móng Cái              | 09/12/2014           | 09/12/2015          | 01657/14S14        |
| 1314         | S14-02812    | QN-5070        | Đò 5070                | Bùi Văn Thông          | Số 11, Chu Văn An, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái    | 15/03/2013           | 15/03/2014          | 00319/13S14        |
| 1315         | S14-02813    | QN-5344        | Đò 5344                | Bùi Văn Thông          | Số 11, Chu Văn An, P.Hòa lạc, Thành phố Móng Cái    | 25/04/2015           | 28/09/2015          | 00603/15S14        |
| 1316         | S14-02814    | QN-5374        | Đò 5374                | Phạm Ngọc Anh          | Số 34, P.Hòa lạc, Thành phố Móng Cái                | 23/03/2013           | 23/03/2014          | 00375/13S14        |
| 1317         | S14-02816    | QN-5453        | Đò 5453                | Phạm Ngọc Anh          | Số 34, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái                | 14/03/2014           | 14/03/2015          | 00253/14S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                                      | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|-----------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 1318         | S14-02817    | QN-5392        | Đồ 5392                | Nguyễn Quang Toàn      | Tổ 2, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái         | 18/03/2008           | 18/03/2009          | 00408/08S14        |
| 1319         | S14-02819    | QN-5746        | Đồ 5746                | Phạm Thị Lan           | Tổ 9, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 25/04/2015           | 25/04/2016          | 00653/15S14        |
| 1320         | S14-02820    | QN-5400        | Đồ 5400                | Đỗ Trần Chung          | Tổ 9, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 18/05/2012           | 18/05/2013          | 00662/12S14        |
| 1321         | S14-02823    | QN-4240        | Đồ 4240                | Hoàng Văn Dưỡng        | 44 Ngõ Gia Tự, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái       | 18/05/2013           | 18/05/2014          | 00748/13S14        |
| 1322         | S14-02824    | QN-4241        | Đồ 4241                | Hoàng Văn Dưỡng        | 44 Ngõ Gia Tự, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái       | 24/06/2011           | 24/06/2012          | 01182/11S14        |
| 1323         | S14-02825    | QN-4242        | Đồ 4242                | Hoàng Văn Dưỡng        | 44 Ngõ Gia Tự, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái       | 12/01/2013           | 12/01/2014          | 00080/13S14        |
| 1324         | S14-02826    | QN-4243        | Đồ 4243                | Hoàng Văn Dưỡng        | 44 Ngõ Gia Tự, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái       | 29/03/2012           | 29/03/2013          | 00385/12S14        |
| 1325         | S14-02827    | QN-4244        | Đồ 4244                | Vũ Quang Khải          | Khu 4, P.hải Hòa, Thành phố Móng Cái                | 24/03/2008           | 24/03/2009          | 00441/08S14        |
| 1326         | S14-02828    | QN-4245        | Đồ 4245                | Vũ Quang Khải          | Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                | 19/09/2015           | 19/09/2016          | 01392/15S14        |
| 1327         | S14-02829    | QN-4250        | Đồ 4250                | Vũ Quang Khải          | Khu 4, P.Hải hòa, Thành phố Móng Cái                | 24/03/2008           | 24/03/2009          | 00443/08S14        |
| 1328         | S14-02830    | QN-4251        | Đồ 4251                | Vũ Quang Khải          | Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                | 28/05/2012           | 28/05/2013          | 00755/12S14        |
| 1329         | S14-02831    | QN-4252        | Đồ 4252                | Phan Ngọc Anh          | 34 P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái                    | 05/07/2012           | 05/07/2013          | 01456/12S14        |
| 1330         | S14-02833    | QN-4254        | Đồ 4254                | Phan Ngọc Anh          | 34 P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái                    | 11/11/2015           | 11/11/2016          | 01733/15S14        |
| 1331         | S14-02834    | QN-4260        | Đồ 4260                | Phan Ngọc Anh          | 34, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái                   | 21/06/2015           | 21/06/2016          | 01007/15S14        |
| 1332         | S14-02835    | QN-4261        | Đồ 4261                | Phan Ngọc Anh          | 34, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái                   | 05/07/2012           | 05/07/2013          | 01450/12S14        |
| 1333         | S14-02836    | QN-4262        | Đồ 4262                | Phan Thanh Hà          | 34 Nguyễn Bình Khiêm, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái | 12/05/2008           | 12/05/2009          | 00729/08S14        |
| 1334         | S14-02837    | QN-4263        | Đồ 4263                | Phan Thanh Hà          | 34 Nguyễn Bình Khiêm, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái | 08/05/2012           | 08/05/2013          | 00600/12S14        |
| 1335         | S14-02838    | QN-4264        | Đồ 4264                | Phan Thanh Hà          | 34 Nguyễn Bình Khiêm, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái | 08/05/2012           | 08/05/2013          | 00602/12S14        |
| 1336         | S14-02839    | QN-4273        | Đồ 4273                | Trần Văn Việt          | Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                | 02/08/2012           | 02/08/2013          | 01650/12S14        |
| 1337         | S14-02840    | QN-4274        | Đồ 4274                | Trần Văn Việt          | Khu 3, P.Hải hòa, Thành phố Móng Cái                | 17/07/2012           | 17/07/2013          | 01566/12S14        |
| 1338         | S14-02842    | QN-4340        | Đồ 4340                | Phạm Thị ánh Tuyết     | 132 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 31/05/2012           | 31/05/2013          | 00856/12S14        |
| 1339         | S14-02843    | QN-4341        | Đồ 4341                | Phạm Thị ánh Tuyết     | 132 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 15/06/2012           | 15/06/2013          | 01095/12S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>             | <i>Địa chỉ</i>                                      | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------------------|-----------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 1340         | S14-02844    | QN-4342        | Đò 4342                | Vũ Thị Hương                       | 132 Tô Hiệu, p.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 26/10/2013           | 26/10/2014          | 01909/13S14        |
| 1341         | S14-02845    | QN-4343        | Đò 4343                | Vũ Thị Hương                       | 132 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 26/08/2015           | 26/08/2016          | 01292/15S14        |
| 1342         | S14-02846    | QN-4344        | Đò 4344                | Vũ Thị Hương                       | 132 Tô Hiệu,P.Ka Long, Thành phố Móng Cái           | 22/07/2008           | 22/07/2009          | 01321/08S14        |
| 1343         | S14-02847    | QN-4270        | Đò 4270                | Phan Thanh Hà                      | 34 Nguyễn Bình Khiêm, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái | 26/10/2013           | 26/10/2014          | 01924/13S14        |
| 1344         | S14-02848    | QN-4271        | Đò 4271                | Phan Thanh Hà                      | 34 Nguyễn Bình Khiêm, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái | 03/08/2013           | 03/08/2014          | 01375/13S14        |
| 1345         | S14-02849    | QN-4272        | Đò 4272                | Nguyễn Đình Tuấn                   | 41, phố vân đồn, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái     | 07/12/2010           | 07/12/2011          | 01857/10S14        |
| 1346         | S14-02851    | QN-6228        | Đò Khách 6228          | Vũ Văn Vịnh                        | Xã Diên Công, Thành phố Uông Bí                     | 22/10/2015           | 22/04/2016          | 01610/15S14        |
| 1347         | S14-02852    | QN-            | Phao cầu tàu số 1      | CTy TNHH Hương Hải                 | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                       | 07/02/2014           | 07/02/2015          | 00147/14S14        |
| 1348         | S14-02853    | QN-            | Phao cầu tàu số 2      | Cty TNHH Hương Hải                 | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                       | 07/02/2014           | 07/02/2015          | 00146/14S14        |
| 1349         | S14-02854    | QN-            | Phao cầu tàu số 3      | CTy TNHH Hương Hải                 | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                       | 28/12/2012           | 28/12/2013          | 02560/12S14        |
| 1350         | S14-02855    | QN-4390        | 4390                   | Ngô Xuân Hoàn                      | Thôn 5, Xã Hoàng Tân, Thị xã Quảng Yên              | 22/12/2008           | 22/06/2009          | 03158/08S14        |
| 1351         | S14-02865    | QN-4122        | Hương Giang            | Dương Văn cảnh                     | P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả                       | 29/04/2008           | 29/10/2008          | 00686/08S14        |
| 1352         | S14-02866    | QN-4121        | 4121                   | Nguyễn Văn Việt                    | Xã Đông xá, Huyện Vân Đồn                           | 29/04/2008           | 29/10/2008          | 00684/08S14        |
| 1353         | S14-02867    | QN-4120        | 4120                   | Nguyễn Văn Khánh                   | Xã Đông Xá, Huyện Vân Đồn                           | 02/05/2008           | 02/11/2008          | 00687/08S14        |
| 1354         | S14-02872    | QN-4311        | 4311                   | Cty CP Vận tải & Du lịch Rồng Biển | Khu 8-TTTrần Cái Rồng, Huyện Vân Đồn                | 09/06/2010           | 09/06/2011          | 00947/10S14        |
| 1355         | S14-02875    | QN-4480        | 4480                   | Vũ Văn Hùng                        | Xóm 7-Xã Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên                  | 14/05/2008           | 14/11/2008          | 00791/08S14        |
| 1356         | S14-02876    | QN- 4180       | Tàu hàng khô           | Nguyễn Văn Khuy                    | Xóm 6,Xã Phong cốc, Thị xã Quảng Yên                | 17/05/2008           | 17/11/2008          | 00839/08S14        |
| 1357         | S14-02878    | QN-4100        | 4100                   | Lê Bá Thắng                        | Xã Cẩm La, Thị xã Quảng Yên                         | 17/05/2008           | 17/11/2008          | 00842/08S14        |
| 1358         | S14-02879    | QN-4393        | 4393                   | Đỗ Văn Thanh                       | xóm 7, Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên                    | 17/05/2008           | 17/11/2008          | 00845/08S14        |
| 1359         | S14-02880    | QN-4392        | 4392                   | Lê Sỹ Lai                          | xóm 7- Nam hòa, Thị xã Quảng Yên                    | 17/05/2008           | 17/11/2008          | 00846/08S14        |
| 1360         | S14-02881    | QN-2833        | 2833                   | Vũ Đắc Tuệ                         | xóm 7, xã Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên                 | 05/01/2009           | 05/07/2009          | 00010/09S14        |
| 1361         | S14-02882    | QN-2847        | 2847                   | Nguyễn Xuân Toàn                   | xóm 7, xã Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên                 | 19/05/2008           | 19/11/2008          | 00862/08S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>          | <i>Địa chỉ</i>                                      | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 1362         | S14-02883    | QN-2834        | 2834                   | Nguyễn Văn Dũng                 | Xóm 7-Xã Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên                  | 19/05/2008           | 19/11/2008          | 00864/08S14        |
| 1363         | S14-02884    | QN-2832        | 2832                   | Đinh Văn Việt                   | xóm 1-Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên                     | 20/05/2008           | 20/11/2008          | 00872/08S14        |
| 1364         | S14-02885    | QN-2662        | 2662                   | Ngô đình Cường                  | đội 7,xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên                | 20/05/2008           | 20/11/2008          | 00873/08S14        |
| 1365         | S14-02886    | QN-4636        | Thịnh An 18            | Đinh Văn Hình                   | Tổ 8 Khu 6- P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long           | 28/05/2015           | 28/11/2015          | 00816/15S14        |
| 1366         | S14-02890    | QN-4500        | 4500                   | Bùi công Hả                     | Tổ 7A xã Hà An, Thị xã Quảng Yên                    | 03/06/2008           | 03/12/2008          | 00965/08S14        |
| 1367         | S14-02894    | QN-5485        | Đồ 5485                | Lưu Hồng Phong                  | Tổ 5, Khu 1, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái          | 28/06/2012           | 28/06/2013          | 01337/12S14        |
| 1368         | S14-02895    | QN-5486        | Đồ 5486                | Lưu Hồng Phong                  | Tổ 5, khu 1, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái          | 30/05/2015           | 30/05/2016          | 00852/15S14        |
| 1369         | S14-02897    | QN-5483        | Đồ 5483                | Vũ Trường Giang                 | Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01257/12S14        |
| 1370         | S14-02898    | QN-5476        | Đồ 5476                | Vũ Trường Giang                 | Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01261/12S14        |
| 1371         | S14-02899    | QN-5477        | Đồ 5477                | Vũ Trường Giang                 | Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01255/12S14        |
| 1372         | S14-02900    | QN-5480        | Đồ 5480                | Vũ Trường Giang                 | Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01258/12S14        |
| 1373         | S14-02901    | QN-5481        | Đồ 5481                | Vũ Trường Giang                 | Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01277/12S14        |
| 1374         | S14-02902    | QN-5487        | Đồ 5487                | Vũ Trường Giang                 | Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                | 19/09/2015           | 22/09/2016          | 01422/15S14        |
| 1375         | S14-02905    | QN-5470        | 5470                   | CTy TNHH đầu tư PTSX Hạ Long    | Cái Dăm, P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long              | 15/01/2010           | 15/07/2010          | 00154/10S14        |
| 1376         | S14-02907    | QN-4887        | SPICE JUNK             | Doanh Nghiệp Tư Nhân Thành Hưng | Tổ 5 Khu 1 P.Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long           | 04/08/2016           | 21/01/2017          | 01080/16S14        |
| 1377         | S14-02908    | QN-5193        | Đồ 5193                | Đặng Văn Thành                  | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                      | 03/02/2013           | 03/02/2014          | 00178/13S14        |
| 1378         | S14-02910    | QN-4409        | Đồ 4409                | Vũ Đình Diễm                    | Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái                | 20/09/2011           | 20/09/2012          | 01832/11S14        |
| 1379         | S14-02911    | QN-4413        | Đồ 4413                | Nguyễn Văn Hiếu                 | Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 05/07/2012           | 05/07/2013          | 01446/12S14        |
| 1380         | S14-02912    | QN-4414        | Đồ 4414                | Nguyễn Văn Hiếu                 | Tổ 7 Khu Hạ Long- P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái  | 28/01/2016           | 28/01/2017          | 00143/16S14        |
| 1381         | S14-02914    | QN-4410        | Đồ 4410                | Ngô Văn Lạc                     | 111 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 11/11/2015           | 16/11/2016          | 01737/15S14        |
| 1382         | S14-02916    | QN-4412        | Đồ 4412                | Ngô Văn Lạc                     | 111 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 17/08/2013           | 17/08/2014          | 01470/13S14        |
| 1383         | S14-02918    | QN-5473        | Đồ 5473                | Vũ Trường Giang                 | K2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                   | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01259/12S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                 | <i>Địa chỉ</i>                                              | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 1384         | S14-02920    | QN-5471        | Đồ 5471                | Lê Hùng Bằng                           | P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái                               | 17/08/2013           | 17/08/2014          | 01467/13S14        |
| 1385         | S14-02921    | QN-4402        | Đồ 4402                | Trương Ngọc Bình                       | Khu 4 - P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                       | 26/08/2015           | 26/08/2016          | 01288/15S14        |
| 1386         | S14-02925    | QN-4894        | White Dolphin          | Công ty TNHH Bái Tử Long - Hưng Nguyên | P. Cao Xanh, Thành phố Hạ Long                              | 18/10/2013           | 18/04/2014          | 01851/13S14        |
| 1387         | S14-02928    | QN-4400        | Đồ 4400                | Trương Ngọc Bình                       | K4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                           | 10/08/2015           | 10/08/2016          | 01225/15S14        |
| 1388         | S14-02929    | QN-4405        | Đồ 4405                | Trương Ngọc Bình                       | K4, P. Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                          | 10/08/2012           | 10/08/2013          | 01699/12S14        |
| 1389         | S14-02930    | QN-4406        | Đồ 4406                | Trương Ngọc Bình                       | K4, P. Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                          | 28/01/2016           | 28/01/2017          | 00141/16S14        |
| 1390         | S14-02931    | QN-4401        | Đồ 4401                | Trương Ngọc Bình                       | K4, P. Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                          | 22/07/2008           | 22/07/2009          | 01336/08S14        |
| 1391         | S14-02933    | QN-4504        | Đồ 4504                | Lưu Hồng Phong                         | Tổ 5, Khu 1, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái                  | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01246/12S14        |
| 1392         | S14-02942    | QN-5198        | Trường Hải 06          | Công ty TNHH Trường Hải                | Tổ 18 Khu 3A- P.Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long                 | 29/10/2010           | 29/04/2011          | 01602/10S14        |
| 1393         | S14-02947    | QN-4420        | Đồ 4420                | CTy TNHH Cửu Long                      | 05 Lô 1, Hùng Vương, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái         | 05/09/2011           | 05/09/2012          | 01662/11S14        |
| 1394         | S14-02948    | QN-4421        | Đồ 4421                | CTy TNHH Cửu Long                      | 05 Lô 1, Hùng Vương, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái         | 20/02/2012           | 20/02/2013          | 00195/12S14        |
| 1395         | S14-02949    | QN-4422        | Đồ 4422                | CTy TNHH Cửu Long                      | 05 Lô 1, Hùng Vương, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái         | 22/09/2014           | 22/09/2015          | 01191/14S14        |
| 1396         | S14-02950    | QN-4424        | Đồ 4424                | Phùng Văn Chu                          | Tổ 4, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                  | 26/10/2013           | 26/10/2014          | 01921/13S14        |
| 1397         | S14-02952    | QN-4650        | Đồ 4650                | Nguyễn Văn Bình                        | Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                        | 03/09/2013           | 03/09/2014          | 01506/13S14        |
| 1398         | S14-02956    | QN-5492        | Đồ 5492                | Nguyễn Quang Toàn                      | 15 Phan Đình Phùng, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái          | 15/06/2012           | 15/06/2013          | 01062/12S14        |
| 1399         | S14-02957    | QN-4449        | Đồ 4449                | Hoàng Ngọc Toàn                        | 96 Hữu Nghị, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái                  | 01/09/2008           | 01/09/2009          | 01728/08S14        |
| 1400         | S14-02958    | QN-4396        | Đồ 4396                | Hoàng Ngọc Toàn                        | 96 Hữu Nghị, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái                  | 01/09/2008           | 01/09/2009          | 01729/08S14        |
| 1401         | S14-02959    | QN-4395        | Đồ 4395                | Hoàng Ngọc Toàn                        | 96 Hữu Nghị, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái                  | 28/06/2012           | 28/06/2013          | 01364/12S14        |
| 1402         | S14-02960    | QN-4437        | Đồ 4437                | Hoàng Ngọc Toàn                        | 96 Hữu Nghị, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái                  | 01/09/2008           | 01/09/2009          | 01731/08S14        |
| 1403         | S14-02962    | QN-4432        | Đồ 4432                | CTy TNHH Cửu Long                      | Số 5, Lô1, đường Hùng Vương, p.Trần Phú, Thành phố Móng Cái | 16/06/2012           | 16/06/2013          | 01121/12S14        |
| 1404         | S14-02963    | QN-4433        | Đồ 4433                | CTy TNHH Cửu Long                      | Số 5, Lô1, Đường Hùng Vương, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái | 03/09/2008           | 03/09/2009          | 01734/08S14        |
| 1405         | S14-02965    | QN-4351        | Đồ 4351                | Vy Văn Hiếu                            | 95 Hữu Nghị, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái                  | 01/09/2008           | 01/09/2009          | 01736/08S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                                 | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 1406         | S14-02966    | QN-4450        | Đò 4450                | Vy Văn Hiếu            | 95 Hữu Nghị, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái     | 01/09/2008           | 01/09/2009          | 01737/08S14        |
| 1407         | S14-02968    | QN-5353        | Đò 5353                | Nguyễn Hồng Sơn        | 93 Hữu nghị, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái     | 01/09/2008           | 01/09/2009          | 01739/08S14        |
| 1408         | S14-02969    | QN-4430        | Đò 4430                | Nguyễn Hồng Sơn        | 93 Hữu Nghị, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái     | 03/09/2008           | 03/09/2009          | 01740/08S14        |
| 1409         | S14-02970    | QN-4312        | Đò 4312                | Nguyễn Hồng Sơn        | 93 Hữu Nghị, P. Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái    | 01/09/2008           | 01/09/2009          | 01741/08S14        |
| 1410         | S14-02971    | QN-4313        | Đò 4313                | Nguyễn Hồng Sơn        | 93 Hữu Nghị, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái     | 01/09/2008           | 01/09/2009          | 01742/08S14        |
| 1411         | S14-02972    | QN-3880        | Đò 3880                | Nguyễn Thanh Sơn       | Thôn La Dương, Xã Hưng Đạo, Huyện Đông Triều   | 05/07/2012           | 05/07/2013          | 01460/12S14        |
| 1412         | S14-02973    | QN-3833        | Đò 3833                | Nguyễn Văn Công        | Thôn La Dương, Xã Hưng Đạo, Huyện Đông Triều   | 05/09/2008           | 05/09/2009          | 01776/08S14        |
| 1413         | S14-02976    | QN-4367        | Đò 4367                | Nguyễn Công Sơn        | 132 Tô Hiệu, Ka Long, Thành phố Móng Cái       | 16/11/2011           | 16/11/2012          | 02210/11S14        |
| 1414         | S14-02977    | QN-4514        | Đò 4514                | Nguyễn Công Sơn        | 132 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái     | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01220/12S14        |
| 1415         | S14-02978    | QN-4447        | Đò 4447                | Nguyễn Công Sơn        | 132 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái     | 22/07/2014           | 22/07/2015          | 00951/14S14        |
| 1416         | S14-02979    | QN-4445        | Đò 4445                | Nguyễn Công Sơn        | 132 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái     | 26/10/2013           | 26/10/2014          | 01923/13S14        |
| 1417         | S14-02980    | QN-4535        | Đò 4535                | Nguyễn Huy Đoàn        | Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái           | 10/09/2008           | 10/09/2009          | 01784/08S14        |
| 1418         | S14-02984    | QN-4530        | Đò 4530                | Lưu Hồng Phong         | P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái                  | 08/01/2010           | 08/01/2011          | 00047/10S14        |
| 1419         | S14-02987    | QN-4471        | Đò 4471                | Nguyễn Hữu Long        | Tổ 22, Tho Xuân, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái | 02/12/2012           | 02/12/2013          | 02406/12S14        |
| 1420         | S14-02988    | QN-4472        | Đò 4472                | Nguyễn Hữu Long        | Tổ 22, Thọ Xuân, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái | 21/07/2011           | 21/07/2012          | 01376/11S14        |
| 1421         | S14-02989    | QN-4473        | Đò 4473                | Nguyễn Hữu Long        | Tổ 22, Thọ Xuân, p.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái | 20/12/2015           | 20/12/2016          | 01945/15S14        |
| 1422         | S14-02990    | QN-4474        | Đò 4474                | Nguyễn Hữu Long        | Tổ 22 Thọ Xuân, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái  | 30/05/2015           | 30/05/2016          | 00848/15S14        |
| 1423         | S14-02999    | QN-4580        | Đò hàng khô -01        | Nguyễn Thị Hồng Hạnh   | Cộng Hòa -Yên Hưng, Thị xã Quảng Yên           | 11/09/2008           | 11/09/2009          | 00497/08V33        |
| 1424         | S14-03000    | QN-4584        | Đò hàng khô 02         | Nguyễn Thị Hồng Hạnh   | Cộng Hòa, Thị xã Quảng Yên                     | 11/09/2008           | 11/09/2009          | 00498/08V33        |
| 1425         | S14-03003    | QN-4584        | Đò chở hàng 05         | Nguyễn Thị Hồng Hạnh   | Cộng Hòa, Thị xã Quảng Yên                     | 31/05/2012           | 31/05/2013          | 00858/12S14        |
| 1426         | S14-03004    | QN-4585        | Đò chở hàng 06         | Nguyễn Thị Hồng Hạnh   | Cộng Hòa, Thị xã Quảng Yên                     | 11/09/2008           | 11/09/2009          | 00502/08V33        |
| 1427         | S14-03005    | QN-4586        | Đò hàng khô 07         | Nguyễn Thị Hồng Hạnh   | Cộng Hòa, Thị xã Quảng Yên                     | 11/09/2008           | 11/09/2009          | 00503/08V33        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                                           | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 1428         | S14-03008    | QN-4475        | Đò 4475                | Nguyễn Hữu Long        | Tổ 22, Thợ Xuân, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái           | 25/07/2011           | 25/07/2012          | 01419/11S14        |
| 1429         | S14-03009    | QN-4476        | Đò 4476                | Nguyễn Hữu Long        | Tổ 22, Thợ Xuân, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái           | 10/01/2016           | 10/01/2017          | 00042/16S14        |
| 1430         | S14-03010    | QN-4477        | Đò 4477                | Nguyễn Hữu Long        | Tổ 22, Thợ Xuân, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái           | 03/09/2013           | 03/09/2014          | 01516/13S14        |
| 1431         | S14-03011    | QN-4479        | Đò 4479                | Nguyễn Hữu Long        | Tổ 22, Thợ Xuân, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái           | 05/03/2010           | 05/03/2011          | 00352/10S14        |
| 1432         | S14-03012    | QN-4481        | Đò 4481                | Nguyễn Hữu Long        | Tổ 22, Thợ Xuân, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái           | 31/05/2012           | 31/05/2013          | 00830/12S14        |
| 1433         | S14-03013    | QN-4620        | Đò 4620                | Phạm Hữu Tuấn          | 130 đường Triều Dương, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái    | 10/08/2015           | 10/08/2016          | 01217/15S14        |
| 1434         | S14-03014    | QN-4621        | Đò 4621                | Phạm Hữu Tuấn          | 130 đường Triều Dương, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái    | 14/12/2013           | 14/12/2014          | 02203/13S14        |
| 1435         | S14-03015    | QN-4639        | Đò 4639                | Phạm Hữu Tuấn          | 130 đường Triều Dương, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái    | 11/11/2015           | 11/11/2016          | 01738/15S14        |
| 1436         | S14-03016    | QN-4667        | Đò 4667                | Phạm Hữu Tuấn          | 130 đường Triều Dương, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái    | 11/09/2008           | 11/09/2009          | 01833/08S14        |
| 1437         | S14-03019    | QN-4637        | Đò 4637                | Nguyễn Thị Huyền       | P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                            | 20/06/2012           | 20/05/2013          | 01155/12S14        |
| 1438         | S14-03020    | QN-4622        | Đò 4622                | Nguyễn Mạnh Hiến       | 64 đường Hùng Vương, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái       | 22/06/2012           | 22/05/2013          | 01281/12S14        |
| 1439         | S14-03022    | QN-4660        | Đò 4660                | Bùi Văn Sinh           | P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                            | 05/09/2011           | 05/09/2012          | 01668/11S14        |
| 1440         | S14-03023    | QN-4666        | Đò 4666                | Phạm Thị Mây           | Tổ 11, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái              | 26/01/2013           | 26/01/2014          | 00136/13S14        |
| 1441         | S14-03024    | QN-4969        | Đò 4969                | Phạm Thị Mây           | Tổ 11, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái              | 19/05/2011           | 19/05/2012          | 00977/11S14        |
| 1442         | S14-03025    | QN-4685        | Đò 4685                | Đặng Thị Lương         | Khu 3- P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                     | 30/03/2015           | 21/06/2016          | 00337/15S14        |
| 1443         | S14-03026    | QN-4684        | Đò 4684                | Mạc Thị Hắc            | P.Hải Tiến, Thành phố Móng Cái                           | 20/07/2011           | 20/07/2012          | 01370/11S14        |
| 1444         | S14-03027    | QN-4659        | Đò 4659                | Nguyễn Việt Hùng       | 76 Mạc Đĩnh Chi, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái           | 17/07/2015           | 17/07/2016          | 01113/15S14        |
| 1445         | S14-03028    | QN-4658        | Đò 4658                | Nguyễn Việt Hùng       | 76 Mạc Đĩnh Chi, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái           | 30/05/2015           | 30/05/2016          | 00849/15S14        |
| 1446         | S14-03029    | QN-4657        | Đò 4657                | Nguyễn Văn Tuấn        | Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                     | 22/11/2011           | 22/11/2012          | 02280/11S14        |
| 1447         | S14-03030    | QN-4656        | Đò 4656                | Nguyễn Văn Tuấn        | Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                     | 25/04/2015           | 25/04/2016          | 00611/15S14        |
| 1448         | S14-03031    | QN-5475        | Đò 5475                | Nguyễn Hữu Lệ          | Tổ 7, Khu Thượng Trung, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 06/07/2013           | 06/07/2014          | 01177/13S14        |
| 1449         | S14-03032    | QN-4510        | Đò 4510                | Nguyễn Hữu Lệ          | Tổ 7, Khu Thượng Trung, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 21/06/2012           | 21/06/2013          | 01198/12S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                                           | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 1450         | S14-03033    | QN-4507        | Đồ 4507                | Nguyễn Hữu Lệ          | Tổ 7, Khu Thượng Trung, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 22/08/2011           | 22/08/2012          | 01595/11S14        |
| 1451         | S14-03036    | QN-4796        | 4796                   | Nguyễn Văn Xuân        | Xã Liên Hòa, Thị xã Quảng Yên                            | 16/05/2015           | 21/02/2016          | 00753/15S14        |
| 1452         | S14-03037    | QN-4797        | 4797                   | Nguyễn Văn Xuân        | Xã Liên Hòa, Thị xã Quảng Yên                            | 10/09/2008           | 10/09/2009          | 01885/08S14        |
| 1453         | S14-03042    | QN-4701        | Đồ 4701                | Nguyễn văn Hải         | Tổ 3, K 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                 | 10/08/2015           | 10/08/2016          | 01207/15S14        |
| 1454         | S14-03043    | QN-4702        | Đồ 4702                | Nguyễn Văn Hải         | Tổ 3, K1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                  | 28/09/2011           | 28/09/2012          | 01887/11S14        |
| 1455         | S14-03044    | QN-4703        | Đồ 4703                | Nguyễn Văn Hải         | Tổ 3, K 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                 | 15/06/2012           | 15/06/2013          | 01051/12S14        |
| 1456         | S14-03045    | QN-4694        | Đồ 4694                | Nguyễn Văn Hải         | Tổ 3, K 1,P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                  | 30/05/2015           | 30/05/2016          | 00854/15S14        |
| 1457         | S14-03047    | QN-5459        | Đồ 5459                | Nguyễn Quang Toàn      | Tổ 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                | 26/01/2013           | 26/01/2014          | 00137/13S14        |
| 1458         | S14-03048    | QN-5439        | Đồ 5439                | Nguyễn Quang Toàn      | Tổ 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                | 31/10/2011           | 31/10/2012          | 02064/11S14        |
| 1459         | S14-03049    | QN-5479        | Đồ 5479                | Nguyễn Quang Toàn      | Tổ 2, K2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                 | 08/04/2013           | 08/04/2014          | 00456/13S14        |
| 1460         | S14-03050    | QN-4708        | Đồ 4708                | Đoàn Văn Diệp          | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                           | 20/09/2011           | 20/09/2012          | 01831/11S14        |
| 1461         | S14-03051    | QN-4718        | Đồ 4718                | Đoàn Văn Diệp          | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                           | 25/04/2015           | 25/04/2016          | 00649/15S14        |
| 1462         | S14-03052    | QN-4728        | Đồ 4728                | Đoàn Văn Diệp          | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                           | 20/06/2012           | 20/05/2013          | 01156/12S14        |
| 1463         | S14-03053    | QN-4738        | Đồ 4738                | Đoàn Văn Diệp          | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                           | 26/10/2013           | 26/10/2014          | 01920/13S14        |
| 1464         | S14-03054    | QN-4709        | Đồ 4709                | Đoàn Văn Diệp          | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                           | 02/10/2014           | 02/10/2015          | 01310/14S14        |
| 1465         | S14-03055    | QN-4719        | Đồ 4719                | Đoàn Văn Diệp          | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                           | 02/03/2013           | 02/03/2014          | 00272/13S14        |
| 1466         | S14-03056    | QN-3919        | 3919                   | Đoàn Văn Đại           | Thôn La Dương, Xã Hưng Đạo, Huyện Đông Triều             | 10/01/2016           | 10/01/2017          | 00051/16S14        |
| 1467         | S14-03057    | QN-3907        | 3907                   | Nguyễn Văn Mạnh        | Thôn La Dương, Xã Hưng Đạo, Huyện Đông Triều             | 03/11/2011           | 03/11/2012          | 02105/11S14        |
| 1468         | S14-03058    | QN-3918        | 3918                   | Lê Văn Khoa            | Thôn La Dương, Xã Hưng Đạo, Huyện Đông Triều             | 30/05/2012           | 30/05/2013          | 00799/12S14        |
| 1469         | S14-03061    | QN-4972        | Đồ 4972                | Hoàng Hữu Thanh        | Tổ 9, K2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                 | 22/06/2013           | 22/06/2014          | 01082/13S14        |
| 1470         | S14-03062    | QN-4973        | Đồ 4973                | Hoàng Quang Thái       | Tổ 8, K 2, P.Tân Phú, Thành phố Móng Cái                 | 12/09/2008           | 12/09/2009          | 01895/08S14        |
| 1471         | S14-03063    | QN-4974        | Đồ 4974                | Nguyễn Thị Loan        | Tổ 9, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                | 28/06/2012           | 28/06/2013          | 01358/12S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                             | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|--------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 1472         | S14-03064    | QN-4573        | Đồ 4573                | Nguyễn Đức Dũng        | K 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái         | 17/07/2012           | 17/07/2013          | 01544/12S14        |
| 1473         | S14-03065    | QN-4574        | Đồ 4574                | Nguyễn Đức Dũng        | K 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái         | 10/08/2012           | 10/08/2013          | 01705/12S14        |
| 1474         | S14-03067    | QN-4645        | Đồ 4645                | Nguyễn Đức Dũng        | K3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 13/09/2008           | 13/09/2009          | 01920/08S14        |
| 1475         | S14-03068    | QN-4670        | Đồ 4670                | Nguyễn Đức Dũng        | K 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái         | 13/09/2008           | 13/09/2009          | 01921/08S14        |
| 1476         | S14-03069    | QN-4673        | Đồ 4673                | Vũ Thị Phương          | K 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái         | 13/09/2008           | 13/09/2009          | 01922/08S14        |
| 1477         | S14-03070    | QN-4674        | Đồ 4674                | Vũ Thị Phương          | K 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái         | 30/05/2015           | 30/05/2016          | 00846/15S14        |
| 1478         | S14-03071    | QN-4675        | Đồ 4675                | Vũ Thị Phương          | K 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái         | 13/09/2008           | 13/09/2009          | 01924/08S14        |
| 1479         | S14-03072    | QN-4671        | Đồ 4671                | Nguyễn Phú Cường       | Tổ 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái  | 21/06/2015           | 21/06/2016          | 01006/15S14        |
| 1480         | S14-03074    | QN-4714        | Đồ 4714                | Nguyễn Thị hàng        | Tổ 9, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái        | 09/06/2012           | 09/06/2013          | 00980/12S14        |
| 1481         | S14-03075    | QN-4720        | Đồ 4720                | Nguyễn Thị Hằng        | Tổ 9, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái        | 22/11/2011           | 22/11/2012          | 02279/11S14        |
| 1482         | S14-03076    | QN-4721        | Đồ 4721                | Nguyễn Thị Hằng        | Tổ 9, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái        | 03/10/2011           | 03/10/2012          | 01893/11S14        |
| 1483         | S14-03078    | QN-4723        | Đồ 4723                | Nguyễn Thị Hằng        | Tổ 9, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái        | 25/05/2012           | 25/05/2013          | 00712/12S14        |
| 1484         | S14-03079    | QN-4724        | Đồ 4724                | Nguyễn Xuân Mạnh       | K 4, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái         | 06/07/2013           | 06/07/2014          | 01169/13S14        |
| 1485         | S14-03080    | QN-4725        | Đồ 4725                | Nguyễn Xuân Mạnh       | K4,P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái           | 18/05/2013           | 18/05/2014          | 00739/13S14        |
| 1486         | S14-03081    | QN-4726        | Đồ 4726                | Nguyễn Xuân Mạnh       | K 4, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái         | 03/02/2013           | 03/02/2014          | 00180/13S14        |
| 1487         | S14-03083    | QN-4784        | Đồ 4784                | Đỗ Văn Phương          | Tổ 10, K2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái  | 28/06/2012           | 28/06/2013          | 01339/12S14        |
| 1488         | S14-03084    | QN-4785        | Đồ 4785                | Đỗ văn Phương          | Tổ 10, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái | 01/06/2013           | 01/06/2014          | 00867/13S14        |
| 1489         | S14-03085    | QN-4591        | Đồ hàng khô 09         | Nguyễn thị hồng Hạnh   | Xã Cộng Hoà, Thị xã Quảng Yên              | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01263/12S14        |
| 1490         | S14-03090    | QN-4683        | Đồ 4683                | Nguyễn Thị Huy         | P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái              | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01256/12S14        |
| 1491         | S14-03091    | QN-5467        | Xuồng máy : 5467       | Ngô viết Long          | Tổ 73 . P.Cẩm tây, Thành phố Cẩm Phả       | 23/09/2008           | 23/09/2009          | 01943/08S14        |
| 1492         | S14-03093    | QN-4920        | Đồ 4920                | Phạm Văn Lạc           | K 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái        | 03/09/2013           | 03/09/2014          | 01528/13S14        |
| 1493         | S14-03094    | QN-4921        | Đồ 4921                | Phạm Văn Lạc           | K 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái        | 17/05/2012           | 17/05/2013          | 00654/12S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                              | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|---------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 1494         | S14-03095    | QN-4922        | Đồ 4922                | Phạm Văn Lạc           | K 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái         | 14/12/2011           | 14/12/2012          | 02416/11S14        |
| 1495         | S14-03096    | QN-4923        | Đồ 4923                | Phạm Văn Lạc           | K 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái         | 02/11/2009           | 02/11/2010          | 01478/09S14        |
| 1496         | S14-03101    | QN-4928        | Đồ 4928                | Phạm Văn Lạc           | K 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái         | 04/04/2014           | 04/04/2015          | 00361/14S14        |
| 1497         | S14-03102    | QN-4929        | Đồ 4929                | Phạm Văn Lạc           | K 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái         | 28/08/2014           | 28/08/2015          | 01100/14S14        |
| 1498         | S14-03105    | QN-4932        | Đồ 4932                | Phạm Văn Nhiên         | K 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 08/06/2012           | 08/06/2013          | 00953/12S14        |
| 1499         | S14-03106    | QN-4933        | Đồ 4933                | Phạm Văn Nhiên         | K 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 19/09/2015           | 19/09/2016          | 01390/15S14        |
| 1500         | S14-03107    | QN-4934        | Đồ 4934                | Phạm Văn Nhiên         | K1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái           | 13/07/2011           | 13/07/2012          | 01292/11S14        |
| 1501         | S14-03108    | QN-4935        | Đồ 4935                | Phạm Văn Nhiên         | K 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 08/06/2012           | 08/06/2013          | 00956/12S14        |
| 1502         | S14-03109    | QN-4936        | Đồ 4936                | Phạm Văn Nhiên         | K1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái           | 10/09/2008           | 10/09/2009          | 01960/08S14        |
| 1503         | S14-03110    | QN-4937        | Đồ 4937                | Phạm Văn Nhiên         | K1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái           | 30/03/2015           | 02/03/2016          | 00334/15S14        |
| 1504         | S14-03111    | QN-4938        | Đồ 4938                | Phạm Văn Nhiên         | K1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái           | 17/05/2012           | 17/05/2013          | 00653/12S14        |
| 1505         | S14-03112    | QN-4939        | Đồ 4939                | Phạm Văn Nhiên         | K1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái           | 28/06/2012           | 28/06/2013          | 01350/12S14        |
| 1506         | S14-03113    | QN-4960        | Đồ 4960                | Hoàng Quang Thái       | Tổ 8, K1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái    | 09/06/2012           | 09/06/2013          | 00979/12S14        |
| 1507         | S14-03116    | QN-4963        | Đồ 4963                | Hoàng Quang Thái       | Tổ 8, Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái | 25/11/2015           | 25/11/2016          | 01821/15S14        |
| 1508         | S14-03118    | QN-4541        | Đồ 4541                | Trần Văn Quy           | Tổ 8, K 2B, P.Cao Xanh, Thành phố Hạ Long   | 12/10/2013           | 12/10/2014          | 01808/13S14        |
| 1509         | S14-03119    | QN-4543        | Đồ 4543                | Trần Văn Quy           | Tổ 26, K 2B, P.Cao Xanh, Thành phố Hạ Long  | 12/10/2013           | 12/10/2014          | 01807/13S14        |
| 1510         | S14-03120    | QN-4548        | Đồ 4548                | Trần Văn Quy           | Tổ 26, K 2B, P.Cao Xanh, Thành phố Hạ Long  | 22/06/2012           | 22/05/2013          | 01293/12S14        |
| 1511         | S14-03122    | QN-4511        | Đồ 4511                | Nguyễn Hữu Long        | 22 Thọ Xuân, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái    | 19/04/2013           | 19/04/2014          | 00527/13S14        |
| 1512         | S14-03123    | QN-4512        | Đồ 4512                | Nguyễn Hữu Long        | 22 Thọ Xuân, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái    | 25/04/2015           | 03/09/2015          | 00607/15S14        |
| 1513         | S14-03124    | QN-4513        | Đồ 4513                | Nguyễn Hữu Long        | 22 Thọ xuân, Hòa lạc, Thành phố Móng Cái    | 14/09/2008           | 14/09/2009          | 01974/08S14        |
| 1514         | S14-03125    | QN-4590        | Đồ 4590                | Nguyễn Hữu Long        | 22 Thọ xuân,Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái     | 11/08/2011           | 11/08/2012          | 01566/11S14        |
| 1515         | S14-03126    | QN-4491        | Đồ 4491                | Nguyễn Hữu Long        | 22 Thọ Xuân, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái    | 17/11/2012           | 17/11/2013          | 02826/12S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                             | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|--------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 1516         | S14-03127    | QN-4482        | Đồ 4482                | Nguyễn Hữu Long        | 22 Thọ Xuân, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái   | 26/01/2011           | 26/01/2012          | 00375/11S14        |
| 1517         | S14-03128    | QN-4492        | Đồ 4492                | Nguyễn Hữu Long        | 22 Thọ xuân, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái   | 17/05/2012           | 17/05/2013          | 00655/12S14        |
| 1518         | S14-03130    | QN-4594        | Đồ 4594                | Nguyễn Hữu Long        | 22 Thọ Xuân, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái   | 16/06/2012           | 16/06/2013          | 01125/12S14        |
| 1519         | S14-03131    | QN-4483        | Đồ 4483                | Nguyễn Hữu Long        | 22 Thọ Xuân, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái   | 20/12/2015           | 20/12/2016          | 01949/15S14        |
| 1520         | S14-03132    | QN-4741        | Đồ 4741                | Bùi Nguyệt Dung        | 23 Chu Văn An, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01253/12S14        |
| 1521         | S14-03134    | QN-4743        | Đồ 4743                | Bùi Nguyệt Dung        | 23 Chu Văn An, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái | 30/03/2015           | 15/06/2016          | 00332/15S14        |
| 1522         | S14-03136    | QN-4820        | Đồ 4820                | Nguyễn Thị Đức         | Tổ 10, k2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái  | 09/06/2012           | 09/06/2013          | 01003/12S14        |
| 1523         | S14-03137    | QN-4817        | Đồ 4817                | Nguyễn Thị Đức         | Tổ 10, K2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái  | 07/06/2012           | 07/06/2013          | 00920/12S14        |
| 1524         | S14-03138    | QN-4818        | Đồ 4818                | Nguyễn Thị Đức         | Tổ 10, K2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái  | 29/05/2012           | 29/05/2013          | 00763/12S14        |
| 1525         | S14-03140    | QN-4839        | Đồ 4839                | Nguyễn Thị Đức         | Tổ 10, K2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái  | 07/01/2011           | 07/01/2012          | 00071/11S14        |
| 1526         | S14-03141    | QN-6158        | Đồ 6158                | Vũ Hồng Vân            | thôn6, Hải Tiến, Thành phố Móng Cái        | 14/09/2008           | 14/09/2009          | 01991/08S14        |
| 1527         | S14-03142    | QN-6156        | Đồ 6156                | Vũ Hồng Vân            | thôn6, xã Hải tiến, Thành phố Móng Cái     | 14/09/2008           | 14/09/2009          | 01992/08S14        |
| 1528         | S14-03143    | QN-6146        | Đồ 6146                | Nguyễn Thị Bích        | P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái          | 18/01/2011           | 18/01/2012          | 00215/11S14        |
| 1529         | S14-03144    | QN-6147        | Đồ 6147                | Nguyễn Thị Bích        | P. Ninh dương, Thành phố Móng Cái          | 14/09/2008           | 14/09/2009          | 01993/08S14        |
| 1530         | S14-03145    | QN-6148        | Đồ 6148                | Nguyễn Thị Bích        | P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái          | 02/04/2010           | 02/04/2011          | 00469/10S14        |
| 1531         | S14-03150    | QN-4830        | Đồ 4830                | Nguyễn Quang Toàn      | Tổ 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái  | 26/01/2013           | 26/01/2014          | 00145/13S14        |
| 1532         | S14-03151    | QN-4831        | Đồ 4831                | Nguyễn Quang Toàn      | Tổ 2 Khu 2- P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái | 30/05/2015           | 30/05/2016          | 00836/15S14        |
| 1533         | S14-03152    | QN-4832        | Đồ 4832                | Nguyễn Quang Toàn      | Tổ 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái  | 16/05/2015           | 16/05/2016          | 00728/15S14        |
| 1534         | S14-03153    | QN-4532        | Đồ 4532                | Nguyễn Quang Toàn      | Tổ 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái  | 25/11/2015           | 25/11/2016          | 01830/15S14        |
| 1535         | S14-03154    | QN-4821        | Đồ 4821                | Nguyễn Quang Toàn      | Tổ 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái  | 10/04/2012           | 10/04/2013          | 00452/12S14        |
| 1536         | S14-03155    | QN-4822        | Đồ 4822                | Nguyễn Quang Toàn      | Tổ 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái  | 15/03/2013           | 15/03/2014          | 00336/13S14        |
| 1537         | S14-03156    | QN-4824        | Đồ 4824                | Nguyễn Phú Cường       | Tổ 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái  | 04/11/2011           | 04/11/2012          | 02128/11S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>   | <i>Địa chỉ</i>                                      | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|--------------------------|-----------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 1538         | S14-03157    | QN-4825        | Đồ 4825                | Nguyễn Phú Cường         | Tổ 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái           | 28/06/2012           | 28/06/2013          | 01361/12S14        |
| 1539         | S14-03158    | QN-4781        | Đồ 4781                | Nguyễn Văn Cương         | Tổ 8, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái                   | 11/11/2015           | 16/11/2016          | 01739/15S14        |
| 1540         | S14-03159    | QN-4975        | Đồ 4975                | Nguyễn Phú Cường         | Tổ 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái           | 02/10/2014           | 02/10/2015          | 01287/14S14        |
| 1541         | S14-03160    | QN-4976        | Đồ 4976                | Nguyễn Phú Cường         | Tổ 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái           | 17/07/2012           | 17/07/2013          | 01548/12S14        |
| 1542         | S14-03162    | QN-4978        | Đồ 4978                | Nguyễn Phú Cường         | T 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái            | 10/08/2015           | 10/08/2016          | 01221/15S14        |
| 1543         | S14-03163    | QN-4677        | Đồ 4677                | Đinh Thị Nhiệm           | Khu Hồng Hà, Ninh Dương, Thành phố Móng Cái         | 03/08/2013           | 03/08/2014          | 01396/13S14        |
| 1544         | S14-03165    | QN-4638        | Đồ 4638                | Phan Văn Minh            | 34, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái                     | 14/09/2008           | 14/09/2009          | 02015/08S14        |
| 1545         | S14-03166    | QN-4626        | Đồ 4626                | Phan Văn Minh            | Số 34, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái                | 25/04/2015           | 25/04/2016          | 00636/15S14        |
| 1546         | S14-03167    | QN-4842        | Đồ 4842                | Trần Thị Quế             | Khu Nam Thọ, Trà Cổ, Thành phố Móng Cái             | 19/04/2013           | 19/04/2014          | 00555/13S14        |
| 1547         | S14-03170    | QN-4753        | Đồ 4753                | CTy CP TM & XD Thành Nga | 165 đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái | 30/05/2012           | 30/05/2013          | 00785/12S14        |
| 1548         | S14-03172    | QN-4833        | Đồ 4833                | Bùi Nguyệt Dung          | 23, Chu Văn An, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái         | 09/12/2014           | 09/12/2015          | 01656/14S14        |
| 1549         | S14-03174    | QN-4835        | Đồ 4835                | Bùi Nguyệt Dung          | 23, Chu Văn An, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái         | 10/08/2015           | 10/08/2016          | 01218/15S14        |
| 1550         | S14-03175    | QN-4836        | Đồ 4836                | Bùi Nguyệt Dung          | 23 Chu Văn An, Hòa lạc, Thành phố Móng Cái          | 07/09/2011           | 07/09/2012          | 01695/11S14        |
| 1551         | S14-03177    | QN-4840        | Đồ 4840                | Bùi Nguyệt Dung          | 23 Chu Văn An - P. Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái      | 22/06/2012           | 22/06/2013          | 01241/12S14        |
| 1552         | S14-03178    | QN-4841        | Đồ 4841                | Bùi Nguyệt Dung          | 23, Chu Văn An, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái         | 09/06/2012           | 09/06/2013          | 01014/12S14        |
| 1553         | S14-03181    | QN-5491        | Đồ 5491                | Trần Thị Linh            | K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                 | 06/10/2009           | 06/10/2010          | 01323/09S14        |
| 1554         | S14-03182    | QN-5493        | Đồ 5493                | Phạm Văn Chung           | Khu 2 - P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái              | 14/03/2014           | 14/03/2015          | 00261/14S14        |
| 1555         | S14-03187    | QN-4757        | Đồ 4757                | CTy CP TM & DV Trí Đức   | 21 Lò bát, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái           | 25/07/2012           | 25/07/2013          | 01589/12S14        |
| 1556         | S14-03188    | QN-4625        | Đồ 4625                | Cty CP TM & DV Trí Đức   | 21 Lò Bát, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái           | 26/10/2013           | 26/10/2014          | 01930/13S14        |
| 1557         | S14-03189    | QN-4759        | Đồ 4759                | CTy CP TM & DV Trí Đức   | 21 Lò bát, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái           | 14/09/2008           | 14/09/2009          | 02036/08S14        |
| 1558         | S14-03192    | QN-4762        | Đồ 4762                | CTy CP TM & DV Trí Đức   | 21 Lò Bát, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái           | 14/09/2008           | 14/09/2009          | 02039/08S14        |
| 1559         | S14-03195    | QN-4765        | Đồ 4765                | CTy CP TM & DV Trí Đức   | 21 Lò bát, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái           | 25/07/2012           | 25/07/2013          | 01597/12S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                                   | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|--------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 1560         | S14-03199    | QN-4773        | Đồ 4773                | Nguyễn Văn Bình        | K 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái               | 13/09/2011           | 13/09/2012          | 01756/11S14        |
| 1561         | S14-03200    | QN-4774        | Đồ 4774                | Nguyễn văn Bình        | K 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái               | 05/07/2012           | 05/07/2013          | 01439/12S14        |
| 1562         | S14-03201    | QN-4777        | Đồ 4777                | Nguyễn Văn Bình        | K 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái               | 28/10/2011           | 28/10/2012          | 02046/11S14        |
| 1563         | S14-03203    | QN-4783        | Đồ 4783                | Nguyễn Văn Khanh       | Khu Hồng Phong, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 20/12/2015           | 20/12/2016          | 01958/15S14        |
| 1564         | S14-03206    | QN-4624        | Đồ 4624                | Nguyễn Ngọc Trung      | K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái              | 09/06/2012           | 09/06/2013          | 01004/12S14        |
| 1565         | S14-03207    | QN-4690        | Đồ 4690                | Nguyễn Ngọc Trung      | K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái              | 09/10/2015           | 09/10/2016          | 01515/15S14        |
| 1566         | S14-03209    | QN-4692        | Đồ 4692                | Nguyễn Ngọc Trung      | K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái              | 07/10/2011           | 07/10/2012          | 01941/11S14        |
| 1567         | S14-03211    | QN-4780        | Đồ 4780                | Đoàn Mai Lương         | Khu Hồng Hà, P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái   | 25/07/2012           | 25/07/2013          | 01602/12S14        |
| 1568         | S14-03212    | QN-4874        | Đồ 4874                | Vũ Thị Hương           | Tổ 2, K2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 14/09/2008           | 14/09/2009          | 02087/08S14        |
| 1569         | S14-03214    | QN-4648        | Đồ 4648                | Nguyễn Quang Toàn      | Tổ 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái        | 31/05/2012           | 31/05/2013          | 00840/12S14        |
| 1570         | S14-03217    | QN-4875        | Đồ 4875                | Vũ Thị Hương           | Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái         | 14/09/2008           | 14/09/2009          | 02092/08S14        |
| 1571         | S14-03218    | QN-4876        | Đồ 4876                | Vũ Thị Hương           | Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái         | 26/01/2013           | 26/01/2014          | 00143/13S14        |
| 1572         | S14-03219    | QN-4877        | Đồ 4877                | Vũ Thị Hương           | Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái         | 08/05/2012           | 08/05/2013          | 00603/12S14        |
| 1573         | S14-03220    | QN-4880        | Đồ 4880                | Vũ Thị Hương           | Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái         | 02/11/2015           | 02/11/2016          | 01659/15S14        |
| 1574         | S14-03221    | QN-4881        | Đồ 4881                | Vũ Thị Hương           | Tổ 2, K 2, Thành phố Móng Cái                    | 11/07/2012           | 11/07/2013          | 01497/12S14        |
| 1575         | S14-03222    | QN-4890        | Đồ 4890                | Vũ Thị Hương           | Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái         | 08/11/2010           | 08/11/2011          | 01638/10S14        |
| 1576         | S14-03225    | QN-4893        | Đồ 4893                | Vũ Thị Hương           | Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái         | 30/06/2015           | 30/06/2016          | 01033/15S14        |
| 1577         | S14-03226    | QN-4915        | Đồ 4915                | Nguyễn Chính Nghĩa     | T 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 01/06/2010           | 01/06/2011          | 00838/10S14        |
| 1578         | S14-03227    | QN-4916        | Đồ 4916                | Nguyễn Chính Nghĩa     | T 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 08/06/2010           | 08/06/2011          | 00929/10S14        |
| 1579         | S14-03228    | QN-4917        | Đồ 4917                | Nguyễn Chính Nghĩa     | T 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 02/06/2010           | 02/06/2011          | 00866/10S14        |
| 1580         | S14-03229    | QN-4918        | Đồ 4918                | Nguyễn Chính Nghĩa     | Khu 6- Phường Ka Long, Thành phố Móng Cái        | 05/11/2012           | 05/11/2013          | 02252/12S14        |
| 1581         | S14-03230    | QN-4919        | Đồ 4919                | Nguyễn Chính Nghĩa     | T 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 02/06/2010           | 02/06/2011          | 00867/10S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                                    | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|---------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 1582         | S14-03231    | QN-4860        | Đò 4860                | Nguyễn Chính Nghĩa     | T 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái           | 01/06/2010           | 01/06/2011          | 00840/10S14        |
| 1583         | S14-03232    | QN-4861        | Đò 4861                | Nguyễn Chính Nghĩa     | T 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái           | 01/06/2010           | 01/06/2011          | 00841/10S14        |
| 1584         | S14-03233    | QN-4862        | Đò 4862                | Nguyễn Chính Nghĩa     | T 2, K2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái            | 28/06/2012           | 28/06/2013          | 01380/12S14        |
| 1585         | S14-03234    | QN-4863        | Đò 4863                | Nguyễn Chính Nghĩa     | Khu 6- P.Ka Long, Thành phố Móng Cái              | 05/11/2012           | 05/11/2013          | 02253/12S14        |
| 1586         | S14-03235    | QN-4864        | Đò 4864                | Nguyễn Chính Nghĩa     | Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 02/06/2010           | 02/06/2011          | 00863/10S14        |
| 1587         | S14-03236    | QN-4865        | Đò 4865                | Nguyễn Chính Nghĩa     | Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 28/06/2012           | 28/06/2013          | 01398/12S14        |
| 1588         | S14-03237    | QN-4870        | Đò 4870                | Nguyễn Chính Nghĩa     | Tổ 2, K 2, Ka Long, Thành phố Móng Cái            | 07/07/2014           | 15/06/2015          | 00867/14S14        |
| 1589         | S14-03238    | QN-4871        | Đò 4871                | Nguyễn Chính Nghĩa     | Khu 6- Phường Ka Long, Thành phố Móng Cái         | 05/11/2012           | 05/11/2013          | 02254/12S14        |
| 1590         | S14-03239    | QN-4872        | Đò 4872                | Nguyễn Chính Nghĩa     | Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 13/09/2008           | 13/09/2009          | 02114/08S14        |
| 1591         | S14-03240    | QN-4873        | Đò 4873                | Nguyễn Chính Nghĩa     | Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái          | 13/09/2008           | 13/09/2009          | 02115/08S14        |
| 1592         | S14-03241    | QN-4965        | Đò 4965                | Trần văn Thuật         | Thôn 7 . P. Hải Yên, Thành phố Móng Cái           | 12/10/2013           | 12/10/2014          | 01810/13S14        |
| 1593         | S14-03242    | QN-4515        | Đò 4515                | Trần Văn Tiến          | P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái                     | 15/12/2011           | 15/12/2012          | 02431/11S14        |
| 1594         | S14-03245    | QN-4529        | Đò 4529                | Trần Văn Tiến          | P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái                     | 24/06/2011           | 24/06/2012          | 01181/11S14        |
| 1595         | S14-03246    | QN-4425        | Đò 4425                | Phùng Văn Chu          | T 4, K 3,P.Ka Long, Thành phố Móng Cái            | 19/09/2015           | 19/09/2016          | 01416/15S14        |
| 1596         | S14-03248    | QN-4707        | Đò 4707                | CTy CP XD Thành Nga    | 165 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái  | 13/12/2011           | 13/12/2012          | 02402/11S14        |
| 1597         | S14-03250    | QN-4705        | Đò 4705                | CTy CP XD Thành Nga    | 165 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái  | 30/05/2012           | 30/05/2013          | 00787/12S14        |
| 1598         | S14-03251    | QN-4704        | Đò 4704                | CTy CP XD Thành Nga    | 165 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái  | 17/11/2012           | 17/11/2013          | 02827/12S14        |
| 1599         | S14-03253    | QN-4756        | Đò 4756                | CTy CP XD Thành Nga    | 165B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái   | 21/11/2011           | 21/11/2012          | 02247/11S14        |
| 1600         | S14-03255    | QN-4716        | Đò 4716                | CTy CP XD Thành Nga    | 165B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái   | 16/12/2010           | 16/12/2011          | 01987/10S14        |
| 1601         | S14-03257    | QN-4749        | Đò 4749                | Hoàng Văn Thắng        | 41 Góc khế, Thọ Xuân, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái | 14/07/2011           | 14/07/2012          | 01307/11S14        |
| 1602         | S14-03258    | QN-4750        | Đò 4750                | Hoàng văn Thắng        | 41,Góc Khế, Thọ Xuân, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái | 15/12/2011           | 15/12/2012          | 02430/11S14        |
| 1603         | S14-03259    | QN-4751        | Đò 4751                | Hoàng Văn Thắng        | 41,Góc Khế, Thọ Xuân, Hòa lạc, Thành phố Móng Cái | 30/05/2015           | 30/05/2016          | 00845/15S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>   | <i>Địa chỉ</i>                                      | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|--------------------------|-----------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 1604         | S14-03260    | QN-4752        | Đồ 4752                | Hoàng Văn Thắng          | 41, Khốc Khế, Thọ Xuân, Hòa lạc, Thành phố Móng Cái | 12/09/2008           | 12/09/2009          | 02137/08S14        |
| 1605         | S14-03261    | QN-4826        | Đồ 4826                | Nguyễn Quốc Uy           | K 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                  | 26/10/2013           | 26/10/2014          | 01936/13S14        |
| 1606         | S14-03262    | QN-4827        | Đồ 4827                | Nguyễn Quốc Uy           | K 4, P.Hải hòa, Thành phố Móng Cái                  | 26/10/2013           | 26/10/2014          | 01933/13S14        |
| 1607         | S14-03265    | QN-4542        | Đồ 4542                | Cty CP Thành Đạt         | 72 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái     | 13/09/2008           | 13/09/2009          | 02142/08S14        |
| 1608         | S14-03276    | QN-4327        | Đồ 4327                | Phạm Thị Nghiệm          | 54, Thương Mại, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái      | 15/06/2013           | 15/06/2014          | 00995/13S14        |
| 1609         | S14-03277    | QN-4900        | Đồ 4900                | Trần Văn Khiêm           | Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái            | 02/06/2010           | 02/06/2011          | 00861/10S14        |
| 1610         | S14-03278    | QN-4901        | Đồ 4901                | Trần Văn Khiêm           | Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái            | 02/06/2010           | 02/06/2011          | 00860/10S14        |
| 1611         | S14-03279    | QN-4902        | Đồ 4902                | Trần Văn Khiêm           | Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái            | 02/06/2010           | 02/06/2011          | 00852/10S14        |
| 1612         | S14-03280    | QN-4903        | Đồ 4903                | Trần văn Khiêm           | Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái            | 03/06/2010           | 03/06/2011          | 00878/10S14        |
| 1613         | S14-03281    | QN-4904        | Đồ 4904                | Trần Văn Khiêm           | Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái            | 28/06/2012           | 28/06/2013          | 01399/12S14        |
| 1614         | S14-03282    | QN-4905        | Đồ 4905                | Trần Văn Khiêm           | Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái            | 03/06/2010           | 03/06/2011          | 00880/10S14        |
| 1615         | S14-03283    | QN-4906        | Đồ 4906                | Trần Văn Khiêm           | Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái            | 03/06/2010           | 03/06/2011          | 00882/10S14        |
| 1616         | S14-03284    | QN-4907        | Đồ 4907                | Trần Văn Khiêm           | Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái            | 11/07/2012           | 11/07/2013          | 01505/12S14        |
| 1617         | S14-03285    | QN-4908        | Đồ 4908                | Trần Văn Khiêm           | Tổ 2, K 2, P.Ka long, Thành phố Móng Cái            | 04/04/2014           | 04/04/2015          | 00360/14S14        |
| 1618         | S14-03286    | QN-4909        | Đồ 4909                | Trần Văn Khiêm           | Tổ 2 Khu 2- P.Ka Long, Thành phố Móng Cái           | 20/12/2015           | 20/12/2016          | 01944/15S14        |
| 1619         | S14-03288    | QN-4911        | Đồ 4911                | Trần Văn Khiêm           | T 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái             | 03/06/2010           | 03/06/2011          | 00881/10S14        |
| 1620         | S14-03290    | QN-4913        | Đồ 4913                | Trần Văn Khiêm           | T 2, K2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái              | 03/06/2010           | 03/06/2011          | 00885/10S14        |
| 1621         | S14-03291    | QN-4914        | Đồ 4914                | Trần Văn Khiêm           | T 2, K2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái              | 03/06/2010           | 03/06/2011          | 00884/10S14        |
| 1622         | S14-03293    | QN-4856        | Đồ 4856                | CTy CP TM & XD thành Nga | 165 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái    | 20/06/2012           | 20/06/2013          | 01159/12S14        |
| 1623         | S14-03294    | QN-4857        | Đồ 4857                | CTy CP TM & XD Thành Nga | 165 B, Hùng Vương, P.ka long, Thành phố Móng Cái    | 20/06/2012           | 20/06/2013          | 01158/12S14        |
| 1624         | S14-03295    | QN-4940        | Đồ 4940                | CTy CP TM & XD Thành Nga | 165 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái    | 08/06/2012           | 08/06/2013          | 00959/12S14        |
| 1625         | S14-03297    | QN-4942        | Đồ 4942                | CTy CP TM & XD Thành Nga | 165 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái    | 21/11/2011           | 21/11/2012          | 02246/11S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>   | <i>Địa chỉ</i>                                   | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|--------------------------|--------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 1626         | S14-03298    | QN-4943        | Đồ 4943                | CTy CP TM & XD Thành Nga | 165 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái | 28/12/2014           | 14/12/2015          | 01788/14S14        |
| 1627         | S14-03299    | QN-4944        | Đồ 4944                | CTy CP TM & XD Thành Nga | 165 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái | 10/01/2016           | 10/01/2017          | 00037/16S14        |
| 1628         | S14-03300    | QN-4945        | Đồ 4945                | CTy CP TM & XD Thành Nga | 165 B, Hùng Vương, P.Ka long, Thành phố Móng Cái | 30/05/2012           | 30/05/2013          | 00786/12S14        |
| 1629         | S14-03301    | QN-4946        | Đồ 4946                | CTy CP TM & XD Thành Nga | 165 B, Hùng Vương, P.Ka long, Thành phố Móng Cái | 05/09/2011           | 05/09/2012          | 01670/11S14        |
| 1630         | S14-03302    | QN-4947        | Đồ 4947                | CTy CP TM & XD Thành Nga | 165 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái | 06/07/2013           | 06/07/2014          | 01166/13S14        |
| 1631         | S14-03303    | QN-4570        | Đồ 4570                | Nguyễn văn Cường         | T 8, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái               | 16/11/2014           | 16/11/2015          | 01545/14S14        |
| 1632         | S14-03304    | QN-4571        | Đồ 4571                | Nguyễn Văn Cường         | T 8, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái               | 11/11/2015           | 16/11/2016          | 01740/15S14        |
| 1633         | S14-03305    | QN-4850        | Đồ 4850                | Lương Văn chấn           | K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái              | 15/09/2008           | 15/09/2009          | 02182/08S14        |
| 1634         | S14-03306    | QN-4851        | Đồ 4851                | Lương Văn Chấn           | K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái              | 15/09/2008           | 15/09/2009          | 02183/08S14        |
| 1635         | S14-03307    | QN-4852        | Đồ 4852                | Lương Văn Chấn           | K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái              | 15/09/2008           | 15/09/2009          | 02184/08S14        |
| 1636         | S14-03308    | QN-4853        | Đồ 4853                | Lương Văn Chấn           | K 2, P.Tân Phú, Thành phố Móng Cái               | 15/09/2008           | 15/09/2009          | 02185/08S14        |
| 1637         | S14-03310    | QN-4855        | Đồ 4855                | Lương Văn Chấn           | K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái              | 15/09/2008           | 15/09/2009          | 02187/08S14        |
| 1638         | S14-03315    | QN-4613        | Đồ 4613                | Đinh Duy Phương          | Cẩm Thành, Thành phố Cẩm Phả                     | 10/08/2012           | 10/08/2013          | 01704/12S14        |
| 1639         | S14-03316    | QN-4617        | Đồ 4617                | Đinh Duy Phương          | Cẩm Thành, Thành phố Cẩm Phả                     | 10/08/2015           | 10/08/2016          | 01204/15S14        |
| 1640         | S14-03318    | QN-4676        | Đồ 4676                | Đinh Duy Phương          | Cẩm Thành, Thành phố Cẩm Phả                     | 10/11/2010           | 10/11/2011          | 01687/10S14        |
| 1641         | S14-03321    | QN-4614        | Đồ 4614                | Đinh Duy Phương          | Cẩm Thành, Thành phố Cẩm Phả                     | 16/05/2015           | 16/05/2016          | 00771/15S14        |
| 1642         | S14-03323    | QN-4632        | Đồ 4632                | Nguyễn Thành Kết         | K 2, Hải Yên, Thành phố Móng Cái                 | 25/04/2015           | 25/04/2016          | 00628/15S14        |
| 1643         | S14-03324    | QN-4633        | Đồ 4633                | Nguyễn Thành Kết         | K 2, Hải Yên, Thành phố Móng Cái                 | 28/12/2014           | 28/12/2015          | 01789/14S14        |
| 1644         | S14-03326    | QN-4640        | Đồ 4640                | Nguyễn Mai Loan          | K 6, Hải Yên, Thành phố Móng Cái                 | 22/08/2011           | 22/08/2012          | 01597/11S14        |
| 1645         | S14-03327    | QN-4641        | Đồ 4641                | Nguyễn Mai Loan          | K 6, Hải Yên, Thành phố Móng Cái                 | 22/08/2011           | 22/08/2012          | 01596/11S14        |
| 1646         | S14-03328    | QN-4642        | Đồ 4642                | Đỗ Trần Chung            | K 9, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái               | 22/08/2011           | 22/08/2012          | 01594/11S14        |
| 1647         | S14-03329    | QN-4643        | Đồ 4643                | Đỗ Trần Chung            | K 9, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái               | 22/08/2011           | 22/08/2012          | 01593/11S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>          | <i>Địa chỉ</i>                                        | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|---------------------------------|-------------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 1648         | S14-03330    | QN-4552        | Đồ 4552                | Nguyễn Quốc Uy                  | K 4, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                      | 02/11/2015           | 02/11/2016          | 01675/15S14        |
| 1649         | S14-03331    | QN-4562        | Đồ 4562                | Nguyễn Quốc Uy                  | K 4, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                      | 10/01/2016           | 10/01/2017          | 00058/16S14        |
| 1650         | S14-03332    | QN-4710        | Đồ 4710                | Vũ Thị Hương                    | P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                         | 16/05/2015           | 16/05/2016          | 00731/15S14        |
| 1651         | S14-03334    | QN-4712        | Đồ 4712                | Vũ Thị Hương                    | P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                         | 15/03/2013           | 15/03/2014          | 00332/13S14        |
| 1652         | S14-03336    | QN-4715        | Đồ 4715                | Vũ Thị Hương                    | P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                         | 28/06/2012           | 28/06/2013          | 01383/12S14        |
| 1653         | S14-03337    | QN-4403        | Đồ 4403                | Trương Ngọc Bình                | P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái                         | 31/08/2011           | 31/08/2012          | 01637/11S14        |
| 1654         | S14-03341    | QN-4981        | Đồ 4981                | Hoàng Hữu Thanh                 | T2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái               | 15/06/2012           | 15/06/2013          | 01061/12S14        |
| 1655         | S14-03343    | QN-4983        | Đồ 4983                | Nguyễn Thị Tú                   | K 4, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                    | 15/09/2008           | 15/09/2009          | 02228/08S14        |
| 1656         | S14-03349    | QN-4849        | Đồ 4849                | Đỗ Văn Phương                   | T 10, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái             | 09/06/2012           | 09/06/2013          | 01002/12S14        |
| 1657         | S14-03352    | QN-4730        | Đồ 4730                | DN Tư Nhân Lương Thảo           | 99 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái       | 26/04/2012           | 26/04/2013          | 00571/12S14        |
| 1658         | S14-03354    | QN-4732        | Đồ 4732                | DN Tư nhân Lương Thảo           | 99 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái       | 10/01/2016           | 10/01/2017          | 00041/16S14        |
| 1659         | S14-03355    | QN-4733        | Đồ 4733                | DN Tư nhân Lương Thảo           | 99 B, Hùng Vương, P Ka long, Thành phố Móng Cái       | 15/09/2008           | 15/09/2009          | 02254/08S14        |
| 1660         | S14-03356    | QN-4734        | Đồ 4734                | DN Tư Nhân Lương Thảo           | 99 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái       | 15/09/2008           | 15/09/2009          | 02255/08S14        |
| 1661         | S14-03357    | QN-4735        | Đồ 4735                | DN Tư nhân Lương Thảo           | T 99 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái     | 01/10/2012           | 01/10/2013          | 02045/12S14        |
| 1662         | S14-03358    | QN-4736        | Đồ 4736                | DN Tư Nhân Lương Thảo           | 99 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái       | 10/01/2016           | 10/01/2017          | 00045/16S14        |
| 1663         | S14-03359    | QN-4737        | Đồ 4737                | DN Tư Nhân Lương Thảo           | 99 B, Hùng vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái       | 10/01/2016           | 10/01/2017          | 00046/16S14        |
| 1664         | S14-03360    | QN-4739        | Đồ 4739                | DN Tư Nhân Lương Thảo           | 99 B, Hùng Vương, P.Ka long, Thành phố Móng Cái       | 15/09/2008           | 15/09/2009          | 02259/08S14        |
| 1665         | S14-03361    | QN-4740        | Đồ 4740                | Doanh Nghiệp Tư Nhân Lương Thảo | 99 B, Đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái | 15/09/2008           | 15/09/2009          | 02260/08S14        |
| 1666         | S14-03363    | QN-4883        | Đồ 4883                | Trần Thị Minh Lý                | K 5P, Hải Yên, Thành phố Móng Cái                     | 21/06/2015           | 21/06/2016          | 00952/15S14        |
| 1667         | S14-03364    | QN-4884        | Đồ 4884                | Trần Thị Minh Lý                | Khu 5 - P. Hải Yên, Thành phố Móng Cái                | 31/10/2015           | 31/10/2016          | 01638/15S14        |
| 1668         | S14-03365    | QN-5851        | Đồ 5851                | Phạm Thị Hiếu                   | 48 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái             | 22/07/2014           | 22/07/2015          | 00949/14S14        |
| 1669         | S14-03366    | QN-5852        | Đồ 5852                | Phạm Thị Hiếu                   | 48 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái             | 08/06/2012           | 08/06/2013          | 00989/12S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                     | <i>Địa chỉ</i>                                   | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 1670         | S14-03367    | QN-5853        | Đò 5853                | Phạm Thị Hiếu                              | 48 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái        | 02/11/2015           | 02/11/2016          | 01668/15S14        |
| 1671         | S14-03368    | QN-4695        | Đò 4695                | Phạm Văn Đán                               | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                   | 10/01/2016           | 10/01/2017          | 00040/16S14        |
| 1672         | S14-03369    | QN-5446        | Đò 5446                | Phạm Văn Đán                               | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                   | 21/07/2011           | 21/07/2012          | 01390/11S14        |
| 1673         | S14-03370    | QN-5854        | Đò 5854                | Nguyễn Phú Cường                           | K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái              | 14/09/2011           | 14/09/2012          | 01782/11S14        |
| 1674         | S14-03371    | QN-5855        | Đò 5855                | Nguyễn Phú Cường                           | K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái              | 12/01/2013           | 12/01/2014          | 00085/13S14        |
| 1675         | S14-03372    | QN-5856        | Đò 5856                | Nguyễn Phú Cường                           | K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái              | 15/09/2008           | 15/09/2009          | 02277/08S14        |
| 1676         | S14-03378    | QN-5806        | 5806                   | Bùi Công Nghĩa                             | tổ1, khu3, TT Quảng Yên, Thị xã Quảng Yên        | 30/10/2008           | 30/04/2009          | 02691/08S14        |
| 1677         | S14-03390    | QN-5222        | 5222                   | Bùi Huy Cường                              | Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên                       | 05/12/2008           | 05/12/2009          | 03035/08S14        |
| 1678         | S14-03402    | QN-5180        | Diệp Trần 01           | Chi Nhánh Cty TNHH DVDLTM<br>Diệp Trần     | Tổ 1 Khu 3 P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long         | 12/08/2013           | 12/02/2014          | 01434/13S14        |
| 1679         | S14-03403    | QN-5234        | 5234                   | Lê Đồng Oanh                               | Xã Cẩm la, Thị xã Quảng Yên                      | 23/12/2008           | 23/06/2009          | 03182/08S14        |
| 1680         | S14-03406    | QN-5520        | Đò Hồng Quảng          | CTy CP tư vấn & XD dân dụng<br>Công nghiệp | 266, Nguyễn văn Cừ, Thành phố Hạ Long            | 28/08/2009           | 28/02/2010          | 01154/09S14        |
| 1681         | S14-03408    | QN-5766        | Tàu XMLT - 5766        | CTy TNHH Mỹ Hải                            | 236, Cái Dăm, Thành phố Hạ Long                  | 16/01/2009           | 16/01/2010          | 00109/09S14        |
| 1682         | S14-03410    | QN-5186        | 5186                   | Nguyễn Ngọc Minh                           | thôn 6A, Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên              | 05/01/2009           | 05/01/2010          | 00011/09S14        |
| 1683         | S14-03420    | QN-6256        | Hoàng Vy               | Nguyễn Đức Kết                             | Xã Quan Lạn, Huyện Vân Đồn                       | 27/04/2016           | 11/11/2016          | 00555/16S14        |
| 1684         | S14-03423    | QN-6416        | Xuồng công tác         | Ban quản lý cảng Cái Rồng                  | TT. Cái Rồng, Thành phố Hạ Long                  | 24/03/2015           | 12/03/2016          | 00319/15S14        |
| 1685         | S14-03436    | QN-3903        | Hạ Long Tackele - 02   | Trần Thị Phụng                             | Số 123, Lê Thánh Tông, Thành phố Hạ Long         | 09/03/2016           | 09/09/2016          | 00295/16S14        |
| 1686         | S14-03437    | QN-5150        | Quân - Sen             | Trần Văn Quân                              | K 12, P.Quang Trung, Thành phố Hạ Long           | 27/03/2009           | 27/09/2009          | 00342/09S14        |
| 1687         | S14-03440    | QN-5862        | Tân Phong              | CTy TNHH Tân Phong-Vân Đồn                 | Thôn Đông Thắng, Xã Đông Xá, Huyện Vân Đồn       | 27/03/2009           | 27/03/2010          | 00345/09S14        |
| 1688         | S14-03443    | QN-5152        | Hàng Hải               | Trần Thị Hằng                              | Tổ 69 B, P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả           | 31/03/2009           | 30/09/2009          | 00370/09S14        |
| 1689         | S14-03447    | QN-5181        | Diệp Trần 02           | Chi nhánh Công ty TNHH<br>DVDLTM Diệp Trần | Tổ 1 Khu 3- P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long        | 15/09/2014           | 15/03/2015          | 01169/14S14        |
| 1690         | S14-03448    | QN-5252        | ĐT 16                  | Công ty TNHH Trường Quốc An                | Tổ 19,Khu 4 - P.Trần Hưng Đạo, Thành phố Hạ Long | 27/04/2009           | 27/04/2010          | 00495/09S14        |
| 1691         | S14-03449    | QN-5585        | Xuồng 5585             | Nguyễn Chính Bình                          | Tổ 8, K 5, P.Hồng Hải, Thành phố Hạ Long         | 27/04/2009           | 27/04/2010          | 00492/09S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                            | <i>Địa chỉ</i>                                         | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|---------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 1692         | S14-03452    | QN-5887        | 5887                   | CTy TNHH khoáng sản Minh Đạt                      | Tổ 8, K 10, P.Quang Hanh, Thành phố Cẩm Phả            | 05/07/2011           | 05/07/2012          | 01234/11S14        |
| 1693         | S14-03453    | QN-6003        | Canô Công tác          | CTy Cổ Phần Xi măng Hạ Long                       | Xã Thống Nhất, Huyện Hoành Bồ                          | 24/03/2014           | 24/03/2015          | 00296/14S14        |
| 1694         | S14-03463    | QN-4815        | DISCOVERY-02           | Công ty TNHH Du Lịch Khám Phá Phong Cảnh Đất Việt | tổ 19, khu 4, P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long          | 17/09/2010           | 17/03/2011          | 01427/10S14        |
| 1695         | S14-03479    | QN-5267        | 5267                   | CTy CP Thương mại & SX Quảng Long                 | 75, P.Cẩm Tây, Thành phố Cẩm Phả                       | 01/07/2010           | 01/01/2011          | 01055/10S14        |
| 1696         | S14-03481    | QN-5225        | DISCOVERY-01           | Công ty TNHH Du lịch khám phá Phong Cảnh Đất Việt | tổ 19, khu 4, P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long          | 22/06/2009           | 22/12/2009          | 00777/09S14        |
| 1697         | S14-03482    | QN- -----      | Hoàng Hà               | Tổng cục hậu cần - Bộ Công An                     | Nhà nghỉ dưỡng 368 Bộ CA - Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long | 20/07/2009           | 20/01/2010          | 00579/09S15        |
| 1698         | S14-03487    | QN-5272        | Xuồng 5272             | Đội quản lý thị trường số 2                       | TT.Cái Rồng, Huyện Vân Đồn                             | 09/07/2009           | 09/09/2009          | 00863/09S14        |
| 1699         | S14-03492    | QN-5380        | 5380                   | Trần Văn Dương                                    | Xã Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên                          | 22/07/2009           | 22/01/2010          | 00946/09S14        |
| 1700         | S14-03494    | QN-5605        | 5605                   | Lê Văn Cương                                      | Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên                             | 22/07/2009           | 22/01/2010          | 00948/09S14        |
| 1701         | S14-03498    | QN-5384        | 5384                   | Trần Văn Nỉ                                       | xã Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên                          | 01/08/2016           | 25/01/2017          | 01065/16S14        |
| 1702         | S14-03501    | QN-5387        | 5387                   | Lê Văn Cương                                      | xã Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên                          | 01/08/2016           | 25/01/2017          | 01066/16S14        |
| 1703         | S14-03505    | QN-5262        | 5262                   | Lê Đình Tăng                                      | Thôn 4B- Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên                    | 23/07/2009           | 23/07/2010          | 00960/09S14        |
| 1704         | S14-03509    | QN-5271        | 5271                   | CTy TNHH Báu Tử Long Hưng Nguyên                  | P.Cao Xanh, Thành phố Hạ Long                          | 31/07/2009           | 31/07/2010          | 01017/09S14        |
| 1705         | S14-03512    | QN-5602        | 5602                   | Nguyễn Văn Tùng                                   | Thôn 4, xã Thắng Lợi, Huyện Vân Đồn                    | 05/08/2009           | 05/02/2010          | 01034/09S14        |
| 1706         | S14-03513    | QN-5709        | Tàu chở nước           | Ban quản lý Vịnh Hạ Long                          | 166 Lê Thánh Tông, Thành phố Hạ Long                   | 10/12/2014           | 02/12/2015          | 01697/14S14        |
| 1707         | S14-03543    | QN-5818        | 5818                   | Đoàn Văn Thúc                                     | Thôn3, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên                      | 02/11/2009           | 02/11/2010          | 01473/09S14        |
| 1708         | S14-03551    | QN-5707        | Thuận An - 27          | Doanh nghiệp tư nhân Quang Phương                 | Tổ 11, khu 9, P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long            | 23/11/2009           | 23/11/2010          | 01643/09S14        |
| 1709         | S14-03554    | QN-5637        | 5637                   | Đoàn trung liên                                   | Xóm 7 . Xã yên Hải, Thị xã Quảng Yên                   | 25/11/2009           | 25/01/2010          | 01665/09S14        |
| 1710         | S14-03566    | QN-5617        | 5617                   | Công ty quản ly đường thủy Quảng Ninh             | Khu đô thị mới,P.Cao Xanh, Thành phố Hạ Long           | 28/08/2014           | 13/02/2015          | 01127/14S14        |
| 1711         | S14-03577    | QN-5970        | 5970                   | Công ty CP Tư vấn và XDDD Công nghiệp             | Phường Hồng Hà, Thành phố Hạ Long                      | 19/04/2012           | 19/10/2012          | 00536/12S14        |
| 1712         | S14-03578    | QN-5771        | 5771                   | Ngô Doãn Thận                                     | 793 - Lê Thánh Tông-P.Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long     | 23/10/2012           | 23/04/2013          | 02214/12S14        |
| 1713         | S14-03586    | QN-5891        | 5891                   | Thái Đình Bản                                     | Tổ 28,khu Hoà Lạc,P. Cẩm Bình, Thành phố Cẩm Phả       | 28/04/2010           | 28/10/2010          | 00578/10S14        |

| <b>Số TT</b> | <b>Số ĐK</b> | <b>Số ĐKHC</b> | <b>Tên phương tiện</b> | <b>Chủ phương tiện</b>                           | <b>Địa chỉ</b>                                       | <b>Ngày kiểm tra</b> | <b>Ngày hết hạn</b> | <b>Số biên bản</b> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 1714         | S14-03589    | QN-6818        | Mỹ Hải - 08            | Công ty TNHH Mỹ Hải                              | Tổ 1, Khu 2A, P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long          | 22/04/2016           | 20/01/2017          | 00510/16S14        |
| 1715         | S14-03596    | QN-5794        | Xuồng công tác HA-620  | Công ty TNHH Hương Hải                           | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                        | 14/11/2013           | 14/11/2014          | 02037/13S14        |
| 1716         | S14-03598    | QN-6004        | Sao Mai - 01           | Công ty kho vận & Cảng Cẩm Phả - TKV             | P.Cửa Ông, Thành phố Cẩm Phả                         | 08/02/2012           | 08/08/2012          | 00147/12S14        |
| 1717         | S14-03613    | QN-6059        | 6059                   | Đỗ Văn Thi                                       | Phường Yên Thanh, Thành phố Uông Bí                  | 13/07/2010           | 13/01/2011          | 01136/10S14        |
| 1718         | S14-03614    | QN-6037        | Hải Âu                 | Đỗ Văn Hùng                                      | Tổ 61-Phường Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả             | 25/10/2011           | 25/04/2012          | 02029/11S14        |
| 1719         | S14-03617    | QN-6040        | Đò 6040                | Ban quản lý rừng phòng hộ Móng Cái               | 25 Võ Thị Sáu, P.Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái         | 26/10/2013           | 26/10/2014          | 01938/13S14        |
| 1720         | S14-03634    | QN-6295        | Tender-6295            | Công ty CP du thuyền Đông Dương                  | 73 Lê thánh Tông, Thành phố Hạ Long                  | 19/10/2012           | 19/10/2013          | 02175/12S14        |
| 1721         | S14-03651    | QN-            |                        | CTyTNHH TM XNK Tổng hợp Quảng Hà                 | 76A Trần Bình Trọng, Huyện Hải Hà                    | 14/03/2011           | 14/03/2012          | 00027/11S18        |
| 1722         | S14-03652    | QN-6133        | Hậu Cần 01             | Ban Quản lý vịnh Hạ Long                         | Số 166, Đường Lê Thánh Tông, Thành phố Hạ Long       | 11/05/2012           | 11/05/2013          | 00618/12S14        |
| 1723         | S14-03660    | QN-6182        | Đồng Đội 08            | Công ty CP Đồng đội Thương binh Quảng Ninh       | Tổ 19-Khu Đập nước 2 -P. Cẩm Thủy, Thành phố Cẩm Phả | 20/12/2011           | 20/12/2012          | 02456/11S14        |
| 1724         | S14-03670    | QN-6375        | Tender- Minh Hải       | Công ty TNHH DVDL Minh Hải                       | Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                   | 26/06/2014           | 26/12/2014          | 00827/14S14        |
| 1725         | S14-03671    | QN-6103        | QN-6103                | Công ty cổ phần đầu tư phát triển Quốc Dũng      | 106-108 Bà Triệu, P. Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả     | 04/09/2013           | 04/03/2014          | 00059/13S99        |
| 1726         | S14-03678    | QN- .          | Ba Hang 01             | Nguyễn Văn Hạnh                                  | Tổ 1 Khu Ba Hang- P.Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long    | 25/09/2012           | 25/03/2013          | 02011/12S14        |
| 1727         | S14-03686    | QN-6130        | Ponton công trình      | Cty CP Đầu Tư Nạo Vét và XDĐT VINAWACO 16        | Số 271 Lê Thánh Tôn, Thành phố Hạ Long               | 22/08/2014           | 22/08/2015          | 00489/14V84        |
| 1728         | S14-03689    | QN- .          | ĐMC-05                 | Ngô Doãn Việt                                    | Thôn 4 A -Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên                 | 21/12/2011           | 21/12/2012          | 02465/11S14        |
| 1729         | S14-03692    | QN-            | Cứu Nạn - 02           | Trung tâm lặn cứu nạn và thể thao dưới nước-QN   | P.Hồng gai, Thành phố Hạ Long                        | 12/12/2013           | 11/07/2014          | 02176/13S14        |
| 1730         | S14-03697    | QN-.....       | Thuyền Cao Su          | Công Ty TNHH Khu Nghỉ dưỡng Thuyền Nổi VHL       | Tuần Châu, Thành phố Hạ Long                         | 01/02/2012           | 01/02/2013          | 00134/12S14        |
| 1731         | S14-03705    | QN-            | Trường học nổi         | Phòng giáo dục và Đào tạo TP Hạ Long             | Phố Nguyễn Du, P.Hồng Gai, Thành phố Hạ Long         | 12/03/2012           | 13/03/2013          | 00118/12V17        |
| 1732         | S14-03718    | QN-4517        | Trung Tâm 4-02         | Ban Quản lý Vịnh Hạ Long                         | 166 Đường Lê Thánh Tông, Thành phố Hạ Long           | 14/12/2015           | 14/12/2016          | 01917/15S14        |
| 1733         | S14-03723    | QN-6025        | HLB-21                 | C.ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long | P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long                      | 29/06/2013           | 29/06/2014          | 01033/13S14        |
| 1734         | S14-03724    | QN-6023        | HLB-12                 | C.ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long | P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long                      | 29/06/2013           | 29/06/2014          | 01024/13S14        |
| 1735         | S14-03725    | QN-6020        | HLB-01                 | C.ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long | P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long                      | 29/06/2013           | 29/06/2014          | 01023/13S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                            | <i>Địa chỉ</i>                                              | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|---------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 1736         | S14-03726    | QN-6022        | HLB-03                 | C.ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long  | P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long                             | 29/06/2013           | 29/06/2014          | 01032/13S14        |
| 1737         | S14-03727    | QN-6021        | HLB-02                 | C.ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long  | P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long                             | 29/06/2013           | 29/06/2014          | 01022/13S14        |
| 1738         | S14-03728    | QN-6024        | HLB-13                 | C.ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long  | P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long                             | 29/06/2013           | 29/06/2014          | 01019/13S14        |
| 1739         | S14-03734    | QN-6759        | HLB-10                 | Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long            | P.Tuần Châu , Tp Hạ Long , Quảng Ninh, Thành phố Hạ Long    | 29/06/2013           | 29/06/2014          | 01027/13S14        |
| 1740         | S14-03737    | QN-6754        | HLB 4(KARLIJN)         | Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long            | P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long                              | 29/06/2013           | 29/06/2014          | 01017/13S14        |
| 1741         | S14-03738    | QN-6763        | HBL 19 ( HANNAH )      | Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long            | P.Tuần Châu , Tp Hạ Long , Quảng Ninh, Thành phố Hạ Long    | 29/06/2013           | 29/06/2014          | 01034/13S14        |
| 1742         | S14-03741    | QN- 3835       | 3CT 31                 | Công ty cổ phần Quản lý Đường sông số 3           | P.Hồng Hà, Thành phố Hạ Long                                | 23/09/2015           | 23/03/2016          | 01439/15S14        |
| 1743         | S14-03744    | QN-            | Công Thành 01          | Nguyễn Hùng Hợp                                   | Tổ 6 Khu 1- P. Hồng Gai, Thành phố Hạ Long                  | 13/08/2012           | 13/02/2013          | 01713/12S14        |
| 1744         | S14-03747    | QN-6075        | SD-420-34              | Công ty Kho vận Hòn Gai - TKV                     | Phường Hồng Hà, Thành phố Hạ Long                           | 01/02/2016           | 21/01/2017          | 00165/16S14        |
| 1745         | S14-03749    | QN-1164        | Hải Âu - 01            | Công ty Cổ phần Giám định Vinacomin               | 55A Lê Thánh Tông, Thành phố Hạ Long                        | 19/08/2014           | 08/02/2015          | 01065/14S14        |
| 1746         | S14-03751    | QN-6908        | SD-420-35              | Ban QL Bến & PT trên sông Biên giới - TP Móng Cái | Đường Hữu Nghị, P.Trần Phú, TP Móng Cái, Thành phố Móng Cái | 02/10/2014           | 02/10/2015          | 01280/14S14        |
| 1747         | S14-03759    | QN-6757        | HLB-09 (Hy Thanh)      | Cty TNHH Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long   | P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long                              | 29/06/2013           | 29/06/2014          | 01026/13S14        |
| 1748         | S14-03760    | QN-6742        | HLB-14                 | Cty TNHH Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ Long   | P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long                             | 29/06/2013           | 29/06/2014          | 01030/13S14        |
| 1749         | S14-03761    | QN-6743        | HLB-15                 | Cty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long   | Phường Tuần Châu, Thành phố Hạ Long                         | 29/06/2013           | 29/06/2014          | 01025/13S14        |
| 1750         | S14-03768    | QN-            | Thủy Lợi Yên Lập       | C.ty TNHH MTV thủy lợi Yên Lập Quảng Ninh         | P.Minh Thành, Quảng Yên, Thị xã Quảng Yên                   | 30/10/2012           | 30/10/2013          | 00986/12V34        |
| 1751         | S14-03771    | QN-3075        | Minh Đạt 01            | Điệp Văn Đoàn                                     | Đông Thắng- Đông Xá, Huyện Vân Đồn                          | 01/11/2012           | 01/05/2013          | 02237/12S14        |
| 1752         | S14-03778    | QN-6741        | HLB-6                  | Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long            | P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long                              | 29/06/2013           | 29/06/2014          | 01018/13S14        |
| 1753         | S14-03779    | QN-6740        | HLB-5                  | Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long            | P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long                              | 29/06/2013           | 29/06/2014          | 01031/13S14        |
| 1754         | S14-03780    | QN-6746        | HLB-22                 | Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long            | P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long                              | 29/06/2013           | 29/06/2014          | 01020/13S14        |
| 1755         | S14-03781    | QN-6745        | HLB-20                 | Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long            | P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long                              | 29/06/2013           | 29/06/2014          | 01021/13S14        |
| 1756         | S14-03782    | QN-6744        | HLB-17                 | Công ty TNHH MTV DT Thiên Minh                    | Tổ 8 khu 5-P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                    | 24/12/2015           | 29/12/2016          | 01993/15S14        |
| 1757         | S14-03784    | QN-            | Xuồng Hương Hải        | Bùi Mạnh Cường                                    | Số 1 Vườn Đào, P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long               | 26/12/2012           | 26/12/2013          | 02548/12S14        |

| <b>Số TT</b> | <b>Số ĐK</b> | <b>Số ĐKHC</b> | <b>Tên phương tiện</b> | <b>Chủ phương tiện</b>                      | <b>Địa chỉ</b>                                          | <b>Ngày kiểm tra</b> | <b>Ngày hết hạn</b> | <b>Số biên bản</b> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|---------------------------------------------|---------------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 1758         | S14-03785    | QN - 1102      | Ca nô - 23             | Cảng Quảng Ninh                             | , Thành phố Hạ Long                                     | 15/01/2014           | 15/01/2015          | 00058/14S14        |
| 1759         | S14-03787    | QN-            | HALONG TACKLE 01       | Công ty cổ phần Nam Long                    | Tổ 8, K 4, P.Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long                | 10/01/2013           | 10/01/2014          | 00066/13S14        |
| 1760         | S14-03793    | QN-            | Xuân Hưng 08           | Lương Thị Ca                                | Số 19, tổ 18A, P.Hồng Hà, Thành phố Hạ Long             | 25/02/2013           | 25/02/2014          | 00107/13V34        |
| 1761         | S14-03794    | QN-6534        | HALSERCO-11            | Công Ty Cổ phần dịch vụ Vịnh Hạ Long        | P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                          | 07/05/2015           | 27/03/2016          | 00681/15S14        |
| 1762         | S14-03805    | QN-6060        | Cảng Cẩm Phả 08        | Công ty Kho vận & Cảng Cẩm Phả - Vinacomin  | Đường Lý Thường Kiệt - P.Cửa Ông, Thành phố Cẩm Phả     | 22/04/2015           | 19/11/2016          | 00521/15S14        |
| 1763         | S14-03806    | QN- 5635       | Hồng Hà 02             | Công ty Kho vận Hòn Gai TKV                 | Cọc 5, Phường Hồng Hà, TP Hạ Long, Thành phố Hạ Long    | 03/05/2013           | 03/05/2014          | 00609/13S14        |
| 1764         | S14-03807    | QN-6017        | Đò khách               | Ngô Văn Chiến                               | Khu 9 - Phường Hà An, Thị xã Quảng Yên                  | 28/11/2013           | 07/05/2014          | 02110/13S14        |
| 1765         | S14-03828    | QN-6476        | 6476                   | Trần Văn Khiêm                              | Khu6, P. Ka Long, Thành phố Móng Cái                    | 26/05/2013           | 28/05/2014          | 00814/13S14        |
| 1766         | S14-03844    | QN-6649        | Tàu Chở Nước           | Dương Văn Thuật                             | Liên Hòa, Thị xã Quảng Yên                              | 28/09/2015           | 30/01/2016          | 01456/15S14        |
| 1767         | S14-03860    | QN- .          | Quốc Dũng              | Công ty Cổ phần đầu tư phát triển Quốc Dũng | Số 106-108 Phố Bà Triệu- P. Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả | 13/09/2013           | 13/09/2014          | 01573/13S14        |
| 1768         | S14-03880    | QN-6367        | Hoàng Thanh 02         | Hoàng Văn Thanh                             | Khu 1 Thị Trấn Cô tô, Huyện Cô Tô                       | 27/04/2016           | 27/10/2016          | 00557/16S14        |
| 1769         | S14-03915    | QN-6285        | Tàu hàng khô           | Công Ty TNHH MTV Kiên Cường Quảng Ninh      | Khu 3, TT Trới, Huyện Hoành Bồ                          | 17/07/2015           | 12/05/2016          | 01105/15S14        |
| 1770         | S14-03916    | QN-0022        | 3 CT 21                | Công ty cổ phần Quản lý Đường sông số 3     | P.Hồng Hà, Thành phố Hạ Long                            | 22/04/2015           | 26/05/2016          | 00508/15S14        |
| 1771         | S14-03926    | QN-7066        | Đức Thuận 01           | Công ty TNHH MTV Taxi Đức Thuận             | Thôn Bắc, Phú Hải, Huyện Hải Hà                         | 28/01/2016           | 18/01/2017          | 00139/16S14        |
| 1772         | S14-03941    | QN- 7256       | Đông Hiền              | Công ty TNHH Hùng Linh Vũ                   | P. Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả                          | 02/06/2016           | 02/12/2016          | 00685/16S14        |
| 1773         | S14-03944    | QN-9100        | Đò chở khách           | Nguyễn Trọng Hạnh                           | Thôn Bến Triều, Xã Hồng Phong, Huyện Đông Triều         | 06/11/2015           | 03/11/2016          | 01707/15S14        |
| 1774         | S14-04004    | QN- 7007       | Đông Hiền 08           | Vũ Chí Đông                                 | P. Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả                          | 01/08/2016           | 25/01/2017          | 01067/16S14        |
| 1775         | S14-04029    | QN-            | Tân Thanh              | Hoàng Văn Tân                               | Khu 1-P.Yên Giang, Thị xã Quảng Yên                     | 13/08/2015           | 13/08/2016          | 01239/15S14        |
| 1776         | S14-04030    | QN-            | The Vissai             | Công Ty TNHH Tập Đoàn Hoàng Phát Vissai     | Lô C7, KCN Gián Khẩu, Huyện Gia Viễn                    | 14/09/2015           | 14/03/2016          | 01364/15S14        |
| 1777         | S14-04039    | QN-            | VX700-01               | Công ty cổ phần dịch vụ Vịnh Hạ Long        | Số 20- Đường Hạ long- P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long    | 28/10/2015           | 28/10/2016          | 01628/15S14        |
| 1778         | S14-04040    | QN-            | VX700-02               | Công ty Cổ phần dịch vụ Vịnh Hạ Long        | Số 20 Đường Hạ long- P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long     | 28/10/2015           | 28/10/2016          | 01633/15S14        |
| 1779         | S14-04041    | QN-            | VX700-03               | Công ty CP Dịch vụ Vịnh Hạ Long             | Số 20 Đường Hạ Long-P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long       | 28/10/2015           | 28/10/2016          | 01630/15S14        |

| <i><b>Số TT</b></i> | <i><b>Số ĐK</b></i> | <i><b>Số ĐKHC</b></i> | <i><b>Tên phương tiện</b></i> | <i><b>Chủ phương tiện</b></i>                 | <i><b>Địa chỉ</b></i>                             | <i><b>Ngày kiểm tra</b></i> | <i><b>Ngày hết hạn</b></i> | <i><b>Số biên bản</b></i> |
|---------------------|---------------------|-----------------------|-------------------------------|-----------------------------------------------|---------------------------------------------------|-----------------------------|----------------------------|---------------------------|
| 1780                | S14-04042           | QN-                   | VX700-06                      | Công ty CP Dịch vụ Vĩnh Hạ Long               | Số 20 Đường Hạ Long-P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long | 28/10/2015                  | 28/10/2016                 | 01631/15S14               |
| 1781                | S14-04043           | QN-.....,....         | Mũi Ngọc 01                   | Phạm Văn Chúc                                 | Thôn Bắc, Vạn Ninh, Thành phố Móng Cái            | 10/11/2015                  | 10/11/2016                 | 01260/15V34               |
| 1782                | S14-04051           | QN-.....              | Sà lan tự hành                | Công Ty CP TV & Đầu tư Xây Dựng Hoàng Mai Anh | Khu 4. TT Cô Tô, Huyện Cô Tô                      | 19/11/2015                  | 19/11/2016                 | 01784/15S14               |
| 1783                | S14-04057           | QN-                   | Đò khách - hàng               | Vũ Tống Khoa                                  | Khu 7- Phường Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên           | 15/12/2015                  | 15/12/2016                 | 01925/15S14               |
| 1784                | S14-04061           | QN-8258               | Vân Đồn 06                    | UBND Huyện Vân Đồn                            | Khu 5, Thị trấn Cái Rồng, Huyện Vân Đồn           | 15/12/2015                  | 15/12/2016                 | 01924/15S14               |

Tỉnh thành:   Quảng Ninh (S)

| Số TT | Số ĐK     | Số ĐKHC     | Tên phương tiện | Chủ phương tiện                     | Địa chỉ                                        | Ngày kiểm tra | Ngày hết hạn | Số biên bản |
|-------|-----------|-------------|-----------------|-------------------------------------|------------------------------------------------|---------------|--------------|-------------|
| 1     | S14-00001 | QN-0135-HL  | 0135            | Nguyễn văn Tâm                      | P.Hùng thắng, Thành phố Hạ Long                | 03/03/2008    | 03/09/2008   | 00304/08S14 |
| 2     | S14-00002 | QN-0166-HL  | 0166            | Dương văn Nam                       | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                  | 03/03/2008    | 03/09/2008   | 00306/08S14 |
| 3     | S14-00003 | QN-0136-HL  | 0136            | Dương văn Mạnh                      | Khu7,P.Cao Xanh, Thành phố Hạ Long             | 03/03/2008    | 03/09/2008   | 00307/08S14 |
| 4     | S14-00004 | QN-0143-HL  | Đò 0143         | Phạm văn Sửu                        | P.cao xanh, Thành phố Hạ Long                  | 03/03/2008    | 03/09/2008   | 00308/08S14 |
| 5     | S14-00005 | QN-0137-HL  | Đò 0137         | Vũ Thị Liên                         | P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                 | 10/08/2007    | 10/02/2008   | 00005/07S14 |
| 6     | S14-00006 | QN-0164-HL  | Đò 0164         | Nguyễn Văn Tho                      | P. Bãi cháy, Thành phố Hạ Long                 | 03/03/2008    | 03/09/2008   | 00305/08S14 |
| 7     | S14-00007 | QN-0165-HL  | Đò :0165        | Đỗ Văn Quang                        | P. bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                 | 03/03/2008    | 03/09/2008   | 00303/08S14 |
| 8     | S14-00008 | QN-0163-HL  | Đò 0163         | Vũ Văn Thao                         | P. Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long               | 03/03/2008    | 03/09/2008   | 00309/08S14 |
| 9     | S14-00009 | QN-0123- HL | Đò 0123         | Lê Đức Võ                           | P. Hà Khẩu, Thành phố Hạ Long                  | 03/03/2008    | 03/09/2008   | 00302/08S14 |
| 10    | S14-00015 | QN-4187     | 4187            | Đống Văn Dũng                       | Xã Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên                   | 19/05/2008    | 19/11/2008   | 00006/08S14 |
| 11    | S14-01546 | QN-3710     | Đò Đá Vách      | Phạm Quang Khải                     | xã Hưng Đạo, Huyện Đông Triều                  | 13/05/2011    | 13/05/2012   | 00931/11S14 |
| 12    | S14-02994 | QN-0166.HL  | 0166            | Dương Văn Nam                       | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                  | 16/09/2011    | 16/03/2012   | 01807/11S14 |
| 13    | S14-02996 | QN-0154.HL  | 0154            | Vũ Thi Nga                          | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                  | 27/09/2012    | 27/03/2013   | 02018/12S14 |
| 14    | S14-03375 | QN-0059HL   | Đò Khách 0059   | Nguyễn Đình Hưng                    | tổ 7, khu3, P. Giếng Đáy, Thành phố Hạ Long    | 21/05/2015    | 21/05/2016   | 00789/15S14 |
| 15    | S14-03411 | QN-5785     | Xuồng 5785      | Công ty TNHH DL Cánh Buồm Nhiệt Đới | , Thành phố Hạ Long                            | 07/11/2013    | 07/11/2014   | 01985/13S14 |
| 16    | S14-03413 | QN-5786     | Xuồng 5786      | Công ty TNHH DL Cánh Buồm Nhiệt Đới | , Thành phố Hạ Long                            | 19/10/2012    | 19/10/2013   | 02178/12S14 |
| 17    | S14-03450 | QN-6057     | 6057            | Ban Quản Lý Vịnh Hạ Long            | 166 - Lê Thánh Tông, Thành phố Hạ Long         | 14/08/2012    | 14/02/2013   | 01717/12S14 |
| 18    | S14-03455 | QN-5206     | 5206            | Bùi Đình Nhật                       | Thôn Yên Khánh, xã Yên Đức, Huyện Đông Triều   | 02/06/2009    | 02/06/2010   | 00664/09S14 |
| 19    | S14-03456 | QN-5205     | 5205            | Đỗ Đức Lợi                          | Thôn Trại Mới A, xã Bình Khê, Huyện Đông Triều | 05/08/2009    | 03/06/2010   | 00665/09S14 |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                        | <i>Địa chỉ</i>                               | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 20           | S14-03457    | QN-5200        | 5200                   | Nguyễn Văn San                                | Thôn Bắc Sơn, xã Bình Khê, Huyện Đông Triều  | 05/08/2009           | 03/06/2010          | 00666/09S14        |
| 21           | S14-03458    | QN-5204        | 5204                   | Vũ Văn Hoà                                    | thôn Phú Linh, Bình Khê, Huyện Đông Triều    | 05/08/2009           | 02/06/2010          | 00667/09S14        |
| 22           | S14-03459    | QN-5217        | 5217                   | Công ty Quản lý khai thác thuỷ lợi Đông Triều | xã Hưng Đạo, Huyện Đông Triều                | 02/06/2009           | 02/06/2010          | 00668/09S14        |
| 23           | S14-03461    | QN-5202        | 5202                   | Công ty TNHH TM Ngọc Sơn                      | Khu Vĩnh Hồng - Mạo Khê, Huyện Đông Triều    | 28/07/2009           | 28/07/2010          | 01005/09S14        |
| 24           | S14-03462    | QN-5211        | 5211                   | Công Ty TNHH Thương Mại Ngọc Sơn              | Khu Vĩnh Hồng , TT Mạo Khê, Huyện Đông Triều | 28/07/2009           | 28/07/2010          | 01006/09S14        |
| 25           | S14-03465    | QN-5241        | 5241                   | Lê Văn Tiến                                   | Xóm 4, xã phong Hải, Thị xã Quảng Yên        | 12/01/2012           | 12/07/2012          | 00060/12S14        |
| 26           | S14-03466    | QN-5240        | 5240                   | Nguyễn Văn Năng                               | xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên               | 26/04/2010           | 26/10/2010          | 00559/10S14        |
| 27           | S14-03467    | QN-5149        | 5149                   | Ngô Bá Dinh                                   | xóm 5, Xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên        | 05/05/2011           | 05/11/2011          | 00850/11S14        |
| 28           | S14-03468    | QN-5184        | 5184                   | Vũ Văn Phú                                    | thôn 6- Phường Hà An, Thị xã Quảng Yên       | 17/07/2012           | 17/01/2013          | 01572/12S14        |
| 29           | S14-03470    | QN-5251        | 5251                   | Trần Văn Lực                                  | xã Tân An, Thị xã Quảng Yên                  | 10/06/2009           | 10/12/2009          | 00707/09S14        |
| 30           | S14-03472    | QN-5201        | 5201                   | Trần Văn Thương                               | Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên                   | 10/06/2009           | 10/12/2009          | 00709/09S14        |
| 31           | S14-03473    | QN-5243        | 5243                   | Phạm Văn Giang                                | Xóm 4 - Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên       | 26/04/2010           | 26/10/2010          | 00555/10S14        |
| 32           | S14-03475    | QN-5259        | 5259                   | Phạm Thanh Nhân                               | Khu 4- Phường Phong Hải, Thị xã Quảng Yên    | 03/07/2015           | 02/01/2016          | 01048/15S14        |
| 33           | S14-03477    | QN-5264        | 5264                   | Ngô Văn Quang                                 | Thôn 1B - Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên         | 10/06/2009           | 10/12/2009          | 00714/09S14        |
| 34           | S14-03489    | QN-5604        | 5604                   | Chu Văn Mai                                   | Thôn Cây Thau-xã Đoàn Kết, Huyện Vân Đồn     | 17/07/2009           | 17/01/2010          | 00914/09S14        |
| 35           | S14-03490    | QN-5591        | 5591                   | Nguyễn Văn Vinh                               | Thôn1 xã Thắng Lợi, Huyện Vân Đồn            | 17/07/2009           | 17/01/2010          | 00915/09S14        |
| 36           | S14-03495    | QN-5381        | 5381                   | Lê Văn Hiền                                   | Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên                   | 24/10/2013           | 24/04/2014          | 01889/13S14        |
| 37           | S14-03496    | QN-5382        | 5382                   | Đỗ Văn Khương                                 | Vị Khê, Liên Vị, Thị xã Quảng Yên            | 22/07/2009           | 22/07/2010          | 00950/09S14        |
| 38           | S14-03497    | QN-5383        | 5383                   | Nguyễn Văn Dũng                               | Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên                   | 08/05/2014           | 08/11/2014          | 00549/14S14        |
| 39           | S14-03499    | QN-5385        | 5385                   | Lê Văn Oành                                   | Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên                   | 19/06/2012           | 20/12/2012          | 01146/12S14        |
| 40           | S14-03502    | QN-5377        | 5377                   | Trần Văn Trọng                                | xã Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên                | 19/06/2012           | 20/12/2012          | 01147/12S14        |
| 41           | S14-03503    | QN-5378        | 5378                   | Trần Văn Lênh                                 | P. Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả               | 19/06/2012           | 20/12/2012          | 01149/12S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>          | <i>Địa chỉ</i>                                   | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|---------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 42           | S14-03504    | QN-5592        | 5592                   | Nguyễn Văn Mùi                  | Thôn1, xã Thắng Lợi, Huyện Văn Đồn               | 23/07/2009           | 23/01/2010          | 00958/09S14        |
| 43           | S14-03515    | QN-5182        | 5182                   | Lê Văn Huyện                    | Xã Liên Hòa, Thị xã Quảng Yên                    | 09/09/2015           | 09/09/2016          | 01339/15S14        |
| 44           | S14-03516    | QN-0012BC      | 0012                   | Hoàng Xuân Tiến                 | Khu 5, Thị Trấn Ba Chẽ, Huyện Ba Chẽ             | 12/08/2009           | 12/02/2010          | 01049/09S14        |
| 45           | S14-03517    | QN-0044BC      | 0044                   | Ngô Văn Trọng                   | Khu 5 Thị Trấn Ba chẽ, Huyện Ba Chẽ              | 12/08/2009           | 12/02/2010          | 01050/09S14        |
| 46           | S14-03521    | QN-5397        | 5397                   | Nguyễn Văn Tiến                 | P.Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long                  | 25/11/2014           | 25/06/2015          | 01606/14S14        |
| 47           | S14-03525    | QN-0212 HL     | 0212-HL                | Lê Văn Lẻo                      | Tổ 14, K2, P.Hà Khẩu, Thành phố Hạ Long          | 10/08/2012           | 10/02/2013          | 01680/12S14        |
| 48           | S14-03532    | QN-0164HL      | Đò 0164                | Nguyễn Văn Tho                  | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                    | 21/04/2015           | 21/04/2016          | 00504/15S14        |
| 49           | S14-03533    | QN-0141HL      | Đò 0141                | Phạm Văn Lâm                    | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                    | 08/03/2011           | 08/09/2011          | 00568/11S14        |
| 50           | S14-03534    | QN-0123-HL     | Đò 0123                | Phạm Văn Đặc                    | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                    | 21/05/2015           | 21/05/2016          | 00793/15S14        |
| 51           | S14-03550    | QN-5261        | 5261                   | Công Ty TNHH Vân Tải Việt Thuận | số 42, Nguyễn Du, Quang Trung, Thành phố Uông Bí | 18/11/2009           | 18/11/2010          | 01616/09S14        |
| 52           | S14-03557    | QN.0224HL      | 0224                   | Nguyễn Đức Giang                | tổ9, khu1, P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long       | 10/12/2009           | 08/06/2010          | 01771/09S14        |
| 53           | S14-03562    | QN-0225HL      | Đò 0225                | Bùi Thị Phụng                   | Tổ 9 Khu 2-P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long        | 21/12/2009           | 21/06/2010          | 01881/09S14        |
| 54           | S14-03584    | QN-5770        | 5770                   | Trần Văn Thương                 | Phường Hà An, Thị xã Quảng Yên                   | 02/12/2014           | 02/06/2015          | 01638/14S14        |
| 55           | S14-03590    | QN-0245HL      | Đò 0245                | Trần Văn Quân                   | Tổ 1 Khu Ba Hang-P.Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long | 20/05/2010           | 20/11/2010          | 00737/10S14        |
| 56           | S14-03591    | QN-0246 HL     | Đò 0246                | Vũ Văn Duân                     | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                    | 09/07/2014           | 09/07/2015          | 00885/14S14        |
| 57           | S14-03592    | QN-0247 HL     | Đò 0247                | Vũ Văn Thao                     | P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                   | 21/05/2015           | 21/05/2016          | 00794/15S14        |
| 58           | S14-03594    | QN-0249HL      | Đò 0249                | Đỗ Văn Quang                    | Hà An, Thị xã Quảng Yên                          | 21/05/2015           | 21/05/2016          | 00790/15S14        |
| 59           | S14-03595    | QN-0250 HL     | Đò 0250                | Dương Văn Cường                 | Tổ 14, khu 7, P.Cao Xanh, Thành phố Hạ Long      | 21/05/2014           | 21/05/2015          | 00625/14S14        |
| 60           | S14-03611    | QN-0291HL      | Đò 0291                | Công ty TNHH Hạ Long Biển Ngọc  | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                    | 11/08/2011           | 11/02/2012          | 01569/11S14        |
| 61           | S14-03612    | QN-0290HL      | Đò 0290                | Công ty TNHH Hạ Long Biển Ngọc  | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                    | 02/08/2011           | 02/02/2012          | 01474/11S14        |
| 62           | S14-03619    | QN-0292HL      | Đò 0292                | Trần Văn Lân                    | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                    | 14/09/2012           | 14/09/2013          | 01878/12S14        |
| 63           | S14-03629    | QN-0295HL      | Trung tâm 03           | Ban quản lý vịnh Hạ Long        | 166-Lê Thánh Tông-P.Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long | 01/11/2010           | 01/11/2011          | 01608/10S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>              | <i>Địa chỉ</i>                                   | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|-------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 64           | S14-03631    | QN-0297HL      | Trung tâm 05           | Ban quản lý vịnh Hạ Long            | 166-Lê Thánh Tông-P.Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long | 25/11/2011           | 25/11/2012          | 02308/11S14        |
| 65           | S14-03667    | QN-0298HL      | Đồ 0298                | Phạm Văn Minh                       | Tổ 13 Khu 7-P.Cao Xanh, Thành phố Hạ Long        | 03/04/2013           | 03/10/2013          | 00426/13S14        |
| 66           | S14-03676    | QN-0305HL      | Đồ 3676                | Phạm Văn Lâm                        | Tổ 7, Khu 5, P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long       | 21/05/2015           | 21/05/2016          | 00791/15S14        |
| 67           | S14-03694    | QN-0333HL      | Hoa Cương-01           | Doanh Nghiệp Tư Nhân Ngọc Hoa Cương | Tổ 8,K3, P. Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long        | 15/08/2013           | 15/02/2014          | 01452/13S14        |
| 68           | S14-03695    | QN-0334HL      | HOA CƯỜNG-02           | Doanh nghiệp tư nhân Ngọc Hoa Cương | Tổ 8,khu 3, P. Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long     | 16/08/2013           | 16/02/2014          | 01455/13S14        |
| 69           | S14-03703    | QN-0335HL      | Đồ Chở Khách           | Nguyễn Văn Thao                     | Tổ 6A- P. Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long          | 11/03/2013           | 11/09/2013          | 00298/13S14        |
| 70           | S14-03717    | QN-0336 HL     | 0336                   | Dương Văn Nam                       | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                    | 25/05/2015           | 25/05/2016          | 00809/15S14        |
| 71           | S14-03756    |                | Xuồng cứu hộ 01        | Trung tâm cấp cứu mỏ Vinacomin      | Phường Hà Tu, Thành phố Hạ Long                  | 14/11/2013           | 14/09/2014          | 02034/13S14        |
| 72           | S14-03762    | QN-0341HL      | Đồ khách               | Vũ Đức Chức                         | Phường Yên Hải, Thị xã Quảng Yên                 | 10/06/2015           | 10/06/2016          | 00903/15S14        |
| 73           | S14-03774    | QN-0344HL      | Đồ 0344 HL             | Lê Văn Lẻo                          | Tổ 14 Khu 4- P. Hà Khẩu, Thành phố Hạ Long       | 11/11/2015           | 13/11/2016          | 01724/15S14        |
| 74           | S14-03775    | QN-            | Đồ chở khách           | Đỗ Văn San                          | Liên Hoà,, Thị xã Quảng Yên                      | 19/11/2012           | 19/11/2013          | 02346/12S14        |
| 75           | S14-03808    | QN-0342HL      | Đồ khách               | Đỗ Văn San                          | Xóm 7 - Xã Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên            | 28/05/2015           | 28/05/2016          | 00818/15S14        |
| 76           | S14-03815    | QN-0004CT      | Đồ khách 04            | Nguyễn Thế Văn                      | Thôn Nam Đồng - Xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô        | 26/04/2016           | 27/10/2016          | 00521/16S14        |
| 77           | S14-03816    | QN-0002CT      | Đồ khách 02            | Đinh Viết Đắc                       | Thôn Nam Đồng - Xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô        | 26/04/2016           | 27/10/2016          | 00526/16S14        |
| 78           | S14-03817    | QN-0006CT      | Đồ khách 06            | Đinh Như Mẫn                        | Thôn Nam Đồng - Xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô        | 26/04/2016           | 27/10/2016          | 00538/16S14        |
| 79           | S14-03818    | QN-0012CT      | Đồ khách 12            | Nguyễn Văn Đệ                       | Thôn Nam Đồng - Xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô        | 26/04/2016           | 27/10/2016          | 00524/16S14        |
| 80           | S14-03819    | QN-0008CT      | Đồ khách 08            | Lê Thành Long                       | Thôn Nam Đồng - Xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô        | 26/04/2016           | 27/10/2016          | 00527/16S14        |
| 81           | S14-03820    | QN-0013CT      | Đồ khách 13            | Lê Quý Lộc                          | Ban chỉ huy quân sự, Huyện Cô Tô                 | 26/04/2016           | 27/10/2016          | 00546/16S14        |
| 82           | S14-03821    | QN-0001CT      | Đồ khách 01            | Phạm Văn Hiễn                       | Thôn Nam Đồng, xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô         | 26/04/2016           | 27/10/2016          | 00545/16S14        |
| 83           | S14-03822    | QN-0010CT      | Đồ khách 10            | Phạm Ngọc Sơn                       | Khu 4 Thị trấn Cô tô, Huyện Cô Tô                | 26/04/2016           | 27/10/2016          | 00536/16S14        |
| 84           | S14-03823    | QN-0011CT      | Đồ khách 11            | Lại Văn Sơn                         | Thôn Nam Đồng - Xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô        | 26/04/2016           | 27/10/2016          | 00539/16S14        |
| 85           | S14-03824    | QN-0015CT      | Đồ khách 15            | Hà Thanh Tùng                       | Khu 3 Thị trấn Cô tô, Huyện Cô Tô                | 21/04/2014           | 21/10/2014          | 00443/14S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i> | <i>Địa chỉ</i>                             | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------|--------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 86           | S14-03825    | QN-0007CT      | Đồ khách 07            | Trần Văn Phòng         | Khu 4 Thị trấn Cô Tô, Huyện Cô Tô          | 26/04/2016           | 27/10/2016          | 00543/16S14        |
| 87           | S14-03826    | QN-0014CT      | Đồ khách 14            | Vương Ngọc Thủy        | Khu 1 Thị trấn Cô tô, Huyện Cô Tô          | 11/04/2015           | 11/10/2015          | 00434/15S14        |
| 88           | S14-03836    | QN-0016CT      | Đồ khách 16            | Đào Văn Tuấn           | Thôn Nam Hà - Xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô    | 26/04/2016           | 27/10/2016          | 00523/16S14        |
| 89           | S14-03837    | QN-0017CT      | Đồ khách 17            | Nguyễn Ngọc Sơn        | Thôn Nam Hà - Xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô    | 09/07/2013           | 09/01/2014          | 01196/13S14        |
| 90           | S14-03838    | QN-0018CT      | Đồ khách 18            | Phạm Văn Vương         | Khu 4 - Thị trấn Cô tô, Huyện Cô Tô        | 26/04/2016           | 27/10/2016          | 00537/16S14        |
| 91           | S14-03839    | QN-0003CT      | Đồ khách 03            | Bùi Đức Tuyến          | Thôn Hải Tiến - Xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô  | 26/04/2016           | 27/10/2016          | 00532/16S14        |
| 92           | S14-03840    | QN-0005CT      | Đồ khách 05            | Ngô Văn Tác            | Thôn Nam Đồng - Xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô  | 26/04/2016           | 27/10/2016          | 00522/16S14        |
| 93           | S14-03859    | QN- .          | Nhà bè Vân Đồn         | Vũ Kiều Hưng           | Khu 4-Thị trấn Cái Rồng, Huyện Vân Đồn     | 24/10/2013           | 06/03/2014          | 01887/13S14        |
| 94           | S14-03865    | QN-0343HL      | Đồ khách               | Ngô Bá Huyền           | Thôn Cẩm Tiến- Xã Cẩm La, Thị xã Quảng Yên | 25/11/2014           | 25/11/2015          | 01607/14S14        |
| 95           | S14-03897    | QN-0345HL      | Đồ khách               | Phạm Văn Vinh          | Xã Cẩm La, Thị xã Quảng Yên                | 11/11/2015           | 13/11/2016          | 01723/15S14        |
| 96           | S14-03908    | QN-            | Đồ khách               | Vương Văn Chính        | Khu 1, TT Cô Tô, Huyện Cô Tô               | 26/04/2016           | 27/10/2016          | 00541/16S14        |
| 97           | S14-03909    | QN-            | Đồ khách               | Hà Hồng Chủ            | Khu 2, TT Cô Tô, Huyện Cô Tô               | 22/04/2014           | 22/10/2014          | 00462/14S14        |
| 98           | S14-03910    | QN-            | Đồ Khách               | Nguyễn Đức Dũng        | Nam Đồng, xã Đồng Tiến,, Huyện Cô Tô       | 26/04/2016           | 27/10/2016          | 00525/16S14        |
| 99           | S14-03911    | QN-            | Đồ khách               | Bùi Mạnh Hùng          | Khu 3, TT Cô Tô, Huyện Cô Tô               | 26/04/2016           | 27/10/2016          | 00544/16S14        |
| 100          | S14-03912    | QN-            | Đồ khách               | Lê Bá Tùng             | Khu 4, TT Cô Tô, Huyện Cô Tô               | 21/04/2014           | 21/10/2014          | 00465/14S14        |
| 101          | S14-03962    | QN-            | Văn Hùng               | Lường Văn Hùng         | thôn Hồng Hải, xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô   | 26/04/2016           | 27/10/2016          | 00534/16S14        |
| 102          | S14-03963    | QN-            | Văn Cường              | Nguyễn Văn Cường       | thôn Hồng Hải, xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô   | 26/04/2016           | 27/10/2016          | 00535/16S14        |
| 103          | S14-03964    | QN-            | Văn Tình               | Phạm Văn Tình          | thôn Hồng Hải, xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô   | 22/06/2016           | 24/12/2016          | 00848/16S14        |
| 104          | S14-03965    | QN-0032-CT     | Văn Thành              | Nguyễn Văn Thành       | thôn Hồng Hải, xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô   | 22/06/2016           | 24/12/2016          | 00846/16S14        |
| 105          | S14-03966    | QN-            | Văn Hiếu               | Đỗ Văn Hiếu            | Thôn Hồng Hải, xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô   | 22/06/2016           | 24/12/2016          | 00847/16S14        |
| 106          | S14-03967    | QN-            | Văn Giáp               | Lường Văn Giáp         | Thôn Hồng Hải , xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô  | 26/04/2016           | 27/10/2016          | 00533/16S14        |
| 107          | S14-03968    | QN-            | Quý Lộc                | Lê Quý Lộc             | Khu 3, TT Cô Tô, Huyện Cô Tô               | 25/12/2014           | 30/06/2015          | 01809/14S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                        | <i>Địa chỉ</i>                                   | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|-----------------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 108          | S14-03969    | QN-            | Văn Minh               | Hoàng Văn Minh                                | Thôn Nam Hà, xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô           | 22/06/2016           | 24/12/2016          | 00850/16S14        |
| 109          | S14-03970    | QN-            | Văn Khương             | Nguyễn Văn Khương                             | Thôn Nam Hà, xã Đồng tiến, Huyện Cô Tô           | 26/04/2016           | 27/10/2016          | 00531/16S14        |
| 110          | S14-03971    | QN-            | Văn Thảo               | Ngô Văn Thảo                                  | Thôn Hải Tiến, xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô         | 25/12/2014           | 30/06/2015          | 01812/14S14        |
| 111          | S14-03975    |                | Xuồng cứu hộ           | Trung tâm cấp cứu mỏ Vinacomin                | Phường Hà Tu, Thành phố Hạ Long                  | 13/01/2016           | 13/01/2017          | 00084/16S14        |
| 112          | S14-03995    | QN-            | Văn Huy                | Nguyễn Văn Huy                                | Thôn Nam Đồng, Xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô         | 26/04/2016           | 27/10/2016          | 00528/16S14        |
| 113          | S14-03996    |                | Văn Quân               | Ngô Văn Quân                                  | Thôn Nam Đồng, Xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô         | 26/04/2016           | 27/10/2016          | 00529/16S14        |
| 114          | S14-03997    |                | Khắc Đó                | Lê Khắc Đó                                    | Thôn Nam Đồng, xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô         | 26/04/2016           | 27/10/2016          | 00530/16S14        |
| 115          | S14-03998    |                | Xuân Tuất              | Lê Xuân Tuất                                  | Thôn 2 Xã Thanh Lân, Huyện Cô Tô                 | 26/04/2016           | 27/10/2016          | 00540/16S14        |
| 116          | S14-03999    |                | Thế Văn 68             | Nguyễn Thế Văn                                | Thôn Nam Đồng, Xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô         | 26/04/2016           | 27/10/2016          | 00520/16S14        |
| 117          | S14-04000    |                | Văn Sắt 01             | Võ Văn Sắt                                    | Thôn Hồng Hải, Xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô         | 26/04/2016           | 27/10/2016          | 00542/16S14        |
| 118          | S14-04001    | QN-0021-CT     | Văn Sắt 02             | Võ Văn Sắt                                    | Thôn Hồng Hải, Xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô         | 22/06/2016           | 24/12/2016          | 00849/16S14        |
| 119          | S14-04037    |                | Xuồng chở khách        | Hợp tác xã vận chài con đò cổ tích            | Tổ 7 khu 2-P.Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long       | 20/10/2015           | 20/10/2016          | 01587/15S14        |
| 120          | S14-04038    | QN             | Xuồng chở khách        | Trần Văn Cường                                | 151A Tổ 7 khu 6-P. Giếng Đáy, Thành phố Hạ Long  | 20/10/2015           | 20/10/2016          | 01588/15S14        |
| 121          | S14-04047    |                |                        | Cty CP ĐT, Nạo Vét & XD Đường Thủy-VINAWACO16 | 217 Tổ 2KP 1A,P.Cao Thắng, Thành phố Hạ Long     | 18/11/2015           | 14/07/2016          | 00764/15S50        |
| 122          | S14-04048    |                |                        | CTy CP ĐT, Nạo Vét & XD Đường Thủy-VINAWACO16 | 217 Tổ 2, KP 1A, P. Cao Thắng, Thành phố Hạ Long | 18/11/2015           | 14/07/2016          | 00765/15S50        |
| 123          | S14-04049    |                |                        | CTy CP ĐT, Nạo Vét & XD Đường Thủy-VINAWACO16 | 217 Tổ 2, KP 1A, P. Cao Thắng, Thành phố Hạ Long | 18/11/2015           | 14/07/2016          | 00766/15S50        |
| 124          | S14-04050    |                |                        | CTy CP ĐT, Nạo Vét & XD Đường Thủy-VINAWACO16 | 217 Tổ 2, KP 1A, P. Cao Thắng, Thành phố Hạ Long | 18/11/2015           | 14/07/2016          | 00767/15S50        |
| 125          | S14-04052    |                | Xuồng Chở Khách        | Công ty Cổ phần Linh Phúc An Quảng Ninh       | Tổ 5 khu 1-P. Cao Thắng, Thành phố Hạ Long       | 25/11/2015           | 25/11/2016          | 01809/15S14        |
| 126          | S14-04081    | QN-            | Văn Quý                | Lê Văn Quý                                    | Thôn Hồng Hải, Xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô         | 22/06/2016           | 24/12/2016          | 00851/16S14        |
| 127          | S14-04082    | QN-            | Văn Đức                | Phạm Văn Đức                                  | Thôn Hồng Hải, Xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô         | 22/06/2016           | 24/12/2016          | 00852/16S14        |
| 128          | S14-04083    | QN-            | Văn Sâm                | Nguyễn Văn Sâm                                | Thôn Hồng Hải, Xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô         | 22/06/2016           | 24/12/2016          | 00853/16S14        |
| 129          | S14-04084    | QN-            | Văn Hệ                 | Đinh Văn Hệ                                   | Thôn Nam Đồng, Xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô         | 22/06/2016           | 24/12/2016          | 00854/16S14        |

| <i><b>Số TT</b></i> | <i><b>Số ĐK</b></i> | <i><b>Số ĐKHC</b></i> | <i><b>Tên phương tiện</b></i> | <i><b>Chủ phương tiện</b></i> | <i><b>Địa chỉ</b></i>                       | <i><b>Ngày kiểm tra</b></i> | <i><b>Ngày hết hạn</b></i> | <i><b>Số biên bản</b></i> |
|---------------------|---------------------|-----------------------|-------------------------------|-------------------------------|---------------------------------------------|-----------------------------|----------------------------|---------------------------|
| 130                 | S14-04085           | QN-                   | Văn Thủy                      | Vũ Văn Thủy                   | Thôn Nam Đồng, Xã Đồng Tiến, Huyện<br>Cò Tô | 22/06/2016                  | 24/12/2016                 | 00855/16S14               |
| 131                 | S14-04086           | QN-                   | Văn Trường                    | Tô Văn Trường                 | Thôn Nam Đồng, Xã Đồng Tiến, Huyện<br>Cò Tô | 22/06/2016                  | 24/12/2016                 | 00856/16S14               |
| 132                 | S14-04087           | QN-                   | Sỹ Thắng                      | Hồ Sỹ Thắng                   | Thôn Nam Đồng, Xã Đồng Tiến, Huyện<br>Cò Tô | 22/06/2016                  | 24/12/2016                 | 00857/16S14               |

(Tính đến ngày 31 tháng 01 năm 2017)

Tỉnh thành: Quảng Ninh (S)

| Số TT | Số ĐK     | Số ĐKHC | Tên phương tiện | Chủ phương tiện                                | Địa chỉ                                       | Ngày kiểm tra | Ngày hết hạn | Số biên bản |
|-------|-----------|---------|-----------------|------------------------------------------------|-----------------------------------------------|---------------|--------------|-------------|
| 1     | S14-00001 | QN-2691 | Bài thơ 14      | Hoàng Văn Hượng                                | tổ 2, khu 3. P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long   | 03/07/2012    | 14/11/2012   | 01425/12S14 |
| 2     | S14-00008 | QN-2699 | Bài Thơ 05      | Doanh Nghiệp Tư Nhân Quý Thành Long            | tổ 7, khu 6 P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long     | 06/11/2008    | 30/12/2008   | 02748/08S14 |
| 3     | S14-00009 | QN-2188 | BÀI THƠ 06      | Đào xuân Lộc                                   | P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                | 26/07/2010    | 26/01/2011   | 01210/10S14 |
| 4     | S14-00023 | QN-2244 | POLIOVAC        | Trại chăn nuôi số 2 Đảo rêu                    | Số 2- Đảo Rêu-, Thành phố Cẩm Phả             | 07/10/2011    | 07/04/2012   | 01943/11S14 |
| 5     | S14-00036 | QN-2584 | Hạ Long 19      | Ngô Thị Ngà                                    | Tổ 9B, khu 3, P.Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long | 23/05/2016    | 26/11/2016   | 00610/16S14 |
| 6     | S14-00038 | QN-2651 | Sao Mai- 01     | Nguyễn thị Nụ                                  | P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                | 03/07/2008    | 15/11/2008   | 01206/08S14 |
| 7     | S14-00040 | QN-2177 | IMAGE           | CT TNHH Du Thuyền Hình ảnh Hạ Long             | Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long            | 16/05/2011    | 16/06/2011   | 00939/11S14 |
| 8     | S14-00044 | QN-2191 | Bình Minh 09    | Ninh văn Luận                                  | P.Giếng Đáy, Thành phố Hạ Long                | 13/06/2011    | 13/09/2011   | 01113/11S14 |
| 9     | S14-00045 | QN-2609 | Thành Công 08   | Doanh Nghiệp tư nhân vận tải & DVDL Thành Công | tổ 76, khu7, P. hà Khẩu, Thành phố Hạ Long    | 26/10/2009    | 13/11/2009   | 01461/09S14 |
| 10    | S14-00051 | QN-2656 | Hạ long 09      | Trương văn Tiến                                | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                 | 20/09/2010    | 20/03/2011   | 01429/10S14 |
| 11    | S14-00054 | QN-2693 | Biển Mơ - 09    | Công ty cổ phần XNK Thủy sản Quảng Ninh        | , Thành phố Hạ Long                           | 13/05/2008    | 13/11/2008   | 00761/08S14 |
| 12    | S14-00059 | QN-2608 | Hải Âu 04       | Lương tú Oanh                                  | P Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long                 | 07/05/2008    | 07/11/2008   | 00723/08S14 |
| 13    | S14-00061 | QN-2668 | NEW WORLD- 68   | Công ty TNHH Du Lịch Tùng Vân                  | Tổ 6 khu 6- P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long    | 06/12/2010    | 06/01/2011   | 01838/10S14 |
| 14    | S14-00062 | QN-2687 | Hải Long 08     | Bùi Thị Lệ Thanh                               | P. Cao Xanh, Thành phố Hạ Long                | 21/04/2015    | 22/10/2015   | 00503/15S14 |
| 15    | S14-00065 | QN-2423 | Biển Nhó 08     | Nguyễn Văn Tường                               | Tổ 8 Khu 6-P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long      | 04/06/2013    | 05/12/2013   | 00880/13S14 |
| 16    | S14-00096 | QN-2599 | Thịnh An 06     | Nguyễn Tiến Thành                              | Thôn 4, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên            | 23/08/2012    | 07/12/2012   | 01749/12S14 |
| 17    | S14-00125 | QN-2684 | An Tiên         | Nguyễn thế Vinh                                | , Thị xã Quảng Yên                            | 23/07/2013    | 23/01/2014   | 01278/13S14 |
| 18    | S14-00126 | QN-2487 | Thành Đạt - 08  | Vũ Đình Xuyên                                  | Thôn 2A, Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên           | 19/04/2012    | 19/10/2012   | 00506/12S14 |
| 19    | S14-00127 | QN-2279 | Thắng Lợi - 15  | Ngô Đình Sự                                    | Thôn 3, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên            | 26/06/2013    | 27/12/2013   | 01093/13S14 |

| <b>Số TT</b> | <b>Số ĐK</b> | <b>Số ĐKHC</b> | <b>Tên phương tiện</b> | <b>Chủ phương tiện</b>                      | <b>Địa chỉ</b>                                   | <b>Ngày kiểm tra</b> | <b>Ngày hết hạn</b> | <b>Số biên bản</b> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|---------------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 20           | S14-00130    | QN-2225        | Âu Lạc 18              | Công ty TNHH Tăng Duy Nghĩa                 | P.Trần Hưng Đạo, Thành phố Hạ Long               | 31/01/2008           | 31/07/2008          | 00205/08S14        |
| 21           | S14-00134    | QN-2611        | Hạ Long - 08           | Công Ty TNHH Dịch Vụ Du Lịch Hải Đăng       | Tổ 6 khu 5 ,P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long        | 15/05/2014           | 15/11/2014          | 00600/14S14        |
| 22           | S14-00137    | QN-2502        | Hữu Nghị 08            | Công Ty TNHH MTV Toàn Hữu Nghị              | Tổ 7 - Khu 5 - P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long     | 14/03/2016           | 15/09/2016          | 00311/16S14        |
| 23           | S14-00157    | QN-2396        | Thịnh An 22            | Vũ Văn Tuyên                                | Thôn 2, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên               | 05/04/2011           | 29/05/2011          | 00718/11S14        |
| 24           | S14-00159    | QN-2278        | Thanh Niên - 08        | Công ty TNHH Thanh Niên                     | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                    | 14/06/2010           | 14/12/2010          | 00982/10S14        |
| 25           | S14-00162    | QN-2230        | Sao Mai 08             | Nguyễn Đình Hùng                            | P.Bãi Cháy-, Thành phố Hạ Long                   | 26/05/2009           | 26/11/2009          | 00616/09S14        |
| 26           | S14-00165    | QN-2493        | Bình Minh 19           | Công ty TNHH 1TV Du Lịch Thanh Thủy         | Tổ 1 Khu 4-P.Giếng đáy, Thành phố Hạ Long        | 17/07/2015           | 20/01/2016          | 01107/15S14        |
| 27           | S14-00184    | QN-2267        | Thành Công             | Đoàn Thế Quảng                              | Tổ 22 Khu 2 - P.Hà Khẩu, Thành phố Hạ Long       | 16/07/2012           | 16/01/2013          | 01538/12S14        |
| 28           | S14-00190    | QN-2160        | Sơn Cường              | Công ty TNHH Sơn Cường                      | Tổ 3 , Khu 3 , P . Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long   | 12/10/2009           | 08/01/2010          | 01354/09S14        |
| 29           | S14-00215    | QN-2650        | Thanh phong - 09       | Công ty cổ phần DL và TM Tài Phong          | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                    | 28/02/2012           | 28/08/2012          | 00252/12S14        |
| 30           | S14-00232    | QN-2658        | Phi Long 10            | Bùi Đình Phong                              | Xã Nguyễn Huệ, Huyện Đông Triều                  | 11/12/2008           | 11/06/2009          | 03091/08S14        |
| 31           | S14-00249    | QN-2676        | Sóng biển 04           | Nguyễn thị Thuỷ                             | Xã Phong cốc,, Thị xã Quảng Yên                  | 21/01/2011           | 21/07/2011          | 00325/11S14        |
| 32           | S14-00259    | QN-2585        | Hoàng Hiệp 18          | Phạm Trung Nghĩa                            | Tổ 6, khu 5-P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long       | 30/09/2010           | 30/03/2011          | 01470/10S14        |
| 33           | S14-00267    | QN-2442        | Vân Hải 1              | Bùi Đức Vượng                               | Xã Quan Lạn, Huyện Vân Đồn                       | 09/07/2013           | 09/01/2014          | 01184/13S14        |
| 34           | S14-00273    | QN-2316        | Trường Giang           | Vũ Bá Tiến                                  | Phường Tân An, Thị xã Quảng Yên                  | 18/06/2015           | 15/12/2015          | 00933/15S14        |
| 35           | S14-00279    | QN-2229        | Bài thơ 09             | CTy CP đầu tư thương mại DVDL Bài Thơ       | Tổ 9 Khu 9- P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long        | 01/06/2011           | 01/12/2011          | 01072/11S14        |
| 36           | S14-00284    | QN-2468        | Biển Mơ - 02           | Công ty cổ phần XNK Thủy sản Quảng Ninh     | , Thành phố Hạ Long                              | 25/02/2008           | 25/08/2008          | 00235/08S14        |
| 37           | S14-00290    | QN-2404        | Núi đỏ 01              | Công tyTNHH Mũi Ngọc Quảng Ninh             | P.Bãi cháy., Thành phố Hạ Long                   | 19/02/2008           | 19/08/2008          | 00229/08S14        |
| 38           | S14-00294    | QN-2456        | Sông Hương             | Vũ Đình Giang                               | Yên Hải, Thị xã Quảng Yên                        | 10/04/2012           | 10/10/2012          | 00450/12S14        |
| 39           | S14-00302    | QN-2458        | Bài thơ 15             | Công ty TNHH vận chuyển khách Bài Thơ       | Cao Xanh, Thành phố Hạ Long                      | 11/05/2012           | 11/11/2012          | 00622/12S14        |
| 40           | S14-00318    | QN-2559        | Liên Kết 12            | Ngô Xuân Hòa                                | Xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên                   | 09/03/2009           | 09/09/2009          | 00263/09S14        |
| 41           | S14-00320    | QN-2492        | Thăng Long 01          | Công ty TNHH 1TV Dịch vụ vận tải Thăng Long | Tổ 48C Khu Diêm Thủy-Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả | 15/08/2014           | 15/02/2015          | 01052/14S14        |

| <b>Số TT</b> | <b>Số ĐK</b> | <b>Số ĐKHC</b> | <b>Tên phương tiện</b> | <b>Chủ phương tiện</b>                      | <b>Địa chỉ</b>                                       | <b>Ngày kiểm tra</b> | <b>Ngày hết hạn</b> | <b>Số biên bản</b> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|---------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 42           | S14-00323    | QN-2607        | Thịnh An 19            | Vũ Văn Tuyên                                | Thôn 2, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên                   | 05/04/2011           | 15/04/2011          | 00717/11S14        |
| 43           | S14-00325    | QN-2485        | Hương hải 22           | Công ty TNHH Hương Hải.                     | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                        | 17/06/2009           | 17/12/2009          | 00765/09S14        |
| 44           | S14-00328    | QN-2304        | Núi Đỏ - 03            | Nguyễn Văn Xuồng                            | Tổ 48 E, K.Diêm Thủy, P. Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả | 28/09/2009           | 28/03/2010          | 01284/09S14        |
| 45           | S14-00329    | QN-2130        | Quảng ninh 21          | Công ty cổ phần Vận tải khách thủy Q.Ninh   | , Thành phố Hạ Long                                  | 07/09/2010           | 07/03/2011          | 01369/10S14        |
| 46           | S14-00330    | QN-2447        | Hương hải 36           | Công ty TNHH Hương Hải Hạ Long              | Tổ 2 Khu 2- P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long            | 19/11/2015           | 28/05/2016          | 01786/15S14        |
| 47           | S14-00331    | QN-2073        | Hương Hải 17           | Công ty CP Vận tải Sông biển Sinh đôi       | , Thị xã Quảng Yên                                   | 14/07/2014           | 14/10/2014          | 00889/14S14        |
| 48           | S14-00332    | QN-2647        | Hương hải 10           | Công ty TNHH Hương hải                      | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                        | 20/09/2010           | 20/12/2010          | 01428/10S14        |
| 49           | S14-00335    | QN-2766        | Thịnh An 09            | Bùi Thị Thuấn                               | Thôn 2 Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên                    | 02/04/2015           | 02/10/2015          | 00383/15S14        |
| 50           | S14-00339    | QN-2163        | Minh Châu - 01         | Vương văn Bình                              | Khu 9 thị trấn Cái Rồng, Huyện Vân Đồn               | 14/05/2013           | 15/11/2013          | 00687/13S14        |
| 51           | S14-00340    | QN-2464        | Bản Sen 1              | Nguyễn Đăng Vấn                             | xã Bản sen, Huyện Vân Đồn                            | 22/07/2014           | 22/01/2015          | 00962/14S14        |
| 52           | S14-00342    | QN-2571        | Bài Thơ -05            | Nguyễn quốc Doanh                           | Tổ 2 khu 1, phường Trần Hưng Đạo, Thành phố Hạ Long  | 16/11/2011           | 16/12/2011          | 02213/11S14        |
| 53           | S14-00346    | QN-2610        | Hải Hà 10              | Hà Văn Đô                                   | Tổ 2. Khu 3 - P. Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long         | 13/12/2010           | 13/06/2011          | 01931/10S14        |
| 54           | S14-00349    | QN-2698-       | Hồng gai 01            | Công ty cổ phần du lịch và dịch vụ Hồng gai | , Thành phố Hạ Long                                  | 19/12/2008           | 19/06/2009          | 03151/08S14        |
| 55           | S14-00356    | QN-2675        | Thịnh An 20            | Bùi Thị Hà                                  | Thôn 2, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên                   | 05/04/2011           | 05/10/2011          | 00719/11S14        |
| 56           | S14-00360    | QN-2525        | Vân Đồn 02             | Bùi văn Chế                                 | Xã Quan Lạn, Huyện Vân Đồn                           | 19/06/2012           | 19/12/2012          | 01137/12S14        |
| 57           | S14-00363    | QN-2564        | Núi đỏ 02              | Nguyễn Văn Xuồng                            | Tổ 48 E, K.Diêm Thủy, P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả  | 28/09/2009           | 28/03/2010          | 01285/09S14        |
| 58           | S14-00364    | QN-2080        | Núi đỏ 04              | Công ty Mũi ngọc Quảng Ninh                 | P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                       | 23/04/2008           | 23/10/2008          | 00663/08S14        |
| 59           | S14-00372    | QN-2712        | 2712                   | Đào Bá Thắng                                | P. Cửa Ông, Thành phố Cẩm Phả                        | 24/03/2015           | 24/09/2015          | 00321/15S14        |
| 60           | S14-00417    | QN-2159        | Bài Thơ 08             | Công ty CP Đầu tư TM & DVĐL Bài thơ         | Tổ 9 Khu 9-P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long             | 25/02/2010           | 25/08/2010          | 00313/10S14        |
| 61           | S14-00418    | QN-2457        | Vũ Gia                 | Nguyễn Thị Bảo Yến                          | Tổ 4 Khu 1-P.Hồng Hải, Thành phố Hạ Long             | 21/04/2015           | 29/10/2015          | 00502/15S14        |
| 62           | S14-00443    | QN-2945        | Vân long               | Vũ Thị Hoa                                  | P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                       | 30/03/2015           | 30/09/2015          | 00355/15S14        |
| 63           | S14-00459    | QN-2950        | Bài Thơ 18             | Công ty vận chuyển khách Bài Thơ            | Số 11 . P.Lê Quý Đôn, Thành phố Hạ Long              | 07/04/2009           | 07/10/2009          | 00382/09S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                         | <i>Địa chỉ</i>                                    | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 64           | S14-00462    | QN-2575        | Biển Mơ 02-06          | Công ty cổ phần XNK thủy sản Quảng Ninh        | ,, Thành phố Hạ Long                              | 14/10/2010           | 14/04/2011          | 01533/10S14        |
| 65           | S14-00475    | QN-2708        | Đăng Minh              | Vũ Công Hùng                                   | Thôn 5 . Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên           | 19/08/2009           | 19/02/2010          | 01076/09S14        |
| 66           | S14-00487    | QN-2482        | Biển Mơ - 01           | C.Ty cổ phần XNK Thủy sản Quảng Ninh           | , Thành phố Hạ Long                               | 07/12/2010           | 07/06/2011          | 01866/10S14        |
| 67           | S14-00493    | QN-2941        | Thủy Long -19          | Vũ đình Thắng                                  | P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                    | 15/07/2009           | 15/01/2010          | 00894/09S14        |
| 68           | S14-00494    | QN-2546        | Toàn Thắng 05          | Nguyễn Thị Trâm                                | Phường Quảng Yên, Thị xã Quảng Yên                | 06/06/2016           | 11/12/2016          | 00692/16S14        |
| 69           | S14-00495    | QN-2534        | Toàn Thắng 02          | Nguyễn Thế Vinh                                | Thị trấn Quảng Yên, Thị xã Quảng Yên              | 06/04/2016           | 10/10/2016          | 00385/16S14        |
| 70           | S14-00497    | QN-2959        | Ngọc Linh              | Đoàn Trung Mừng                                | 11B Đình Tiên Hoàng, Quảng yên,, Thị xã Quảng Yên | 27/11/2009           | 27/05/2010          | 01681/09S14        |
| 71           | S14-00504    | QN-2962        | Vân Hải                | Nguyễn đức Kết                                 | Quan Lạn, Huyện Vân Đồn                           | 07/10/2008           | 07/04/2009          | 02336/08S14        |
| 72           | S14-00540    | QN-1530        | Hồng long 1530         | Vũ Văn Vũ                                      | Thôn Hải Yến , Xã Yên hải, Thị xã Quảng Yên       | 19/07/2011           | 19/01/2012          | 01345/11S14        |
| 73           | S14-00549    | QN-1529        | HƯỚNG Hải 01           | Công ty TNHH Hương Hải                         | P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                    | 26/11/2010           | 26/05/2011          | 01794/10S14        |
| 74           | S14-00550    | QN-2924        | Thịnh An - 19          | Bùi Thị Hà                                     | Thôn 2 Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên                 | 29/08/2011           | 29/09/2011          | 01625/11S14        |
| 75           | S14-00555    | QN-1555        | Huy Long 19            | Vũ Tiến Bình                                   | Tổ 6 Khu 6-P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long         | 06/05/2013           | 14/11/2013          | 00649/13S14        |
| 76           | S14-00560    | QN-1577        | Biển Ngọc-19           | Công Ty TNHH Hạ long- Biển ngọc                | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                     | 23/10/2015           | 23/10/2016          | 01612/15S14        |
| 77           | S14-00564    | QN-1567        | Thành công -16         | Doanh Nghiệp Tư Nhân Hoàng Cung                | Số 163, T8, K6, P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long    | 08/04/2014           | 01/10/2014          | 00380/14S14        |
| 78           | S14-00565    | QN-1554        | Hoa biển               | Nguyễn Văn Huân                                | Phường Hà An, Thị xã Quảng Yên                    | 05/06/2012           | 05/12/2012          | 00878/12S14        |
| 79           | S14-00567    | QN-2046        | Hạ Long - 06           | Phạm Văn Pha                                   | Tổ 10 khu 5 Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long    | 06/08/2010           | 06/02/2011          | 01257/10S14        |
| 80           | S14-00573    | QN-1582        | Hà Bình 08             | Công Ty TNHH Một Thành Viên Thương Mại Hà Bình | 25 Vườn Đào P. Bãi cháy, Thành phố Hạ Long        | 13/05/2014           | 07/12/2014          | 00559/14S14        |
| 81           | S14-00575    | QN-1594        | Phong hải              | Nguyễn văn Phụng& Nguyễn thị Chè               | P.Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long                    | 29/09/2010           | 29/03/2011          | 01458/10S14        |
| 82           | S14-00576    | QN-1599        | Bài thơ 28             | Công ty TNHHDL Bài Thơ                         | P Cao xanh,, Thành phố Hạ Long                    | 26/03/2008           | 26/09/2008          | 00473/08S14        |
| 83           | S14-00581    | QN-1709        | SPICA                  | C.Ty TNHH TAIHEIYO - SHINJU - VIET NAM         | , Huyện Vân Đồn                                   | 21/02/2013           | 21/08/2013          | 00224/13S14        |
| 84           | S14-00588    | QN-1609        | Sóng Biển 05           | Bùi Huy Trường                                 | Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên                        | 09/04/2015           | 07/10/2015          | 00414/15S14        |
| 85           | S14-00594    | QN-1629        | Sài Gòn - Hạ Long      | Công ty CP-DLKS Sài Gòn - Hạ Long              | Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                | 10/05/2016           | 10/11/2016          | 00713/16S14        |

| <b>Số TT</b> | <b>Số ĐK</b> | <b>Số ĐKHC</b> | <b>Tên phương tiện</b> | <b>Chủ phương tiện</b>                        | <b>Địa chỉ</b>                                   | <b>Ngày kiểm tra</b> | <b>Ngày hết hạn</b> | <b>Số biên bản</b> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|-----------------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 86           | S14-00596    | QN-1637        | Hải Ninh 28            | Công Ty Cổ Phần Thương Mại Hải Ninh           | Tổ 3 - Khu 8 - P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long    | 12/02/2015           | 14/03/2015          | 00211/15S14        |
| 87           | S14-00603    | QN-1569        | IMAGE                  | Công ty TNHH Du thuyền Hình ảnh Hạ long       | P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                   | 16/05/2011           | 16/06/2011          | 00938/11S14        |
| 88           | S14-00606    | QN-1447        | Thắng Lợi - 08         | Nguyễn thị Lan                                | Thị trấn Quảng Yên, Thị xã Quảng Yên             | 23/03/2010           | 23/09/2010          | 00427/10S14        |
| 89           | S14-00609    | QN-1456        | Quảng Ninh 26          | Công ty cổ phần vận tải khách thủy Quảng ninh | Phường Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long              | 10/11/2015           | 11/11/2016          | 01721/15S14        |
| 90           | S14-00610    | QN-1665        | Sóng Biển 08           | CTy TNHH VCK Du lịch Sóng Biển                | P. Cao Xanh, Thành phố Hạ Long                   | 09/05/2008           | 09/08/2008          | 00754/08S14        |
| 91           | S14-00617    | QN-1459        | Xuồng 1459             | CTy cổ phần xây dựng Đại Dương                | T5, K7, P.Hồng Hải, Thành phố Hạ Long            | 31/07/2009           | 31/07/2010          | 01014/09S14        |
| 92           | S14-00620    | QN-1666        | Cường Thịnh            | Doanh Nghiệp Tư Nhân Du Lịch Cường Thịnh      | tổ 56, khu6 ,P. Cao Thắng, Thành phố Hạ Long     | 11/06/2010           | 11/12/2010          | 00977/10S14        |
| 93           | S14-00624    | QN-1654        | Bình Dung - 08         | Ngô Kim Dung                                  | Tổ 22, P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả             | 27/06/2011           | 27/12/2011          | 01186/11S14        |
| 94           | S14-00625    | QN-1719        | PHI LONG 06            | Vũ Tiến Kha                                   | Tổ 3, khu 3, phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long  | 15/09/2011           | 15/12/2011          | 01801/11S14        |
| 95           | S14-00627    | QN-1685        | Phương Tín             | CTy TNHH Phát Triển DL Hạ Long                | Thị Trấn Trới, Huyện Hoành Bồ                    | 02/12/2009           | 02/06/2010          | 01720/09S14        |
| 96           | S14-00629    | QN-1718        | Hùng Anh - 02          | Phạm văn Huân                                 | Tổ 18 khu 2, P.Hà Khẩu, Thành phố Hạ Long        | 08/06/2011           | 08/12/2011          | 01092/11S14        |
| 97           | S14-00633    | QN-1349        | Minh Phương -02        | Công Ty TNHH Dịch Vụ Du Lịch Minh Phương      | Tổ 6, Khu 5B, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long | 06/12/2010           | 06/06/2011          | 01837/10S14        |
| 98           | S14-00634    | QN-1717        | Thu Hà -02             | Công ty TNHH Toàn Thắng 688                   | Tổ 13 Khu 2A- P.Cao Thắng, Thành phố Hạ Long     | 31/07/2014           | 25/12/2014          | 00993/14S14        |
| 99           | S14-00641    | QN-1277        | Sóng Biển - 06         | Bùi Huy Trường                                | Xã: Hà An, Thị xã Quảng Yên                      | 26/11/2009           | 26/05/2010          | 01672/09S14        |
| 100          | S14-00643    | QN-1369        | Hùng Long              | Phạm Thị Tuyết                                | tổ 2, khu 6, P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long      | 17/04/2012           | 17/10/2012          | 00486/12S14        |
| 101          | S14-00646    | QN-1278        | Bến Hải                | Vũ Đình Giang                                 | Tổ 4 Khu 7- P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long       | 14/10/2015           | 10/04/2016          | 01561/15S14        |
| 102          | S14-00651    | QN-1268        | Cường Thịnh            | Doanh Nghiệp Tư Nhân Du Lịch Cường Thịnh      | P. Cao thắng, Thành phố Hạ Long                  | 28/05/2010           | 28/11/2010          | 00816/10S14        |
| 103          | S14-00652    | QN-1259        | Hương Hải 05           | Công ty TNHH Hương Hải                        | P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long                    | 10/09/2010           | 10/03/2011          | 01391/10S14        |
| 104          | S14-00656    | QN-1690        | Thiên cung 09          | Công ty cổ phần dịch vụ vịnh Hạ Long          | Bãi cháy, Thành phố Hạ Long                      | 13/09/2012           | 13/09/2013          | 01872/12S14        |
| 105          | S14-00657    | QN-1691        | Thiên cung 10          | Công ty cổ phần dịch vụ vịnh Hạ long          | , Thành phố Hạ Long                              | 13/09/2012           | 13/09/2013          | 01873/12S14        |
| 106          | S14-00658    | QN-1747        | Bản sen                | Phạm Văn Miên                                 | Xã Bản sen, Huyện Vân Đồn                        | 06/05/2016           | 19/11/2016          | 00609/16S14        |
| 107          | S14-00660    | QN-1694        | Quảng Nam - 06         | Công ty TNHH Thương Mại & dịch vụ Quảng Nam   | Tổ 9 khu 4 Phường Giếng Đáy, Thành phố Hạ Long   | 05/11/2014           | 05/05/2015          | 01485/14S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                      | <i>Địa chỉ</i>                                 | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|---------------------------------------------|------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 108          | S14-00665    | QN-2556        | Giao thông             | Trường đào tạo nghề Giao thông cơ điện      | p Hà khẩu,, Thành phố Hạ Long                  | 16/03/2011           | 16/09/2011          | 00617/11S14        |
| 109          | S14-00669    | QN-1178        | Thịnh An-18            | Nguyễn Văn Mẽ                               | Thôn 2, Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên             | 30/08/2011           | 30/09/2011          | 01629/11S14        |
| 110          | S14-00674    | QN-1350        | Minh Hằng 08           | CTy CP dịch vụ du lịch quốc tế Minh Hằng    | Tổ 9, Khu 3, P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long     | 24/03/2011           | 24/09/2011          | 00670/11S14        |
| 111          | S14-00682    | QN-1205        | Biển mớ 10             | Công ty cổ phần XNK thủy sản Quảng Ninh     | , Thành phố Hạ Long                            | 07/12/2010           | 07/06/2011          | 01865/10S14        |
| 112          | S14-00684    | QN-1351        | Nàng tiên              | Nguyễn Thị Minh Tuyết                       | Tổ 11, khu 2B, P., Bãi cháy, Thành phố Hạ Long | 28/02/2008           | 28/02/2009          | 00286/08S14        |
| 113          | S14-00690    | QN-1346        | Hòa bình 14            | Công ty TNHH PT DL Hòa bình                 | P. Bãi cháy, Thành phố Hạ Long                 | 22/04/2011           | 22/10/2011          | 00789/11S14        |
| 114          | S14-00692    | QN-1376        | Hoàng Long 16          | Công ty TNHH du lịch và thương mại Đại Sơn. | P.Bãi cháy,, Thành phố Hạ Long                 | 28/09/2011           | 04/02/2012          | 01882/11S14        |
| 115          | S14-00697    | QN-1401        | Hải cường 01           | Đặng Đình Thuý                              | P. Bãi cháy, Thành phố Hạ Long                 | 07/05/2010           | 07/11/2010          | 00599/10S14        |
| 116          | S14-00702    | QN-1126        | Trường Giang 18        | Vũ Bá Tiến                                  | Phường Tân An, Thị xã Quảng Yên                | 11/03/2014           | 11/09/2014          | 00224/14S14        |
| 117          | S14-00703    | QN-1167        | Hà Bình 02             | Công ty TNHH 1TV Thương mại Hà Bình         | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                  | 29/04/2011           | 29/10/2011          | 00811/11S14        |
| 118          | S14-00705    | QN-1688        | Hồng Long              | Doanh Nghiệp Tư Nhân Huyền Việt             | Tổ 1 khu 1- P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long     | 22/10/2015           | 14/04/2016          | 01605/15S14        |
| 119          | S14-00707    | QN-1721        | 1721                   | Trung Bình Liên                             | Xã Bình ngọc, Thành phố Móng Cái               | 26/08/2015           | 26/08/2016          | 01285/15S14        |
| 120          | S14-00710    | QN-1723        | 1723                   | Nguyễn Tiến Dũng                            | Xã Bình ngọc, Thành phố Móng Cái               | 22/07/2008           | 22/07/2009          | 01364/08S14        |
| 121          | S14-00714    | QN-1738        | 1738                   | Vũ Viết Nguyên                              | Xã Vĩnh thực, Thành phố Móng Cái               | 30/03/2015           | 18/05/2015          | 00345/15S14        |
| 122          | S14-00717    | QN-1726        | 1726                   | Phạm Hồng Nghi                              | Xã Bình ngọc, Thành phố Móng Cái               | 22/07/2008           | 22/07/2009          | 01363/08S14        |
| 123          | S14-00720    | QN-1730        | 1730                   | Hoàng Văn An                                | Xã Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái               | 07/09/2012           | 07/09/2013          | 01834/12S14        |
| 124          | S14-00726    | QN-1737        | 1737                   | Kiều Văn Đốc                                | Xã Vĩnh Thực, Thành phố Móng Cái               | 28/08/2012           | 28/08/2013          | 01763/12S14        |
| 125          | S14-00735    | QN-1764        | Thanh Niên 16          | Công ty TNHH Thanh Niên                     | P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long                  | 18/05/2010           | 18/11/2010          | 00697/10S14        |
| 126          | S14-00736    | QN-1760        | Hoàng Phương - 08      | Vũ Văn Tùng                                 | Thôn 2B, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên            | 08/08/2011           | 08/09/2011          | 01516/11S14        |
| 127          | S14-00742    | QN-2388        | SAKURA                 | Công ty TNHH TAIHEIYO SHINJU - VN           | Thị trấn Cái Rồng, Huyện Vân Đồn               | 25/04/2013           | 09/11/2013          | 00593/13S14        |
| 128          | S14-00749    | QN-1414        | Thiên Cung 18          | Công ty TNHH Dịch vụ Thịnh Vượng            | Tổ 6 Khu 4 - P.Yết kiêu, Thành phố Hạ Long     | 14/07/2016           | 18/12/2016          | 00960/16S14        |
| 129          | S14-00752    | QN-1250        | Hải Ninh               | Đặng Đình Hải                               | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                  | 30/05/2012           | 30/06/2012          | 00735/12S14        |

| <b>Số TT</b> | <b>Số ĐK</b> | <b>Số ĐKHC</b> | <b>Tên phương tiện</b> | <b>Chủ phương tiện</b>                           | <b>Địa chỉ</b>                                             | <b>Ngày kiểm tra</b> | <b>Ngày hết hạn</b> | <b>Số biên bản</b> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 130          | S14-00754    | QN-1134        | Hải Anh 08             | Đặng Đình Hải                                    | P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long                              | 13/04/2016           | 13/10/2016          | 00461/16S14        |
| 131          | S14-00760    | QN-1303        | ánh Dương 09           | Dương Khắc Kim                                   | P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                             | 15/04/2009           | 15/10/2009          | 00428/09S14        |
| 132          | S14-00765    | QN-2029        | 2029                   | Bùi Văn Vượng                                    | Xã Quan lạn, Huyện Vân Đồn                                 | 29/08/2011           | 29/09/2011          | 01626/11S14        |
| 133          | S14-00768    | QN-1252        | Thanh Phong 18         | CôngTy TNHH 1TV TM & DL<br>Hậu Thảo              | Tổ 5B Khu 2- P. Hùng Thắng, Thành phố<br>Hạ Long           | 24/03/2016           | 25/09/2016          | 00344/16S14        |
| 134          | S14-00769    | QN-2899        | Huy Hoàng 09           | Công ty TNHH Du lịch Huy<br>Hoàng                | P Bãi cháy, Thành phố Hạ Long                              | 22/12/2010           | 22/06/2011          | 02024/10S14        |
| 135          | S14-00770    | QN-2898        | Huy Hoàng 08           | Công ty TNHH Du lịch Huy<br>hoàng                | p Bãi cháy, Thành phố Hạ Long                              | 05/01/2011           | 05/07/2011          | 00037/11S14        |
| 136          | S14-00774    | QN-1439        | Hoàng long 18          | Công ty TNHH du lịch & thương<br>mại Đại Sơn     | P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                             | 28/09/2011           | 04/02/2012          | 01881/11S14        |
| 137          | S14-00780    | QN-2429        | Hương hải 16           | Công ty TNHH Hương Hải Hạ<br>Long                | P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long                              | 04/07/2016           | 30/12/2016          | 00894/16S14        |
| 138          | S14-00784    | QN-3368        | Thuận Thành - 08       | Công ty TNHH một Thành Viên<br>Chi Thanh         | Số 121, Tổ1 , Khu1,Phường Hùng Thắng,<br>Thành phố Hạ Long | 07/12/2009           | 07/06/2010          | 01762/09S14        |
| 139          | S14-00786    | QN-1387        | Vân hải                | C.ty TNHHmột thành viên<br>viglacera Vân Hải     | , Thành phố Hạ Long                                        | 14/01/2010           | 14/07/2010          | 00142/10S14        |
| 140          | S14-00795    | QN-3058        | Phương Đông - 08       | Đặng Thị Diệp                                    | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                              | 25/09/2015           | 30/10/2015          | 01449/15S14        |
| 141          | S14-00800    | QN-2287        | SUN RISE               | Công ty TNHH DL & TM Bình<br>Minh                | Tổ 43, K5, P.Hồng Gai, Thành phố Hạ<br>Long                | 15/11/2013           | 17/05/2014          | 02038/13S14        |
| 142          | S14-00804    | QN-2068        | Công nghĩa -01         | Công ty TNHH du lịch Công<br>Nghĩa               | Tổ 11- khu 1- P. Yết Kiêu, Thành phố Hạ<br>Long            | 15/07/2010           | 15/01/2011          | 01151/10S14        |
| 143          | S14-00808    | QN-3066        | 3066                   | Công ty Cổ phần dịch vụ Vịnh<br>Hạ Long          | P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                             | 29/02/2012           | 28/02/2013          | 00259/12S14        |
| 144          | S14-00815    | QN-1137        | Đông xá 01             | Bùi văn Sinh                                     | Khu 2.Xã Đông xá., Huyện Vân Đồn                           | 27/05/2008           | 27/11/2008          | 00936/08S14        |
| 145          | S14-00816    | QN-2387        | ECLIPSE -02            | Công ty TNHH Du Lịch Minh<br>Quang Quảng Ninh    | Tổ 4, Khu1, P.Cao xanh., Thành phố Hạ<br>Long              | 29/01/2010           | 29/04/2010          | 00224/10S14        |
| 146          | S14-00818    | QN-2412        | Hải Long - 20          | Doanh nghiệp tư nhân Nhất Ngợi                   | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                              | 05/10/2010           | 05/04/2011          | 01482/10S14        |
| 147          | S14-00831    | QN-1386        | Monkey island cruise   | Chi nhánh công ty TNHH du lịch<br>& TM Diệp Trân | Tổ 1 khu 3 -P. Bãi cháy, Thành phố Hạ<br>Long              | 13/03/2015           | 15/07/2015          | 00275/15S14        |
| 148          | S14-00847    | QN-3259        | Thiên Minh 02          | Công ty TNHH MTV Du thuyền<br>Thiên Minh         | Tổ 8 Khu 5 - P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ<br>Long             | 13/08/2014           | 13/09/2014          | 01042/14S14        |
| 149          | S14-00854    | QN-2375        | Đường Sông- 36         | Công ty Cổ phần quản lý đường<br>sông số 3       | P.Hồng Hà, Thành phố Hạ Long                               | 11/04/2012           | 11/10/2012          | 00456/12S14        |
| 150          | S14-00858    | QN-2566        | Biển ngọc 08           | Công ty TNHH Hạ long- Biển<br>Ngọc .             | P. Bãi cháy, Thành phố Hạ Long                             | 14/10/2014           | 15/04/2015          | 01370/14S14        |
| 151          | S14-00861    | QN-3129        | Bài thơ 29             | Công ty CP Đầu tư TM & DV Du<br>lịch Bài Thơ     | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                              | 25/09/2013           | 03/03/2014          | 01674/13S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                   | <i>Địa chỉ</i>                             | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 152          | S14-00865    | QN-3159        | Minh hải 09            | Công ty TNHH dịch vụ du lịch Minh hải    | P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long              | 03/06/2008           | 03/12/2008          | 00957/08S14        |
| 153          | S14-00869    | QN-1233        | Thịnh An-18            | Vũ Văn Tuyên                             | Xã Hà An- Yên Hưng, Thị xã Quảng Yên       | 06/07/2010           | 06/10/2010          | 01110/10S14        |
| 154          | S14-00870    | QN-2399        | Biển Mơ 2- 08          | Lương Thị Ca                             | Tổ 3, Khu6, P. Hồng Hà, Thành phố Hạ Long  | 13/10/2010           | 13/04/2011          | 01522/10S14        |
| 155          | S14-00874    | QN-2477        | Tùng Trang 12          | Công Ty Cổ Phần Hồng Phong               | P. Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long            | 11/03/2014           | 11/09/2014          | 00226/14S14        |
| 156          | S14-00887    | QN-3348        | ASIA CRUISE - 02       | CN CTy TNHH DV, Du Lịch, TM Diệp Trần    | Tổ 1, K3, P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long    | 12/08/2013           | 12/02/2014          | 01436/13S14        |
| 157          | S14-00898    | QN-3888        | Huy hoàng 108          | Công ty TNHH Du lịch Huy Hoàng           | P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long              | 31/08/2010           | 28/02/2011          | 01341/10S14        |
| 158          | S14-00904    | QN-3899        | Phong Hải 08           | Công ty TNHH Phụng Hiến                  | Tổ 10 khu 6 - P.Hồng Hà, Thành phố Hạ Long | 29/03/2016           | 23/09/2016          | 00358/16S14        |
| 159          | S14-00905    | QN-2134        | Hải Long Dream         | Công ty TNHH Du thuyền khám phá Hạ Long  | Tổ 3 Khu 7-P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long  | 23/04/2015           | 23/10/2015          | 00525/15S14        |
| 160          | S14-00909    | QN-2318        | Hải Long 22            | Doanh nghiệp tư nhân Nhất Ngợi           | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long              | 25/10/2010           | 25/04/2011          | 01579/10S14        |
| 161          | S14-00916    | QN-3087        | Thành Hưng 28          | Doanh Nghiệp Tư Nhân Thành Hưng          | Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long         | 15/01/2016           | 08/07/2016          | 00096/16S14        |
| 162          | S14-00917    | QN-3195        | Hoà Bình -10           | Công ty TNHH phát triển du lịch Hoà bình | P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long              | 11/02/2015           | 11/08/2015          | 00206/15S14        |
| 163          | S14-00920    | QN-3248        | Hương Hải - 45         | Công ty TNHH Hương Hải                   | P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long             | 02/06/2010           | 02/12/2010          | 00871/10S14        |
| 164          | S14-00922    | QN-3239        | Bài Thơ 38             | Công ty cổ phần đầu tư TM DV DL Bài Thơ  | Tổ 9, Khu 9, P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long | 10/05/2013           | 12/11/2013          | 00677/13S14        |
| 165          | S14-00923    | QN-3286        | Yến Ngọc 02            | DNTN- Khách Sạn Yến Ngọc                 | P. Bãi cháy, Thành phố Hạ Long             | 23/12/2010           | 23/06/2011          | 02029/10S14        |
| 166          | S14-00924    | QN-3024        | Hải long 16            | Doanh nghiệp tư nhân Nhất Ngợi           | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long              | 04/01/2011           | 04/07/2011          | 00010/11S14        |
| 167          | S14-00927    | QN-2298        | Hoàng Thanh 01         | Hoàng Văn Thanh                          | Khu 1 thị trấn Cô tô, Huyện Cô Tô          | 11/09/2012           | 11/03/2013          | 01859/12S14        |
| 168          | S14-00928    | QN-2555        | Phương đông Bắc 06     | Công ty TNHH Phương đông Bắc             | P Hà Khẩu, Thành phố Hạ Long               | 23/04/2014           | 29/10/2014          | 00482/14S14        |
| 169          | S14-00943    | QN-3276        | Hoàng phương 02        | Vũ Đình San                              | Khu 6, P. Yên Hải, Thị xã Quảng Yên        | 16/12/2013           | 16/06/2014          | 02211/13S14        |
| 170          | S14-00948    | QN-3138        | Hải Hà                 | Phạm Thị Vân Hải                         | Tổ 6 Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả           | 28/06/2010           | 28/12/2010          | 01042/10S14        |
| 171          | S14-00950    | QN-1156        | Hùng Long - 08         | Vũ Thị Thu Hiền                          | Tổ 2 Khu 5B-P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long  | 30/07/2015           | 28/01/2016          | 01169/15S14        |
| 172          | S14-00951    | QN-3269        | Bái Tử Long 01         | Công ty TNHH Bái Tử Long - Hưng Nguyên   | P Cao xanh, Thành phố Hạ Long              | 18/10/2013           | 18/04/2014          | 01849/13S14        |
| 173          | S14-00957    | QN-3018        | Minh Quang             | Công ty TNHH Du lịch Minh Quang          | P. Cao xanh, Thành phố Hạ Long             | 10/11/2010           | 10/05/2011          | 01692/10S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                            | <i>Địa chỉ</i>                                      | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|---------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 174          | S14-00965    | QN-3329        | Bình Minh 19           | Lê Đức Tuyền                                      | Tổ 3 Khu 3 -P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long           | 25/09/2014           | 24/03/2015          | 01237/14S14        |
| 175          | S14-00970    | QN-3346        | Xuồng máy 3346         | CTy Cổ phần thương mại & dịch vụ Hảo Hà           | Tổ 2, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái | 12/10/2015           | 12/10/2016          | 01528/15S14        |
| 176          | S14-00979    | QN-3498        | Hải Ninh 88            | Đặng Đình Hưng                                    | Tổ 11, Khu 7- Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long    | 12/07/2016           | 12/10/2016          | 00937/16S14        |
| 177          | S14-00981    | QN-3427        | Hồng Long              | Nguyễn Hồng Việt                                  | Tổ 2,Khu 1.P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long            | 20/06/2013           | 20/12/2013          | 01051/13S14        |
| 178          | S14-00984    | QN-3434        | Vân đồn 04             | Vũ Ngọc Khanh                                     | Khu 8, thị trấn Cái rồng, Huyện Vân Đồn             | 12/12/2013           | 18/06/2014          | 02168/13S14        |
| 179          | S14-00985    | QN-3708        | Phương Hằng - 02       | Bùi Thọ Đài                                       | Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                  | 08/04/2015           | 16/10/2015          | 00408/15S14        |
| 180          | S14-01027    | QN-3009        | Hoàng Sơn              | Đỗ Văn Mạnh                                       | P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả                       | 13/10/2010           | 13/04/2011          | 01527/10S14        |
| 181          | S14-01047    | QN-3047        | Đồ Bình Ngọc 3047      | Nguyễn văn Thọ                                    | Thôn 1, Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái               | 22/05/2009           | 22/11/2009          | 00603/09S14        |
| 182          | S14-01066    | QN-3036        | 3036                   | Phạm Văn Hoà                                      | Thôn I, xã Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái            | 15/06/2013           | 15/06/2014          | 01001/13S14        |
| 183          | S14-01071    | QN-3147        | Đồ Ka Long 3147        | Nguyễn duy Hoàn                                   | Ka Long, Thành phố Móng Cái                         | 08/12/2009           | 08/12/2010          | 01774/09S14        |
| 184          | S14-01074    | QN-3144        | Đồ 3144                | Trịnh Văn Chiểu                                   | P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái                      | 11/01/2011           | 11/01/2012          | 00112/11S14        |
| 185          | S14-01155    | QN-3162        | Đồ 3162                | Đỗ văn Tạo                                        | Ninh Dương, Thành phố Móng Cái                      | 13/05/2011           | 13/05/2012          | 00921/11S14        |
| 186          | S14-01163    | QN-2254        | Vân Đồn 01             | Công ty Cổ Phần đầu tư Vân Đồn                    | Xã Bản Sen, Huyện Vân Đồn                           | 09/04/2010           | 09/10/2010          | 00494/10S14        |
| 187          | S14-01172    | QN-3240        | Đồ 3240                | Đào Văn Lợi                                       | P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái                   | 20/12/2015           | 28/12/2016          | 01964/15S14        |
| 188          | S14-01173    | QN-3244        | Đồ 3244                | Bùi Xuân Tố                                       | P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái                     | 30/03/2015           | 01/10/2016          | 00344/15S14        |
| 189          | S14-01176    | QN-3231        | Đồ 3231                | Nguyễn thị Tâm                                    | Xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái                      | 02/11/2011           | 02/11/2012          | 02091/11S14        |
| 190          | S14-01177    | QN-3211        | Đồ 3211                | Đặng Minh Thu                                     | P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái                     | 20/12/2015           | 28/12/2016          | 01963/15S14        |
| 191          | S14-01178    | QN-3245        | Đồ 3245                | Bùi Xuân Quyền                                    | P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái                     | 09/12/2014           | 23/11/2015          | 01661/14S14        |
| 192          | S14-01180    | QN-3243        | Đồ 3243                | Vũ Văn Thành                                      | P.Ka Long, Thành phố Móng Cái                       | 14/01/2012           | 14/01/2013          | 00087/12S14        |
| 193          | S14-01194    | QN-3416        | Đồ 3416                | Hoàng ngọc Tuyên                                  | P.Hoà lạc, Thành phố Móng Cái                       | 18/01/2011           | 18/01/2012          | 00248/11S14        |
| 194          | S14-01206    | QN-3257        | Xuồng 3257             | CTy Cổ phần giải trí quốc tế Lợi Lai              | P Ka long, Thành phố Móng Cái                       | 23/03/2009           | 23/03/2010          | 00327/09S14        |
| 195          | S14-01217    | QN-3808        | Minh Hằng              | Công ty cổ phần dịch vụ du lịch quốc tế Minh Hằng | Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                  | 02/04/2015           | 31/05/2016          | 00384/15S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                  | <i>Địa chỉ</i>                                  | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 196          | S14-01218    | QN-3809        | HALSERCO- 02           | Công ty cổ phần dịch vụ vịnh Hạ Long    | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                   | 28/10/2015           | 28/10/2016          | 01625/15S14        |
| 197          | S14-01310    | QN-3806        | Thắng lợi 02           | Phạm văn Long                           | Thôn 4 xã Thắng lợi, Huyện Vân Đồn              | 01/08/2013           | 02/02/2014          | 01330/13S14        |
| 198          | S14-01345    | QN-3706        | Hà Bình-38             | Cty TNHH 1TV TM Hà Bình                 | 25 Vườn Đào-Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long  | 30/09/2015           | 30/03/2016          | 01468/15S14        |
| 199          | S14-01391    | QN-3807        | Thuyền khách 3807      | UBND xã Bằng Cả                         | Xã Bằng Cả, Huyện Hoành Bồ                      | 05/09/2013           | 05/09/2014          | 01556/13S14        |
| 200          | S14-01394    | QN-3736        | Cửu Long 18            | Công ty TNHH Du thuyền Cửu Long         | Tổ 4 Khu 5 - P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long      | 22/11/2013           | 03/06/2014          | 02066/13S14        |
| 201          | S14-01481    | QN-3722        | SƠN CA - 07            | LUÔNG THI CA                            | P. Hồng hà, Thành phố Hạ Long                   | 14/10/2010           | 14/04/2011          | 01534/10S14        |
| 202          | S14-01494    | QN-3733        | NGUYỆT- NGA            | Dương Văn Tịnh                          | Phường Hà an, Thị xã Quảng Yên                  | 24/10/2013           | 24/04/2014          | 01886/13S14        |
| 203          | S14-01495    | QN-3735        | BÌNH - LOAN            | Dương Văn Bình                          | Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên                      | 09/01/2013           | 19/04/2013          | 00057/13S14        |
| 204          | S14-01528    | QN-3791        | Xuồng Máy 3791         | Đội Quản lý thị trường số 2             | Thị trấn Cái Rồng, Huyện Vân Đồn                | 23/03/2016           | 15/01/2017          | 00338/16S14        |
| 205          | S14-01529    | QN-3792        | Xuồng Máy 3792         | Đội quản lý thị trường số 2             | Thị trấn Cái Rồng, Huyện Vân Đồn                | 07/07/2009           | 07/09/2009          | 00855/09S14        |
| 206          | S14-01577    | QN-4059        | Minh Hương 28          | Công Ty Cổ Phần Đức Minh Hương          | Tổ 4 khu 1- P. Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long    | 01/06/2015           | 13/12/2015          | 00867/15S14        |
| 207          | S14-01587    | QN-1549        | IMAGE                  | Công ty TNHH Du Thuyền Hình ảnh Hạ Long | Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long              | 16/05/2011           | 16/06/2011          | 00940/11S14        |
| 208          | S14-01607    | QN-4069        | HALSERCO - 03          | Công ty cổ phần dịch vụ vịnh Hạ Long    | , Thành phố Hạ Long                             | 17/01/2012           | 17/01/2013          | 00107/12S14        |
| 209          | S14-01661    | QN-4108        | Huy Hoàng 108 II       | Công ty TNHH du lịch Huy Hoàng          | P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                  | 12/01/2011           | 12/07/2011          | 00116/11S14        |
| 210          | S14-01663    | QN-0999        | Bái Tử Long 3          | Công ty TNHH Bái Tử Long-Hưng Nguyên.   | P. Cao xanh, Thành phố Hạ Long                  | 19/01/2012           | 19/06/2012          | 00129/12S14        |
| 211          | S14-01710    | QN-0204        | Đò 0204                | Trần Văn Mỹ                             | Thôn 5 Xã Hải xuân, Thành phố Móng Cái          | 17/11/2012           | 17/11/2013          | 02823/12S14        |
| 212          | S14-01716    | QN-4588        | Sao Biển 02            | Công ty TNHH TM DVDL Yến Nguyễn         | P Hồng hải, Thành phố Hạ Long                   | 20/10/2011           | 20/10/2012          | 02008/11S14        |
| 213          | S14-01758    | QN-4337        | Công Nghĩa 09          | Công Ty TNHH Du lịch Công Nghĩa         | Tổ 14-khu 3- Phường Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long | 15/09/2015           | 15/03/2016          | 01367/15S14        |
| 214          | S14-01766    | QN-3191        | Đò 3191                | Mạc Trí Trung                           | Thị trấn Cái Rồng, Huyện Vân Đồn                | 24/03/2015           | 24/09/2015          | 00320/15S14        |
| 215          | S14-01767    | QN-4055        | TK10                   | Công ty cổ phần Hùng Thịnh              | Tổ6, khu 6, P. Hồng Hà, Thành phố Uông Bí       | 29/12/2009           | 29/06/2010          | 01942/09S14        |
| 216          | S14-01804    | QN-0349        | Đò Huệ Hoan            | Ngô Thị Hường                           | p Hà Tu, Thành phố Hạ Long                      | 20/01/2010           | 20/07/2010          | 00170/10S14        |
| 217          | S14-01805    | QN-0352        | Đò Hải Sâm             | Dương Cao Thường                        | p Bãi cháy, Thành phố Hạ Long                   | 03/06/2013           | 03/12/2013          | 00873/13S14        |

| <b>Số TT</b> | <b>Số ĐK</b> | <b>Số ĐKHC</b> | <b>Tên phương tiện</b> | <b>Chủ phương tiện</b>                  | <b>Địa chỉ</b>                                 | <b>Ngày kiểm tra</b> | <b>Ngày hết hạn</b> | <b>Số biên bản</b> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|-----------------------------------------|------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 218          | S14-01806    | QN-0350        | Đồ Tùng Quân           | Vũ Văn Quân                             | P Hồng Hà, Thành phố Hạ Long                   | 04/05/2011           | 04/11/2011          | 00829/11S14        |
| 219          | S14-01808    | QN-0355        | Đồ Hồng Đạm            | Vũ Văn Hồng                             | P Hồng hà, Thành phố Hạ Long                   | 15/08/2014           | 15/02/2015          | 01053/14S14        |
| 220          | S14-01809    | QN-0353        | Đồ Thăng Long          | Bùi Xuân Đức                            | p Hồng hà, Thành phố Hạ Long                   | 20/01/2010           | 20/07/2010          | 00173/10S14        |
| 221          | S14-01810    | QN-0354        | Đồ Âu Lạc              | Hoàng hải Hưng                          | P Cao Thắng, Thành phố Hạ Long                 | 19/04/2012           | 19/10/2012          | 00539/12S14        |
| 222          | S14-01823    | QN-2337        | Tàu QLTT số 2          | Đội Quản lý thị trường số 2             | , Huyện Vân Đồn                                | 02/06/2016           | 02/12/2016          | 00683/16S14        |
| 223          | S14-01838    | QN-4598        | Hải Long DREAM         | CTy TNHH Phát triển du lịch Hải Long    | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                  | 26/02/2013           | 26/02/2014          | 00246/13S14        |
| 224          | S14-01894    | QN-3716        | Vân Hải - 26           | Cty TNHH nhà nước 1TV VIGLACERA Vân Hải | P.Hồng Hải, Thành phố Hạ Long                  | 03/06/2008           | 03/06/2009          | 00963/08S14        |
| 225          | S14-02004    | QN- 5429       | Minh Quang 08          | CTy TNHH Du Lịch Minh Quang             | Tổ 4, khu1, P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long     | 15/12/2009           | 15/06/2010          | 01840/09S14        |
| 226          | S14-02034    | QN- 5526       | Biển Mơ 2 - 09         | Lương Thị Ca                            | Số 19 - Tổ 28A- P. Hồng Hà, Thành phố Hạ Long  | 13/10/2010           | 13/10/2011          | 01523/10S14        |
| 227          | S14-02196    | QN-4239        | Hoa Phượng 02          | Công ty TNHH Hoa Phượng Đỏ              | Khu 7B- P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long         | 03/07/2015           | 03/01/2016          | 01057/15S14        |
| 228          | S14-02245    | QN-4398        | Thắng Lợi              | Nguyễn Văn Trọng                        | Thôn Quyết Thắng, Xã Thắng Lợi, Huyện Vân Đồn  | 05/07/2016           | 05/01/2017          | 00908/16S14        |
| 229          | S14-02455    | QN-5268        | CIAO -01               | DNTN Du lịch Thái Bình Dương 2          | Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long             | 23/11/2009           | 23/11/2010          | 01648/09S14        |
| 230          | S14-02650    | QN-4062        | Bình Phương            | Vũ Đình Bình                            | Tổ 34, Khu 4, P.Hồng Gai, Thành phố Hạ Long    | 30/06/2011           | 30/09/2011          | 01215/11S14        |
| 231          | S14-02701    | QN-5257        | Hải Ninh 38            | Công ty Cổ phần Thương mại Hải Ninh     | Tổ 3 khu 8- Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long | 24/04/2015           | 07/10/2015          | 00533/15S14        |
| 232          | S14-02702    | QN-4627        | 3CT-32                 | Cty CP quản lý đường sông số 3          | P.Hồng Hà, Thành phố Hạ Long                   | 25/08/2009           | 25/02/2010          | 01109/09S14        |
| 233          | S14-02704    | QN-4369        | PHƯƠNG ĐÔNG 18         | CTY TNHH THU HƯỞNG                      | 88 Kênh Liêm-P.Cao Thắng, Thành phố Hạ Long    | 12/03/2008           | 12/09/2008          | 00361/08S14        |
| 234          | S14-02851    | QN-6228        | Đồ Khách 6228          | Vũ Văn Vịnh                             | Xã Diên Công, Thành phố Uông Bí                | 22/10/2015           | 22/04/2016          | 01610/15S14        |
| 235          | S14-02865    | QN-4122        | Hương Giang            | Dương Văn cảnh                          | P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả                  | 29/04/2008           | 29/10/2008          | 00686/08S14        |
| 236          | S14-02886    | QN-4636        | Thịnh An 18            | Đình Văn Hình                           | Tổ 8 Khu 6- P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long      | 28/05/2015           | 28/11/2015          | 00816/15S14        |
| 237          | S14-02905    | QN-5470        | 5470                   | CTy TNHH đầu tư PTSX Hạ Long            | Cái Dăm, P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long         | 15/01/2010           | 15/07/2010          | 00154/10S14        |
| 238          | S14-02907    | QN-4887        | SPICE JUNK             | Doanh Nghiệp Tư Nhân Thành Hưng         | Tổ 5 Khu 1 P.Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long      | 04/08/2016           | 21/01/2017          | 01080/16S14        |
| 239          | S14-02925    | QN-4894        | White Dolphin          | Công ty TNHH Bái Tử Long - Hưng Nguyên  | P. Cao Xanh, Thành phố Hạ Long                 | 18/10/2013           | 18/04/2014          | 01851/13S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                               | <i>Địa chỉ</i>                                            | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 240          | S14-02942    | QN-5198        | Trường Hải 06          | Công ty TNHH Trường Hải                              | Tổ 18 Khu 3A- P.Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long               | 29/10/2010           | 29/04/2011          | 01602/10S14        |
| 241          | S14-03402    | QN-5180        | Diệp Trần 01           | Chi Nhánh Cty TNHH DVDLTMT<br>Diệp Trần              | Tổ 1 Khu 3 P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                  | 12/08/2013           | 12/02/2014          | 01434/13S14        |
| 242          | S14-03406    | QN-5520        | Đồ Hồng Quảng          | CTy CP tư vấn & XD dân dụng<br>Công nghiệp           | 266, Nguyễn văn Cừ, Thành phố Hạ Long                     | 28/08/2009           | 28/02/2010          | 01154/09S14        |
| 243          | S14-03420    | QN-6256        | Hoàng Vy               | Nguyễn Đức Kết                                       | Xã Quan Lạn, Huyện Vân Đồn                                | 27/04/2016           | 11/11/2016          | 00555/16S14        |
| 244          | S14-03436    | QN-3903        | Hạ Long Tackele - 02   | Trần Thị Phụng                                       | Số 123, Lê Thánh Tông, Thành phố Hạ Long                  | 09/03/2016           | 09/09/2016          | 00295/16S14        |
| 245          | S14-03437    | QN-5150        | Quân - Sen             | Trần Văn Quân                                        | K 12, P.Quang Trung, Thành phố Hạ Long                    | 27/03/2009           | 27/09/2009          | 00342/09S14        |
| 246          | S14-03443    | QN-5152        | Hàng Hải               | Trần Thị Hằng                                        | Tổ 69 B, P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả                    | 31/03/2009           | 30/09/2009          | 00370/09S14        |
| 247          | S14-03447    | QN-5181        | Diệp Trần 02           | Chi nhánh Công ty TNHH<br>DVDLTMT Diệp Trần          | Tổ 1 Khu 3- P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                 | 15/09/2014           | 15/03/2015          | 01169/14S14        |
| 248          | S14-03449    | QN-5585        | Xuồng 5585             | Nguyễn Chính Bình                                    | Tổ 8, K 5, P.Hồng Hải, Thành phố Hạ Long                  | 27/04/2009           | 27/04/2010          | 00492/09S14        |
| 249          | S14-03452    | QN-5887        | 5887                   | CTy TNHH khoáng sản Minh Đạt                         | Tổ 8, K 10, P.Quang Hanh, Thành phố Cẩm Phả               | 05/07/2011           | 05/07/2012          | 01234/11S14        |
| 250          | S14-03463    | QN-4815        | DISCOVERY-02           | Công ty TNHH Du Lịch Khám<br>Phá Phong Cảnh Đất Việt | tổ 19, khu 4, P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long             | 17/09/2010           | 17/03/2011          | 01427/10S14        |
| 251          | S14-03479    | QN-5267        | 5267                   | CTy CP Thương mại & SX<br>Quảng Long                 | 75, P.Cẩm Tây, Thành phố Cẩm Phả                          | 01/07/2010           | 01/01/2011          | 01055/10S14        |
| 252          | S14-03481    | QN-5225        | DISCOVERY-01           | Công ty TNHH Du lịch khám phá<br>Phong Cảnh Đất Việt | tổ 19, khu 4, P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long             | 22/06/2009           | 22/12/2009          | 00777/09S14        |
| 253          | S14-03482    | QN- -----      | Hoàng Hà               | Tổng cục hậu cần - Bộ Công An                        | Nhà nghỉ dưỡng 368 Bộ CA - Bãi Cháy,<br>Thành phố Hạ Long | 20/07/2009           | 20/01/2010          | 00579/09S15        |
| 254          | S14-03487    | QN-5272        | Xuồng 5272             | Đội quản lý thị trường số 2                          | TT.Cái Rồng, Huyện Vân Đồn                                | 09/07/2009           | 09/09/2009          | 00863/09S14        |
| 255          | S14-03492    | QN-5380        | 5380                   | Trần Văn Dương                                       | Xã Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên                             | 22/07/2009           | 22/01/2010          | 00946/09S14        |
| 256          | S14-03494    | QN-5605        | 5605                   | Lê Văn Cương                                         | Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên                                | 22/07/2009           | 22/01/2010          | 00948/09S14        |
| 257          | S14-03498    | QN-5384        | 5384                   | Trần Văn Nỉ                                          | xã Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên                             | 01/08/2016           | 25/01/2017          | 01065/16S14        |
| 258          | S14-03501    | QN-5387        | 5387                   | Lê Văn Cương                                         | xã Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên                             | 01/08/2016           | 25/01/2017          | 01066/16S14        |
| 259          | S14-03566    | QN-5617        | 5617                   | Công ty quản lý đường thủy<br>Quảng Ninh             | Khu đô thị mới,P.Cao Xanh, Thành phố Hạ Long              | 28/08/2014           | 13/02/2015          | 01127/14S14        |
| 260          | S14-03577    | QN-5970        | 5970                   | Công ty CP Tư vấn và XDDD<br>Công nghiệp             | Phường Hồng Hà, Thành phố Hạ Long                         | 19/04/2012           | 19/10/2012          | 00536/12S14        |
| 261          | S14-03578    | QN-5771        | 5771                   | Ngô Doãn Thận                                        | 793 - Lê Thánh Tông-P.Bạch Đằng,<br>Thành phố Hạ Long     | 23/10/2012           | 23/04/2013          | 02214/12S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                           | <i>Địa chỉ</i>                                           | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|--------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 262          | S14-03586    | QN-5891        | 5891                   | Thái Đình Bản                                    | Tổ 28,khu Hoà Lạc,P. Cẩm Bình, Thành phố Cẩm Phả         | 28/04/2010           | 28/10/2010          | 00578/10S14        |
| 263          | S14-03596    | QN-5794        | Xuồng công tác HA-620  | Công ty TNHH Hương Hải                           | P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                            | 14/11/2013           | 14/11/2014          | 02037/13S14        |
| 264          | S14-03614    | QN-6037        | Hải Âu                 | Đỗ Văn Hùng                                      | Tổ 61-Phường Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả                 | 25/10/2011           | 25/04/2012          | 02029/11S14        |
| 265          | S14-03617    | QN-6040        | Đò 6040                | Ban quản lý rừng phòng hộ Móng Cái               | 25 Võ Thị Sáu, P.Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái             | 26/10/2013           | 26/10/2014          | 01938/13S14        |
| 266          | S14-03634    | QN-6295        | Tender-6295            | Công ty CP du thuyền Đông Dương                  | 73 Lê thánh Tông, Thành phố Hạ Long                      | 19/10/2012           | 19/10/2013          | 02175/12S14        |
| 267          | S14-03670    | QN-6375        | Tender- Minh Hải       | Công ty TNHH DVDL Minh Hải                       | Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long                       | 26/06/2014           | 26/12/2014          | 00827/14S14        |
| 268          | S14-03678    | QN- .          | Ba Hang 01             | Nguyễn Văn Hạnh                                  | Tổ 1 Khu Ba Hang- P.Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long        | 25/09/2012           | 25/03/2013          | 02011/12S14        |
| 269          | S14-03697    | QN-.....       | Thuyền Cao Su          | Công Ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi VHL       | Tuần Châu, Thành phố Hạ Long                             | 01/02/2012           | 01/02/2013          | 00134/12S14        |
| 270          | S14-03723    | QN-6025        | HLB-21                 | C.ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long | P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long                          | 29/06/2013           | 29/06/2014          | 01033/13S14        |
| 271          | S14-03724    | QN-6023        | HLB-12                 | C.ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long | P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long                          | 29/06/2013           | 29/06/2014          | 01024/13S14        |
| 272          | S14-03725    | QN-6020        | HLB-01                 | C.ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long | P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long                          | 29/06/2013           | 29/06/2014          | 01023/13S14        |
| 273          | S14-03726    | QN-6022        | HLB-03                 | C.ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long | P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long                          | 29/06/2013           | 29/06/2014          | 01032/13S14        |
| 274          | S14-03727    | QN-6021        | HLB-02                 | C.ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long | P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long                          | 29/06/2013           | 29/06/2014          | 01022/13S14        |
| 275          | S14-03728    | QN-6024        | HLB-13                 | C.ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long | P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long                          | 29/06/2013           | 29/06/2014          | 01019/13S14        |
| 276          | S14-03734    | QN-6759        | HLB-10                 | Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long           | P.Tuần Châu , Tp Hạ Long , Quảng Ninh, Thành phố Hạ Long | 29/06/2013           | 29/06/2014          | 01027/13S14        |
| 277          | S14-03737    | QN-6754        | HLB 4(KARLIJN)         | Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long           | P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long                           | 29/06/2013           | 29/06/2014          | 01017/13S14        |
| 278          | S14-03738    | QN-6763        | HBL 19 ( HANNAH )      | Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long           | P.Tuần Châu , Tp Hạ Long , Quảng Ninh, Thành phố Hạ Long | 29/06/2013           | 29/06/2014          | 01034/13S14        |
| 279          | S14-03744    | QN-            | Công Thành 01          | Nguyễn Hùng Hợp                                  | Tổ 6 Khu 1- P. Hồng Gai, Thành phố Hạ Long               | 13/08/2012           | 13/02/2013          | 01713/12S14        |
| 280          | S14-03759    | QN-6757        | HLB-09 (Hy Thanh)      | Cty TNHH Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long  | P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long                           | 29/06/2013           | 29/06/2014          | 01026/13S14        |
| 281          | S14-03760    | QN-6742        | HLB-14                 | Cty TNHH Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ Long  | P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long                          | 29/06/2013           | 29/06/2014          | 01030/13S14        |
| 282          | S14-03761    | QN-6743        | HLB-15                 | Cty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long  | Phường Tuần Châu, Thành phố Hạ Long                      | 29/06/2013           | 29/06/2014          | 01025/13S14        |
| 283          | S14-03771    | QN-3075        | Minh Đạt 01            | Điệp Văn Đoàn                                    | Đông Thắng- Đông Xá, Huyện Vân Đồn                       | 01/11/2012           | 01/05/2013          | 02237/12S14        |

| <i>Số TT</i> | <i>Số ĐK</i> | <i>Số ĐKHC</i> | <i>Tên phương tiện</i> | <i>Chủ phương tiện</i>                 | <i>Địa chỉ</i>                                  | <i>Ngày kiểm tra</i> | <i>Ngày hết hạn</i> | <i>Số biên bản</i> |
|--------------|--------------|----------------|------------------------|----------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------|---------------------|--------------------|
| 284          | S14-03778    | QN-6741        | HLB-6                  | Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long | P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long                  | 29/06/2013           | 29/06/2014          | 01018/13S14        |
| 285          | S14-03779    | QN-6740        | HLB-5                  | Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long | P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long                  | 29/06/2013           | 29/06/2014          | 01031/13S14        |
| 286          | S14-03780    | QN-6746        | HLB-22                 | Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long | P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long                  | 29/06/2013           | 29/06/2014          | 01020/13S14        |
| 287          | S14-03781    | QN-6745        | HLB-20                 | Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long | P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long                  | 29/06/2013           | 29/06/2014          | 01021/13S14        |
| 288          | S14-03782    | QN-6744        | HLB-17                 | Công ty TNHH MTV DT Thiên Minh         | Tổ 8 khu 5-P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long        | 24/12/2015           | 29/12/2016          | 01993/15S14        |
| 289          | S14-03787    | QN-            | HALONG TACKLE 01       | Công ty cổ phần Nam Long               | Tổ 8, K 4, P.Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long        | 10/01/2013           | 10/01/2014          | 00066/13S14        |
| 290          | S14-03793    | QN-            | Xuân Hưng 08           | Lương Thị Ca                           | Số 19, tổ 18A, P.Hồng Hà, Thành phố Hạ Long     | 25/02/2013           | 25/02/2014          | 00107/13V34        |
| 291          | S14-03807    | QN-6017        | Đò khách               | Ngô Văn Chiến                          | Khu 9 - Phường Hà An, Thị xã Quảng Yên          | 28/11/2013           | 07/05/2014          | 02110/13S14        |
| 292          | S14-03880    | QN-6367        | Hoàng Thanh 02         | Hoàng Văn Thanh                        | Khu 1 Thị trấn Cô tô, Huyện Cô Tô               | 27/04/2016           | 27/10/2016          | 00557/16S14        |
| 293          | S14-03926    | QN-7066        | Đức Thuận 01           | Công ty TNHH MTV Taxi Đức Thuận        | Thôn Bắc, Phú Hải, Huyện Hải Hà                 | 28/01/2016           | 18/01/2017          | 00139/16S14        |
| 294          | S14-03941    | QN- 7256       | Đông Hiền              | Công ty TNHH Hùng Linh Vũ              | P. Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả                  | 02/06/2016           | 02/12/2016          | 00685/16S14        |
| 295          | S14-03944    | QN-9100        | Đò chở khách           | Nguyễn Trọng Hạnh                      | Thôn Bến Triều, Xã Hồng Phong, Huyện Đông Triều | 06/11/2015           | 03/11/2016          | 01707/15S14        |
| 296          | S14-04004    | QN- 7007       | Đông Hiền 08           | Vũ Chí Đông                            | P. Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả                  | 01/08/2016           | 25/01/2017          | 01067/16S14        |
| 297          | S14-04057    | QN-            | Đò khách - hàng        | Vũ Tống Khoa                           | Khu 7- Phường Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên         | 15/12/2015           | 15/12/2016          | 01925/15S14        |
| 298          | S14-04061    | QN-8258        | Vân Đồn 06             | UBND Huyện Vân Đồn                     | Khu 5, Thị trấn Cái Rồng, Huyện Vân Đồn         | 15/12/2015           | 15/12/2016          | 01924/15S14        |